

Dịch giả: Nguyệt Phụng

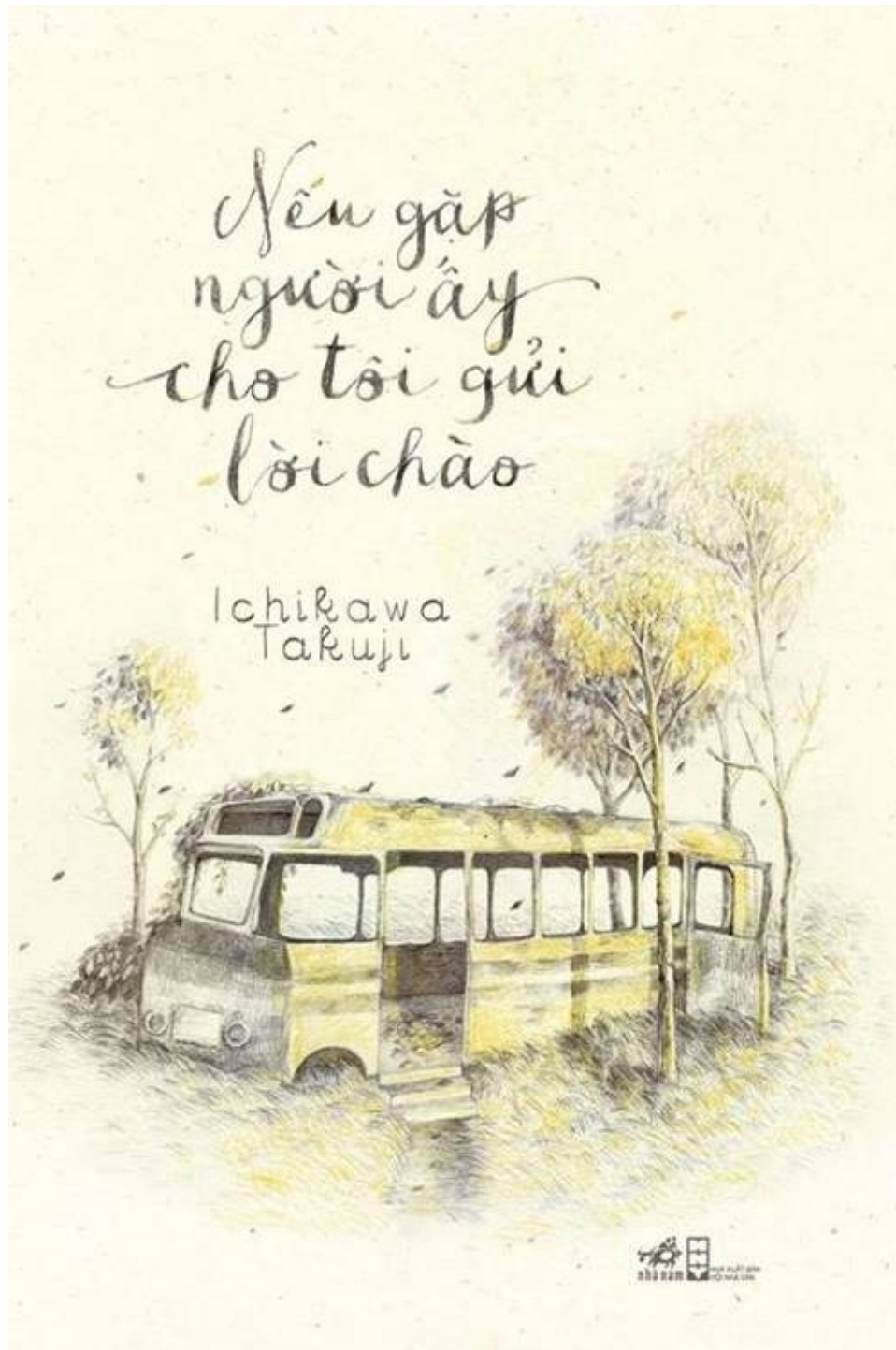
Làmebook: Dầu Lẻ

# Nên gặp người ấy cho tôi gửi lời chào

Ichikawa  
Takumi



## Nếu gặp người ấy, cho tôi gửi lời chào



## Giới thiệu

Cả hai im lặng một lúc, tôi nghe được cả tiếng ro ro của máy nén khí khi thổi ô xi vào bể thủy sinh. Xung quanh phảng phất thứ mùi như mùi của khu rừng vừa tạnh mưa.

“Này, Satoshi.”

Karin gọi tên tôi. Tôi có cảm giác như chỗ mỏng nhất của lớp da bao bọc trái tim bị rách toác, một thứ gì đó vừa được giải phóng ra.

“Gì vậy?” Giọng tôi run run.

“Gặp được cậu tớ vui lắm. Tớ chỉ muốn nói như vậy thôi.”



“Tớ đã nghe về căn bệnh này khi còn bé. Một căn bệnh mà không thể thức dậy khi đã ngủ say. Khi đã chìm sâu trong mộng mị, người ta chết khi vẫn chưa tỉnh giấc...”

Satoshi, làm chủ một cửa hàng cây thủy sinh, đã được gặp lại người bạn từ thời thơ ấu của mình sau bao nhiêu năm xa cách. Nhưng ban đầu, anh không nhận ra Karin, và cho đến khi nhớ ra được chiếc mặt dây chuyền mà cô gái đến làm thêm ở cửa hàng của mình đeo là từ đâu, Satoshi mới nhớ lại mọi chuyện về quá khứ. Không phải vì anh đã quên, nhưng dường như, anh không thể tin có một ngày lại được gặp Karin như thế...

Ba người bạn nhỏ cùng chơi với nhau từ lúc học cấp 1, quãng thời gian ở bên nhau là quãng thời gian vui vẻ nhất của cả Satoshi, Karin và Yuuji. Cho đến khi Satoshi phải chuyển nhà đi, cậu bé vẫn không dám thổ lộ tình cảm của mình dành cho Karin, mối tình đầu của trẻ con, vậy mà đã theo cậu mãi cho đến khi trưởng thành.

- Các cậu nghĩ tớ có thể trở thành họa sĩ chứ?

- UH!

- Còn cậu muốn làm gì hả Satoshi?

- Trở thành chủ một cửa hàng cây thủy sinh.

...

- Vậy tớ sẽ làm người mẫu cho họa sĩ và người phụ việc cho cửa hàng cây thủy sinh.

Lời hứa ấy của Karin, đó là động lực để Satoshi duy trì hoạt động của cửa hàng dù nó làm ăn không có lời. Lòng đam mê với những loài cây mọc trong nước của Satoshi đã có từ khi cậu còn nhỏ, đó là niềm đam mê xây dựng những khu rừng dưới mặt nước.

Satoshi và Karin tìm thấy Yuuji, nhưng khi ấy Yuuji đang nằm bất tỉnh trong bệnh viện vì tai nạn. Yuuji lúc này đã trở thành họa sĩ, đúng như ước mơ của cậu lúc nhỏ.

- Vì sau cậu ấy lại vẽ rác?

- Vì cậu ấy hiểu cảm giác bị ruồng bỏ là như thế nào!

Yuuji và Karin là trẻ mồ côi, vì vậy Yuuji luôn muốn bảo vệ Karin, và đã từng tuyên bố: “Tớ yêu cậu ấy!” với Satoshi. Vậy mà khi lớn lên, bức tranh Yuuji vẽ để dành tặng Karin lại phải cất sang một bên, vì cậu biết, người Karin luôn hướng về không phải là mình.

Trong bức thư để lại cho Yuuji, Karin đã viết: “Từ ngày đầu tiên gặp Satoshi, tớ nghĩ rằng mình đã yêu cậu ấy từ lúc đó... vì vậy Yuuji à, nếu cậu tỉnh lại và gặp Satoshi... thì hãy... chào giùm tớ...”

Một bức thư Karin đã viết trước khi chìm vào giấc ngủ sâu và không thể tỉnh dậy, cô đã vào trong giấc mơ của Yuuji và gọi cậu trở về với cuộc sống. Karin đã luôn sống với niềm tin tưởng mãnh liệt rằng “Tớ tin chúng ta sẽ gặp lại nhau, ở đâu đó, vào một ngày nào đó.”

Satoshi đã chờ Karin, từng ngày từng ngày nói chuyện với cô, vì dù cho “cậu có ngủ mãi thì tớ vẫn nói chuyện với cậu.” Satoshi đã để mất Karin hai lần, cậu không cho phép mình lập lại sai lầm ấy một lần nữa.

Và khi bố Satoshi mất, điều kỳ diệu đã đến với cậu...

“Trước khi tớ nhận ra tình cảm của mình dành cho Karin, thì cô ấy đã yêu cậu rồi...”

Nhịp thở nhẹ nhàng của tình yêu đã nuôi dưỡng con người theo thời gian, những kỷ niệm thời thơ ấu đã là nguồn động viên mạnh mẽ để mỗi người tiếp tục đeo đuổi giấc mơ của mình... dù là biết trước ngày phải chia tay, Karin vẫn sống hết mình...

Cảnh hoàng hôn với bầu trời vàng rực đã xuất hiện rất nhiều trong phim, cảnh hoàng hôn ấy như thể là những ngày còn lại của Karin, cũng rực rỡ và đẹp như vậy, nhưng lại chỉ tồn tại thật ngắn ngủi. Cảnh hoàng hôn, màu trời, nền trời, và “Cậu ấy vẫn là Satoshi mà tớ yêu”...

...



## Thông tin tác giả

Takuji Ichikawa sinh ngày mùng 7 tháng Mười năm 1962 tại Tokyo. Ông tốt nghiệp trường đại học Dokkyo. Cuốn tiểu thuyết đầu tay của ông, Separation, xuất bản năm 2002.

Cuốn Em sẽ đến cùng cơn mưa (xuất bản tại Nhật với tên Ima Ainiyukimasu) in lần đầu năm 2003, là một trong những tiểu thuyết thành công nhất Nhật Bản, được chuyển thể thành truyện tranh, kịch, phim truyền hình ở Nhật và điện ảnh tại Mỹ



© henshukaigi.com

Ichikawa Takuji

Sinh năm 1962, tại Tokyo, Nhật Bản. Năm 1977 nghỉ việc để chuyên tâm sáng tác, chẳng bao lâu đã tạo được dấu ấn riêng trên văn đàn nhờ tìm được hướng khai thác mới cho những đề tài quen thuộc. Tác phẩm của anh thiên về tình cảm nhẹ nhàng, nhưng thấm thía và bền vững, thường kể để lại nhớ thương lâu dài trong lòng người đọc.

Nhiều tác phẩm của Ichikawa đã được chuyển thể điện ảnh, như: *Em sẽ đến cùng cơn mưa: Nếu gặp người ấy, cho tôi gửi lời chào...*



## Mục lục

[1.](#)

[2.](#)

[3.](#)

[4.](#)

[5.](#)

[6.](#)

[7.](#)

[8.](#)

[9.](#)

[10.](#)

[11.](#)

[12.](#)

[13.](#)

[14.](#)

[15.](#)

[16.](#)

[17.](#)



"Chờ đợi là quyền của tớ.  
Cứ để tớ được thích cậu."





Cả hai im lặng một lúc, tôi nghe được cả tiếng ro ro của máy nén khí khi thổi ô xi vào bể thủy sinh. Xung quanh phảng phất thứ mùi như mùi của khu rừng vừa tạnh mưa.

“Này, Satoshi.”

Karin gọi tên tôi. Tôi có cảm giác như chỗ mỏng nhất của lớp da bao bọc trái tim bị rách toác, một thứ gì đó vừa được giải phóng ra.

“Gì vậy?” Giọng tôi run run.

“Gặp được cậu tớ vui lắm. Tớ chỉ muốn nói như vậy thôi.”



Suzune dang cánh tay, ngược lên bầu trời và nói, “Ước gì mình được thấy một giấc mơ thế này”. Chị mỉm cười rạng rỡ, “Trong giấc mơ ấy mọi người đều đang kết nối với nhau. Em không nghĩ đó là một giấc mơ tuyệt đẹp sao?”

## 1.

Cậu là một thiếu niên vô cùng lập dị. Hệt như chú chim đô đô<sup>[1]</sup> cuối cùng đang bước trên con đường tuyệt chủng, cậu là người duy nhất còn thừa hưởng cái gọi là “phẩm chất” vốn đã biến mất khỏi cõi người. Thánh thiện, nên dễ bị tổn thương, cậu nhìn thế giới với đôi mắt trong veo chẳng khác gì chú chó Laika đi vòng quanh trái đất bằng tàu vũ trụ.

*[1] Loài chim không biết bay đặc hữu vùng đảo Mauritius ở Ấn Độ Dương, họ hàng với bồ câu. Chim đô đô bị tuyệt chủng khoảng nửa sau thế kỷ 17.*

Tôi gặp cậu vào mùa xuân năm tôi mười ba tuổi. (Đương nhiên là gặp cậu cùng với cô ấy, chuyện này tôi định từ từ kể sau. Vì vậy bây giờ tôi đã có thể nhận thức lại mọi chuyện một cách rõ ràng, và chẳng ở vào cái tuổi hai mươi chín, tôi cũng đã nắm bắt tâm hồn phụ nữ khá hơn so với lứa tuổi lên mười.)



Do công việc của Bố, tôi phải chuyển trường học liên tục. Cả nhà tôi giống các quân trong trò cờ tỉ phú, luôn sống trong cảnh đang ở chỗ này đã tính tới chỗ khác tùy thuộc vào số nút xúc xắc mà sếp của bố gieo xuống. cứ thế chúng tôi băng qua các thành phố, có khi đi hết một vòng rồi lại quay trở về điểm xuất phát.

Vì lẽ đó tôi chẳng thể nào có được bạn thân, tôi định bụng sẽ nhanh chân vượt qua thời niên thiếu mà không cần biết đến ý nghĩa của tình bạn chân chính.



Thị trấn mới được tạo nên từ những cánh đồng mênh mông vô tận, điểm xuyên rừng sồi hoặc thông đỏ. Nhà dân nằm rải rác, trông thưa thớt như những cọng râu của cậu thiếu niên mới lớn.

Thị trấn có mấy con sông nhỏ chảy dọc theo chân đồi. Từ dòng chảy trong veo bắt nguồn từ mạch nước ngầm ấy mọc lên um tùm các loại thủy thảo như cỏ thìa, huệ nước hay cây sao. Nhiều cá nhỏ và côn trùng thủy sinh lấy chỗ đó

làm nơi trú ngụ đang sống rất hạnh phúc.

Không hiểu tự bao giờ, tôi bị cuốn hút bởi thế giới dưới nước ấy. Đến ở thị trấn nào cũng vậy, cứ hết giờ học là tôi lại đi qua các hồ nước. Có những thị trấn vắng hơi ẩm, đất đai khô không khô; nhưng cũng có những nơi kinh khủng, bùn bắn phủ dày đáy sông thay cho thủy thảo, lon nhôm rỗng và bao ni lông của các siêu thị nổi lềnh bềnh trên mặt nước thay cho lũ cá. Thế nhưng ở đây sông hồ tràn ngập sự sống, khiến tôi đem lòng mến thích.

Và hơn hết thảy, đây còn là nơi tôi tìm được bạn thân lần đầu tiên trong đời. Mặc dù chỉ lưu lại chừng một năm, thị trấn này vẫn trở thành nơi tôi không bao giờ quên được.

Hồi đó chuyển đến vừa đúng thời điểm, tôi được đón kỳ học mới với tư cách học sinh mới chứ không phải học sinh chuyển trường giữa chừng.

Đám học sinh vừa lên lớp tám còn hơi ngỡ ngàng, khẽ nhìn thấy gương mặt nào thân quen thì nắm lấy tay nhau, tụ tập thành các nhóm nhỏ, vui mừng vì được học cùng lớp. Nhưng chỉ sau một tuần, tất cả đã yên vị ở chỗ vừa vặn với mình. Mấy đứa lúc đầu chỉ dựa vào thói quen biết ở trường cũ cũng mau chóng tìm được bạn bè phù hợp cho mình, tạo nên chế độ giai cấp trong xã hội thu nhỏ này.

Những nam sinh học giỏi nhất lớp mà không lấy đó làm điều đáng phổng mũi, sẽ được giới bắt nạt trong lớp nể phục kiểu “Thằng đó được đấy”. Đương nhiên ngoài học hành ra, chúng còn trang bị cho mình sức hấp dẫn đầy “con người” là giới bóng rổ hay chơi rift<sup>[2]</sup> điệu nghệ bằng ghita. Đã thế lại còn táo bạo, ngang nhiên hẹn hò với hội con gái. Đám con gái ấy thì dễ thương với đôi má mềm mại, không những vậy thành tích học tập cũng xuất sắc.

*[2] Rift là một thuật ngữ nói về các đoạn nhạc ngắn (đoạn khúc) được chơi đi chơi lại (bằng nhiều loại nhạc cụ khác nhau).*

Với tất cả mọi người, nhóm này luôn duy trì thái độ không phân biệt đối xử, nhưng bọn tôi biết đấy tuyệt nhiên không phải mối quan hệ bình đẳng. Vì họ là “tầng lớp thượng lưu”.

Giới hạ lưu gồm một vài nhóm.

Đó là những kẻ chỉ biết có học, ví thử có biết ngày mai tận thể đi chẳng nữa thì họ cũng chẳng bỏ từ ý định học thuộc lòng từ vựng tiếng Anh hay các phương trình. Họ có phần nhàm lẫn giữa mục đích và phương thức, mà đến khi nhận ra thì đã mất đi khá nhiều thứ. Chẳng hạn như nụ hôn vựng về ở tuổi mười bốn, hay một cú xoay người ghi điểm duy nhất trong đời, đại loại thế.

Ngược lại, có những kẻ ghét học nhưng lại rất giỏi vận động cơ thể (thành viên của câu lạc bộ thể thao mà học giỏi sẽ được nâng cấp thành “tầng lớp thượng lưu”). Dù bằng một cú xoay người hay úp rổ thì họ cũng sẽ ghi bàn đẹp hoành tráng, và chẳng biết từ bao giờ đã sở hữu kinh nghiệm hôn môi với nàng quản lý có nụ cười đẹp rạng ngời. Thế nhưng nhóm này cũng sẽ mất đi thứ gì đó mà trong rất nhiều trường hợp cả đời họ cũng không nhận ra. Vẫn có cảm giác ngơ ngợ đấy nhưng không tài nào nắm bắt được.

Dù vậy thì hai nhóm này vẫn nằm ở tầng lớp trên so với tập hợp “Những nhóm khác”.

“Những nhóm khác”, đúng như tên gọi của nó, là những nhóm khác, bình đẳng trên bối cảnh võ đài. Học hành tạm tạm, thể thao vừa vừa, không có tài năng gì đáng kể. Họ thuộc giai cấp có tầng lớp xuất hiện cao nhất. Những kẻ trong đội trống kèn, hoặc đảm nhiệm cầm băng ghi âm trong đại hội thể thao đều thuộc nhóm này.

Thấp hơn nữa, à không, ngoài số đó ra là những kẻ hơi lập dị, thuộc thiểu số, luôn hành động theo nhân sinh quan riêng, hầu như không hứng thú với ai khác ngoài bản thân mình. Đôi khi họ lập thành nhóm giao tiếp hai đến ba người, nhưng phần lớn là hoạt động một mình. Và chẳng bao giờ bận tâm đến sự đơn độc.

Cả hai người mà tôi gặp chính xác là thuộc nhóm này.

Tôi thì... Lẽ nào tôi cũng ở trong “nhóm lập dị” ấy?

Thực ra thì, nhờ bị bố ép tập luyện cùng mà tôi có thể chạy 400 mét khá nhanh. Nhưng vì không tham gia câu lạc bộ thể thao nên tôi ít có cơ hội thể hiện khả năng đó.

Học hành thì tôi dở tệ hại. Kết quả kiểm tra cuối kỳ học đầu tiên, cả khối có 365 học sinh thì tôi đứng thứ 360. Tiếng anh tôi được 2 điểm, một kết quả mà dù có cố gắng cũng chưa chắc đã đạt được. Bố nói với mẹ rằng, nó tô hết các ô trống trong phiếu trả lời mà sai được đến ngàn này thì hẳn cũng là một kiểu thiên tài.

“Thằng bé này chưa biết chừng sẽ trở thành một nhân vật tầm cỡ.”

Lẽ thường ở đời, trẻ càng sinh muộn thì càng được chiều chuộng. Lúc này bố tôi đã ngoài sáu mươi tuổi. Đôi mắt nhìn con trai mình dù có qua cặp kính lão đi chăng nữa thì vẫn sẽ méo mó tới mức không thể chỉnh lại được.

Tôi yêu sự cô độc, và còn yêu lũ thủy sinh hơn thế. Nếu xét nét từng li từng tí thì tôi có vẻ cũng là thành viên của “nhóm những kẻ lập dị” vĩ đại. Những suy luận mang tính quy nạp đôi khi dẫn đến kết luận ngoài ý muốn của bản thân ta như thế đấy (dù cho kết luận đó là đương nhiên với mọi người xung quanh).

Trong lớp, tôi thường cố gắng thu mình lại, tránh gió máy. Nếu có thể, tôi muốn bạn học coi mình như dụng cụ học tập hay cái bình hoa cũ ít thu hút sự chú ý. Chẳng có kẻ hiếu kỳ nào lại muốn bắt chuyện với bình hoa bám bụi. Tuy nhiên... giả sử có một cô gái hiền thực tâm hồn dễ mến, để tránh bị nhìn thấy, cứ hết giờ học mới rón rén cắm hoa vào thân bình tôi này, thì cũng hạnh phúc biết bao.

Sau giờ học thì đúng là thiên đường.

Đằng sau trường học có một con kênh và một con sông nhỏ chảy song song. Một mương nước hẹp rẽ nhánh từ con sông ra, cuối mương có thể là khu đầm lầy, cái đầm hoặc cái ao kỳ diệu ngập đầy nước trong vắt đang chờ tôi. Trong mương nước, cỏ thìa, huệ nước và cỏ hoa môi đung đưa lất phất, còn ở đầm hay ao thì lùm lùm những hồng hồ điệp và dương xỉ lá kim, mấy khóm lục bình to tướng trôi lênh bênh trên mặt nước.

Hết tan học. tôi thường không về nhà ngay mà đi cắt ngang sân vận động, băng qua cánh rừng rồi tiến về phía khu hồ nước.

Tôi vốn để ý đến cậu thiếu niên ấy từ lâu rồi.

Đã vài lần sau giờ học, tôi nhìn thấy cậu chạy lòng vòng khắp sân sau trường học vì bị bọn trong câu lạc bộ thể thao rượt đuổi. Chắc chắn là cùng lớp nhưng tôi không biết cậu ta ngồi đâu.

Ngày hôm ấy trở thành buổi gặp gỡ của chúng tôi, đúng theo nghĩa đen của nó.

Đội bóng chày có mặt ở con kênh.

Sang tháng Năm, khi nước bắt đầu ảm dần lên, nơi đây trở thành địa điểm tụ tập lý tưởng cho các câu lạc bộ thể thao. Vào mùa nước cạn thế này, có thể lội xuống kênh bắt cá chép nhỏ hoặc bọ nước, mò được cơ man nào là hén từ lớp cát tích tụ dưới đáy sông. Lầy có chạy bên trên đường, hầu hết thành viên câu lạc bộ thể thao đều rời khỏi sân vận động ra đây giãn gân giãn cốt.

Đội bóng chày vừa thô lỗ vừa ngang tàng nên đương nhiên tôi phải đề phòng. Như loài động vật ăn cỏ bé nhỏ, tôi luôn căng mọi dây thần kinh để đề chừng, luôn phải giữ một khoảng cách nhất định, cẩn thận để không lọt vào lãnh địa của bọn chúng. Tôi thường khom người đi bên bờ đối diện để không bị chúng nhìn thấy, rồi rón rén tẩu thoát.

Bên bờ phải của con mương dẫn lên thượng nguồn là một rừng cây với chiều rộng hàng trăm mét kéo dài dằng dặc mấy cây số liền. Ở vành đai xanh này có rất nhiều dân cư sinh sống. Nói theo ngôn ngữ bây giờ thì các dân cư ấy được gọi là “homeless”.

Một trong số họ đã đào một hốc ngang ở cạnh bên con đê và sống trong đó. Trong cái hang sâu ba mét này có một tấm nệm, thùng rác-tông, một chậu rửa mặt nhôm và cái nồi cháy khét. Ngày hôm ấy chắc chủ nhà đi ra ngoài nên tôi không thấy bóng dáng đâu cả.

Ở phía trước có một khu rừng tre trải rộng, sâu tít trong rừng có một ngôi nhà xiêu vẹo. Là kiểu nhà mà người ta hay gọi là lều tranh, cái dáng xiêu vẹo gợi nhớ lại “chuồng chim sẻ<sup>[3]</sup>” vẫn hay xuất hiện trong các câu chuyện cổ

tích. Người sống trong đó được mọi người gọi bằng cái tên “bộ xương di động”. Đúng như tên gọi, đó là một người đàn ông gầy trơ xương, quanh năm duy nhất chỉ một tạo hình với bộ kimono hoa văn lợt lạt, xỏ đôi dép cỏ. Tuy chẳng phải nữ tu tám trăm tuổi<sup>[4]</sup> nhưng trông lão như đã sống ở khu rừng tre ngày từ hàng trăm năm qua. Thực tế thì tôi nghe kể rằng lão là con trai của một đại địa chủ sở hữu mấy thỏ đất vùng vành đai này.

*[3] Một tích trong truyện cổ **Shitakini Suzume** (Con chim sẻ bị cắt lưỡi).*

*[4] Nhân vật nữ tu hành trong truyện cổ **Bát bách từ khâu ni** kể về một cô gái vì ăn thịt người cá mà sống đến 800 tuổi vẫn dưới hình dạng của cô bé lên mười.*

Tôi phải cẩn thận. Lão cực ghét trẻ con, hề thấy đứa nào bén mảng tới rừng tre ắt sẽ cầm gạch ném. Tôi phải băng qua bằng những bước rón rén. Từ đây đi tiếp về phía trước sẽ dẫn đến một con đường nhỏ bao quanh bởi hàng cây sồi, dẻ và thông. Đích đến của tôi là đầm nước mang tên “Đầm Quả Bầu”. Trong cái đầm được viền bởi cỏ lau và cây củ niềng ấy, rong đuôi chó và lục bình nổi lên mặt nước, bên dưới là nơi sinh sống của cá da trơn, cá trạch bùn và rùa nhỏ. Hơn thế, đây còn là kho hàng các loại thủy sinh.

Tôi đi qua đi lại nơi này suốt mấy ngày.

Tôi gặp cậu ta ở cách Đầm Quả Bầu một đoạn ngắn, mắt đang nhìn chăm chăm vào núi rác thải vứt sai quy định. Tôi nhận ra cậu ta học cùng lớp nhưng không sao nhớ nổi họ tên. Tôi dừng chân, quan sát cậu thiếu niên đang dán mắt vào đồng rác.

Cậu ta thấp bé. Bảo học lớp ba có lẽ cũng được. Trông đáng vẻ, tôi có cảm giác đây là kiểu người nghiêm nghị khó gần. Sơ mi chui đầu nhẵn nhúm phối cùng quần jean (trường cấp hai của tôi không có đồng phục, chỉ mặc quần áo bình thường), tóc tai bù xù. Tuy nhiên, điểm gây ấn tượng mạnh nhất của cậu ta chính là cặp kính. Cái gọng nhựa màu đen, thô kệch, kiểu dáng cổ lỗ sĩ, nhìn thế nào cũng thấy quá khổ so với cậu ta. Nó nhô ra khỏi đường viền của khuôn mặt. Một thứ na ná như dây chun tự chế được cài lên phần vành tai để giữ cho khỏi tuột. Mang dáng dấp của một Elvis Costello (lúc đặt máy ảnh trong album *This Year's Model*) thu nhỏ, và trông rất ngẫu, theo cách nhìn nhận của tôi.

Ấy vậy mà không hiểu sao cậu ta cứ nhìn chăm chăm vào núi rác? Ánh mắt cậu ta dôi thẳng đến chiếc tivi CRT đã vỡ màn hình (do tôi lỡ ném đá tuần trước), đến chiếc tủ lạnh cũ bản vẫn còn đang mở cánh, và cả chiếc xe đạp bị mất lốp, nói chung là một mớ hồ lộn các loại rác cỡ đại. Lẽ nào cậu ta đang kiếm một thứ có thể tái chế sử dụng? Mà chưa biết chừng là đôi kính kia nhặt ở đâu về cũng nên.

Đúng lúc đó, cậu ta chợt nhìn về phía tôi. Đang quan sát với ánh mắt tọc mạch, tôi hốt nhiên lúng túng, không nói được lời nào, chỉ đưa hai tay phe phẩy trước ngực một cách vô nghĩa.

“Câu lạc bộ bóng chày sẽ đến đây.” Cậu ta bảo.

Theo phản xạ, tôi hốt hoảng quay lại. Nhưng vẫn chưa nhìn thấy bóng dáng bọn nó.

“Lúc nào chúng cũng chạy bên qua đây.” Lần này thì rõ ràng cậu ta nói với tôi. “Nếu không muốn gặp phiền toái thì tốt nhất là nên trốn đi.”

Dứt lời cậu ta gạt đầu một cái rồi biến mất vào núi rác. Tôi cũng vội vã theo sau. Trời đã xế bóng, nên nếu ngồi xổm xuống thì sẽ ẩn kín được trong đồng rác đó. Chúng tôi nín thở đợi câu lạc bộ bóng chày đi tới.

Chẳng mấy chốc tiếng lao xao của bọn chúng đã vọng đến. Giọng khàn đục xì xầm khẩu hiệu khi luyện tập, nghe như tiếng máy chiếc xe lười bảo dưỡng đang nối đuôi nhau chạy. Tôi không nhận biết được ý nghĩa từng từ một. Mà bọn chúng cũng đâu có nghe nhau nói gì. Lát sau, cả đội đã băng qua bãi rác, cùng tiếng giày giẫm lép bép trên thảm lá rụng.

“Đi rồi.” Cậu ta vừa nói, vừa đưa ngón trỏ đẩy lại cặp kính bị tuột.

“Ừ.”

Dù vậy nhưng chúng tôi cũng không có ý định đứng lên khỏi chỗ nấp. Vì các thành viên nặng ký sẽ đến muộn hơn một lát.

Phía sau của núi rác cỡ đại hẳn vẫn là rác. Mọi rác thải của nền văn minh



đều tích tụ ở đó để bao phủ mặt nghiêng hướng xuống sông. Ở bên phải tôi chất hàng tá đầu búp bê nhỏ. Là loại đầu làm từ thạch cao trắng, không tóc, trông giống xương sọ của trẻ em bị dầm mưa dãi nắng. Ở giữa hai chúng tôi là mấy quả bóng bowling đen cỡ 15 pound. Nhìn đâu cũng không thấy ba cái lỗ để nhét ngón tay vào. Cả bóng bowling lẫn đầu búp bê đều là những tạo vật đáng thương, bị vứt bỏ khi còn chưa nên hình dáng mà đáng ra chúng phải trở thành.

“Cái này đã ở đây được hai tháng rồi.” Như nhận ra ánh mắt của tôi, cậu ta nói. “Nó sắp trở thành loại rác vĩ đại.”

“Loại rác vĩ đại?”

Cậu ta gạt đầu, rồi lại đưa ngón tay ấn cái kính bị tuột. Trông bộ dạng lúc này lại giống Clark Kent thu nhỏ. “Rác cũng có nhiều loại lắm chứ. Lúc bị vứt thì chúng vẫn là đồ vật. Rồi dần dần sẽ thành rác, có những món sẽ thành rác bản thủ, hoàn toàn vô dụng, nhưng có những món lại nghiễm nhiên thành rác vô cùng vĩ đại.”

Cái giọng, nghe cứ như một nhà thiên văn học đang kể chuyện các vì sao.

“Cái này,” cậu ta trở quả bóng bowling không lỗ. “Cực kỳ hay ho. Rồi nó sẽ thành loại rác tốt hiếm thấy.”

Rốt cuộc tôi vẫn không biết được tiêu chuẩn ấy từ đâu ra. Tôi đồ là cũng tương tự cảm giác khi nghe ai đó nói rằng rượu vang màu đỏ là được còn hồng nhạt thì không.

Một lát sau tới lượt nhóm nặng ký. Dấu hiệu không phải từ tiếng chân mà từ tiếng rung chuyển của mặt đất.

Những bao thịt nặng 80 kilôgam.

Theo sau một đũa khối tám biệt danh Thịt Xay là hai học sinh mới vào, trông như Thịt Xay thu nhỏ. Đũa nào đũa nấy mặt đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại.

Chúng tôi quan sát bọn chúng từ phía sau đồng rác. Ba đũa này không đi

theo lộ trình giống nhóm trước mà biến mất tại một ngách kéo dài ở phía bên phải, ngược lại hướng sông.

“Là đường tắt.” Cậu ta bảo. “Lúc nào Thịt Xay cũng đi ngã đó. Và rồi sẽ lên lút xuất hiện phía sau đoàn. Thế mà hấn ở đội hình chính cơ đấy, không thể tin được”.

Đúng là không thể tin nổi.

“Vị trí nào?”

“Số 8 bên cánh phải.”

“Không phải cầu thủ bắt bóng à?”.

“Bắt bóng là một đứa nặng hơn Thịt Xay năm kilôgam. Nhưng hấn bị chấn thương đầu gối nên không tham gia tập chạy.”

Tôi nghi ngờ hỏi, “Đội bóng chày trường mình yếu lắm hả?”

“Luôn bị loại từ trận đầu tiên. Đến cả đội bóng chày thiếu niên địa phương còn chế nhạo.”

Nghe vậy tôi thở phào nhẹ nhõm. Hệ thống trên thế giới này vẫn đang vận hành tốt.

“Chà, tớ phải đi đây.” Nói đoạn cậu ta đứng dậy.

“Đi à, mà đi đâu?” Một đứa không có hứng thú với người khác như tôi đã hỏi một câu hiểm hoi. Đến giờ tôi vẫn còn cảm thấy lạ lùng. Tại sao lúc đó tôi lại quan tâm đến việc cậu ta sẽ đi đâu? Trong khi không biết rằng sẽ còn một cuộc gặp gỡ khác đang đợi ở phía trước. Dù sao chẳng nữa tôi cũng đã vô thức thắt chặt một sợi chỉ mà tôi không thấy được.

“Có một bãi rác to hơn nhiều. Tớ đi đến đấy”. Sau cặp kính, mắt cậu ta chớp liên hồi như đang suy nghĩ rất lung. Đoạn khẽ gật đầu, đẩy cặp kính đang tuột xuống và nói với tôi, “À phải rồi. Cùng đi đi. Tớ sẽ chỉ cho cậu bầu

vật của tớ”.

Đó hẳn phải là thứ tuyệt vời hơn cả mấy quả bóng bowling 15 pound không lỗ. Chắc chắn phải thuộc tầm cỡ một chiếc tivi có chiếu chương trình sao Hỏa, hay một con búp bê không cần pin mà vẫn cử động được.

“Thật hả?”

Nghe tôi hỏi, cậu ta nhoèn miệng cười. Hàm răng lộ nhô khủng khiếp. Hai chiếc răng mọc lầy to đùng thò ra từ hai bên mép. “Thật mà. Nào, đi thôi!” Nói rồi cậu ta cất bước. Ngoảnh lại tôi đang đi theo sau, cậu bảo, “Tên tớ là Yuji, Igarashi Yuji.”

“Còn tớ là Satoshi, Toyama Satoshi.”

Cậu ta cười hì hì.

Tôi cũng cười hề hề.

Có lẽ cả hai bên đều xấu hổ. Vì chúng tôi vẫn chưa quen với kiểu gặp gỡ này.

Yuji dẫn tôi đến một nơi mà tôi chưa đặt chân tới lần nào. Nó nằm ở bìa rừng, cách Đầm Quả Bầu khoảng mười lăm phút đi bộ. Đối diện nó là một khu dân cư mới rộng rãi. Đất đai thừa thãi thế này, ấy vậy mà nhà cửa của bọn họ thì được xây khít khịt nhau chẳng khác gì một tập đoàn sinh vật cực kỳ ngăn nắp. Tập đoàn này thể hiện năng lực sản sinh lớn mạnh, rồi chẳng mấy chốc sẽ tiêu diệt khu rừng xanh. Tuy nhiên, vào thời điểm này thì chỉ có một vài quần thể non yếu không đáng tin cậy điểm xuyến ở đó.

Ngay tại ranh giới giữa khu dân cư và khu vành đai xanh có một bãi rác khổng lồ.

Đó là một bãi rác bị đặt sai quy định. Rộng gấp đôi sân squash<sup>[5]</sup>. Rác chất thành đồng tới độ cao 1 mét 50, được bao bọc bởi đám lau lênh khênh.

*[5] Môn thể thao chơi trong phòng kín, thông thường 2 - 4 người chơi, đập bóng vào tường liên tục*

*và không để rơi xuống đất.*

“Thật kinh khủng!” Tôi nhận xét.

“Cũng không hẳn,” Yuji trả lời. “Còn có chỗ kinh khủng hơn nhiều.” Rồi cậu tiếp tục, “Có cả chỗ nguy hiểm nữa. Nhưng chỗ này thì an toàn.”

Hai đứa tôi bước vào trong đồng rác, tôi cảm nhận được sự ngăn nắp trong đó. Tạp thì có tạp nhưng toàn bộ mọi thứ đều yên vị ở nơi phù hợp.

“Có vẻ không phải là một chỗ tồi.”

Nghe tôi nói vậy, Yuji tỏ ra vui sướng, “Đây là chỗ đặc biệt của tớ. Tớ phải thu dọn nhiều lắm để nó thoáng đãng hơn đây.”

Có một chỗ bằng phẳng tựa như đường đi, cũng có cả không gian được ngăn cách như một căn phòng nhỏ. Dĩ nhiên là sàn và tường đều được làm từ rác. Và ở trung tâm bãi rác đó là một phòng khách. Có sofa, bàn, và tủ, được đặt ở nơi mà đứng từ ngoài nhìn vào tuyệt nhiên không thấy được.

“Chào mừng cậu đến với phòng của tớ.”

Xét từ bất kỳ hình thức nào thì đây cũng là lần đầu tiên tôi được bạn cùng trang lứa mời vào phòng. Thế nên tôi vô cùng hơn hớn. Dù cho đây là căn phòng rác đi chăng nữa.

“Cậu ngồi xuống đi, không cần đâu”.

Sofa trông khá cao cấp, bọc da màu vàng chanh. Tôi vừa ngồi xuống thì chiếc ghế đã nuốt lấy tôi và lún thật sâu. Yuji lấy từ tủ ra hai cái đĩa rồi đặt lên bàn.

Bữa tối sắp bắt đầu ư? Trong một thoáng tôi hơi dè phòng. Ăn gì ở đây đi chăng nữa, xét về mặt vệ sinh cũng là một vấn đề đáng kể. Thế nhưng, hình như tôi hơi lo xa. Yuji lại lôi từ trong tủ ra một chai nước khoáng và một cái hộp vẽ hình mặt chó.

“Thức ăn cho chó đấy.” Nói đoạn cậu lắc lắc cái hộp cho tôi xem. Tiếng lạo xạo của đồ khô. “Ít calo, phù hợp với chó già.”

Cậu rót nước vào một cái đĩa và đổ thức ăn vào cái đĩa còn lại, đoạn dùng một tay làm động tác huýt sáo điệu nghệ. Âm thanh vang to khiến tôi giật nảy mình. Nghe đồng đặc tới mức khiến tôi không nghĩ nó được phát ra từ bàn tay bé như thế.

Yuji ngồi xuống sofa, đối diện với tôi, “Nó đến ngay bây giờ đấy.”

“Chó á?”

“Ừ, chó, báu vật của tớ đấy.”

Chắc hẳn là sẽ được xem một bộ sưu tập rác kỳ diệu, tôi hơi cụt hứng trước điều hiển nhiên này, “Ra thế, chó là báu vật của cậu.” Tôi giả vờ hứng thú, nhưng thực ra chỉ “diễn” để không làm Yuji phật lòng, “Chó thì ở đâu cũng có nhỉ, thường là lông xám với cái mũi đen ẩm ướt.”

“Nó đến rồi kìa,” Yuji thông báo.

Con chó thành linh xuất hiện. Khi định thần lại được, tôi đã thấy nó đang vẫy đuôi mừng rỡ sát ngay người mình. Trông nó giống hệt một đồng rác. Toàn thân được bao phủ bởi lớp lông dài, chỗ nào chỗ nấy bám đầy loại rác trông giống mùn cưa. Tai phải bị mắc sợi dây ni lông màu đỏ, cứ lắt phất theo gió. Tấm khăn ướt dính chặt vào bụng. Đôi mắt chìm sâu trong lớp lông rối nùi.

“Trông nó...”

“Tắm rửa sạch sẽ đến đâu thì hai, ba ngày sau lại thành như thế này. Chắc tại nó sống ở bãi rác đấy.”

“Vậy hả?” Tôi dè dặt đưa tay chạm vào cái khối trong chẳng khác gì đồng rác đó.

“Huýt?”

Giật bắn người, tôi rút tay lại rồi nhìn sang Yuji. Cậu cười, thoáng buồn.

“Huýt?” Rõ ràng là âm thanh phát ra từ con chó nhỏ này.

“Nó tên là Trash.” Yuji cho biết.

“Trash? Không phải là Patrashche<sup>[6]</sup> chứ?”

*[6] Tên của chú chó trong bộ phim hoạt hình **Chú chó vùng Flanders**.*

“Không, vì đây không phải là vùng Flanders, mà chỉ là một bãi rác thôi”.

Thế nên mới thành Trash (*trực dịch ra là “rác”*). Quả nhiên là cái tên thích hợp cho một chú chó trông giống đồng rác và lấy bãi rác làm nơi trú ngụ.

“Cậu đặt tên cho nó hả?”

Nghe tôi hỏi, Yuji khẽ lắc đầu. Cậu ngửa mặt lên từ đĩa thức ăn cho chó, nhìn tôi như muốn hỏi “Trash nghĩa là gì?”

“Không phải tở. Người đầu tiên gọi tên Trash là Karin.”

“Karin?”



“Karin?”

“Đúng thế, Karin. Một người bạn thân nữa anh quen lúc mười ba tuổi.”

“Là con gái ạ?”

“Con gái. Cơ mà chẳng có điểm nào giống con gái cả. Cực kỳ lập dị. Chưa biết chừng còn lập dị hơn cả Yuji cơ đấy.”

Đề cập đến Karin theo cách này, lòng tôi không khỏi mang máng cảm giác

áy này. Thế nhưng nói ra miệng tên của mối tình đầu trước mặt người con gái mình đang hẹn hò đang tiến đến hôn nhân thì chẳng còn cách nào hơn. “Em chán rồi phải không?”

Misaki lắc đầu. Mái tóc dài mượt mà đung đưa một cách quý phái, “Tại em năn nỉ nên anh mới kể chuyện mà. Em thấy vui lắm.” Rồi nàng ngược ánh mắt êm đềm như đông đầy nắng mùa xuân lên nhìn tôi. “Kể cho em nghe đoạn tiếp đi!”

Karin là một cô bé kỳ lạ.

Lần đầu tiên tôi gặp cô ấy là ba hôm sau ngày Yuji cho tôi và Trash tương ngộ. Hôm ấy, Yuji đến đón tôi trong lúc tôi đang bắt tôm càng xanh ở Đầm Quả Bầu.

Tôi nhìn thấy cậu ta trước. Mắt Yuji rất kém. Dù có đeo cặp kính Clark Costello<sup>[7]</sup> đó đi chẳng nữa, thì ngay đến việc cậu có nhìn thấy đầu ngón chân của mình hay không cũng là điều đáng ngờ.

*[7] Ghép từ Clark Kent và Elvis Costello, hai nhân vật được so sánh với Yuji ở phần trước.*

Sau này tôi có hỏi Yuji về cặp kính. Nó là thế nào?

“Cái này hả?” Yuji trở vào cặp kính của mình.

“Phải”

“Đây là kính bố tớ tặng. Lúc tớ kể với bố là mắt bị kém, thì được bảo rằng thế thì dùng kính của bố đi vậy.”

Tôi nghĩ kính là vật dụng có tính cá nhân hơn bất cứ đồ vật nào khác, không dễ gì chia sẻ được. Là thứ tồn tại chỉ để dành cho một người. Thế nên tôi thấy hơi rối rắm trước lời Yuji.

“Có cả chuyện đó nữa cơ à? Kiểu đồ vật được truyền từ đời này qua đời kia như cái đồng hồ quả quýt của ông nội đấy hả?”

“Đúng thế,” Yuji trả lời. “Cặp kính thuộc loại đó. Nó cũng là hàng đắt tiền đấy chứ. Có phải thứ đại trà mua đơn giản mấy cái cũng được đâu.”

Câu trả lời của Yuji hết sức rõ ràng, Nhưng ngược lại càng làm cho tôi thêm rối rắm, “Cơ mà, đeo kính phải đúng độ chứ?”

“Tớ nghĩ đó không phải vấn đề quá quan trọng. Nếu đeo kính vào rồi mình nhìn thấy mọi vật rõ hơn lúc chưa đeo thì như thế là ổn.”

Thật không?

Tôi thì thấy dù có đeo cặp kính gia truyền ấy, thị lực của Yuji vẫn không vượt qua nổi con Trash già nua. Thú thực, sự việc này cũng có liên quan đến một sở thích vô cùng quái dị của Yuji, nhưng để dịp khác tôi sẽ kể.

Chính vì lý do thị lực mà cậu ta không nhìn ra tôi đang ngồi ven bờ. Miệng cậu ta há hốc thành hình chữ O, trông như đang nói nhưng tôi không nghe ra được là nói gì. Đợt này tôi đang mắc chứng viêm tai giữa khá nặng nên gặp trục trặc về thính giác.

“Ồ đây nè!” Nghe tiếng tôi, cuối cùng Yuji cũng nhận ra và hét tướng lên. “Tớ gọi cậu này giờ, Cậu trốn đi đâu đấy hả?”

Hóa ra chuyện là như thế.

Toàn thân con Trash lại dính một lớp rác mới. Đó là hoa hồng giả. Những cánh hoa màu hồng nhạt đang bám vào tai của nó, mà không biết tai ở chỗ nào nữa? Vừa nhìn xuống con Trash trang trí đầy hoa đang say sưa gặm đồ ăn, chúng tôi vừa nghiêng đầu tỏ vẻ khó hiểu.

“Lạ nhỉ! Làm thế nào mà lại bám thế này được cơ chứ?”

“Ừ, lạ thật.”

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau, đang trầm tư suy nghĩ thì một giọng nói vang lên phía sau, “Là tớ làm đấy.”



Ngoảnh lại, tôi thấy một cô bé dáng người mảnh khảnh đang ngồi trên mặt tủ. Cô có mái tóc màu mật ong cắt ngắn, mặc một cái áo khoác quân đội ngoại cỡ tưởng chừng nuốt chửng toàn thân. Đặt trong yếu tố thời tiết thì đó là bộ trang phục khá kỳ dị.

“Karin à, cậu đến rồi hả? ” Yuji nói. Và tôi nhận ra cô bé này là học sinh lớp bên cạnh, đồng thời cũng là người khai sinh ra cái tên Trash.

“Tớ cài bằng ghim đấy. Trông dễ thương chứ?” Cô nói rồi nhếch mép cười. Khóe miệng lấp ló dụng cụ nẹp răng màu chì.

Có lẽ cô nàng cố tình cười để khoe ra cái năn nẹp. Tôi nghĩ bụng. Tức là giống kiểu các cô gái ưỡn ngực ra để khoe vòng cổ. Hay vén tóc lên cao để lộ cái khuyên lấp lánh trên vành tai.

Karin nhảy vọt khỏi mặt tủ và đi về phía chúng tôi. Nhìn gần thì các nét trên gương mặt cô cực đẹp. Đặc biệt là làn da trắng một cách ấn tượng. Đôi gò má ánh lên sáng mịn như tờ giấy Kent cao cấp.

Bốn mắt chạm nhau. Tôi có cảm giác cô ấy vừa khẽ chạm vào thứ gì đó ở bên trong tôi, một thứ vô cùng dễ chịu nằm ngay trên cụm dây thần kinh vùng bụng, bất giác tôi rùng mình.

Karin hướng ánh mắt sang chỗ khác rồi quỳ xuống, tay luôn xuống cầm con Trash. Con chó tỏ vẻ khoan khoái, phó mặc cho Karin thích làm gì thì làm. Sau đó nó từ từ ngửa mặt lên, kêu khẽ với cô, “Huýt?”

Vẫn là âm thanh đó. Nghe như thể con Trash đang hỏi tất cả những người nó gặp gỡ một điều gì đó.

“Huýt?”.

“Tiếng kêu này...” Karin đứng dậy, lấy tay phải sạch gấu áo khoác. “Tớ nghĩ là ngày xưa nó đã bị phẫu thuật gì đó ở phần cổ họng lúc còn được người ta nuôi.”

“À, chắc hàng xóm than phiền nó sủa âm ỉ quá nên người chủ đã tước đoạt

tiếng kêu của nó ấy mà.”

Nguồn ebooks: <http://www.dtv-ebook.com>

Và rồi còn sót lại duy nhất chỉ là tiếng kêu như một câu hỏi này. Nghe giống tiếng gió khi thổi xuyên qua ống thủy tinh mỏng hẹp.

“Như thế nó đang hỏi gì ấy nhỉ?”

“Ừ, có lẽ thế.”

Con Trash đang hỏi gì thế không biết? Ngày qua ngày, mỗi lần gặp mọi người nó lại tiếp tục hỏi với vẻ đầy chịu đựng, “Huýt?”

Tôi lấy làm lạ. Không hiểu sao cô nàng ăn mặc kiêu kỳ quái, đã thế lại còn ăn nói như con trai nữa chứ. Nếu cứ để bình thường chắc chắn sẽ trở thành một cô gái đầy quyền rũ.

Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy Karin. Theo như câu chuyện Yuji kể lần trước, Karin không mấy khi đến trường, mà sử dụng thời gian một cách “có ý nghĩa” ở nơi chỉ có mình cô biết. Yuji nhận xét, “Karin là một kẻ lập dị.”

Trong đầu tôi hiện ra hình ảnh chú chim kiwi chỉ vào chú chim cánh cụt và bảo, “Tên này là loài chim không biết bay. Lập dị nhỉ!” Không tự ý thức về bản thân là như thế đó.

Karin lau tay phải vào ngực áo, rồi chìa tay cho tôi, “Rất vui được gặp cậu. Bạn của Yuji thì cũng là bạn của tớ.”

Tôi rút rề đưa tay ra, nắm lấy tay Karin. Tay cô ấy nhỏ và lạnh. Dù có ăn mặc như một cậu con trai thì Karin vẫn là một cô bé mười ba tuổi. Một cảm xúc rất mơ hồ đã khiến tôi ý thức được điều đó.

“Rất vui được gặp cậu.” Tôi nói.

“Rất vui được gặp cậu...”

Và chúng tôi trở thành bạn bè.

## 2.

Rời khỏi cửa hàng, tôi và Misaki đi bên nhau trên con đường đêm dẫn đến ga.

“Cảm ơn anh về bữa ăn. Ngon lắm.”

“Nghe em nói vậy là anh vui rồi.”

Misaki khoác áo cardigan trắng bên ngoài bộ váy liền màu kem. Một bộ cánh mềm mại, khiêm nhường, phù hợp với nàng.

“Nhất định...” Misaki nói. “Anh lại kể cho em nghe tiếp câu chuyện nữa nhé?”

“Đương nhiên rồi,” tôi trả lời. “Nếu em thích nghe.”

Sau ba lần hẹn hò, đến hôm nay không khí gượng gạo giữa hai chúng tôi cũng bắt đầu được nới lỏng. Đều là nhờ hai người bạn thân lập dị thuở nào. Cảm giác như là tình thế khó xử giữa chúng tôi được gỡ rối nhờ những người bạn cũ ngẫu nhiên đi ngang qua. Chuyện hẹn hò của chúng tôi vẫn còn cần đến những người trợ giúp.

Giá mà tôi là típ người có thể xử lý linh hoạt khi hẹn hò ăn uống với phụ nữ thì có lẽ đã không phải khổ sở như thế này.

Năm nay tôi sang tuổi ba mươi. Ấy vậy mà tôi vẫn phải nếm trải những tháng ngày chán ngắt chưa có được một cuộc gặp gỡ với cô gái nào đủ để gọi là “người yêu”. Ai đó bảo tôi là kẻ chậm lớn thì cũng chẳng sai, nhưng tôi cho rằng mình là một kẻ mộng tưởng ngây ngô đã lý tưởng hóa quá mức về duyên kỳ ngộ của mình với phụ nữ. Nói cách khác, tôi là kẻ truy tìm cô độc, cả đời theo đuổi duy nhất một người con gái bằng niềm tin vững chắc của bản thân. Vì tôi muốn nghĩ rằng, việc tôi nhút nhát đến mức không dám nhìn thẳng vào mắt phụ nữ, chỉ là một trong những lý do vớ vẩn gây ra tình trạng cô đơn của mình.

Dĩ nhiên là tôi cũng có một, hai kỷ niệm ngọt ngào với phụ nữ. À mà không, phải ba bốn ấy... Tầm tầm đấy.

Nụ hôn đầu đời của tôi vào năm mười bốn tuổi. Về xuất phát điểm thì không hẳn tôi bị mọi người bỏ xa. Còn về khoản tình dục, tôi cũng kịp trải nghiệm trước khi tốt nghiệp đại học. Mặc dù không đến mức tự mãn kiêu “Thấy chưa!” nhưng tôi nghĩ mình cũng không nghèo nàn kinh nghiệm đến mức bị khinh thường.

Mùa thu năm thứ ba đại học, một ngày không lâu sau khi học kỳ mùa thu bắt đầu. Dưới sự dẫn dắt của một chỉ khóa trên, tôi đã nhẹ nhàng, khẽ khàng, vượt qua ranh giới của cuộc đời. Tôi nghĩ là cũng có tình cảm. Không muốn nghĩ đó là sự thương cảm. Chị ở trong nhóm seminar cùng tôi, hơn tôi một khóa. Đã xin được việc làm trong một nhà xuất bản văn học thiếu nhi.

Tình cờ khi tôi đang một mình ăn bữa trưa set C ở nhà ăn sinh viên (chuyện set C thì chẳng phải tình cờ), chị ấy lại gần bắt chuyện. Chị kể chị đang nuôi cá thần tiên. Nó không được khỏe. Và thế là chúng tôi quyết định về nhà chị. Một chung cư gần trường.

Vấn đề được giải quyết ngay tức khắc. Do nhiệt độ nước quá cao (bấy giờ trời đã vào thu nhưng cái nóng mùa hè vẫn ngoan cố bám trụ), bể cá lại đặt ở nơi hứng nắng xiên khoai. Phải luôn buông rèm thấp xuống và hẹn giờ mở điều hòa trong phòng lúc hai giờ chiều kể cả những lúc vắng nhà. Làm vậy chắc chắn vấn đề sẽ được giải quyết.

Sau đó tôi được chiêu đãi trà quế tại phòng khách. Chị ngồi xuống cạnh tôi với điệu bộ không hề khách khí. Tự nhiên không ngại ngùng.

Toàn thân tôi cứng đờ, y như lấy đồng hồ ra tính, cứ năm giây tôi lại đều đặn đưa tách trà lên miệng. Tinh thần căng thẳng tới mức tội nghiệp.

“Lúc nào em cũng ăn cơm một mình nhỉ”, chị nói.

“Đúng thế... Dạ vâng, đúng thế.”

“Tại sao?” Chị hỏi. “Ngay cả trong phòng seminar, lúc nào em cũng ngồi một mình cạnh cửa sổ.”

“Vì em thích ở một mình,” tôi trả lời. “Thích ở trong một thế giới nhỏ đang kết thúc.”

“Là dân cư duy nhất trên một hành tinh nhỏ?”

“Đại khái thế.”

Chị thở phào một tiếng, đưa tay vén sợi tóc dài vương trên mặt. “Con gái không sống được trên hành tinh đó sao?”

Đây là lời bộc bạch gì chẳng? Tôi giữ tách trà nơi miệng lâu hơn mức cần thiết. Trà quế đã cạn tự bao giờ.

“Cái đó...” Tôi ngáp ngừng, rồi thổ lộ với chị sự thật. “Em đang đi tìm. Một người con gái duy nhất trong đời.”

“Là một nửa em đánh mất?”

“Có lẽ là vậy.”

“Là người như thế nào?”

“... Đến giờ em vẫn không thể quên được người con gái em đã trao nộ hôn đầu. Nộ hôn năm mười bốn tuổi đã in sâu trong trái tim em.”

Chị liếc tôi bằng đôi mắt trong veo, đuôi mắt dài. Tôi lại đưa cái tách không lên miệng.

“Nghe hay đấy! Chắc chắn đó là nộ hôn tuyệt vời nhất phải không? Đến giờ mà em còn chưa quên được.”

Như thế nào nhỉ?

Nụ hôn đầu đời của tôi vụng về đến độ ngốc nghếch, đã thế mùi vị của nó khác xa mùi vị của một nụ hôn thông thường.

“Đến bây giờ chắc em vẫn thích người con gái đó hả?”

“Em không biết.” Tôi nói. “Giờ thì em hoàn toàn không gặp cô ấy. Thế nhưng, em có cảm giác những chuyện hồi đó không phải là quá khứ. Thậm chí đôi khi kỷ niệm còn gợi lại trong em nhiều cảm xúc chân thực hơn cả hiện tại. Và cả mơ tưởng nữa. Em tưởng tượng ra hình ảnh mình sống vui vẻ bên cạnh họ ngay cả trong những tháng ngày sắp tới.”

“Đó chính là bản chất thực sự về thế giới bị khép lại của em nhỉ?”

Tôi gật đầu. “Người mà em đang theo đuổi chính là hình ảnh này. Có lẽ em đang kiếm tìm cô gái mỉm cười trong khung cảnh ấy, chứ không phải bản thân cô ấy.”

“Và rồi, em một mình đến tận hôm nay phải không?” Không phải giọng điệu trách móc, nhưng cách nói của chị thoáng chút buồn. “Em không định thử nhích chân ra khỏi thế giới đó hay sao?”

[©DTV](#)

Không nhận ra ý nghĩa thực sự nằm trong câu hỏi, tôi gật đầu lia lịa chỉ cốt không làm chị thất vọng. Tôi chợt nhớ có lần Yuji đã nói thế này, “Bước đi mà cứ nhìn về đằng sau thì chỉ có thể trông thấy những thứ đã đi qua. Phải đặt chân lên con đường bên trái thì mới biết được rằng bên phải cũng có đường.”

Tôi nghĩ mọi chuyện đúng là nên như thế.

Trong ánh nắng hanh hao chiều thu, chị vừa cởi chiếc áo sơ mi màu hồng nhạt vừa nói với tôi, “Có lẽ đây là lần cuối cùng chị gặp Toyama.” Rồi quay lưng lại, chị tụt chiếc váy jeans đơn giản xuống sàn. Tôi vốn luôn nghĩ rằng trong trường hợp này thì người phụ nữ sẽ tắt điện tối om, nên đâm sóc trước màu sáng đồ sộ của chiếc quần lót, không thốt ra được lời nào.

“Chị bắt đầu đi làm rồi, tin chỉ cũng đã lấy xong nên từ giờ hầu như chị sẽ không đến trường nữa. Trước khi đi, bằng mọi cách chị muốn nói chuyện với

em.” Chị vo tròn chiếc quần lót vừa cởi ra, điềm nhiên cất vào một chỗ tôi không thể nhìn thấy. Một thủ thuật cực kỳ tinh xảo chẳng khác nào một ảo thuật gia. Chị thả người xuống giường, vỗ vỗ tay xuống nệm, gọi tôi, “Chị nghĩ em là một chàng trai tốt.” Và vừa chạm lên ngực tôi lúc đó đã trượt xuống bên cạnh, chị vừa nói. “Thế nên nếu em cứ càng ngày càng già đi mà không trao gửi tâm hồn cho ai thì chị cảm thấy phí lắm. Cả với em, cả với những người xung quanh em nữa. Đời người ngắn hơn nhiều so với những gì chúng ta tưởng tượng.”

Nói đoạn chị cuốn chân chị vào chân tôi. Lòng mu của chị cọ vào đùi tôi khiến tôi nhột nhột, co rúm toàn thân.

“Chị sẽ mở cánh cửa phòng của em.” Chị nói. “Hãy bước ra ngoài, bằng chính đôi chân của mình đi.”

Làm tình là hành vi tạo ra rất nhiều cảm xúc. Đương nhiên nó mang tính hòa hợp cao với tình yêu. Thế nhưng không chỉ vậy. Tình dục còn có mối quan hệ chặt chẽ với thứ tình cảm gọi là quý mến, đồng tình, cũng như từ bi, thương cảm. Đôi khi nó còn gắn liền với lòng căm ghét, sự hận thù.

Tôi biết đây không phải là tình yêu. Thế nhưng tôi nghĩ tôi cũng có cảm tình, không dám nghĩ đó là sự thương cảm.



Trong lúc chờ tàu điện về ga, chúng tôi quyết định đứng chờ bên ngoài cửa soát vé. Do tác dụng của lực hướng tâm, chúng tôi xích lại gần nhau hơn, để cảm nhận được nhiệt độ cơ thể người kia. Hơi ấm len lỏi vào cả lời nói.

“Anh Toyama lúc mười ba tuổi là cậu bé như thế nào nhỉ?” Misaki làm động tác lấy hai tay ôm người, rồi ngược lên nhìn tôi.

“Hầu như giống hệt bây giờ. Rút ngắn đi khoảng mười lăm xentimét, chỉ cần thay câu cửa miệng ‘Hồi ấy thì’ bằng câu ‘Một ngày kia sẽ’ là ra anh của thời đó.”

Misaki cười khúc khích, rồi nhìn tôi với ánh mắt ấm áp, “Em rất muốn gặp

anh của ngày ấy. Nếu có thể em muốn được thử ngồi cạnh anh trong lớp học và cùng nhau nghe giảng.”

Tôi cảm giác câu nàng nói giống như một lời cầu hôn bóng gió, nhưng có lẽ đơn giản chỉ do tôi quá nhạy cảm. Dù sao thì hai chúng tôi đêm nay vô cùng thư thái. Tôi đã có thể nhìn thẳng vào mặt nàng mà nói chuyện, đầu bốn mắt chạm nhau tôi vẫn giữ nguyên được tia nhìn trong khoảng năm giây mà không phải hướng đi chỗ khác. Và tôi cũng nhận ra rằng màu mắt của Misaki rất đẹp. Màu hạt dẻ, hoặc màu be, nói chung là có màu sáng như thế.

Màu mắt đó cũng giống màu mắt của Karin. Tôi đã định khen để Misaki biết nhưng xấu hổ quá không nói ra được.

(Mắt em đẹp lắm!)

Tôi không thể nói được.

Hai chúng tôi vui vẻ với những câu thoại vô thưởng vô phạt. Nếu tôi nói điều gì đó để chọc cười Misaki, nàng sẽ cười hết sức vui vẻ; còn nếu tôi nói chuyện nghiêm túc thì nàng cũng sẽ lắng nghe một cách nghiêm túc. Chúng tôi hợp nhau như hai đứa trẻ sinh đôi. Một phép màu trong buổi chiều xuân muộn.

Điều hạnh phúc hơn cả là nàng đã bỏ lỡ chuyến tàu trở về nhà vì muốn được nói chuyện với tôi nhiều hơn nữa.

“Và rồi nàng bỏ lỡ chuyến tàu, tiếp tục nói chuyện với chàng.”

Nghe hết như một phần trong chương mở đầu của tiểu thuyết tình yêu, tôi nghĩ. Lẽ nào tình yêu sắp bắt đầu?

Tôi đã có linh cảm. Đêm đó nàng bỏ lỡ ba chuyến tàu, trở về nhà trên chuyến thứ tư. Không phải một chuyến, không phải hai chuyến, mà là ba...

### 3.

Tiến Misaki xong, tôi bỏ nhà ga nhỏ lại sau lưng, bước đi trên con đường



đêm uốn lượn mềm mại dưới ánh trăng. Bước qua barie, tôi tiến về phía con đường chính của khu dân cư mới nằm ở hướng ngược lại với khu thương mại.

Leo hết con dốc thoải thoải này sẽ đến cửa hàng kiêm chỗ ở của tôi. Đó là một cửa hàng cực kỳ bé, bé đến độ giả sử vị khách thứ năm định vào thì vị khách đầu tiên sẽ bị đẩy ra ngoài bằng cửa sau (thực ra thì từ ngày khai trương tới nay chưa bao giờ có năm khách vào cửa hàng cùng một lúc).

Ở đó tôi bán cây thủy sinh. Đó là loại sản phẩm khá kén người mua nên việc buôn bán luôn giữ đường bay ở độ cao thấp, đúng như tôi lường trước. Lý do khiến nó không rơi xuống là nhờ một kẻ đầy ham mê nhiệt huyết đã thổi khí nóng ra khỏi thân máy, tạo nên luồng không khí đẩy nó lên cao. Trong vòng bán kính 50 kilômét, chỉ có mỗi cửa hàng của tôi bày ngàng ấy sản phẩm. Ví thử không có cửa hàng này thì khách hàng sẽ gặp trở ngại, nên nói một cách khác, chúng tôi cùng nằm trong một dạng quan hệ cộng sinh. Chẳng hạn như một cửa hàng bày toàn đĩa nhạc Pop của Pháp thập niên sáu mươi, hay một hiệu sách mà các đầu sách chính là sổ tay về chim cánh cụt, những nơi kiểu như thế cũng phản ánh mối quan hệ cộng sinh.

Phải tiến lại khá gần tôi mới nhận ra có bóng người đang ngồi bệt xuống đường, tựa lưng vào cánh cửa. Tôi cứ thế xoay người, định quay lại con đường vừa đi đến.

Đồng hồ đã chỉ quá mười một giờ. Xung quanh không một bóng người. Tôi không còn chút sức lực nào. Nên hành động này có thể nói là phản ứng tự nhiên.

Thế nhưng tôi vừa đi được ba bước, cái bóng đã nói với theo, “Anh là chủ cửa hàng phải không?”

Giọng của cô gái trẻ. Tôi dừng chân, quay người lại. Cái bóng mà tôi định ninh là của một gã say rượu hóa ra lại là một cô gái tóc dài, mặc chiếc áo choàng đen.

“Phải.”

Nghe tôi trả lời, cô gái phe phẩy tờ A4 phôtô trên tay.

“Tuyển nhân viên làm thêm. Không phân biệt giới tính. Bất cứ ai yêu thích sinh vật thủy sinh. Chi tiết xin liên hệ chủ cửa hàng.” (Chữ sao mà xấu thế!)

Khỏi phải nói cũng biết đó là tờ quảng cáo tìm người do tôi viết. Nó được dán ngay trước cửa tiệm.

“Cô đến phỏng vấn xin làm thêm hả?”

“Đúng vậy.”

“Sao lại đến vào đêm muộn thế này?”

Cô gái bèn đứng dậy, lấy tay phủi lộp bộp vào mông quần jeans. “Tôi đến từ ban chiều. Là do anh đã bắt tôi phải chờ đến giờ này.”

“Cô đâu có hẹn trước.”

“Cũng phải. Mà tôi đâu trách gì anh. Tôi chỉ nói ra sự thật thôi”.

Tôi tiến tới chỗ cô gái, nhận lại tờ giấy photô trên tay cô. Nhìn gần, cô gái có khuôn mặt hết sức cân đối. Có lẽ nhờ ánh sáng xanh từ mặt trăng rọi xuống. Nét mặt trông tựa một pho tượng đất nung cổ điển. Nếu ví với người phụ nữ bằng xương bằng thịt thì có thể là Ingrid Bergman trong phim *Khải hoàn môn* (Tật so sánh phụ nữ thời cổ là do ảnh hưởng từ người cha già nên tôi cũng đành chịu.)

Tôi lấy chìa khóa từ túi quần vải cotton, mở cửa tiệm rồi bước vào trong. Cô gái cũng nổi bước theo sau. Tôi bật công tắc đèn, khi thứ ánh sáng màu cam nhạt tràn đầy căn phòng, tôi có thể nghe tiếng hóp hơi của cô gái sau lưng.

Ngạc nhiên cũng phải. Vì cô đang ở giữa một khu rừng nước.

“Bật đèn ở tất cả các bể thì còn đẹp hơn nữa.” Tôi bật toàn bộ đèn của các bể trong cửa hàng. Ánh sáng trắng xanh của các bể thủy sinh nổi bật trên nền không gian mờ tối.

“Đẹp thật đấy! Đây là cửa hiệu của anh à?”

“Đúng là như vậy.”

Cô gái áp tay trái lên ngực, nín thở, ngắm nhìn rừng thủy sinh vây quanh mình. “Như đang ở đáy hồ vậy. Mùi của nước, rồi cả âm thanh của nước... Thủy sinh màu cỏ non, thủy sinh màu xanh nhạt, lại còn có cả thủy sinh màu đỏ nữa nhỉ?”

“Có chứ. Ngay trước mặt cô là thanh hồ điệp.”

“Nghe cứ như thần chú ấy.”

“Loài thủy sinh nào cũng có tên kiểu như thế. Đại hồng điệp, đuôi chồn đỏ, thanh hồng điệp.”

Mấy loại thủy sinh tôi vừa trở đều đang khép lá chìm vào giấc ngủ.

Tôi bị hút vào đôi mắt đang ngược lên nhìn như muốn hỏi điều gì của cô gái.

... Tôi biết cô gái này.

“Tên cô là gì? ” Tôi buột miệng hỏi.

“Tên tôi?”

“Phải, tên cô.”

“Morikawa...” Cô gái tự xưng là Morikawa Suzune. Cái tên này không gọi cho tôi điều gì. Thế nhưng không hiểu sao một cô gái lần đầu tiên gặp đã khiến tôi có cảm giác như đã nhìn thấy ở đâu đó?

Tôi quan sát khuôn mặt cô lần nữa. Cô gái nhìn tôi bằng ánh mắt như muốn hỏi “Gì vậy?” Tôi không trả lời mà tiếp tục nhìn đắm đắm vào mắt cô.

Người nhìn lảng đi trước là cô gái. Cô giả đồ quay lại với niềm hứng thú từ rừng thủy sinh, tránh ánh mắt của tôi. Và rồi, tôi nhận ra một điều hiển nhiên.

Sao lại thế? Vì sao tôi không hề cảm thấy khổ sở khi bốn mắt chạm nhau?

Với cô gái, tôi cảm thấy một sự quen thuộc đến lạ lùng. Vẻ mềm mại trong cái áo khoác jacket cũ như thể thừa hưởng của người bố, mái tóc dài cột qua loa, nét mặt không chút đề phòng cùng khuôn mặt đẹp tuyệt vời nhưng không khiến đàn ông phải lúng túng, có lẽ là những yếu tố gợi lên cảm giác quen thuộc ấy.

Tôi nghĩ như vậy, đoạn mời cô gái ngồi vào chiếc ghế đầu ngay sát quầy tính tiền. “Tôi mà nói dời lịch phỏng vấn chắc cô bực mình lắm nhỉ?”

Cô gái nheo mắt rồi nở nụ cười vẻ hăm dọa.

Nguồn ebook: <https://www.dtv-ebook.com>

“Tôi biết rồi. Vậy thì làm luôn cho xong nào.” Tôi đi vào bên trong quầy, mở tập file đặt sát bên máy tính tiền. “À, cô mang sơ yếu lý lịch đến đây chứ?”

Cô gái lắc đầu. “Tại tôi nghĩ là không cần. Tôi có cảm giác việc tôi tốt nghiệp trường đại học nào, hay có thể nói được tiếng Hy Lạp và có hứng quan sát thiên văn không, không liên quan đến công việc này cho lắm.”

“Ừ, cũng đúng.” Tôi gật đầu, đoạn hỏi cô. “Cô nói được tiếng Hy Lạp?”

Cô cười (lần này thì cười hiền), giải thích rằng đây chỉ là ví dụ.

Ra thế.

Tiếp đó tôi hỏi tuổi cô.

“Hai mươi chín. Tuổi tác cũng liên quan đến nội dung công việc hả?”

“Không phải thế nhưng mà... chỉ hỏi theo thói quen thôi.”

“Vậy sao?”

“Cái đó thì, thực ra tôi cũng hai mươi chín tuổi.”

“Điều đó có ý nghĩa gì nhỉ?”

“Chắc là có chứ. Trong lúc cùng làm việc, hy vọng sẽ có những buổi nói chuyện vui vẻ. Chúng ta có thể có những đề tài chung như một chương trình ti vi khiến ta mê mết thời tiểu học, hay một bài hát nghe thuở mới tình đầu.”

“Cũng phải, chắc vui đấy nhỉ!”

“Ừ.”

Sau đó tôi lấy từ tập file ra tờ phô tô ghi chế độ tiền lương và phúc lợi y tế của nhân viên làm thêm đưa cho cô xem. “Đại khái là như thế này.”

Cô chỉ đảo mắt qua loa rồi gạt đầu với tôi ra vẻ không mấy hứng thú, “Tôi biết rồi.”

“Ngoài ra về thời gian làm việc, tôi muốn cô làm hơn ba ngày một tuần và nếu có thể được hãy làm vào cuối tuần.”

“Tôi định làm một tuần bảy ngày, từ lúc mở cửa cho đến lúc dọn hàng.”

Tôi nói “à”, rồi tiếp luôn, “Thế hả? Tức là làm suốt?”

“Phải, làm suốt.”

“Lương theo giờ thôi không đòi đầu nhé?”

“Tôi không bận tâm.” Cô gái nhìn tôi dăm dăm, đoạn nở nụ cười vẻ lẩn lút (hình như cô có thể thực hiện khá nhiều kiểu cười). “Anh có thuê tôi không?”

Tôi lúng túng. Không cần phải nhắc lại là cửa hàng của tôi vắng khách đến

kinh ngạc. Hết như khu trượt tuyết vào mùa hè hay bãi biển nghỉ dưỡng vào mùa đông. Khối lượng công việc thì nhiều đến mức vô lý nhưng lại không có được thu nhập tương xứng. Tôi cần nhân lực nhưng kinh phí sử dụng thì chỉ có hạn. Nghe hơi thảm, nhưng đó là sự thật.

“Cô có kiến thức gì về thủy sinh không?”

Cô gái lắc đầu. “Thế nhưng tôi thích. Suốt từ hồi nhỏ đến giờ. Đó là điều kiện còn gì?”

Đúng là như thế.

Với nét chữ nguệch ngoạc, lại còn gạch chân, tôi đã nhấn mạnh đó là điều kiện duy nhất.

“Ngoài ra tôi nói điều này vì có thể sẽ dùng trong công việc, đó là tôi khá thành thạo máy vi tính. Như thế có được không?”

“OK. Cô được nhận.”

Đó chính xác là kỹ năng mà tôi đang cần. Từ nay trở đi cửa hàng thủy sinh sẽ không còn là nơi vô duyên với chip silicon.

“Ngoài ra tôi còn muốn xin anh một điều nữa.”

“Gì thế?”

“Tôi không có chỗ ở. Tôi ngủ lại đây được không?”

Tôi á khẩu mất một lúc. Chủ yếu là do quá đỗi ngạc nhiên.

“Chỗ này, ý cô là ở đây?” Tôi trở xuống sàn.

“Phải. Chỉ cần anh cho tôi mượn sàn nhà, tôi có đệm và túi ngủ rồi nên đây sẽ thành một phòng ngủ dễ chịu.”

Hừ.

“Tôi không ẵm hàng chạy trốn đâu nên anh đừng lo. Nếu lo thì tôi đem gửi anh thứ tôi quý nhất cũng được.”

Tôi cũng chẳng có ý định giữ gì cả, nhưng vẫn hỏi, chỉ đơn giản vì tò mò, “Thứ cô quý nhất là gì vậy?”

Từ phần ngực của chiếc áo sơ trắng mặc bên trong áo choàng, cô gái rút ra một sợi dây chuyền có mặt. Trên sợi dây chuyền màu bạc, treo lơ lửng một khối đa diện trong suốt. Khối đa diện to cỡ đầu ngón tay cái, trông giống vật liệu của sản phẩm công nghiệp hơn là một món đồ trang sức. Dạng vật liệu người ta thu gom từ các đồ dùng như đồng hồ bấm giờ hay dụng cụ đo lường.

“Đó là thứ cô quý nhất?”

“Chính thế.”

“Chắc nó đắt tiền lắm đấy nhỉ?”

“Đúng thế. Vô cùng đắt tiền. Là báu vật mà không bao giờ tôi có được lần thứ hai.”

Tôi gạt đầu và ra dấu, “Cô cất đi cũng được. Không cần phải giữ đâu. Tôi tin cô.”

Cô gái bảo “à”, rồi thốt lên, “Thế hả?” Và nhìn tôi với ánh mắt khó hiểu, đoạn nói bằng giọng điệu của một bà chị (mặc dù tôi không có chị). “Anh tin người dễ dàng thế mà được sao?”

Không ngờ mình sẽ bị nói như vậy, tôi hơi ngạc nhiên, pha lẫn thất vọng, “Không không, à mà, thật là thế hả?”

“Cái gì thật?”

“Tôi không được tin cô à?”

Cô gái đảo tròn mắt, nhìn lên trần nhà, điệu bộ đồng nghĩa với câu “chà chà”.

“Tôi có nói thế đâu. Tôi chỉ nói về tính cách dễ dàng tin người của anh thôi mà.”

Ra thế.

“Có phải ai tôi cũng tin ngay được đâu. Tôi thế này nhưng cũng có mắt nhìn người lắm đấy.”

Cô gái mở to đôi mắt hơn nữa, vẻ ngạc nhiên, “Tức là tôi đạt phải không?”

“Đúng rồi, ừ, tôi nghĩ thế.”

“Một người đột nhiên đến ép anh, nói muốn sống và làm việc ở đây mà anh không thềm hỏi gì sao? Thế mà cho đạt à?”

“Tôi hỏi nhiều rồi đấy chứ.”

“Tôi hiểu rồi,” Cô gái nói rồi vòng cánh tay ôm lấy người. “Anh đúng là nhà ngoại cảm. Cái gì cũng biết hết. Chắc anh biết cả việc tôi đang mặc quần lót ngày hôm qua phải không?”

Tôi giơ hai tay tỏ vẻ đầu hàng, thở dài thườn thượt. “Hiểu rồi. Vậy tôi hỏi từ đây, trước đến giờ cô làm việc gì, sống ở đâu?”

“Câu hỏi hay đấy.”

“Cảm ơn.”

“Người mẫu,” cô gái trả lời. “Tôi đã là người mẫu.”

“À, vậy hả. Ra thế.”

“Ra thế?”



“Thì bởi mặt cô đẹp thế cơ mà. Ý tôi là đây quả là một nghề xứng đáng với cô.”

Cô nhìn chăm chăm về phía đầu mũi mình, rồi khẽ nhếch khóe môi, “Những lời đó, làm tôi rất vui.”

“VẬY HẢ?”

“Ừm. Đúng là anh nói vậy thì tôi không thấy có ác ý.”

“Thế thì tốt.”

Cô gái nhìn vào mắt tôi, rồi nở một nụ cười nhuốm nét thẹn thùng. Điều cười giống một cô bé mười bốn tuổi. Tôi cũng biết một cô bé có nụ cười như thế. Chuyện đã lâu lắm rồi. “Thế nhưng sao cô lại bỏ? Tôi nghĩ đó là công việc thú vị đấy chứ!”

“Vì việc ăn kiêng quá khổ sở.” Nói rồi cô gái thở phào một tiếng. “Tôi đã ước được đi ăn buffet bánh ngọt dù chỉ một lần.”

Nghe như một lời thoại đã được soạn sẵn, thế nhưng tôi quyết định tin. “Ước mơ của cô thực hiện được chưa?”

Cô gái lắc đầu, “Chưa.”

“Nếu vậy hôm nào cùng đi nhé. Trên đoạn đường có hàng cây ở phía trên này có hàng bánh ngon lắm.”

“Thật hả?”

“Thật.”

“Như mơ ấy nhỉ?”

“Mơ, đại khái thì cũng chỉ thế thôi mà. Ngoài ra, nếu ngủ lại chỗ này cô nên mua một cái giường gấp. Cũng có thể mua ở cửa hàng nội thất chỗ đoạn

đường có hàng cây.”

“Tôi sẽ mua,” cô nói. “Chỗ tôi sống trước kia là một căn hộ chung cư thuê của văn phòng người mẫu. Toàn bộ nội thất cũng thuộc sở hữu văn phòng nên tôi không có đồ gì cả.”

“Tại sao cô lại đến con phố này?” Tôi hỏi.

“Không hiểu sao nữa. Sau vài lần chuyển xe buýt, tôi tới con phố này. Đang đi lang thang thì thấy quảng cáo tuyển người của anh, tôi bèn nghĩ ở lại đây thôi.”

Ra thế.

“Cô tìm giỏi nhỉ. Chào mừng đến với cửa hàng thủy sinh TRASH!”

“Đó là tên cửa hàng này à?”

“Phải.”

“Anh bán cả ‘rác’ nữa hả?”

“Không phải thế. ‘Trash’ là cái tên dành cho một thứ tuyệt vời.”

“Vậy hả?”

“Đúng thế.”

Cô gái mang theo túi ngủ thật. Cô ra ngoài rồi trở vào với một ba lô to dùng trên vai.

“Cứ như cô định leo lên cả núi Tây Tạng đấy nhỉ?”

“Cái đấy thì chịu. Chắc chắn chỉ năm phút là gặp nạn.” Cô nói. “Trong này phần lớn là quần áo. Ngoài ra còn giày mềm, đồ lót và đồ trang điểm.”

“Cả đệm với túi ngủ nữa chứ?”

“Sao lại cả những thứ đó?” Tôi hỏi. “Cô định dùng để đi dã ngoại công viên chắc?”

“Chắc vậy. Tôi vốn thích thể mà, vừa ngắm sao vừa ngủ.” Cô trải rộng tấm đệm xuống khoảng trống nhỏ phía trong quây tính tiền. “Chỗ này được đấy. Ở đây có vẻ tĩnh tâm được.”

“Cô không sợ ẩm hả? Các bể cá tỏa ra khá nhiều hơi nước.”

Không khí trong cửa hàng ẩm hơi nước như ở vườn cây nhiệt đới.

“Không vấn đề. Không chừng còn tốt cho da ấy chứ.” Nói đoạn cô mỉm cười. “Tôi từng đi du lịch Đông Nam Á, độ ẩm ở đó còn kinh khủng hơn nhiều.”

“Thế thì được.”

Cô cởi chiếc áo choàng thùng thình, cởi tiếp đôi bốt thấp cổ màu đen đoạn ngồi khoanh chân lên tấm đệm. “Chúc anh ngủ ngon.”

“Ừm.”

Chẳng hiểu sao tôi vẫn chưa thể rời chân đi, cứ đứng lừng khừng nhìn cô sửa soạn chỗ ngủ. Cô ngược nhìn tôi với vẻ mặt như muốn hỏi “Gì vậy?”

“Ừ. Chắc cô cũng biết rồi, phòng tôi ở trên tầng hai. Một không gian nhỏ hẹp với phòng ngủ và bếp.”

Cô gật đầu kiểu “Vâng”.

“Ồ trên... Ở trên đó có cả phòng tắm tiện nghi. Nếu có cần dùng cứ nói với tôi một tiếng.”

“Cám ơn anh.” Cô đáp. “Nhưng không cần đâu.”

“Vậy sao?”

“Ừ.”

Tôi tiếp tục, “Có một phòng vệ sinh nhỏ ở phía trong cửa hàng. Cô dùng chỗ đó nhé.”

“Cảm ơn.”

“Ngoài ra...”

“Ngoài ra?”

“À, bữa sáng ngày mai ấy mà...”

“Không phải lo. Gần đây có một tiệm bánh mì, tôi sẽ mua ở đó.”

“Ừ. Bánh Chocolate Danish ở tiệm ấy ngon lắm,” tôi gợi ý.

“Thế hả?”

“Ừ, tuyệt vời.”

“Tôi sẽ ghi nhớ.”

Đột nhiên nhớ ra, tôi tiến về phía cửa ra vào rồi xoay khóa, xong lại trở về chỗ cô ấy. Trên tấm đệm màu hoa hồng, cô đang cời cúc chiếc áo cotton. Cô dừng tay, nhìn tôi, “Sao nữa?”

Những điều cần nói tôi đã nói cả rồi. Nghĩ thế nào lại nói thêm, “Ngoài ra...”

“Ừ...”

“Tôi nghĩ cô nên thay đồ lót hằng ngày thì hơn.”

Cô gái nheo mắt, gật đầu với tôi, đoạn trở tay về phía cầu thang dẫn lên tầng hai. Đến tôi cũng hiểu, hành động đó đồng nghĩa với câu, “Anh quan tâm quá mức rồi đấy, mau lên đi.”

“Chúc ngủ ngon.” Rồi tôi làm như lời cô bảo.

#### 4.

Natsume lại leo dốc bằng xe đạp như mọi lần.

Ở đoạn cuối con đường, dốc khá đứng nhưng cậu không hề đuối sức. Thậm chí còn không đổ mồ hôi. Chẳng hiểu tại sao, nhưng trông cậu như ma nơ canh gần máy. Cậu dựng xe đạp trước cửa hàng, cởi chiếc thắt lưng khóa dán giữ cặp quần rộng thùng thình như mọi lần, rồi phủi bụi trên đùi bôm bốp như mọi lần.

“Chào buổi sáng.”

“Chào em.”

Mặc bộ vest màu cà tím không cà vạt, trông cậu còn giống cả người mẫu nam chụp ảnh bìa cho tạp chí GQ nữa. Cao ráo, đung đưa cánh tay hơi dài một cách lịch lãm vừa nở nụ cười quý tộc cậu vừa mở cửa và biến mất trong cửa hàng.

Quả là kỳ lạ, nhưng Natsume là nhân viên duy nhất của cửa hàng thủy sinh Trash. (Từ hôm nay sẽ là hai người!)

Theo lý lịch cậu ta mang đến thì sau khi tốt nghiệp một trường đại học xếp hạng cao hơn trường học tôi mười lăm bậc, Natsume sang Pháp làm việc cho một chi nhánh nào đó của Nhật về sản xuất sẫm lớp. Thông thạo tiếng Nhật, Anh và Pháp (nhờ tu nghiệp tại trường Athénée Français<sup>[1]</sup>), cậu ta đã có nhiều năm bay vòng quanh một khu vực rộng cỡ một phần tư diện tích trái đất với cương vị quản lý chung khu vực Châu Á. Chàng trai đó bây giờ đang là nhân viên làm thêm của cửa hàng thủy sinh với lương giờ chưa tới một ngàn yen.

*[1] Trường đào tạo ngoại ngữ cổ nhất của Nhật tập trung chủ yếu vào tiếng Pháp, do giảng viên đại học Joseph Cotte thành lập năm 1913.*

Đôi khi tôi có cảm giác như mình đang bắt danh họa vĩ đại Da Vinci hay Rembrandt làm công việc vẽ phác thảo lên bao diêm rẻ tiền. Liệu lãng phí nguồn nhân lực có bị cấu thành tội danh? Tôi hơi hoảng về điều này.

Đang tiếp tục quét dọn trước cửa tiệm, tôi chợt thấy Natsume từ trong trở ra.

“Tại sao Morikawa Suzune lại ở đây?”

“À, em gặp rồi hả?”

“Vâng. Còn bị chị ấy cười vì cái hình trên tạp dề nữa chứ.”

Đó là logo của cửa hàng do tôi vẽ, in trên phần ngực chiếc tạp dề đồng phục.

Trông nó như thế này.



“Ồ? Sao em lại biết cả tên của cô ấy nữa, Natsume?”

Thường thì cậu ta chỉ thể hiện cho mọi người thấy biểu cảm bề ngoài, lúc này thì ngược lại, ánh mắt vô hồn mới phản ánh suy nghĩ thật sự. Cậu ta đang kinh ngạc.

“Anh không biết chị ấy ả?”

“Anh biết chứ. Hôm qua anh phỏng vấn mà. Hôm nay cô ấy bắt đầu làm việc.”

“Không phải thế,” Natsume nói. “Ý em là chuyện chị ấy là một diễn viên mới nổi rất sáng giá cơ.”

Tôi bảo “à”, rồi tiếp tục, “Thế hả?” Dĩ nhiên là tôi không biết. Nghe cô ấy tự giới thiệu là người mẫu, tôi bèn liên tưởng đến mấy việc chụp ảnh cho catalogue bán hàng trên mạng hay đại loại thế.

“Cô ấy nổi tiếng lắm hả?”

Natsume gật đầu với vẻ nghiêm trang đầy quyền uy. “Năm ngoái, chị ấy đã giành giải diễn viên phụ xuất sắc trong tác phẩm *Tarantella* tham dự liên hoan phim ngắn quốc tế diễn ra ở Đông Âu đấy.”

Mồ hôi lạnh túa ra trên lưng. Cụm từ “nguồn nhân lực, nguồn nhân lực” lặp đi lặp lại trong đầu tôi.

“Em được biết chị ấy vốn là người mẫu độc quyền của một tạp chí thời trang. *Tarantella* là tác phẩm điện ảnh đầu tiên thì phải.”

“Tại sao lại đến chỗ chúng ta?”

“Chắc chắn đêm qua tôi đã trả lời câu đó rồi còn gì.” Cô đứng ở chỗ cửa ra vào, khoanh tay nhìn chúng tôi.

“Buffet bánh ngọt,” tôi nói.

“Chính thế,” cô gật đầu. “Mà bỏ qua chuyện ấy đi, cái hình họa trên tạp đề là gì vậy?”

Tôi nhìn chú chó gầy gò đang đứng trước ngực Natsume.

“Cửa hàng thủy sinh mà lại có hình chó là sao? Chẳng khác gì cửa hàng

thú cưng.” Cô nhận xét.

“Ừ, nguồn gốc tên của cửa hàng. Đơn giản thế thôi.”

“Chú chó này là cái mà anh gọi là ‘thứ tuyệt vời’ đấy hả?”

“Đại loại thế, nhưng mà... Những con chó chẳng liên quan gì đến sản phẩm, như con Terrier của công ty ghi âm hay con Bull của công ty chuyên sản xuất nước xốt, vẫn trở thành logo thương mại được đấy thôi, thế nên Trash của cửa hàng chúng ta chẳng có gì là không ổn cả.”

“Cũng phải,” cô tán thành. “Nếu có vấn đề, thì không phải ở chỗ anh đã vẽ gì, mà là anh vẽ như thế nào. Anh vẽ bằng tay trái hả?”

Tôi hiểu điều cô muốn nói, “Tôi thuận tay trái. Thế không có nghĩa là tôi vẽ nó bằng tay phải đâu nhé.”

“Thế hả, thế thì vấn đề nằm ở đôi mắt anh rồi.”

Cô nhòm vào mắt tôi, cười khoe hàm răng trắng bóng, đều tăm tắp. Tôi chợt nhận ra.

Dưới ánh sáng ban ngày, đôi mắt cô mang màu sáng tựa màu kẹo cam lộ. Giống với một cô bé mà tôi biết.

Cả buổi sáng không có lấy một người khách.

Lúc nào cũng vậy.

[©STE.NT](#)

Tôi và Natsume vừa đóng gói thủy sinh vừa xem danh sách đặt hàng qua mạng. Morikawa Suzune thì đang sử dụng chiếc máy tính xách tay lớn bằng khổ giấy A4 đặt trên quầy tính tiền. Cô lo việc thành lập cửa hàng trực tuyến. Hiện giờ tôi cũng đang nhận đặt hàng qua thư điện tử, nhưng mục tiêu là phải dùng chương trình máy tính để tự động hóa thao tác đó. Natsume đã thiết lập



xong những phần cơ bản. Tuy nhiên vì thời gian dành cho công việc này có hạn nên tiến độ không được như mong đợi. Giờ có Suzune thì chắc hẳn vấn đề sẽ được giải quyết. Natsume đã kiểm tra kỹ năng máy tính của cô. Trong tương lai gần, cửa hàng trực tuyến “Trash” chắc chắn sẽ cập bến khai trương.

“Tuyệt vời!”

“Gì cơ ạ?” Natsume hỏi.

“Không, không có gì. Nhưng mà...” tôi băn khoăn. “Sao lại thế được nhỉ? Lúc mới nhìn thấy cô ấy, anh không có cảm giác là lần gặp đầu tiên.”

“Em nghĩ chẳng có gì là lạ cả.” Natsume nói, vẫn chăm chú bơm hơi vào túi ni lông chứa cây thủy sinh. “Chị ấy xuất hiện ở hai mẫu quảng cáo về nước khoáng và máy tính xách tay, được phát sóng đến khoảng đầu năm nay. Em nhớ là thế. Chắc anh từng nhìn thấy chị ấy trong đoạn quảng cáo đó nên hình ảnh mới đọng lại ký ức chứ gì.”

“Hay là thế nhỉ?”

“Chắc chắn đấy.”

Lời lẽ của Natsume luôn đầy sức thuyết phục. Không biết có phải do cậu chỉ toàn nói thật, hay cậu ta nói gì tôi cũng nghe thành thật nhỉ? Một trong hai khả năng đó thôi. Cho dù Natsume nhận định rằng “Vũ trụ này đang leo lên lưng con voi”, có lẽ tôi cũng tin chưa biết chừng.

Buổi trưa, ba chúng tôi ăn bánh Chocolate Danish do Morikawa mua về.

Đó là phần bánh dư từ bữa sáng của cô ấy, thế mà mỗi người chúng tôi vẫn phải chia nhau ăn hết 2 cái.

“Cho tôi được nói vài lời.” Tôi lên tiếng.

“Tôi nghĩ anh định bảo mọi thứ đều có giới hạn của nó.” Cô mỉm cười lạnh lùng như muốn nói có gì to tát đâu mà. “Người khuyên tôi mua bánh

Chocolate Danish là anh đấy nhé. Mà bánh lại quá ngon. Nếu mua mười cái một lúc tôi sẽ được đóng thêm hai dầu nữa.”

Tôi đã sai à? Một câu hỏi bằng mắt hướng đến tôi.

Không sai, tôi trả lời.

Thế nên, mỗi người chúng tôi, sau khi ăn hết hai cái bánh Danish, lại tiếp tục chia cái cuối cùng ra làm ba phần và giải quyết nốt.

Tính đa dạng trong nhân sinh quan. Có lẽ là thế.

Khách hàng đầu tiên trong ngày, như mọi lần, lại là Okuda.

Đó là cậu sinh viên trường dự bị đại học sống gần đây (“trường” có lẽ chỉ cách cậu ta gọi nơi đi học mà thôi). Cứ ba ngày cậu ta đến một lần, ngắm quanh các bể nước độ ba mươi phút rồi lại ra về mà chẳng mua món gì. Thứ duy nhất cậu ta từng đem ra khỏi đây là chiếc áo phông phát hôm kỷ niệm khai trương. Tôi chuẩn bị có ba mươi chiếc áo phông in hình Trash, thế mà tồn đến bảy chiếc, giờ chúng trở thành áo mặc ở nhà của tôi (mỗi ngày một chiếc nên đủ cho cả tuần).

Thoạt nhiên Okuda dừng chân trước bể nước rộng khoảng 180 xentimét đặt gần cửa vào. Bể thủy sinh cỡ đại chứa tổng lượng nước hơn sáu trăm lít tự thân nó đã là một vũ trụ khép kín.

Mà người sáng tạo là tôi.

Tôi tạo ra trái đất và bầu trời, thả vào đó sinh mệnh, phá bảo “Hãy sáng lên” rồi bật công tắc đèn halogen kim loại. Trình tự có hơi khác một chút, nhưng tôi cũng thực hiện công việc tương tự với công việc của chủ thể nào đó đã tạo ra thế giới của chúng ta. Vũ trụ hình lập phương ấy tự sinh trưởng, đến giờ một mô hình thu nhỏ của khu rừng rộng lớn đã được hình thành trong bể nước.

“Sinh sản thôi, gia tăng dân số nào”, mỗi lần tôi nói vậy là đàn cá lại cần mẫn lao động để gia tăng số lượng.

(Tôi gọi là sở thích thủy cung.)

Xem bể nước này khoảng năm phút, Okuka lại chuyển sang bể nước tiếp theo. Cứ như vậy cậu ta nhích từ cửa ra vào đến góc trong cửa hàng và cuối cùng nhận ra sự tồn tại của Morikawa Suzune, đang ngồi thu lu ở quầy tính tiền.

Okuda mất đến ba giây để đối chiếu giữa nhận thức và ký ức. Tôi đoán vậy, bởi sau khi hướng tia nhìn về phía cô ấy được ba giây thì sắc mặt cậu ta đột nhiên thay đổi, dáng vẻ bắt đầu bồn chồn.

Vừa giả vờ ngắm tiếp bể nước, cậu ta vừa thấp thỏm nhìn trộm cô ấy. Mặt mũi đỏ ửng, sau vài lần rục rịch tiến đến quầy tính tiền rồi lại bỏ cuộc trở về chỗ cũ, cuối cùng không chịu nổi tình thế tiến thoái lưỡng nan, cậu ta nhanh chân chạy ra khỏi cửa hàng.

Vừa tiếp tục công việc đóng gói vừa quan sát đầu đuôi sự việc, tôi bèn hỏi Natsume bên cạnh, “Thế tức là cậu ta cũng biết Morikawa Suzune hả?”

Natsume điềm nhiên gật đầu, “Phải tám mươi phần trăm đàn ông con trai từ lứa tuổi lên mười tới ngoài ba mươi biết đến chị ấy.”

Hừ.

“Thế có nghĩa là cô ấy từng làm cho ngàn ấy người đỏ mặt?”

“Đúng thế. Chị ấy cực kỳ xinh đẹp, những gã đàn ông nhìn thấy chị ấy đều có cảm giác bị ấn khẽ vào phần nhạy cảm ở bên trong con người họ.”

Một cách vô thức tôi ấn vào cụm dây thần kinh vùng bụng.

“Natsume cũng có cảm giác ấy hả?”

Cậu khẽ lắc đầu, “Những điều em nói, suy cho cùng cũng chỉ mang tính chung thôi mà.”

Hừ.

“Vậy thì, cá nhân em nghĩ thế nào?”

“Em à,” cậu nói, đoạn hướng ánh mắt nhìn về phía Morikawa Suzune bên trong quầy tính tiền.

Mái tóc buộc lại giờ đã xõa xuống vai, cô vừa nhìn chăm chú vào màn hình máy tính với vẻ nghiêm túc vừa lấy đầu ngón tay giữa di di khu vực thái dương.

“Em nghĩ chị ấy là một phụ nữ tài giỏi. Một con người thông minh. Chị ấy bảo kiến thức lập trình là do tự học nhưng trình độ thì khá cao.”

Không hiểu sao tôi có cảm giác Natsume đang lạc đề, nhưng hình như cậu ta không tự ý thức được.

“Tại sao cô ấy lại có ý định học lập trình.”

“Chị ấy nói đó là sở thích. Nghe bảo chị ấy vốn tốt nghiệp đại học chuyên ngành tự nhiên.”

Ra vậy.

Một người mẫu xinh đẹp học chuyên ngành tự nhiên có sở thích lập trình. Một sự kết hợp vô cùng khác thường nhưng không có nghĩa là không có. Nó cũng giống như một chàng nhân viên làm thêm ở cửa hàng thủy sinh thành thạo ba ngoại ngữ vậy.

Một thứ gì, có vẻ, như sôi nổi ít nhiều bao trùm lên cửa hàng sau mặt trời lặn, mọi người kết thúc một ngày làm việc và lấy lại tự do của mình. Thỉnh

thoảng có đến hai vị khách cùng một lúc trong tiệm (tuyệt vời!)

Ấy vậy mà, khách hôm nay cứ như kiểu có ai đó trong phòng chờ đập vào lưng theo thứ tự rồi đẩy xa, xong lại theo thứ tự rời đi, hầu hết đều tỏ phản ứng như Okuda của trường dự bị đại học. Đối chiếu giữa nhận thức và trí nhớ, sau đó là tình thế tiến thoái lưỡng nan.

Cũng có một chàng trai công sở can đảm bắt chuyện với Morikawa Suzune tại quầy tính tiền. Chàng ta bồn chồn lo lắng nhưng vẫn quyết định hỏi cô ấy giá của một chiếc giác hút, sau khi nhận được câu trả lời “Tôi không biết”, chàng xấu hổ ra về.

Tất nhiên cũng có những vị khách không biết cô ấy, giống tôi. Ông giáo sư đại học vừa qua tuổi trung niên, chuyên sưu tập tiêu thảo hẹp lá dài (Một loại thủy sinh vùng Đông Nam Á), phát hiện ra cô nhân viên mới ngay tức khắc, như vớ được vàng ông lại gần cô, bắt đầu giảng giải về bộ sưu tập của mình. Ở khoản này, tôi và Natsume đã từng phải tiếp đãi ông bằng thái độ cự tuyệt một cách trịnh trọng. Giáo sư giảng cho Suzune về một loại thực vật thuộc họ khoai sọ vùng Đông Nam Á. Trong suốt khoảng thời gian bằng với thời gian chú chó Laika lên tàu vũ trụ và bay một vòng xung quanh trái đất (*tức là khoảng một trăm phút*) ấy, nụ cười không tắt trên môi Suzune, thi thoảng cô còn gật mạnh đầu ra vẻ điều đó là điều mình rất muốn biết.

Sau khi giáo sư ra về, tôi nói “Cô vất vả quá!” Má đỏ bừng, Suzune đáp, “Tôi vui mà. Anh có biết lá thảo hẹp có độc chứ? Ông ấy bảo nếu ăn nhiều có thể sẽ chết.”

“Ừ, hình như thế. Tôi chưa ăn bao giờ nên cũng không rõ lắm.”

“Ôi, ước gì giáo sư kể nhiều hơn nữa. Không biết ông ấy có đến nữa không nhỉ?”

“Đương nhiên. Tuần một lần, kiểu gì giáo sư cũng có mặt ở đây.”

“Chờ mòn mỏi.”

Ý tôi muốn nói là cũng có những chuyện như thế.

Khi khác đã vãn, chúng tôi thay phiên nhau ra ngoài ăn tối. Dưới chân dốc có một quán ăn Việt Nam rất ngon, đi bộ lên đến con đường có hàng cây còn có cửa hàng chuyên về pasta và một quán Ý phục vụ pizza nướng lò. Tôi và Natsume kết hợp nhuần nhuyễn các quán đó và tạo thành một chuyển động tròn. Chẳng hạn như pizza, pasta, bún xào thịt, pizza (Natsume) hay pasta, pasta, pasta, pasta (tôi).

Cách cửa hàng chừng năm phút đi bộ có một câu lạc bộ thể thao quốc doanh. Sau khi bơi 500 mét ở đây, Morikawa tắm vòi sen kỹ càng rồi đến cửa hàng bánh ngọt mua bánh Danish táo như buổi sáng (lần này là hai cái).

“Chà, sáng khoái thật.”

“Cô dùng phòng tắm trên tầng hai cũng được mà.”

“Không sao. Anh đừng bận tâm. Từ trước tới giờ, bơi là việc thường nhật của tôi.”

“Thế hả?”

“Hay là có lý do gì khiến anh cứ muốn tôi dùng phòng tắm bằng mọi giá không hả?”

“Làm gì có.”

Cô cười ha ha. “Một lúc nào đó,” cô bảo. “Một lúc nào đó, ta sẽ tắm chung nhé?”

Dù cay đắng nhưng vẫn phải thừa nhận ở cái tuổi hai mươi chín, tôi vẫn còn đỏ mặt bởi những câu đùa thẳng đuột kiểu này của phụ nữ.

Chẳng mấy chốc đã đến chín giờ, giờ đóng cửa, Natsume cời chiếc tạp dề quen thuộc, cất tiếng chào “Em xin phép” và ra về.

Tại quầy tính tiền, Morikawa Suzune tổng kết doanh thu ngày hôm nay.

“Này,” cô nói.

“Gì cơ?”

“Doanh thu chừng này có ổn không? Trả tiền lương làm thêm cho tôi và Natsume xong thì phần còn lại của anh chỉ bằng khoản tiêu vặt của học sinh tiểu học thôi đấy. ”

“Không sao,” tôi trấn an. “Doanh thu bán hàng trực tuyến là chính chứ không phải doanh thu bán tại tiệm này. Cái đó thì rồi họ sẽ chuyển khoản cho tôi.”

“Ra là thế,” cô gật đầu. “Nhưng mà, nếu trừ tiền vốn, tiền điện nước, thậm chí còn phải trả nợ từ khi xây dựng cửa hàng, kết quả cũng không khác học sinh tiểu học là bao. Như thế thật tội nghiệp.” Cô hỏi. “Nếu vậy thì làm sao mà anh kết hôn được chứ?”

“Chẳng sao.” Tôi đáp. “Tôi cũng chẳng có ý định.”

“Chà chà?” Cô cười vui vẻ. “Tôi nghe Natsume kể rồi. Rằng anh có bạn gái rất xinh. Hai người quen nhau qua chương trình môi giới hôn nhân. Hôm qua về muộn cũng là hẹn hò chứ gì?”

Tôi định phản công bằng lời lẽ cay nghiệt, nhưng tôi vốn không tích lũy sẵn những lời như thế.

“Cô nói nhiều quá...” Rốt cuộc tôi chỉ có thể buông một câu tỏ vẻ bất mãn. Tôi cũng không buồn tránh làn đạn cô ấy đang trút xuống từ trên bầu trời xa xôi. Trên đầu tôi vỏ đạn cứ rơi lộp bộp.

“Tôi nói đâu phải để trêu chọc anh.” Cô chống cằm và nói bằng giọng nhẹ nhàng. “Vì tôi muốn ông chủ của tôi được hạnh phúc thôi.”

“Hả,” tôi thốt lên.

Một lời nói mập mờ biểu hiện thứ cảm xúc mập mờ.

“Hả,” cô bắt chước.

“Chuyện đó...” tôi nói. Cô cũng đáp trả, “Chuyện đó”. Tôi khó chịu lắm. Cô hơi nghiêng đầu rồi nhún miệng cười.

Suýt nữa thì tôi trúng phải một cú đánh nguy hiểm. Vào bộ phận vô cùng nhạy cảm ở cụm dây thần kinh vùng bụng.

“Này,” cô nói. “Thật đấy. Tôi quan tâm đến anh thật lòng mà.”

Giọng điệu nghe cũng giống quan tâm thật lòng. Vì vậy tôi đáp, “Cảm ơn cô.” Nhưng lòng chẳng thấy biết ơn gì cả. Tôi không muốn cho cô biết về chương trình môi giới hôn nhân. Tôi đã định biện minh rằng tôi “bận” hay “xung quanh tôi không có phụ nữ” nhưng đằng nào thì thái độ như nhìn thấu người khác của cô ấy đã rõ ràng rành ròi rồi nên tôi đành ngậm bồ hòn làm ngọt.

“Cô ấy là người thế nào?” Suzune hỏi.

“Một người con gái tuyệt vời. Đến mức thật phí nếu dành cho tôi.” Tôi trả lời thành thật. Dẫu sao cũng chẳng còn lựa chọn nào khác.

“Tôi nghĩ anh không nên nói kiểu ấy.”

“Kiểu gì cơ?”

“Kiểu tự hạ thấp bản thân. Anh phải tự tin lên chứ.”

Cô nói như đang giáo huấn cho cậu em trai lâu ngày không gặp. Cứ nói chuyện với cô ấy là thế nào cũng thành ra thế này. Mà không, từ trước đến nay hề đối diện với đàn bà con gái là tôi lại giống em trai của họ. Dù cho đó là một cô gái kém tuổi. Cũng có thể đặc tính hay còn gọi là tố chất em trai luôn vừa như in với tôi.

“Anh đủ hấp dẫn đấy chứ.”

Bất giác tôi ngoái lại đằng sau. Vì tôi có cảm giác cô dành những lời đó cho một ai khác chứ không phải tôi.



Nhưng chẳng có ai cả.

“Chẳng có ai cả.” Cô khẳng định hộ tôi.

“Tôi ấy hả?” Tôi tự chỉ vào mình.

“Ừ, tôi bảo là anh hấp dẫn.”

“Cảm ơn.”

Thực sự tôi rất biết ơn. Tuy nhiên, “Cô nói vậy tôi rất vui nhưng...”

“Nhưng?”

“Cô còn chưa biết về tôi cơ mà.”

“Tôi đã ở cùng anh hai mươi tư tiếng đồng hồ rồi. Tôi biết anh rất rõ, nhiều hơn anh tưởng đấy.”

“Thế cơ à?”

“Thế cơ đấy.”

“Rồi sao?” Tôi hỏi. “Điều nào khiến cô nghĩ thế?”

“Tôi không nói.” Dứt lời, cô nở nụ cười đầy nham hiểm. Một con quỷ nhỏ có đuôi hồng. Đúng là thủ đoạn muôn thuở mà. Khơi dậy sự háo hức của người khác rồi bỏ mặc họ chờ đợi.

“Thôi được rồi. Thực tế là cô chẳng nghĩ ra được điều nào phải không?” Tôi cố gắng giữ giọng hờ hững để tỏ ra mình không thêm quan tâm.

“Không. Tôi hiểu rất rõ.” Cô đáp. “Thế nhưng anh hãy thử tự suy nghĩ một thời gian đi. Nếu nhận ra chắc chắn anh sẽ tự tin vào bản thân hơn nhiều.”

Giọng điệu nghe như lời phán của thầy tế.

“Rồi một lúc nào đó tôi sẽ nói cho anh hay.”

“Biết ơn cô quá đi. Cô nói tôi là một người đàn ông tốt? Từ giờ mỗi tối trước khi đi ngủ tôi sẽ thử suy nghĩ.” Tôi nói bằng giọng khô khốc, cố pha chút lạnh lùng, nhưng rốt cuộc giọng điệu phát ra chỉ như trẻ con hờn dỗi.

“Thì sao?” Cô dễ dàng bỏ qua giọng điệu giễu cợt của tôi rồi dẫn câu chuyện đi tiếp. “Anh nói cô ấy là người thế nào ấy nhỉ? Một người con gái tuyệt vời phải không?” Cô nói rồi chờ câu trả lời của tôi. Vẫn thế, tôi vẫn không còn lựa chọn nào khác, ngoài gật đầu.

“Cô ấy dịu dàng, biết nghĩ cho người khác và có lòng bao dung.”

“Hợp với anh đấy,” Cô bày tỏ cảm nghĩ. Nhưng tôi không suy nghĩ quá sâu về ý nghĩa nữa.

“Cô ấy rất đẹp. Cô cũng đẹp nhưng Misaki thuộc một mẫu người đẹp khác.” Tôi cho biết. “Cô ấy nhỏ nhắn, nhẹ nhàng, đáng yêu.”

“Tôi thì không nhỏ nhắn, không nhẹ nhàng, cũng chẳng đáng yêu.”

Hắn là thế. Ít ra thì cô không nhỏ nhắn. Chiều cao cũng phải xấp xỉ mét bảy, chân tay rồi cả ngón tay đều dài. Toàn bộ cơ thể nhạy bén một cách chắc chắn. Trông như một bức điêu khắc được đẽo ra từ gỗ sồi.

“Không đáng yêu là từ chính miệng cô nói ra đấy nhé.” Tôi thận trọng rào đón, nghe vậy cô thẳng thắn gật đầu.

“Đúng vậy. Như thế này là còn đỡ hơn nhiều rồi đấy.”

“Rồi sao nữa!?”

Cô nhướn lông mày trái lên. “Xin lỗi nha. Tôi ăn nói chưa ngoan.” Giọng điệu chẳng có tí gì gọi là hối lỗi.

“Tôi không bận tâm.” Tôi nói. “Ở đất nước này quyền tự do ngôn luận được bảo đảm mà.”

“Vậy thì vui quá,” cô bảo. “Tôi sợ bị xử bắn lắm.”

Hừ.

Sau đó tôi đi quanh cửa hàng, tắt bóng điện ở các bể nước.

“Này,” cô hỏi. “Misaki là tên cô ấy à?”

“Đúng.” Tôi đáp. “Shibata Misaki, hai mươi sáu tuổi.”

“Trẻ nhỉ.”

“Đúng vậy, trẻ hơn cô.”

“Hô hô...”

“Gì hả?”

“Không có gì, tôi chỉ hỏi thử vậy thôi.”

“Thế hả?”

Tất cả các đèn bể nước đã tắt hết, trong cửa hàng chỉ còn chút ánh sáng le lói từ quây tính tiền. Tôi ngồi xuống bậc cầu thang kim loại dẫn lên tầng hai. Cô vắn tóc cao, hất cằm lên nhìn tôi trong tích tắc.

“Tại sao thế nhỉ?”

“Cái gì tại sao?”

“Cô ấy.”

“Ừ, sao?”

“Mới hai mươi sáu tuổi thì vẫn còn trẻ. Tại sao đã đăng ký tham gia chương trình môi giới hôn nhân?”

“Ừ nhỉ?” Tôi chống khuỷu tay lên đầu gối, đan hai tay vào nhau đỡ lấy cằm. “Bận rộn, xung quanh không có thanh niên. Ít cơ hội gặp gỡ giao tiếp.”

“Cô ấy làm công việc gì?”

“Nhân viên cửa hàng hương liệu.”

“Tuyệt vời quá còn gì.”

“Vậy sao?”

“Ừ, tôi thích mùi hương thảo mộc.

“Tôi được tặng rồi đấy, ở lần gặp đầu tiên. Cái gì ấy nhỉ, hình như gọi là tinh, tinh, tinh dầu sả hoa hồng thì phải.”

“Mùi hương thế nào?”

“Mùi hương ngọt ngào. Như hoa hồng ấy.”

“Tôi thích hương hoa hồng. Cả hương hoa nhài nữa.”

“Hiểu rồi. Tôi sẽ ghi nhớ.”

“Cảm ơn anh.”

Bầu không khí lắng lại chốc lát, lấy hết quyết tâm, tôi nói, “Về lý do tôi đăng ký chương trình môi giới hôn nhân...”

Cô mỉm cười lắc đầu. Một nụ cười âu yếm. “Không cần, Anh đừng nói. Về cơ bản tôi là một người biết cảm thông. Tôi không định hỏi đến mức ấy đâu.”

“Cái đó...”

Cô “suyt” một tiếng, đoạn đặt ngón trỏ lên môi. “Không cần phải nói những điều khó nói. Đúng thế còn gì?”

Cuối cùng tôi cũng nhận ra, rằng tôi đang bị bỡn cợt bởi thái độ đóng kịch đó.

“Không sao,” tôi nói. “Phải, đúng như cô suy đoán. Tôi không hấp dẫn. Mà không, nói đúng hơn tôi là một gã đàn ông không thể mở miệng nói chuyện với phụ nữ một cách trơn tru.”

“Tội nghiệp anh,” cô nói. Giọng điệu chẳng có chút nào cho thấy là đang tội nghiệp. “Thế nhưng anh vẫn nói chuyện với tôi bình thường đấy chứ.”

“Ừ thì,” tôi ngập ngừng. “Không hiểu tại sao nhưng với cô thì tôi có thể bình thường được.”

Cô nhảy dựng lên, vỗ tay. “Thích quá, cứ như vừa được tỏ tình ấy. Tôi đặc biệt với anh hả?”

Mặt tôi đỏ bừng bừng. Tuy vậy tôi vẫn khoác lên mình vẻ bình tĩnh rồi đẩy câu chữ ra khỏi miệng. “Không phải như thế.”

“Oa, mặt anh đỏ bừng lên kìa.”

Ra vẻ không nghe thấy lời tôi, cô rời quây tiến lại gần, ngồi xổm bên chân tôi, định ghé mặt lại. Tôi nghiêng mặt tránh.

“Có sao đâu mà.”

“Không thích! Nhất định là không.”

“Anh đừng nói vậy chứ.”

“Bỡn cợt người khác khiến cô vui đến thế cơ à?”

Nghe tôi hần giọng, cô đột nhiên im bật, lùi lại phía sau rồi ngồi phịch xuống sàn cách tôi khoảng ba bước chân.

“Xin lỗi.” Cô nói. “Chân thành xin lỗi anh.”

Giọng điệu hối lỗi thực lòng. Vì thế tôi quyết định tha lỗi khoảng tám mươi phần trăm, nhưng vẫn im lặng thêm một lúc.

“Xin lỗi anh.”

Thêm năm phần trăm nữa.

“Tại tôi vui quá. Lỡ cao hứng quá mức.”

OK. Tôi tha thứ. Nhưng không biết nói gì.

Có lẽ tưởng tôi vẫn giận, cô nói bằng giọng nhu mì đến lạ lùng “Này, để tôi ôm anh nhé?”

Quá bất ngờ, tôi ngược nhìn lên, và đáng ngạc nhiên, cô hoàn toàn nghiêm túc.

“Thật lòng?”

Sau một chút đắn đo, cô nói, “Thật lòng mà. Vì như thế thì tâm trạng anh sẽ tốt lên.”

Bất giác tôi cười khỏ sở rồi lắc đầu quầy quậy.

“Không cần, tôi không giận đến mức thế đâu.”

“Thật không?”

“Thật.”

“May quá,” cô bảo, “Thế nhưng mà.” Cô lại tiếp tục. “Có bao nhiêu gã đàn ông muốn vùi mặt vào bộ ngực này đây. Nó được đánh giá khá cao.”

“Thế thì cô giữ gìn lấy đi. Vì chồng và con của cô sau này.”

Trong một khắc, cô lộ vẻ không một chút đề phòng. Đến mức có thể nhìn thấu tâm hồn xuyên qua đôi mắt đó. Thật lạ kỳ, tôi bỗng muốn bảo vệ cô. Tại sao thế?

“Cũng phải nhỉ.” Cô nói. “Đúng là như vậy. Anh nói chính xác.”

“Chính xác mà.” Tôi nói. “Đây là dĩ nhiên mà.”

“Ừm.”

Cô vùi mặt vào giữa hai đầu gối. Tôi chỉ còn nhìn thấy hai ống chân của cô trong lớp quần jeans. Ấy thế mà trông nó vẫn thật dài.

“Này,” cô nói.

“Ừ?”

“Gia đình anh... Bố anh vẫn khỏe chứ?”

“Vẫn khỏe. Mặc dù ông đã tám mươi rồi.”

“Ông ấy đang sống ở đâu?”

“Ở ngay gần đây. Sống một mình trong một căn hộ chung cư đối diện ga.”

“Mẹ tôi mất lâu rồi,” tôi không do dự nói thêm.

“Sao anh không sống cùng bố?”

“Từ khi đi làm tôi đã bị đuổi ra khỏi nhà. Ông bảo hai người đàn ông mà sống với nhau thì thật là tẻ nhạt.”

Cô cười. Đầu gối rung lên. “Bố anh thật tuyệt vời.”

“Đúng vậy. Tâm hồn ông trẻ trung lắm. Có khi ông nghĩ mình mãi mãi ở tuổi mười bảy cũng nên.”

“Thế thì tốt chứ sao. Tuổi của mình thì tự mình quyết định chứ.”

“Nếu nói thế thì có lẽ tất cả mọi người trên thế giới này đều muốn nghĩ mình vẫn còn thanh niên.”

“Vẫn vẫn thế còn gì. Mức độ tinh thần trên thế giới này ấy.”

“Đúng vậy,” tôi gật đầu. “Có lẽ là thế.”

“Cô thì sao?” Sau đó tôi hỏi. “Bố mẹ cô thì sao?”

“Vẫn khỏe. Hai người mới ngoài năm mươi thôi.”

Tôi chau mày, thấy vậy cô cười vang. “Tôi biết làm sao được.”

“Biết là vậy, tôi thì từ bé đã không thích rồi, Sao chỉ mỗi bố mẹ tôi là già hơn hẳn. Những giờ học có phụ huynh dự giờ thì thật là khủng khiếp.”

Cô đứng dậy, quay trở về phía quầy tính tiền, rót trà từ bình nước ra cốc rồi mang lại cho tôi.

“Cảm ơn.”

“Không có chi.”

Cô vẫn đứng, tựa lưng vào bức tường bê tông và uống cốc trà của mình.

“Có mùi gì ấy nhỉ?”

“Trà ô long quế hoa. Mùi của hoa mộc đấy.”



“Trà ô long quế hoa?”

“Chính thế. Tôi mua cùng bánh mì.”

“Ngon đây.”

“Rồi sao nữa?” Cô giục tôi kể tiếp.

“Ừm đây, nói chung là các bậc phụ huynh đứng xếp hàng phía cuối lớp, chỉ mỗi bố mẹ tôi là trông như ông bà. Bạn bè cũng bàn tán nhiều lắm. Thế nhưng tôi đâu dám bảo bố mẹ đừng đến nữa. Tôi thấy chan chán làm sao ấy.”

“Mẹ anh khoảng bao nhiêu tuổi?”

“Lúc sinh tôi ra mẹ đã khoảng bốn mươi tuổi. Nghe nói mẹ sảy thai lần đầu tiên. Tôi là đứa thứ hai. Rồi đến đó là thôi.”

“Vậy hồi anh học tiểu học thì mẹ anh đã ngoài năm mươi rồi hả?”

“Đúng vậy. Những bà mẹ khác còn có người độ tuổi hai mươi cơ mà. Chênh lệch nhiều lắm.”

“Mẹ anh mất khi nào?” Cô đặt cốc trở lại quầy, mắt nhìn chăm chú vào màn hình chiếc máy tính xách tay đang mở sẵn.

“Khi bao nhiêu tuổi?”

“Mẹ tôi hả?”

Cô lơ đãng gật đầu trong khi vẫn tập trung vào đôi bàn tay.

“Khi mẹ tôi vừa tròn sáu mươi tuổi. Tôi thì mười bảy.”

“Có khó khăn với anh không?”

“Ừ thì...” nói thật lòng thì tôi đã khóc suốt trong khoảng một tháng. Kể cả bây giờ mỗi khi nhớ về mẹ nước mắt tôi lại chực tuôn trào. Tuy nhiên tôi không nói ra điều đó. “Cũng tương đối khó khăn. Nhưng tôi là con trai mà.”

“Chẳng phải con trai thì mới làm nũng mẹ sao?”

Cô tắt nguồn máy tính rồi gập màn hình tinh thể lỏng lại.

“Thấy bảo các binh sĩ ngoài chiến trường lúc hy sinh, tất cả đều thầm gọi ‘Mẹ mẹ...’ đấy thôi. Đó mới là sự thực về người đàn ông mà phải không?”

“Có lẽ là vậy chăng?”

“Đúng mà. Chắc chắn anh đã có một khoảng thời gian khóc ròng vì nhớ người mẹ đã mất phải không?”

Tôi giật mình nhìn vào mặt cô. “Sao cô biết?”

Nhìn vào khuôn mặt ngạc nhiên của tôi, cô bất ngờ “Trúng phóc hả?”

“Thì, đúng là thế.”

Cô đi lại phía tôi rồi đỡ lấy cái cốc không. “Cũng hợp lý. Mới mười bảy tuổi thôi mà. Vẫn là trẻ con.”

“Ừm.”

Vào tuổi này mà mất mẹ có lẽ tôi vẫn sẽ khóc như hồi đó. Thực sự đến bây giờ tôi vẫn còn mơ thấy mẹ. Rồi khi tỉnh giấc tôi chỉ muốn khóc. Nhớ lại hơi ấm đã mất và cảm thấy buồn vì giờ đã không còn nữa.

Cũng có lúc tôi gặp những giấc mơ chân thực đến mức tôi nghĩ: Liệu đây có phải là thực? Bối cảnh trong giấc mơ luôn luôn là ngôi nhà nơi tôi sinh ra. Ở đó có mẹ. Tôi biết mẹ đã mất. Bà cũng biết. Thế nhưng tôi không thấy điều gì đó lạ lùng chút nào. Cả người đang sống là tôi lẫn người đã về nơi hoàng tuyền là mẹ chuyện trò với nhau như một lẽ đương nhiên ở ngôi nhà đó. Thời khắc hạnh phúc tột cùng. Chúng tôi ngồi trên sofa trong phòng khách, vừa

xem phim vừa ăn khoai hấp ngọt. Chỉ có vậy thôi nhưng trong lòng tôi tràn đầy cảm giác ấm áp, và hạnh phúc.

Tôi đứng dậy, hướng về phía cửa ra vào rồi khóa cửa.

“Chà, một ngày đã kết thúc.”

Tôi cởi tạp dề, treo lên móc áo ở phía trong quầy tính tiền.

“Thế nào? Cảm xúc công việc mới ấy.”

Cô ở ngay cạnh tôi. Đứng bên cạnh, đỉnh đầu vừa vịn cao đến tầm mắt tôi.

“Tôi vui lắm.” Cô nghiêng đầu nhìn ngang sang tôi. “Tuyệt vời.”

“Có thật không đây?” Tôi hơi ý thức bèn nói rộng khoảng cách với cô. “Công việc ở một cửa hàng chán ngắt như thế này? Tôi nghĩ làm người mẫu còn vui vẻ đầy động lực hơn gấp trăm lần ấy chứ.”

“Cũng đúng nhỉ. Vậy thì, nói thế này có được không? Tôi thấy tâm trạng thoải mái. Tôi có thể thanh thoi, có cảm giác lấy lại được bản thân mình.”

“Đây là một nơi như thế?”

“Ừm. Một nơi rất dễ chịu. Tôi được bao quanh bởi nước, cây xanh, ngoài ra còn một ông chủ làm nũng mẹ, và một chàng nhân viên bánh bao. Tuyệt vời.” Cô nói vậy đoạn bám rịn vào cánh tay tôi.

“Ồi!”

Tôi cuống cuống định hất tay ra, thấy vậy cô cũng buông tay ngay tức khắc.

“Chưa được rồi. Thế này thì vẫn còn kém lắm.”

“Cái gì kém cơ?”

Tôi lùi sau chút nữa, ra về đề phòng.

“Misaki.” Cô khoanh tay trước ngực nhìn tôi. “Chắc anh cũng muốn gần gũi với cô ấy phải không?”

“Đúng.”

“Nếu vậy anh phải cố gắng thể hiện tự nhiên hơn nữa.”

“Thật hả?”

Cô gật đầu lia lịa. “Anh cứ mãi là đứa trẻ mười bốn tuổi như thế thì không được đâu. Hãy trưởng thành hơn đi. Tôi ủng hộ anh.” Cô nói rồi làm vẻ mặt hài hước. “Tôi có thể làm chỗ dựa được đấy.”

“Ừ.”

Sau đó lại giống đêm qua, cô trải tấm đệm bên trong quầy tính tiền.

“Nào nào, đến giờ đi ngủ rồi. Anh ra khỏi phòng tôi được không?”

“Ồ, xin lỗi.”

Tôi hướng về phía cầu thang dẫn lên tầng hai.

“Chúc anh ngủ ngon.”

Cô cất giọng sau lưng tôi.

“Ừ, chúc ngủ ngon.”

“Mơ giấc mơ đẹp nhé. Giấc mơ tôi với anh quần quít như hai con mèo chẳng hạn.”

Tôi quay lại định đáp trả gì đó, đúng lúc cô đang cởi áo somi. Đúng là một

bộ ngực khá thật. Tôi cuống cuống quay mặt rồi leo thẳng lên tầng hai.

“Anh vẫn còn kém lắm.”

Tôi nghe thấy tiếng cô lẩm bẩm bên dưới.

Có tiếng động gì đó làm tôi choàng tỉnh giấc.

Chắc hẳn còn đang nửa đêm. Tôi lắng nghe. Hình như âm thanh từ dưới dội lên. Màn khiêu vũ của các hồn ma? Hay là các chú lùn và bác thợ giày<sup>[2]</sup>? Cũng có thể sáng mai ra, toàn bộ chỗ thủy sinh đã được đóng gói xong. Như thế thì tốt quá.

*[2] Truyện cổ Grim **The Elves and the Shoemaker** kể về câu chuyện các chú lùn bí mật đóng giày vào ban đêm giúp bác thợ giày nghèo khổ.*

Tôi nín thở, định tìm ra nguyên nhân phát ra âm thanh đó. Đó là thứ âm thanh rất khiêm tốn nên phân biệt với các loại âm thanh khác cũng là cả một sự khó khăn. Thực tế thì tiếng trống ngực hay tiếng đồng hồ bên gối còn âm ỉ hơn nhiều.

Lát sau một tiếng động mạnh vang đến làm tôi chú ý về phía đó. Đó là tiếng thở trong giấc ngủ của tôi. Tôi đã ngủ từ bao giờ.

Mà thôi, tôi bỏ cuộc, vùi đầu gối xuống. Rồi chìm sâu vào giấc ngủ sau ba nhịp thở.

## 5.

Ngày tiếp theo cũng trôi qua na ná như hôm trước. Vị khách đầu tiên của hôm nay vẫn là Okuda. Rất hiếm khi cậu ta đến hai ngày liên tiếp. Rõ ràng mục tiêu không phải là đám thủy sinh. Như mọi lần cậu ta đứng trước bể trưng bày rộng 180 xentimét nhưng ánh mắt thì hướng về Morikawa Suzune ở quầy tính tiền.

Tôi từ sau lưng cậu ta tiến lại, đoạn lên tiếng, “Chào mừng tới cửa hàng.”

Cậu ta – đúng theo nghĩa đen – giật mình nhảy dựng. Thân hình cao lớn nặng tám mươi cân bật lên khoảng ba xentimét.

“Chúng tôi mới nhập bách diệp thảo loại tốt nhất về đây. Thấy sao?”

Okuda vốn mê mẩn thủy sinh nội địa, nhưng lần này không dám xía tới lời tôi, mắt lại hướng về cô ấy.

“Này anh ơi!”

“Sao hả?”

“À, cái chị ngồi ở chỗ quầy tính tiền ấy, trông giống Morikawa Suzune lắm.”

“VẬY sao?”

“Là nhân viên mới ạ?”

“Đúng vậy. Bắt đầu làm từ hôm qua.”

“Không có chuyện đó đâu nhỉ?”

“Chuyện gì cơ?”

“Bởi vì chị Morikawa Suzune đời nào lại ở cửa hàng này được chứ?”

“Rất tiếc vì cửa hàng chỉ có thế này.”

“Ày, em xin lỗi.”

“Tự em thử xác nhận thì sao?”

Okuda lắc đầu quầy quậy. Thớ thịt ở hai bên má lúc lắc theo chuyển động cằm. “Làm sao xử sự thế được. Này anh, trong sơ yếu lý lịch chị ấy viết gì?”

“Không có sơ yếu lý lịch đâu. Tên cô ấy là gì nhỉ? Anh quên mất rồi.”

Okuda cứ lặng thinh nhìn chăm chăm vào góc quầy tính tiền một lúc, rồi gật đầu như giấc ngộ. “Đúng là không phải thật. Morikawa Suzune mảnh mai hơn nhiều, nhưng ngực đầy hơn. Đây là một người khác trông giống chị ấy thôi.”

Hiểu rồi. Mấy lời này, tôi sẽ chuyển đến cô ấy.

“Tiếc thật đấy.” Tôi nói. “Có một người nổi tiếng làm nhân viên thì cửa hàng anh sẽ làm ăn phát đạt hơn.”

“Chắc không có chuyện đó đâu.” Okuda tỏ thái độ bực tức không ngại ngần rất hay gặp ở lứa tuổi này. “Trước hết, chẳng có cửa hàng nào buôn bán thủy sinh mà ‘phát đạt’ cả.”

“Ừ, cũng phải.”

“Dù sao thì cũng giống thật đấy.” Okuda gật gù một lát, lúc tôi nhận ra thì cậu ta đã không còn ở đó, chỉ còn mùi bơ lạc vẫn phảng phất xung quanh.

Tôi đi về phía quầy tính tiền, kể với cô. “Cậu ta bảo cô là một người trông giống Morikawa Suzune.”

Cô ngược mắt lên khỏi màn hình tinh thể lỏng, dõi ánh mắt vô cảm của một người mẫu vào tôi. “Thế hả? Nói tôi xinh đẹp hơn hả?”

“Chà, cậu ta không đề cập đến chuyện xinh đẹp. Nhưng cậu ta có bảo Morikawa Suzune gầy hơn nhiều và ngực màu mỡ hơn.”

“Mọi người đều bảo vậy. Nhưng hiện thực thì như thế này đây. Hề tôi lơ là thì quần lót tăng số, còn nếu tôi mặc áo lót lỏng lẻo thì ngực tôi sẽ thành hình dáng khá ngoan ngoãn này đây.”

“Không không ”

“Không không cái gì chứ?”

“Tôi nghĩ cô khá mạnh mai và có bộ ngực hấp dẫn.”

“Hả,” cô thở hắt ra đoạn nhìn lên trời, rồi rướn người tới trước, ghé sát mặt vào tôi.

Tôi hơi lùi lại phía sau.

“Anh là người mới nắm tay phụ nữ thôi mà tim đã đập loạn xạ lên rồi, có sao lại bình thản nói ra được một câu khiến người ta đỏ mặt thế hả?”

“Đỏ mặt?” tôi hồ nghi. “Tôi ấy hả?”

Và lật đật sờ tay lên má mình.

“Không phải, người đỏ mặt là tôi.”

“À,” tôi gật đầu. “Nhưng, mặt cô vẫn trắng mà?”

“Ăn dứa đấy.” Cô áp tay lên ngực mình. “Là trái tim tôi đang bị nhuộm đỏ.”

“Ra thế.”

“Anh đúng là trẻ con quá.”

“Vậy sao?”

“Mặc dù chỉ thốt ra miệng những điều mình nghĩ, nhưng anh chẳng hề ý thức được nó có ý nghĩa như thế nào đối với phụ nữ.”

“Ra thế.”

“Thôi được rồi,” cô nói rồi ra dấu tổng khứ tôi đi. “Đừng làm phiền nữa, tôi đang làm việc.”



“Rồi rồi.” Tôi nói, nhưng cố vớt vát trước khi rời đi. “Thế có nghĩa là cô vui hả?”

Nở nụ cười tươi rói, cô khẽ gật đầu. “Phải.” Rồi hạ giọng như thì thào. “Được anh khen bắt giác tôi thấy vui.”

“Ra thế.”

Tôi đã vỡ ra. Rằng... Nói ra miệng những gì mình suy nghĩ sẽ làm phụ nữ vui sướng.

Đến ba giờ chiều, tôi đã hoàn thành bước chuẩn bị xuất hàng, bèn vào quầy tính tiền hỏi Morikawa Suzune, “Này, cô muốn ra ngoài không?”

“Cũng được, nhưng đi đâu?”

“Đi thực hiện ước mơ.”

Và thế là, tôi treo tấm bảng “Đang chuẩn bị” trước cửa, rủ thêm Natsume. Ba chúng tôi cùng đi trên con đường có hàng cây.

“Tiện thể mua luôn một cái giường gọn nhẹ nhé. Kiểu có thể gấp lại được ấy.”

“Ừ. Thế thì mua luôn cả đệm với chăn nữa.”

“Nhưng trước tiên phải ăn bánh đã.”

Qua cửa hàng chuyên bán pasta, đi bộ thêm một quãng sẽ gặp tiệm hoa nhỏ của một cặp vợ chồng trẻ, bên cạnh là nhà hàng Ý với bức tường trắng. Trước cửa là tấm biển gỗ viết chữ “BIANCO”.

“Pizza ở đây ngon lắm.” Tôi nói với cô đang đi bộ bên cạnh. “Pizza đặc sản vùng Bianco.”

“Bánh ngọt cũng ở đây?”

“Không phải. Phía trên một chút nữa.”

Những người đi ngược chiều len lén quay lại nhìn chúng tôi. Ở đây chủ yếu là người lịch sự nên mặc dù họ không nhìn thẳng nhưng tôi vẫn để ý. Thật kỳ lạ! Người mà họ chú ý không phải là tôi nhưng lại chỉ có mình tôi là chú ý đến họ.

Nói gì thì nói, hai người đi bên cạnh tôi quá nổi bật. Dù Suzune có không nổi tiếng đi chăng nữa thì chắc chắn những người đi ngang qua cũng sẽ ngoái lại nhìn. Lúc ở cửa hàng, tôi không nhận ra được sự đặc biệt của hai người này, nay dưới ánh mặt trời, nó khuếch đại, phóng to và áp đảo tôi.

Ngoài ra còn có cái gọi là hiệu ứng đồng vận. Hình ảnh hai người họ sánh bước quả vô cùng bất thường. Con đường họ đi dường như cũng biến thành đại lộ Hollywood.

©DTV: <http://www.dtv-ebook.com>

Kinh khủng hơn nữa là, họ không ý thức được điều đó.

“Nắm tay nhau đi”. Cô ấy bảo.

Vì chuyện đêm qua nên tôi làm bộ thản nhiên. Nhìn qua cô ấy sang Natsume, tôi thấy cậu ta không hề làm bộ mà thản nhiên thực sự. Nắm tay cô ấy vô cùng tự nhiên.

Tay hai người mới dài làm sao!

Tôi có ý thức mạnh mẽ về bàn tay cô ấy đang nằm trong tay tôi. Cảm giác trơn như tấm vải da. Nó nhỏ nhắn, man mát, như một lời lẽ đẹp.

“Vui quá.” Cô ấy nói rồi vung vẩy bàn tay nắm. “Tôi đã muốn được làm như thế này lắm.”

“Thế thì tốt rồi.” Tôi nói. “Có thể giúp được cô tôi cũng vui.”

“Em cũng thế.” Bên kia, Natsume lên tiếng.

Cô ấy nở nụ cười vui sướng, phần khởi ngân nga bằng giọng mũi. Nghe kỹ, đó là bài *Funiculi Funicula* <sup>[1]</sup>.

*[1] Vốn là một bài hát nổi tiếng được viết bằng tiếng Ý vào năm 1880 để kỷ niệm lễ ra mắt chiếc cáp treo đầu tiên ở núi Vesuvius. Bản tiếng Nhật được chuyển thể dựa trên nguyên tác. Tuy nhiên, còn một bản khác được viết lại lời dành cho thiếu nhi với tên gọi **Oni no pantsu** (Chiếc quần lót của con ma).*

Đi bộ khoảng năm phút, giữa hai hàng cây du, chúng tôi đến được nơi muốn đến.

“CAFE RESTAURANT FOREST”

Đó là một kiến trúc trước đây vốn là nhà ở thông thường, và cứ thế trở thành tiệm giải khát. Ngôi nhà mái bằng với bức tường vôi trắng lặng yên thu mình trong khu vườn cây cỏ mọc rậm rạp. Ba chiếc bàn được kê trên khoảnh sân trông ra khu vườn.

Chúng tôi mở rộng, luồn lách qua tầm bì lùn, mộc lan và sơn thù du rồi tiến vào lối đi xếp dầm gỗ. Bên cạnh khoảng sân có một hồ nước nhỏ, lá rau hẹ nổi lênh bênh. Ở ven hồ còn có cả bóng dáng của loài vây chĩa ba nước và ráy hoa vàng. Tôi thường tới quán cũng vì thích hồ nước nhỏ này. Bàn gần hồ nhất là chỗ tôi đã đặt trước.

Tôi lắc chuông rồi vào quán. Linus, cậu nhân viên làm thêm chạy ra đón. Cậu ta là du học sinh của một trường đại học gần đây. Một kẻ lãng mạn đọc *Model Behaviour* của Jay McInerney, ôm mộng sẽ tìm được tình yêu với một cô gái cùng dân tộc trên mảnh đất xa lạ này. Connor trong *Model Behaviour* cũng quen biết người mẫu Philomena theo cách đó.

“Xin mời anh chị vào.” Phát âm và trọng âm chính xác. “Hôm nay anh đi cùng người đẹp đến ạ?”

“Ừ.”

Tôi lùi lại một bước rồi giới thiệu, “Morikawa Suzune. Cô ấy là nhân viên của cửa hàng anh từ hôm qua. Cậu này là Linus.”

“Chào chị.” Cậu ta hỏi, “Có phải chị là Morikawa Suzune trong phim *Tarantella* không?”

Cô gật đầu mỉm cười, “Ừ, đúng rồi.”

“Oa, thật là xúc động. Bộ phim rất tuyệt vời.”

“Cảm ơn em. Chị vui lắm.”

Gò má lấm tấm tàn nhang của Linus ửng đỏ. “Dạ, mời anh chị đi lối này. Anh Toyama đã đặt trước chỗ ngoài sân rồi.”

Chúng tôi ra khỏi quán, tiến về phía sân và ngồi xuống chiếc bàn gần hồ nước.

“Hôm nay bọn anh ăn buffet bánh ngọt. Giấc mơ của cô ấy đấy.”

“Vâng. Con gái ai cũng mơ như vậy.”

Tôi gọi trà sữa Assan, Natsume gọi espresso. Nghe bảo buffet bánh ngọt có thêm nước uống, Suzune bèn chọn trà bạc hà. Linus vừa rời bàn, tôi liền bảo cô. “Cứ như kiểu một cô gái lạ hoắc nào vừa nói chuyện với Linus ấy.”

Suzune nở nụ cười điêu luyện kiểu người mẫu, “Là kiểu thế nào cơ?”

“Thì đấy, kiểu như thế. Tại sao đối tượng là người khác thì tính cách cô lại thay đổi vậy?”

“Dĩ nhiên là phải thế chứ? Thế giới vốn phức tạp mà. Đơn giản như anh đâu có được.”

Tôi có cảm giác bị ngôn từ đẩy lui, tuy vậy tôi vẫn cố đứng vững. “Thế thì con người thật sự của cô ở đâu?”

“Toàn bộ đều là tôi hết. Tôi là một tấm gương mà. Gương thì có thật giả gì đâu phải không?”

Ra thế.

Đúng lúc đó bánh ngọt được đem ra. Trên xe đẩy chất khoảng mười loại bánh ngọt nhỏ. “Mời anh chị chọn loại bánh mình muốn.”

“Thế thì, tất cả.” Cô nói tỉnh bơ.

Một cách vô thức, tôi hướng ánh nhìn xuống vòng eo thon của cô. “Tất cả?”

“Tất cả, chị ấy bảo thế.” Linus nói, đoạn thoăn thoắt chia bánh ngọt vào các đĩa đặt sẵn trên bàn. “Ngoài ra còn kem Gelato và bánh pudding nữa ạ. Nếu anh chị có nhu cầu xin hãy gọi.”

“Cảm ơn em.”

Suzune thể hiện lời cảm ơn với Linus bằng nụ cười của một diễn viên hơn là một người mẫu. Cậu ta ấn tay vào cụm dây thần kinh vùng bụng, bước chân đi như vô hồn, thăng thốt. Tôi thầm cầu nguyện cho vết thương của cậu ta không sâu. Vẫn nhìn theo bóng cậu ta, tôi nói, “Chị gái cậu ấy tên là Lucy.”

“Trời, thế thì nguy quá nhỉ?”

“Tại sao lại nguy?” Natsume hỏi.

“Đậu phộng!” Tôi và Suzune cùng trả lời một lúc. “Happy icecream<sup>[2]</sup>,” cô hét lên đoạn nở nụ cười của cô bé mười bốn tuổi. “Hôm nay anh chiêu đãi nhé. Yeah! Xin cảm ơn.”

*[2] Một trào lưu tại Nhật từ thập niên 1970. Trong một hội thoại, nếu hai người nói giống nhau cùng một lúc thì cả hai bên sẽ tiếp tục nói “Happy icecream”, ai nói nhanh hơn sẽ thắng. Người thua sẽ phải chiêu đãi kem.*

Đằng nào thì ngay từ đầu tôi đã có ý định chiêu đãi, nhưng theo nguyên tắc tôi vẫn làm bộ mặt miễn cưỡng. “Lâu quá rồi. Tôi hoàn toàn chẳng nhớ ra từ đó nữa.”

“Ha ha, tôi cũng thế. Đến mười năm rồi ấy chứ. Mà cũng có khi lâu hơn.”

Kể đó tôi đã giải thích cho Natsume. “*Đậu phộng* là tên một truyện tranh dài kỳ đăng trên báo. Có Snoopy và Charlie Brown<sup>[3]</sup> ấy.”

*[3] Peanuts là series truyện tranh vui nhộn nổi tiếng một thời của họa sĩ người Mỹ Charies Schulz (1922-2000).*

“A, em biết.”

“Trong truyện có một nhân vật lúc nào cũng kéo lê cái chăn, tên là Linus.”

Suzune đế vào, “Chị của cậu ta tên là Lucy van Pelt. Một nhân vật ích kỷ, miệng lưỡi độc địa.”

“Giống hệt như ai đó ở đâu ấy nhỉ?”

Nghe tôi nói vậy, cô nhìn quanh một vòng. “Ít nhất trong bán kính mười mét thì không có người đó.”

“À, thế hả?”

Cuối cùng, đồ uống cũng được đem ra. Trà sữa Assam. Espresso và trà bạc hà.

“Này, tên chị em là Lucy hả?”

Linus gật đầu thật mạnh. “Thế nhưng chị ấy cực kỳ hiền hậu. Suýt chút nữa là em phải lòng chị ấy rồi.”

“Chị hiểu rồi,” cô nói. “Thế nên em mới rời đất nước để đến một nơi xa xôi thế này phải không? Để giữ khoảng cách với chị gái.”

“Chị thật sắc sảo!” Linus nhắm một bên mắt bằng một kỹ xảo dường như chỉ tộc người da trắng mới có thể làm được. Hồi còn trẻ con tôi cũng thường xuyên luyện tập, nhưng luyện kiểu gì hai mắt vẫn nhắm tịt.

“Đúng vậy. Điều cần thiết đó là khoảng cách và thời gian. ‘Xa cách lâu

ngày sẽ dập tắt tình yêu,’ Mirabeau cũng đã nói như vậy. Thế nhưng khó lắm.” Linus nhận xét, vẻ mặt hài hước. “Đến giờ, bắt chợt nhìn thấy người con gái nào nhang nhác chị ấy, tim em vẫn còn đau.”

“Cô ấy có đẹp không?”

“Có, một người rất đẹp. Thế nhưng không phải vẻ đẹp cho vào khung để thưởng thức mà là vẻ đẹp hợp với giày thể thao, áo phông, quần jeans đóng bộ.”

“Tuyệt quá! Chị muốn gặp cô ấy.”

“Thế thì, lát nữa chị hãy thử vào phòng vệ sinh mà xem.” Dứt lời, Linus đi vào trong.

“Thế nghĩa là sao nhỉ?”

“Cô thử đi đi rồi sẽ hiểu. Nhỉ?”

Nghe tôi nói, Natsume cũng gật đầu. “Đúng đây, em nghĩ chị sẽ hiểu ra ngay thôi.”

Suzune nhìn hết tôi sang Natsume một lúc, đoạn gật đầu ngụ ý “Sao cũng được” và quay lại với bánh ngọt.

Bánh gato sôcôla và bánh trứng mocha lần lượt bốc hơi khỏi đĩa của cô. Đây mới là chương mở đầu của ước mơ, sau đó là chương chính, cuối cùng đón chương kết, tiếp theo còn có đến mấy lời bạt nữa cũng nên.

Lúc này ở đầu đĩa của cô là món bánh trứng kèm việt quất. Cô nheo mắt, đưa bánh vào miệng với vẻ mặt khoan khoái. Nói thế nào nhỉ, một cảnh tượng hết sức gợi tình. Như đang chiêm ngưỡng một hành vi vô cùng cá nhân. Như đang nhòm ngó vào phòng ngủ của cô vậy.

“Ngon quá. Hạnh phúc tràn trề.” Cô liếm nước việt quất còn đọng trên môi. Cái lưỡi màu hồng vẽ thành một vòng tròn đầy khêu gợi rồi biến vào giữa cặp môi. Một màn trình diễn phim người lớn.

“Tôi biết rồi. Tôi biết cô vui rồi nên cô hãy bình thường xem nào.”

Nếu không thì, tôi không biết phải nhìn đi đâu nữa.

Cô lấy ngón tay lau môi, đoạn nói với tôi, “Hành vi ăn uống vốn đã mang tính khêu gợi rồi. Như thế này là bình thường đấy.”

“Nghĩa là, đây cũng là một trong những hành động để ủng hộ tôi? Để làm cho tôi quen hơn?”

Nghe tôi hỏi, cô ngược nhìn phần trán dô ra của mình, vờ như suy nghĩ, “Thế nào nhỉ? Chắc không phải vậy đâu. Chỉ là tôi thấy thú vị thôi. Bởi vì... Bởi vì anh thể hiện ra mặt ngay lập tức. Thế nên tôi muốn trêu anh chết đi được.”

À, ra vậy.

Natsume điềm nhiên uống espresso. Tôi có cảm giác chúng tôi đang bị giãn cách khá xa nhau, không phải về mặt thời gian hay không gian, mà bởi một trục tọa độ nào đó.

Suzune đang ăn dở cái bánh ngọt thứ tư thì có hai người khách đi vào sân. Một cặp vợ chồng già ngoài lục tuần. Ông bà chọn được chỗ sau khi bỏ qua một bàn. Trông họ rất giống với cặp vợ chồng mà tôi đã từng gặp vài lần. Vóc dáng nhỏ nhắn, vài sợi ặc điểm trên mái tóc dày, một vài nếp nhăn được khắc một cách ưa nhìn. Có lẽ do họ sống bên nhau quá lâu nên tôi có cảm giác mọi điểm của họ gần như đồng hóa.

“Hai người trông hạnh phúc nhỉ?” Cô vừa ăn bánh phô mai souffle vừa nói. “Hai người cùng đón tuổi mới như thế kia thì ngày sinh nhật cũng bớt đau khổ hơn phần nào nhỉ?”

“Ngày sinh nhật đau khổ? Không phải là vui sao?”

“Thế nên tôi mới nói anh là trẻ con. Từ hai mươi tuổi trở đi ầy à, sinh nhật chẳng đem lại gì khác ngoài đau khổ cả.”



“Tôi thì vẫn thấy vui mà. Tôi nghĩ về người mẹ đã rút ruột sinh ra mình. Thế nên ngày sinh nhật, đối với người mẹ, thì cũng là ngày sinh nở.”

“À, đúng.”

“Vì thế ít ra nên có một ngày để bày tỏ lòng tri ân, rằng cảm ơn mẹ đã sinh ra con. Đó là ngày để chúc mừng các bà mẹ đấy chứ.”

Cô chăm chú nhìn vào mặt tôi một lúc, chỉ có miệng là cử động, “Trong cái thế giới méo mó đầy rẫy xấu xa này, anh đã lớn lên khá ngay thẳng đấy nhỉ? Sự tồn tại của anh, tự nó đã là một điều kỳ diệu.”

“Tôi bình thường mà.”

“Đúng vậy. Mọi người đều nói vậy đấy.”

“Mọi người?”

“Tất cả những kẻ không bình thường.”

À, ra thế.

“Nhưng, cách suy nghĩ đó rất tuyệt. Từ giờ tôi cũng sẽ nghĩ như vậy. Rằng ngày sinh nhật là ngày của các bà mẹ.”

“Đúng thế. Vì vào ngày đó chúng ta chẳng làm gì to tát cả. Chỉ là hít căng không khí vào lá phổi xẹp lép, vừa khóc oe oe vừa đẩy không khí ra ngoài.”

“Cũng oách đấy chứ!”

“Có lẽ vậy, nhưng so với cô gắng của những người mẹ thì còn xa lắm. Nghe nói mẹ tôi sinh muộn nên cũng khá nguy hiểm tới tính mạng.”

“Mẹ tôi hình như cũng sinh khó. Phụ nữ thật tuyệt vời nhỉ!”

Tôi cười hình hích, “Bình luận cứ như chuyện của người khác ấy. Rồi đến

lúc nào đó cô cũng thế mà.”

Trong một tích tắc, mọi biểu cảm trên gương mặt cô biến mất. Nhưng ngay tức khắc cô cười xòa và đáp trả, “Phải nhỉ! Thế thì, tôi muốn sinh ra những đứa con của anh.”

Đến đây đáng lẽ ra tôi phải tỏ ra bối rối vô cùng, nhưng tôi không thể hiện được, “Thế à, à, nhưng mà...”

Khi biểu cảm từ bỏ khuôn mặt cô, tôi có cảm giác mình đã nhìn ra được sự thực đằng sau. Cô vừa lỡ bộc lộ những điều giấu kín từ trước tới giờ. Bằng vẻ mặt tự chủ đó.

Trước phản ứng nửa vờ của tôi, cô cũng mất bình tĩnh, “Mà thôi. Tôi chỉ đùa thôi. Thật nhảm quá nhỉ?” Rồi chuyển ánh mắt về phía cái bánh, dùng dĩa xiên một cách vô nghĩa.

Natsume xen vào đoạn hội thoại của chúng tôi ở thời điểm giống như một điện báo viên đang làm nhiệm vụ trao đổi thông tin giữa các hành tinh. “Đúng rồi đấy. Em không ghét ngày sinh nhật. Em háo hức mong chờ, rồi lại ước giá như mỗi tháng đều có sinh nhật thì tốt biết bao.”

“Natsume bao nhiêu tuổi nhỉ?”

“Hai mươi sáu ạ.”

“Thế tức là em còn trẻ.” Cô nhấn mạnh.

“Không phải thế. Em có lý do.”

“Lý do?”

Nghe tôi gặng, cậu nở nụ cười quý tộc rồi gật đầu với điệu bộ của một vị cha xứ già. “Vì sẽ có thư. Của chị gái em.”

“Ôi, thật là một người chị chu đáo.”

“Đúng vậy.”

Suzune đang xử lý cái bánh ngọt thứ năm. Vừa nhai nhồm nhoàm quả dâu tây trong bánh ngọt, cô vừa hỏi, “Trong thư viết gì hay lắm hả?”

“Những lời khuyên đúng đắn.” Natsume đáp. “Hoặc những lời răn dạy.”

“Uầy uầy,” Suzune trêu chọc. “Hãy cẩn thận đấy. Đã đến lúc em phải tự quyết định lấy những việc cần làm. Không thì có ngày em chẳng còn biết mình nên xỏ chân nào vào giày trước đâu.”

“Chị nói đúng.” Natsume ngoan ngoãn gật đầu. Lẽ nào cậu có thói quen tuân theo lời khuyên của những phụ nữ hơn tuổi một cách vô điều kiện? Biết đâu đây lại là một loại tài năng cũng nên.

Chiếc bánh ngọt thứ sáu, thứ bảy, thứ tám biến mất trong nháy mắt. Cô thưởng thức chúng với lòng nhiệt tình và độ chân thực giống hệt cái đầu tiên. Nụ cười hạnh phúc của cô làm dịu lòng người đang nhìn ngắm, là tôi.

“Có vẻ ngon nhỉ?”

Nghe tôi hỏi, cô gật đầu như đứa trẻ, “Ừ.”

Tôi quyết định lưu lại trong ký ức rằng đây cũng chính là Suzune. Nhớ lại hình ảnh này vào những lúc phải nghe cô nói năng chanh chua thì có lẽ sẽ thấy dễ bao dung hơn.

Đang cắm đầu đĩa vào chiếc bánh thứ chín, chiffon hạt dẻ, cô buột miệng sức nhớ điều gì, “Cái hồ tuyệt thật. Chắc chắn là chỗ yêu thích của anh phải không? Vì vậy, anh luôn ngồi ở bàn này.”

“Cuối cùng thì cô cũng nhận ra.”

“Ừ. Vì tôi đến để ăn bánh ngọt chứ đâu phải để ngắm hồ nước.”

“Rồi rồi. Cây có hoa trắng kia là cây chữa ba nước. Ở phía bên kia nữa là

ráy hoa vàng.”

Nghe tôi giải thích, cô đưa mắt nhìn quanh. “Cứ như tên hoàng đế Ai Cập cổ đại nào ấy nhỉ.”

“Tut-ankh-amen phải không ạ?” Natsume nói.

“Ừ ừ, đúng rồi.”

“Ha? Là cái gì?” Tôi xen vào.

“Là Tutankhamum ấy ạ.”

Tôi gật đầu trước lời giải thích của Natsume. Không hiểu sao tôi có cảm giác mình giống một kẻ ngốc. Mà thôi kệ. Dù có không biết tên của vị Pharaon đó thì tôi vẫn là chủ của một cửa hàng thủy sinh.

“Cây trông như hoa súng nhỏ kia có phải là rau hạnh không?” Cô chỉ tay.

“Cô cũng biết nhiều đấy chứ. Đúng rồi.”

“Tôi có nói đấy thôi. Rằng tôi thích thực vật trong nước. Tôi còn biết nhiều hơn nữa cơ.”

“Thế hả?”

“Diệp tài hồng.”

Cô nói rồi phồng mũi vẽ tự hào (trông kiểu gì cũng chỉ thấy vẽ dương tự đắc).

Hai người đàn ông thốt lên tiếng “ồ” đầy ngạc nhiên.

“Hóa ra là thật hả?”

“Cái gì thật?”

“Chuyện cô bảo cô thích từ hồi nhỏ.”

“Đúng vậy. Tôi rất hay đến các hồ nước hay sông nhỏ rồi ngắm thủy sinh mà.”

“Cả điệp tài hồng?”

“Tôi từng nhìn thấy chúng mọc rất nhiều dưới hồ. Tên của chúng đẹp nên tôi vẫn còn nhớ.”

“Tên khoa học là *Ludwigia Ovalis*.”

“Ồ, tên đó cũng hay. Nghe giống tên một điệp viên xinh đẹp của mấy nước như cộng hòa Séc hoặc Đức gì đó.”

“Đúng vậy. Tên phụ nữ ở các nước Âu Mỹ thường kết thúc bằng ‘a’.”

“Thế nhưng có nhất thiết phải là điệp viên xinh đẹp gì đâu.”

“Là hình dung. Hình dung thôi.”

Và như thế, sự hình dung đó cũng in sâu vào tâm trí tôi. Từ đây trở đi, cứ mỗi khi nhìn thấy cái tên *Ludwigia*, trong đầu tôi lại hiện lên hình ảnh của nữ điệp viên xinh đẹp như Bond Girl.

Chiếc bánh ngọt cuối cùng là Mont Blanc. Cô đưa vào miệng, vẫn đầy yêu thương, nhắm mắt, thưởng thức hương vị. Tôi cứ ngỡ thế là kết thúc, nào ngờ cô còn gọi bánh trứng mocha.

“Thì bởi nó ngon mà.”

Chúng tôi chưa kịp nói gì, cô đã chặc trước. Và sau khi xử gọn cả pudding, kem Gellato, cuối cùng cô cũng tỏ vẻ mãn nguyện.

“Mùi vị ước mơ của cô thế nào?”

Nghe tôi hỏi vậy, cô nhìn tôi với ánh mắt mơ màng.

“Ngọt ngào...” Cô chỉ nói vậy rồi đứng lên, biến vào nhà vệ sinh.

Thanh toán xong, tôi và Natsume đứng chờ cô tại quầy tính tiền. Chẳng mấy chốc đã thấy cô xuất hiện cuối lối đi, mặc sơ mi trắng gạo phối quần jeans xanh. Một cách tự nhiên, tôi đưa mắt xuống bụng cô nhưng không thấy có sự thay đổi nào đáng kể.

Cái lũ bánh ngọt đó biến đi đâu rồi nhỉ? Đột nhiên tôi nghĩ, lẽ nào bánh ngọt là một dạng tồn tại chỉ mang tính quan niệm chứ không mang thực thể? Hay nó chỉ đơn thuần được chế biến bằng mùi vị của vani, sôcôla cùng với vị ngon nào đó nữa thôi?

“Có thấy chị gái của Linus ở chỗ nào đâu nhỉ?” Cô thắc mắc. “Cả ảnh hay tranh cũng chẳng có.”

“Thế có cái gì?” Linus nhìn cô đầy hy vọng.

“Cái gì nữa á?” Cô xòe bàn tay ra và nhún vai. “Chẳng có gì đặc biệt. Toàn vật dụng thường gặp trong phòng vệ sinh thôi mà.”

“Ví dụ như là?”

“Chậu rửa mặt. Một cái gương lớn, tất nhiên. Một cái thùng rác. À, có cả hoa nữa. Là hoa đậu thơm.”

“Đấy, rồi sao?”

Nghe tôi hỏi, cô làm bộ mặt “Ồ” rồi nhìn chăm chú xuống viên gạch dưới sàn. Sau đó ngẩng lên nhìn tôi, từ miệng phát ra từ “Ồ”.

“Tôi không hiểu.”

“Này nhé...”

Nghe tôi nói, Linus than, “Thôi chẳng còn cách nào khác” đoạn gật đầu. “Dù sao được gặp chị em cũng rất vui. Lần sau chị lại đến nữa nhé.”

“Dĩ nhiên rồi. Chị sẽ lại đến.” Đoạn thêm vào, “Cho chị gửi lời hỏi thăm đến chị gái em ở trong phòng vệ sinh nhé.”

Linus chiếu tia nhìn ra phía lối đi, gật đầu. “OK, em biết rồi. Em sẽ chuyển lời.”

Và chúng tôi để Forest lại đằng sau.

“Thế nghĩa là?” Cô vừa đi vừa hỏi. “Thế nghĩa là sao?”

“Nghĩa là,” tôi nói. “Không ngờ cô lại là người thiếu nhạy cảm như thế.”

Cô nói chà chà, đoạn nở một nụ cười tinh quái, “Riêng câu đó, tôi không muốn nghe từ anh.”

Từ Forest ra, đi bộ khoảng ba phút là đến Grumpie. Đó là một cửa hàng bán đồ nội thất khá lớn, diện tích tương đương ba mươi cửa hàng của tôi gộp lại.

“Grumpie à?”

Natsume gật đầu thay câu trả lời, “Phải. Chính là Grumpie đó.”

Lại nữa rồi.

Tôi đột nhiên nhớ lại mẫu hội thoại tôi với Yuji trao đổi với nhau hồi mười ba tuổi.

*“Cậu có biết không?” Cậu ta hỏi.*

*“Biết gì?”*

*“Trên thế giới này những gì chúng ta không biết nhiều gấp một triệu lần*

*những gì chúng ta biết.”*

*“Thế hả! Tôi không biết.”*

*“Này nhé....”*



“Thế tức là...”

Tôi mới ướm lời, Natsume đã giải thích ngay, “Đó là viết tắt của ‘Grown-up mature person’.”

“Đó là một phong cách sống. Của những người trưởng thành.”

Quả nhiên cô ấy cũng biết. Tôi có cảm giác mình là một học sinh kém do nhầm lẫn mà lạc vào buổi học của những thành viên có thành tích học tập xuất sắc.

“Nó nổi lên như một nhân sinh quan đối lập với Yuppie<sup>[4]</sup>. Chắc chắn chủ nhân cửa hàng này là người thuộc lứa tuổi đó.”

*[4] Viết tắt của “Young Urban Professional”, là cụm từ được dùng ở Mỹ những năm 80 của thế kỷ trước, ám chỉ những thanh niên ở độ tuổi 20-30 thuộc tầng lớp thượng lưu, trung lưu.*

“Chắc ở đây chuyên bán những sản phẩm đơn giản hợp với những người trưởng thành điềm đạm.”

“Em nghĩ thế.”

Ở cửa hàng đó, chúng tôi mua một chiếc giường gấp kiểu dáng đơn giản, chăn và drap trải giường bằng cotton, sau đó mượn xe đẩy và chất hàng lên, Natsume đẩy còn tôi thì đỡ rồi chở về nhà. Ở phía sau, Suzune vừa đi bộ vừa ngân nga hát bằng giọng mũi. Đó hẳn vẫn là bài *Funiculi Funicula*.

Trở về cửa hàng, chúng tôi chuyển chiếc giường vào bên trong quầy tính tiền. Ban ngày thì gấp lại và dựng đứng sát tường. Natsume ra ngoài lần nữa để trả chiếc xe đẩy.

“Cảm ơn.” Suzune vừa đặt tay lên giường vừa nói.

“Cảm ơn?”

“Ừm. Vì nhiều thứ. Tôi biết ơn anh.”

“Không có chi.”

“Bánh ngọt cũng ngon lắm.”

“Chỉ vì thế mà cô bỏ nghề người mẫu đấy nhỉ?”

“Đúng thế. Rồi tôi sẽ trở thành khách hàng quen của quán đó.”

“Tốt quá. Thế thì Linus sẽ vui lắm đấy.”

“Chuyện tôi giống chị gái của cậu ấy hả?”

“Ra là thế.” Tôi thả lỏng một chút rồi bảo. “Cô hiểu rồi cơ đấy.”

“Mới được một lúc thôi. Nghĩ là hiểu ra. Cái ở trong phòng vệ sinh là cái gương chứ gì.”

“Phải. Nhìn vào đó cô sẽ trông thấy mặt Lucy ngay. Chà, mặc dù không phải là hoàn toàn giống.”

“Hay tôi thử quyến rũ cậu ta?”

“Sở thích xấu xa. Nói thế nào nhỉ, chơi không đẹp.”

“Đùa thôi. Trông thế này thôi chứ tôi khá bảo thủ trong tình yêu đấy. Tôi thích tình yêu chính thống, đơn giản.”

Tôi gạt mạnh đầu, hơi cảm động. “Mừng quá. Tôi cũng đồng ý kiến.”

Cô khẽ lắc đầu, khẽ nhếch khóe môi. “Thì tôi cũng nghĩ vậy. Mấy chuyện tình mới lạ, phức tạp không hợp với anh đâu. Nói đúng hơn, anh có vẻ không thể làm nổi.”

À, thế hả.

Buổi tối, các khách quen của cửa hàng nhẹ nhàng ghé qua như những sinh

vật dạt bờ vùng biển, rồi sau khi họ đi, tôi ngồi vào chiếc ghế đầu bên quầy tính tiền, mắt nhìn màn hình tinh thể lỏng của chiếc máy tính xách tay. Tôi không hiểu về lập trình lắm, nhưng có vẻ hệ thống vẫn đang được tiến hành tốt đẹp.

Suzune đúng là một cô gái tài giỏi. Xinh đẹp, đầu óc sắc bén, hơn nữa còn mạnh mẽ. Đã vậy còn yêu thích sinh vật trong nước, kỳ vọng vào một tình yêu chính thống, giản đơn.

Nếu ở tuổi mười lăm, có lẽ tôi đã yêu ngay lập tức. Nhưng ở tuổi hai mươi chín tôi không làm được điều đó. Tôi đã bắt đầu chuẩn bị để yêu một cô gái kém tôi ba tuổi, nhỏ nhắn, dịu dàng, đáng yêu. Nói theo ngôn ngữ bơi lội thì tôi đang ở giai đoạn kéo gót chân, hất nước lên ngực và đeo kính. Chỉ còn nhảy ùm nữa là xong.

Chúng tôi quen nhau đến giờ đã được một tháng. Tôi không muốn bị xáo trộn bởi một cô gái mới chỉ gặp được ba ngày.

Phải... Tôi không hợp với một tình yêu mới lạ, phức tạp. Nói đúng hơn, là không thể làm nổi.

Đột nhiên tôi đảo mắt sang bên cạnh máy tính, chiếc dây chuyền lúc nào cô ấy cũng đeo trên cổ đang được đặt ở đó. Giờ cô đang đi bơi ở câu lạc bộ thể thao. Có lẽ đây là thứ quan trọng nên phải để lại cho khỏi đánh mất.

Tôi quan sát khối đa giác một lần nữa. Nó to cỡ cái nắp chai nhựa. Cũng có thể gọi là hình thang nhưng mặt cắt nhìn nghiêng lại là hình ngũ giác hơi méo mó. Chất liệu thì không rõ lắm nhưng trông nó trong suốt như thủy tinh.

Gì thế nhỉ? Không hiểu sao có điều gì đó lơ mơ hiện lên trong tôi. Một cảm giác gần với sự xao động hơn là một ký ức. Chẳng mấy chốc tôi mất hứng thú, đặt chiếc dây chuyền trở lại quầy.

Bỗng dưng màu vàng của rau hẹ hiện lên trong đầu tôi, nhưng không thể suy nghĩ sâu xa hơn, tôi bèn bỏ quầy tính tiền đi ra chỗ khác.

## 6.

Lúc nào cũng vậy, hễ tan học là tôi lại men theo con đường dọc bờ kênh hướng đến bãi rác. Giữa đường tôi ghé vào Đầm Quả Bầu hút rong đuôi chó. Một tuần trước tôi đã nài nỉ bố và được mua cho một bể thủy tinh rộng 60 xentimet. Tôi bắt cá sóc thả vào đó nhưng để có thể tạo cho chúng một môi trường sống tốt thì cần thiết phải có thủy sinh. Tôi nhét chúng vào bao ni lông đã chuẩn bị sẵn, cột chặt và cất vào cặp sách.

Tôi lại quay trở ra con đường nhỏ trong rừng. Sau khi chắc chắn không có bóng dáng đội bóng chày, tôi tiến sâu vào rừng.

Đã sang mùa mưa nhưng bầu trời vẫn sáng rõ, bóng nắng chiếu qua kẽ lá được tạo khung bởi những đường viền rõ nét.

Con Trash ra đón tôi trước bãi rác. “Huýt?”

Trên lưng nó mọc lên một thứ gì đó trông như mầm cây.

“Ngoan lắm, ngoan lắm!” Tôi cúi xuống, thọc tay vào dưới cằm nó. Nhìn kỹ lại lần nữa, quả nhiên là mầm cây. Chắc là có hạt giống nào dính vào và đã nảy mầm trong khi con Trash đi lại. Chưa biết chừng trong đám lông dài của con Trash còn chứa đầy dinh dưỡng và nước cũng nên.

Nghĩ đến mới nhớ, mấy ngày gần đây trời mưa suốt. Nhỡ đâu thân cây nhân đó sẽ dài ra, mọc lá và trổ hoa? Chẳng may đây mà là mầm cây thủy sam thì sẽ ra sao? Chắc nó đi lại sẽ khó khăn lắm.

Tôi theo chân con Trash rẽ lối vào sâu trong đồng rác. Yuji đã ở đó. Cậu ta không ngồi trong phòng khách quen thuộc mà ở cạnh núi rác mới được tạo nên, cổ đeo một thứ gì đó như tấm bảng, mặt cúi gằm xuống và tay đang hí hoáy.

“Yuji!”

Nghe tôi gọi, cậu ta từ từ ngẩng mặt lên.

“Cậu đang làm gì thế?” Tôi vừa ghé tới gần vừa hỏi.

“Tranh đây.” Cậu ta nói bằng giọng the thé. “Tớ đang vẽ tranh.”

Tôi đứng phía sau cậu ta, nhòm xuống đôi bàn tay.

Thứ tồn tại ở chỗ đó là 600cc ngạc nhiên. Có nghĩa là tôi đã hớp khoảng chừng ấy không khí vì ngạc nhiên quá đổi. Một tiếng “Hử” thoát ra khỏi miệng.

Ví thử như, một người bạn cực kỳ thân quen bảo rằng “Tớ phải làm thủ công cho bài tập về nhà kỳ nghỉ hè này,” đoạn khoe sản phẩm đó, nếu sản phẩm là “động cơ vĩnh cửu” thì sự ngạc nhiên lúc đó hẳn cũng bằng sự ngạc nhiên lúc này của tôi.

Sự chênh lệch ghê gớm giữa dự đoán và thực tế. Tranh cậu ta vẽ vượt xa trình độ của một cậu thiếu niên mười ba tuổi. Cậu ta ở vị trí gần với các danh họa vĩ đại như Rembrandt hay Rubens<sup>[1]</sup> hơn là đám học sinh trung học cơ sở vẫn còn đang băn khoăn vì mụn trứng cá hay chỗ lông mu mới mọc (lúc ấy tôi đã nghĩ như vậy).

*[1] Peter Paul Rubens (1577-1640), họa sĩ lỗi lạc người Vlaanderen.*

Đó là một bức tiểu họa được vẽ bằng mực đen. Vật mẫu là chiếc xe nôl vừa bị vút trước đó mấy ngày. Cái mái che màu gỗ đã bị rách, ở chỗ ghé ngồi không hiểu sao lại đặt một chiếc cái bập rất to.

[©DTV](#)

Yuji vẽ lại hình ảnh đó một cách tỉ mỉ. Trên tờ giấy manila rẻ tiền được đặt trên khung tranh là một bức vẽ thật đến mức có thể nhầm là một tấm ảnh. Cậu vẽ toàn bộ, không hề bỏ sót, bất cứ hình ảnh gì thu được vào tầm mắt. Không giản lược, cũng chẳng thêm thắt. Không chứa đựng một thâm ý hay biện pháp ẩn dụ nào. Chỉ là cảnh tượng đầy chân thực không cần đến những diễn giải triết học.

Sau đó tôi có cơ hội được từ từ ngắm bức vẽ đó, nhìn kỹ thì đến cả những tiểu tiết của chiếc xe nôl như đỉnh tán hay rãnh vít cũng được vẽ cẩn thận. Rãnh vít thì mười cái như một đều được mô tả một cách tỉ mỉ. Thậm chí đến

cả phần bản mạch cơ bản trong thiết bị điện tử nào đó được chắt phía sau xe nôi cũng được vẽ vào.

Mặc dầu vậy, thế giới này rõ ràng là đang méo mó. Chiếc xe nôi thì bị cong, cây bắp cải thì bị vẽ to hơn so với thực tế. Chắc chắn là do mắt cậu ta, hoặc cặp kính Costello đó có vấn đề.

Nếu lúc nào cậu ta cũng nhìn thế giới theo kiểu này có lẽ sẽ tương đối tai hại. Tôi đã từng chỉ trích như vậy nhưng Yuji làm bộ không thèm nhận ra.

Đầu tiên cậu ta tiến sát gần vật mẫu, ngắm một lúc, sau đó cậu ta rút về chỗ ban đầu đoạn lia bút một mạch. Cây bút là loại bút thủy tinh từ thế hệ trước. Cậu ta đặt bút bên cạnh lọ mực, nhúng đầu bút rồi bắt đầu vẽ. Khuôn mặt cậu ta ghé sát tường chừng như dính vào tờ giấy manila. Tùy theo góc nhìn mà có thể tưởng lầm cậu ta đang gục đầu vào khung tranh ngủ gật.

“Cậu không ghé sát mắt vào như thế thì không nhìn được hả?”

Phải đến hai giây sau, Yuji mới ngẩng mặt lên nhìn tôi.

“Hả, cậu vừa bảo gì cơ?”

Tôi bảo thôi, không có gì, đoạn bỏ mặc cậu và đi vào trong.

Karin đang ở trong “phòng khách”. Trời đã nóng dần lên mà cô nàng vẫn vận chiếc áo quân đội đó.

“Chào,” cô nàng giơ tay.

Tôi đánh mắt về chỗ vừa đi qua, bảo Karin, “Yuji giỏi thật.”

“Vẽ tranh ấy hả?”

“Ừm. Cực kỳ giỏi.”

“Chắc chắn sẽ thành họa sĩ nổi tiếng. Không lẫn đi đâu được.”

“Phải đấy. Tớ không biết cậu ấy có tài như thế.”

Tôi ngồi xuống ghế, đối diện với cô nàng qua cái bàn. Đây là cái ghế đọc sách vẫn còn mới, vừa bị vứt khoảng mười ngày trước.

“Nhà Yuji có rất nhiều tranh cậu ấy vẽ từ trước tới giờ. Hôm nào đến đó nhé,” Karin rủ. “Đến nhà sẽ được gặp cả bố cậu ấy nữa.”

“Bố Yuji?”

Ừ, cô nàng gật đầu, “Ông ấy là một tiểu thuyết gia. Viết những tiểu thuyết không bán được.”

“Không bán được?”

“Không bán được. Trên đời này chắc chỉ có khoảng năm người hiểu được những gì ông ấy viết thôi. Làm sao mà bán được phải không?”

“Thế thì vất vả nhỉ?”

“Vất vả gì cơ?”

“Cuộc sống, tiền bạc chẳng hạn.”

“Chắc vậy. Thế nhưng, họ vẫn xoay xở được. Nhà lại chỉ có mỗi hai người.” Cô nàng nhướn miêng cười vu vơ. Bộ nẹp răng mạ chì sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời.

“Mẹ cậu ấy thì sao?”

“Bỏ nhà đi rồi. Từ hồi cậu ấy học lớp năm. Hình như vậy.”

“Bỏ luôn Yuji?”

“Phải. Bà ấy không chịu được nghèo đói. Kéo theo Yuji chẳng phải cái nghèo vẫn đeo đuổi sao?”

“Biết thế nhưng mà...”

“Nếu không vương bận, bà ấy có thể kiếm được người đàn ông giàu có. Dù phải đi làm thì cũng vẫn nhẹ gánh.”

“Không biết Yuji nghĩ thế nào nhỉ?”

“Nghe bảo lúc dứt áo ra đi bà đã hứa, rằng bao giờ nhiều tiền sẽ về đón cậu. Yuji tin đấy.”

“Thế thì chắc một lúc nào đó...”

“Chẳng biết nữa,” Karin đảo mắt. “Tin hay không là quyền của mỗi người thôi.”

Sau đó cô nàng lôi trong túi áo khoác ra một cuốn sách rồi bắt đầu đọc.

“Cậu đọc gì thế?”

“Cái này á?” Karin hỏi, giơ cuốn sách lên.

“Phải.”

“*Đậu phộng.*”

“*Đậu phộng á?*”

Cô nàng vươn hẳn cầm ra, gật đầu, “Truyện tranh đấy. Snoopy và Charlie Brown.”

“A a, Snoopy thì tớ biết.”

“Lúc nào tớ cho cậu mượn.”

“Cảm ơn cậu.”



Một lát sau Yuji đi vào.

“Cậu vẽ xong rồi hả?”

Nghe tôi hỏi, Yuji nói, “Vẫn chưa. Tớ bị đau đầu nên nghỉ giải lao một lát.”

Ghé sát mặt mà vẽ như vậy thì ai mà chẳng bị đau đầu cơ chứ.

Ngẩng mặt lên khỏi cuốn sách. Karin nói, “Lúc nào cậu ấy cũng thế, luôn tập trung quá mức.” Và gọi Yuji, “Lại đây.” Yuji mặt mày xanh lét, ngồi xuống bên cạnh theo lời Karin. Cậu ta bỏ gập kính to dùng, nắm hai tay dụi dụi mắt. Không có kính, khuôn mặt Yuji trông trẻ con hơn hẳn. Đến mức vết chai do mút tay trên ngón tay cái cũng không trở nên kỳ quặc.

Karin xoa bóp vai và cổ Yuji với đôi tay thành thạo.

“Cứng như đá ấy. Làm ngón tay tớ cũng đau theo.”

Yuji vẫn nhắm nghiền mắt, gật gù.

“Lâu lắm họ mới vứt nhiều rác thế này, vậy nên tớ lỡ tập trung quá mức.”

Sực nhận ra, tôi hỏi, “Chẳng lẽ cậu toàn vẽ tranh về rác hả?”

“Phải đấy,” Karin trả lời thay. “Yuji chỉ vẽ tranh về rác thôi.”

“Vì sao?”

Yuji từ từ mở mắt, ánh nhìn lờ đờ như vừa ngủ dậy, “Vì tớ thích rác. Đừng hỏi tớ tại sao. Vì bản thân tớ cũng không biết được đâu.”

Đại khái “thích” là như vậy. Như tôi thích pasta, nếu bị hỏi lý do tôi cũng chỉ trả lời được rằng “Vì nó ngon”. Trong trường hợp đó thì từ “thích” được thay bằng từ “ngon” nhưng nó cũng chẳng thể thành lý do được. Bởi thế tôi gật đầu, “Đúng vậy. Không biết nhưng mà thích nhì!”

“Ừ.”

“Cậu giỏi thật đấy. Tớ ngạc nhiên lắm.”

“Vậy hả? Bản thân tớ cũng không hiểu lắm. Vì tớ chỉ vẽ theo ý thích thôi.”

“Không phải cậu học ở đâu hả?”

“Hoàn toàn không,” cậu ta nói. “Suốt từ nhỏ tớ đã vẽ tranh một mình. Chủ nghĩa cá nhân toàn diện đấy.”

“Cậu giỏi thật, ngưỡng mộ cậu rồi đấy.”

Yuji toét miệng cười sung sướng. Chiếc răng khểnh to đùng chìa ra khỏi mặt, “Sau này lớn lên tớ có thành họa sĩ được không nhỉ?”

“Được chứ.” Karin khẳng định bằng giọng mạnh mẽ. “Nhất định Yuji sẽ trở thành họa sĩ nổi tiếng. Tớ đảm bảo đấy.”

“Tớ cũng nghĩ thế.”

Yuji hơi đỏ mặt trước lời nói của hai chúng tôi, “Nếu được thì tớ vui lắm. Vì đó là ước mơ của tớ.”

“Ừ, ước mơ đó chắc chắn sẽ thành hiện thực.”

Nghe tôi nói vậy, Karin bèn hỏi, “Satoshi thì sao? Ước mơ của cậu là gì? Cho bọn tớ biết đi.”

Tôi chỉ có một ước mơ duy nhất, đó là dù lớn đến đâu, tôi vẫn muốn sống chung với các sinh vật vùng sông nước như bây giờ. Có vài nghề nghiệp liên quan, nhưng vào năm mười ba tuổi tôi đã chọn được một nghề.

“Ước mơ của tớ là trở thành ông chủ của cửa hàng cá nhiệt đới.”

“Quả nhiên,” Karin nói. “Tớ cũng nghĩ như vậy.”

Và cô nàng nhìn tôi với ánh mắt thoáng nét dịu dàng.

“Giấc mơ của hai cậu thành hiện thực thì tốt quá.”

“Karin thì sao?” Yuji hỏi. “Giấc mơ của Karin là gì?”

“Tớ à?”

Ừ ừ, hai chúng tôi gật đầu. Tôi cực kỳ hứng thú. Tôi có cảm giác rằng cô nàng sẽ nung nấu một ước mơ vĩ đại không thể tưởng tượng nổi. Cô nàng mà muốn thì chắc có thể lên đến cả sao Hỏa. Karin ngừng tay trên vai Yuji, nhắm mắt rồi nhìn lên bầu trời. Gò má trắng xanh ánh lên như chòm sao Chức Nữ ngập đầy ánh trăng tháng Sáu.

“Ước mơ của tớ là trở thành người bạn thân nhất của họa sĩ lấy lòng và ông chủ cửa hàng cá nhiệt đới tài giỏi.”



“Rồi sao nữa?” Misaki hỏi. “Ước mơ của ba người có thành hiện thực không?”

Chúng tôi đang ngồi cạnh nhau trên ghế ngoài công viên.

Hàng ghế gỗ kê rải rác dọc theo lối đi bộ uốn lượn nhẹ nhàng như lá của loài quyết áp đá. Ngoài ghế của chúng tôi, các ghế khác tịnh không một bóng người. Hai bên lối đi bộ được viền bằng hoa lệ đường và mơ trên châu tuyết đẹp. Trước mặt chúng tôi là một cái hồ lớn, chu vi ước chừng một dặm, nơi gặp gỡ của một vài mạch nước ngầm. Trên mặt hồ, vịt cổ xanh và vịt đồng đang thư giãn khoan khoái.

“Không biết thế nào nhỉ?” Tôi nói. “Bây giờ anh đã làm chủ một cửa hàng thủy sinh, hai người còn lại hiện đang làm gì ở đâu, anh hoàn toàn không hay biết.”

“Thân thiết như vậy cơ mà?!”

“Phải, thân thiết như vậy mà...”

Màu sắc của sự thất vọng hiện lên xung quanh cặp lông mày với dáng rất đẹp của nàng. Biểu hiện như thể nàng không thể tin được sự thật rằng tình bạn năm mươi ba tuổi không phải là vĩnh cửu.

“Tiếc thật đấy!” Nàng nhận xét. “Em đã muốn gặp hai anh chị ấy.”

“Ừ. Nếu gặp, anh nghĩ mọi người sẽ thân nhau đấy. Về cơ bản họ đều tốt tính mà.”

Tôi tưởng tượng ra hình ảnh Karin lọt thỏm trong chiếc áo quân đội quá khổ và chìa tay về phía Misaki. (Rất vui được gặp em. Bạn của Satoshi thì cũng là bạn của chị.)

“Nếu đến thị trấn anh ở hồi đấy thì có gặp được anh chị ấy không?” Misaki hỏi.

“Không,” tôi lắc đầu. “Bọn anh có viết thư cho nhau mấy năm liền. Rồi Yuji là người đầu tiên đột nhiên biến mất. Sau đó Karin cũng cùng bố mẹ rời khỏi thị trấn. Anh cũng chuyển chỗ ở liên tục. Cứ như vậy dần dần bọn anh xa cách nhau.”

“Không biết hai người đó bây giờ ở đâu?”

“Chắc chắn là,” tôi nói. “Ở đâu đó trên trái đất này.”

“Đúng đấy. Chắc chắn là như vậy.”



Sang mùa mưa, chúng tôi làm trần nhà cho “phòng khách”. Chúng tôi bao bốn phía bằng kệ sách hoặc chạn bát cao, bên trên phủ bạt xanh và cố định bằng dây phơi quần áo. Vào những buổi tan học trời mưa, chúng tôi ngồi dưới trần nhà màu xanh đó chờ đến khi hứng nắng. Karin đọc sách, tôi và Yuji chơi cờ. Bàn cờ và các quân cờ là đồ nhặt được từ bãi rác. Cờ backgammom chỉ có

mười ba quân đen, hai quân còn lại chúng tôi thay bằng cờ Othello<sup>[2]</sup>. Có cả cờ vua nhưng mất khá nhiều quân. Chúng tôi thay con mã bằng cây kẹo pez cắm hình đầu vịt Donald, thay con tinh bằng lọ nước hoa Dior. Dĩ nhiên cái nào cũng là đồ nhặt ngoài bãi rác. Với quân tốt không đủ bộ, chúng tôi thay bằng nắp chai nhựa.

*[2] Backgammon là một trong những board game cổ nhất cho hai người chơi, trong đó các quân cờ được di chuyển theo số xúc xắc. Người chơi chiến thắng bằng cách di chuyển tất cả các quân về bên mình. Cờ Othello hay còn gọi là reverse, cũng là một loại board game với những quân cờ trắng đen. Người thắng cuộc là người có số quân cờ nhiều hơn trên bàn cờ sau khi hai bên lần lượt đi.*

Con Trash tuyệt nhiên không tỏ vẻ gì là để ý đến trời mưa, nó chạy vòng quanh đồng rác, mình mảy ướt nhẹp (đương nhiên là cái mầm của loài thực vật nào đó đã được giặt ra).

Khi cơn mưa ngớt, Yuji lại vẽ phần tiếp theo của cái xe nôl, tôi thì đi dạo quanh một vòng thăm đám thủy sinh mọc hoang.

Còn Karin... Cô nàng là một ẩn số.

Mà, nói cho cùng, đối với một thiếu niên mười ba tuổi thì một người cùng tuổi khác giới tính chẳng là gì ngoài một ẩn số. Tôi không biết gì về cuộc sống bên ngoài “phòng khách” của Karin. Tôi có hỏi Yuji nhưng cậu ta cũng ù ù cạc cạc. Đôi khi ba ngày liền tôi không nhìn thấy bóng dáng cô nàng đâu cả. Tôi hỏi “Cậu ở đâu thế?” thì cô nàng trả lời với thái độ lạnh lùng rằng “Con gái ấy mà, có rất nhiều việc phải làm.” Tôi từng nghe một người bạn cùng lớp kể rằng từng nhìn thấy Karin đi ra từ một bệnh viện ở thành phố bên cạnh, nhưng tôi cũng không định hỏi thẳng cô nàng chuyện đó. Vì tôi cảm giác rằng nếu cô nàng không tự nói ra thì không nên hỏi làm gì.

Tôi cũng từng nghe mọi người nói là trên lớp lúc nào Karin cũng uể oải, khác hẳn trạng thái tràn trề năng lượng sau giờ học. Hoặc là thường xuyên lơ mơ, thầy giáo có gọi cũng chẳng nhận ra. Karin mà tôi biết (tức là sau giờ học) hầu như luôn trong tình trạng khỏe mạnh, đầy năng lượng, nên tôi chưa bao giờ thử suy nghĩ sâu xa về điều đó.

Chúng tôi đến thăm nhà Yuji vào tuần thứ ba của tháng Bảy, khi kỳ một sắp kết thúc. Đó là một khu nhà trọ chỉ có hai phòng một căn, tám căn hộ với cấu trúc giống hệt nhau bị nhét vào một khoảnh đất nhỏ hẹp.

Thật ngạc nhiên là bố của Yuji khá cao. Và cực kỳ gầy. Đó là một người đàn ông gọi lên liên tưởng đến một cây bụi khô. Ông đeo cặp kính gọng nhựa màu đen giống của Yuji, mái tóc to xù, khô cứng rũ lung tung xuống trán.

Khi chúng tôi vào phòng, ông đang vịn một cánh tay vào song cửa sổ mở ra phía vườn, ngắm nhìn phong cảnh bên ngoài. Trên tay kia là cốc cà phê. Tôi nhìn theo ánh mắt ông, chỉ thấy bức tường nứt nẻ của ngôi nhà bên cạnh và đám hoa cúc sữa mọc chen chúc trên một khoảnh đất nhỏ.

“Bố!”

Nghe Yuji gọi, ông từ từ quay mặt lại.

“Bạn con lần đầu tiên đến chơi, cậu ấy tên là Toyama.”

“Cháu chào bác ạ.” Tôi cúi đầu nói.

“Mời cháu vào nhà,” bố Yuji đáp bằng giọng trầm trầm, vang xa, không hề phù hợp với thân hình mảnh khảnh ấy. Đỉnh ninh sẽ phải nghe một giọng nói thiếu sinh lực trả lời, tôi hơi giật mình.

“Cháu chào bác.” Karin có vẻ đã khá thân thiết với bố Yuji.

“Ô, Karin à.”

“Tiểu thuyết mới của bác vẫn đang tiến triển chứ ạ?”

Nghe cô nàng hỏi vậy, bố Yuji nheo mắt nở nụ cười hiền hậu. Một vài nếp nhăn hằn sâu phía đuôi mắt.

“Bác mà nói nó đang tiến triển thì nó đang tiến triển.” Ông bảo. “Còn bác bảo không thì nghĩa là không.”

“Là đăng nào ạ?”

“Chí ít là bác vẫn chưa đáp được chút nào cho phần sườn của bản thảo.”

“Thế thì, là vẫn chưa tiến triển chứ ạ?”

Ông chớp chớp vài lần đôi mắt tròn rất giống với Yuji, “Nghĩ như thế này thì sao nhỉ?” Nói đoạn ông hất ngược tóc mái ra sau. Một mái tóc dày, đen tuyền. “Tiểu thuyết là thứ giống như nước mắt.”

“Nước mắt?”

“Phải,” ông gật đầu. “Nước mắt là biểu hiện của tâm hồn. Là khái niệm ngang hàng với cảm xúc nội tâm.”

“Khái niệm ngang hàng?”

“Cháu sửa thành ‘vật ngang hàng về mặt thị giác’ cũng được”

“Thế thì sao ạ?”

“Có nghĩa là nước mắt là thứ tuy có thể nhìn thấy bằng mắt thường nhưng không ai có thể nhìn thấy quá trình nội tâm dẫn đến nó cả.”

“Dạ.”

“Chỉ cần cháu nghĩ nước mắt chính là từ ngữ lấp đầy khung sườn của bản thảo là được.”

“À, ra vậy.”

Karin hiểu cặn kẽ cách diễn đạt lạ thường của tiểu thuyết gia này. Dĩ nhiên tôi thì chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì hết. Tuy nhiên ở bên cạnh Karin, tôi cũng gật đầu tỏ vẻ rằng mình đã hiểu.

“Thế nên mặc dù chưa lấp đầy khung sườn của bản thảo nhưng ‘quá trình nội tâm’ không thể nhìn thấy bằng mắt thường đã tiến triển đúng không ạ?”

“Đúng. Chính thế.” Bô Yuji gật đầu, thấy vậy tôi lại vội vã gật đầu theo. “Nếu vượt qua được điểm tới hạn nằm ở đâu đó thì từ ngữ sẽ tự khắc mà lấp

đầy vào thôi. Cũng giống nước mắt, một khi đã bắt đầu trào ra thì sẽ không thể ngăn lại được.”

Sau đó tôi len lén nói với Yuji, “Bố Yuji là một người cực kỳ thông minh đấy nhỉ?”

Tôi nghĩ đó là sự thực tuyệt đối không thể lung lay, thế mà Yuji lại tỏ vẻ bất ngờ, “Thông minh á?”

“Ừ. Tiểu thuyết gia có khác.”

Yuji nghiêng đầu, đoạn nói bằng giọng như thể nó đã quá rõ ràng với cậu, “Nếu bố tớ hoạt động trí óc chỉ ít được như những người bình thường thì có lẽ tớ đã không phải sống cuộc sống nghèo khổ như thế này, và nếu biết suy nghĩ sâu xa một chút thì tớ nghĩ mẹ tớ đã không bỏ nhà ra đi.”

Tôi rất bất ngờ, bởi vì lời Yuji không phải là không đúng.

“Hể nhắc đến bố, mẹ lại bảo ‘Con người này là gã ngốc hết thuốc chữa’.”

Và xem ra Yuji cũng chung ý kiến với mẹ. Nói thế nào nhỉ, tôi có cảm giác giống như khi biết bọn con trai trong lớp chê bai hết lời cô bạn mà tôi thấy dễ thương nhất quả đất (chuyện này đã xảy ra trong thực tế. Kiểu như “Con bé đấy không ra gì. Đã gãy trơ xương lại còn đeo cả kính cận,” vân vân...).

Thế nghĩa là, tùy theo quan điểm, luôn có những cách bình luận khác nhau về cùng một vấn đề.

Sau đó chúng tôi vào căn phòng của Yuji ở phía trong cùng, ở đó chúng tôi xem những bức tranh cậu ta vẽ. Bức nào bức nấy đều được vẽ bằng loại bút thủy tinh trên giấy manila màu hơi cháy nắng. Những bức vẽ đó dường như ngay từ đầu đã lược bỏ toàn bộ quá trình phát triển và mang phong cách hoàn thiện. Kiểu như Pablo Picasso bắt đầu vẽ với trường phái lập thể mà bỏ qua thời kỳ xanh hay thời kỳ hồng<sup>[3]</sup>.

*[3] Blue period, Rose period và Cubism (thời kỳ xanh, thời kỳ hồng, trường phái lập thể) là ba khái*



*niệm tượng trưng cho các thời kỳ trong các tác phẩm của Pablo Picasso (1881-1973).*

Toàn bộ đều được khắc họa đến từng tiểu tiết với lòng nhiệt huyết có thể gọi là điên cuồng. Nếu Yuji có được đồ nghề như ý và được trời phú cho đôi mắt tinh, có khi cậu ta còn vẽ cả hạt cơ bản cấu thành vật chất cũng nên.

“Đây là bức tứ vẽ từ lâu rồi.” Cậu nói. “Hình như hồi chín tuổi thì phải.”

Đó dĩ nhiên cũng là một bức tranh về rác. Là ma nơ canh bán thân mà các nhà thiết kế thời trang sử dụng. Hình nhân không đầu ấy mặc một chiếc áo da màu đen. Yuji hồi lên chín đã thể hiện tinh tế đến cả chất liệu bằng da đã bị bạc màu.

Tất cả những thứ mà Yuji vẽ đều bị tổn thương, sâu muộn, và đơn độc.

Một chiếc xe ba bánh với tay lái cong queo, han gỉ. Phần phía sau yên xe có chữ “tricycle” nhưng nhạt màu và đang dần biến mất. Hay là một chú khỉ nhồi bông đang chuẩn bị đánh chũm chọe bỗng nhiên dừng lại. Miệng chú ta vẫn còn đang há hốc, nhe cả lợi ra như thách thức thế giới. Có lẽ chú ta chẳng bao giờ có thể quay trở lại biểu hiện nhã nhặn được nữa.

Thậm chí có cả bức vẽ như thế này. Nó có vẻ như là phòng ngủ của ai đó, cửa sổ treo một tấm rèm đăng ten, trong phòng có một cái hòm và một cái tủ kiểu hay thấy ở các gia đình nông thôn. Chính giữa căn phòng kê một chiếc giường có màn che nhưng nằm song soài trên đó lại là xác chết của một con chuột hoang. Chắc nó đi lạc đến ngôi nhà búp bê của một bé gái nào đó và trút hơi thở cuối cùng ở đây. Tình cảnh có hơi hướm của một câu chuyện ngụ ngôn nhưng lại sống động đầy chân thực, khác hẳn những câu chuyện của Aesop.

“Cậu giỏi quá!” Tôi nói, hoàn toàn bị áp đảo bởi vẻ yên bình đầy nặng nề của những “đồ vật” bị vứt tràn lan trên sàn nhà rộng chừng tám mét vuông. “Nói thế nào nhỉ...”

Ấy vậy nhưng tôi không biết nên nói gì.

“Giỏi quá.” Tôi lặp lại. “Thật đấy.”

Sau lần đó tôi thường xuyên đến thăm nhà Yuji, nhưng hề hỏi thăm thì tiểu thuyết của bố cậu ta vẫn trong tình trạng chưa xê dịch chút nào khỏi “quá trình nội tâm”. Có lẽ điểm tới hạn đã chạy đến một tương lai xa vời nào rồi, khiến ông không thể chạm tay tới được.



Tôi và Misaki rời khỏi ghế gỗ và đi bộ trên con đường nhỏ dọc bờ hồ. Vỏ cây bách và các mảnh vụn xào xạc dưới chân. Mùi hương thoang thoảng.

“Thơm quá!” Tôi nói. “Cảm giác dễ chịu thật đấy.”

“Trong tinh dầu thiên nhiên cũng có mùi này đấy.” Nàng hướng ánh mắt xuống đầu ngón tay mình và nói giọng ôn tồn. “Đây là tinh dầu cây hoàng đàn, gọi là tinh dầu bách.”

“Cây hoàng đàn?”

“Đúng vậy.” Nàng gật đầu, ngược mắt lên nhìn tôi. Tôi chậm rãi đón nhận ánh mắt đó. Nàng nhoẻn miệng cười rồi lại đảo mắt trông ra trước mặt.

Thấy sao? Trong thâm tâm, tôi phồng mũi hướng về phía Morikawa Suzune.

“Tên khoa học của cây bách có nghĩa là ‘Sống vĩnh hằng’.” Misaki vừa nhìn tôi vừa nói. (Trông nàng thật nhỏ nhắn và dễ thương.) “Người ta liên tưởng như vậy vì lá của nó quanh năm đều xanh.”

“Sống vĩnh hằng à...”

Tôi ngược lên bầu trời, cảm nhận được ánh mắt nàng dừng ở gáy mình. Bầu trời nhuộm một màu xanh ngấn ngắt như thể ai đó dùng bình xịt phủ một lớp sơn lên, chỉ còn sót một điểm duy nhất chưa được sơn là vầng trăng màu trắng giờ chính ngọ.

“Misaki có muốn thử được sống vĩnh hằng không?”

Tôi hạ ánh mắt và nhìn vào mắt Misaki. Nàng đang nghĩ ngợi với vẻ mặt nghiêm túc. Sau đó nàng nghiêng đầu, nhún vai tỏ vẻ không biết, “Câu hỏi khó quá. Để em từ từ nghĩ đã.”

“Ừ.”

“Em sẽ dùng cả cuộc đời để suy nghĩ.”

“Thật hả?”

“Dạ. Khi nào em có câu trả lời, anh lại hỏi em nữa nhé?”

“Được thôi.”

Tôi trả lời ngay mà không hề suy nghĩ, chợt thấy nàng thoáng đỏ mặt cúi gằm đầu xuống, tôi mới ngớ người nhận ra. Tôi có cảm giác câu nói vừa rồi chứa đựng ý nghĩa nào đó cực kỳ sâu xa.

Thế nghĩa là gì nhỉ?

“Anh có những người bạn thật tuyệt vời.”

“Hả?”

Thế có nghĩa là, nàng đã cố tình không cho tôi khoảng lặng để đào sâu suy nghĩ về những lời nàng nói.

Thế cho nên?

“Chị Karin và anh Yuji.”

“À ừ, đúng vậy.”

“Em cũng muốn nhập vào nhóm của ba người. Cuộc sống hồi trung học cơ sở của em thực sự vô vị và chán ngắt.”

“VẬY HẢ?”

“VẬY ĐÂY.” Nàng khẽ gật đầu. “Hệt như Jungle Cruise trong Disneyland ấy.”

“Như vậy chẳng vui hay sao?”

“Mọi người xung quanh thì như vậy.” Nàng giơ tay phải che nắng. “Em thì chỉ nhìn thôi. Thậm chí còn không thể lại gần. Em chỉ tiến lên dần theo các khóa học đã được định sẵn.”

“Ra thế.”

“Anh thấy chưa?”

“Công nhận.”

Chẳng mấy chốc con đường đầy vỏ cây len lỏi vào rừng sồi và thông. Dù giữa ban ngày nhưng trời mờ tối, không khí se lạnh.

“Này anh. Anh kể cho em nghe nữa đi, chuyện của ba người ấy.”

“Được thôi.”

Con đường nhỏ hẹp, tay tôi chạm tay nàng đang đi bên cạnh. Vờ như không để ý, tôi vô tư kể. “Đại loại là như vậy, chẳng mấy chốc bước vào kỳ nghỉ hè nhưng ba người bọn anh vẫn luôn cạnh nhau.”

“Thêm một con vật nữa chứ?”

“Phải, thêm một con vật nữa.”

“Và,” tôi hỏi tương. “Sang mùa hè, thủy sinh ở đầm nước và bờ kênh bắt đầu sinh trưởng rất nhanh.”

“Chắc đẹp lắm nhỉ?!”

“Đẹp lắm. Nhiều là thủy đầu, rồi sau đó là cỏ thìa, huệ nước, tiếp nữa là thủy khổ mai, thủy phi. Cả cái xoong nữa.”

“Em có biết cái xoong.”

“Thật hả?”

“Dạ,” nàng gật đầu.

“Đó là thảo dược. Được dùng trong cả thuốc bắc nữa.”

“Loại trông như cỏ dại mọc ở mọi nơi đấy hả?”

“Trông như cỏ dại mọc ở mọi nơi nhưng mà đúng vậy đấy.”

Nàng khẽ cười. Tôi cũng cười, cảm giác như chúng tôi lại trở nên thân thiết hơn một chút.

“Vì thế,” tôi tiếp tục. “Vào mùa hè ba đưa anh thường đi lấy thủy sinh và nhờ một cửa hàng cá nhiệt đới quen biết bán hộ. Mặc dù không được là bao.”

“Cả cái xoong cũng bán được ạ?”

Tôi cười gượng, lắc đầu, “Cái đấy thì không. Trong những loài vừa nói đến, ở cửa hàng người ta chỉ bán cỏ thìa và thủy phi. Diệp tài hồng nữa.”

“Diệp tài hồng ạ?”

“Đúng vậy. Tên khoa học của nó là *Ludwigia Ovalis*.” Tôi cứ ngờ ngợ là mình vừa nhắc đến cái tên này dạo gần đây thôi, nhưng chưa nhớ ra ngay được là lúc nào.

“Có một cái đầm thả đầy diệp tài hồng. Những cây diệp tài hồng mọc nước mọc san sát nhau dọc theo viền ao. Chỗ đó cũng trở thành nơi yêu thích của Karin.”

“Nơi đây chắc phải tuyệt lắm nhỉ?”

“Ừ. Những ngày hè nóng nực mà ra đầm ngâm chân thì đúng là thiên đường. Ở đó còn có nhiều bóng cây, ngủ trưa thì tuyệt vời.”

“Có vẻ vui nhỉ!” Misaki nói rồi ngược nhìn tôi với ánh mắt lấp lánh. Những tia nắng xuyên qua tán cây đang nhảy nhót trên mặt nàng.

“Ừ vui lắm. À, thế nhưng cái đầm sâu đó nguy hiểm hơn anh nghĩ. Yuji bảo có lần suýt chết đuối ở đây.”

“Anh ấy không sao đúng không?”

“Ừ, hình như là hồi Yuji mới học lớp ba thì phải. Thân hình bé tí bé tẹo. Nhờ vậy mà một cậu lớp năm đi ngang qua, dù hơi nhỏ người nhưng cậu ta cũng xoay xở kéo được Yuji lên bờ.”

“Nhỏ người cũng có lợi đấy nhỉ?”

“Dĩ nhiên.”

Nhìn tôi nói với vẻ khẳng định chắc nịch, Misaki cười vui sướng.

“Đấy chuyện là như thế. Nhưng Yuji uống khá nhiều nước và bất tỉnh...”

Bấy giờ cậu đã gặp một giấc mơ kỳ lạ. Yuji người ướt nhẹp đang khóc bên cạnh đầm nước, không biết đường về nhà, không biết phải làm sao, cậu trở nên bất an. Bỗng một cô bé đã xuất hiện trước mặt tự bao giờ. Cô bé xấp xỉ tuổi cậu. Xinh xắn với làn da trắng. Cô bé hỏi, “Này, cậu không biết đường về nên khóc phải không?”

Yuji gật đầu lia lịa, thấy vậy cô bé đưa tay ra đỡ cậu đứng dậy, “Đằng này. Chúng ta đi thôi.”

Cậu cứ thế để cô bé dắt tay đi, chẳng mấy chốc đã tới lối ra vào của khu vành đai xanh quen thuộc.

“Phía trước là đường về nhà cậu đấy. Cậu có đi được một mình không?” Yuji gật đầu, cô bé bèn buông tay và ấn nhẹ vào vai cậu. “Tạm biệt nhé! Cậu không được quay lại đây nữa đâu.”

Yuji cảm ơn rồi bước chân về phía khu rừng mờ tối. Ngoảnh mặt lại, cô bé vẫn đứng ở đó. Với ánh sáng làm viền xung quanh, trông cô như một thiên thần. Yuji kể với tôi, “Khi mở mắt ra, tớ thấy mình đang ở trong bệnh viện. Họ bảo tớ đã bất tỉnh khá lâu. Bố vừa ôm tớ vừa khóc.” Rồi cậu tiếp tục, “Vào lớp năm, lần đầu tiên tớ với Karin học chung một lớp. Trông thấy Karin, tớ đã vô cùng kinh ngạc. Bởi vì trông cô ấy giống hệt thiên thần mà tớ gặp hôm đó.”

“Thế Karin bảo sao?” Tôi hỏi.

“Cô ấy cười. Bảo rằng, ‘Nếu tớ mà là thiên thần thì thiên đình có lẽ thiếu nhân công trầm trọng. Nên mới đi thuê một đứa chưa ngoa thô tục như tớ.’ ”

“Thế không biết thiên thần mà anh Yuji nhìn thấy là ai nhỉ?”

“Chà, vì là mơ nên ký ức cũng mờ nhạt lắm. Biết đâu ký ức lại biến tướng thành câu chuyện này cũng nên.”

“Chuyện nghĩ thiên thần là chị Karin ấy à?”

“Ừ.”

“Vậy chắc chị Karin phải xinh đẹp như thiên thần ấy nhỉ?”

Nói sao đây? Một cô bé mặc chiếc áo quân đội quá khổ với bộ nẹp răng lấp lánh liệu có thể gọi là thiên thần được không? Với tôi thì trông Misaki vẫn giống thiên thần hơn.

Hai chúng tôi tiến sâu vào rừng. Một ngôi nhà cũ kỹ dùng để nghỉ chân nằm yên lặng ở đó.

Trên chiếc bàn gỗ có rất nhiều hình vẽ, chiếm phần lớn là hình ô đôi<sup>[4]</sup> vạch bằng nét bút nguệch ngoạc. Tính đến giờ đã có bao nhiêu cặp đôi ghé qua chỗ này nhỉ? Tất cả các cặp viết tên vào đây mà vẫn đang bên nhau thì tốt biết bao, tôi đã nghĩ như vậy.

*[4] Là một kiểu vẽ thể hiện tình yêu, một chiếc ô được vẽ bằng các đường đơn giản rồi viết tên hai người vào hai bên.*

Câu chuyện tiếp tục.

“Ban đêm thì bắt đom đóm. Đêm xuống, ba đứa anh sẽ tập trung ở đằng sau trường rồi cùng ra song nhỏ. Mang theo đèn pin.”

“Không sợ ạ?”

“Hơi hơi. Thế nhưng, nói sao nhỉ, đi trong đêm với hai người đó là trải nghiệm cực kỳ hồi hộp. Và hồi hộp đã chế ngự sợ hãi.”

Là nhờ có Karin, đi cùng cô nàng thì chẳng sợ gì bóng đêm, nhưng tôi chỉ giữ lại trong lòng, không dám nói ra.

“Đến đêm, bọn anh tắt đèn pin và ngồi xuống cỏ. Từ phía đầm có một con sông nhỏ chảy ra, xung quanh nhảy nhót rất nhiều ánh sáng. Là thứ ánh sáng mềm mại, dịu dàng. Trông như đang thở, thoát biến mất rồi lại lấp lánh.”

“Nghe như bụi tuyết ấy nhỉ?”

“Bụi tuyết?”

Nàng “ạ” rồi nói tiếp, “Tên tác phẩm của Junichiro Tanizaki.”

“À tiểu thuyết hả? Anh chưa đọc bao giờ.”

“Không sao mà,” nàng trấn an. “Em chỉ nói thế thôi.”

Chúng tôi đi hết khu rừng, ra bờ hồ. Trong hồ có thả cá hồi. Tôi mua chai nước chanh có ga ở máy bán hàng tự động và ngồi xuống chiếc ghế dài màu



đỏ ghi chữ Coco-cola.

Uống một ngụm nước, tôi chợt nhớ ra. “Đúng rồi, anh còn nhớ có chuyện như thế này nữa.”



Ngày 16 tháng Tám là sinh nhật Karin.

“Sinh nhật Karin chúng mình tặng gì?” Yuji hỏi tôi. Mặc độc chiếc quần đùi, chúng tôi đang nằm sắp phoi nắng bên cạnh Đầm Quả Bầu.

Hai đứa chúng tôi bôi cho nhau kem chống nắng coppertone, lọ kem vứt ngoài bãi rác đã lâu nên ngập mùi nước cốt dừa. (Sau đó cả hai đứa tôi đều bị viêm da đỏ ửng, khô sỡ vô cùng, thậm chí Yuji còn sốt rồi ngủ li bì.)

“Karin thích cái gì nhỉ?”

Tôi vừa hỏi Yuji đã trả lời ngay lập tức.

“Những đồ đẹp.”

“Những đồ đẹp?”

“Ừ. Những thứ lấp la lấp lánh, hay những thứ có màu sắc sặc sỡ.”

“Ví dụ như?”

Xem nào, Yuji ngược nhìn lên phía không gian trước trán mình.

“Cậu ấy thích thủy tinh. Ví dụ như lọ nước hoa hay đồ trang trí nho nhỏ. Có thể cả hạt vòng nữa.”

“Thế thì cũng ra dáng con gái đấy chứ hả?”

Nghe tôi nói vậy, Yuji trầm ngâm một lát rồi đồng tình. “Công nhận nhỉ!

Cũng giống con gái đấy chứ.” Rồi cậu ta tiếp tục, “Nhưng Karin là con gái cơ mà.”

“Ừ, biết là thế.”

Biết là thế nhưng lại bất ngờ. Cô nàng ăn vận như con trai, cử chỉ cũng như con trai. Vậy nên tôi đã nghĩ rằng cô nàng cũng phải là chủ nhân của những sở thích giống như một cậu con trai. Tuy nhiên khi nghe bảo cô nàng thích những thứ như một cô gái thực thụ, tôi cũng mang máng nhận ra rằng con người Karin có thể khác với vẻ bề ngoài. Thế giới không đơn giản như tôi nghĩ.

“Karin ấy, mang bộ dạng như vậy khoảng từ bao giờ?”

“Hình như là khoảng một năm trước thì phải.”

Yuji tháo cặp kính ra, giờ về phía ánh nắng. Vết hằn của gọng kính vẫn còn in trên mặt. Tôi chỉ cho cậu ta rằng nên bỏ kính ra. Yuji gật đầu đoạn đặt kính xuống bãi cỏ.

“Cậu ấy cắt tóc ngắn từ khi vào lớp sáu thì phải.” Yuji nói. “Trước đó là tóc dài. Cậu ấy còn mặc váy ngắn nữa cơ.”

“Karin mặc váy ngắn!?”

“Ừ, trông hợp lắm. Hồi đó chẳng mấy khi cậu ấy mở miệng.”

“Các cậu cùng lớp với nhau hả?”

“Ừ, cùng lớp năm và lớp sáu.”

“Thế thành bạn bè từ bao giờ?”

“Khoảng cuối lớp sáu. Có một tên đáng ghét. Karin đã nói chuyện với hắn giúp tớ.”

“Bằng lời?”

“Không, bằng chân tay.”

“Tớ cũng nghĩ vậy.”

Chúng tôi kéo chiếc quần đùi xuống để so sánh tình trạng cháy nắng. Vì cả hai đứa đều trắng nên phần cháy nắng bị nhuộm thành màu đỏ son đau rát.

“Kể từ lúc đó, bọn tớ bắt đầu ở bên cạnh nhau.”

Dù sao thì tôi cũng đã hiểu ra rằng không phải ngay từ lúc sinh ra Karin đã mặc áo quân đội. Cô nàng ăn mặc như vậy chắc có lý do.

“Vậy giờ sao nhỉ?” Yuji hỏi. “Tặng cái gì bây giờ?”

Có lẽ sẽ là một thứ lấp la lấp lánh, hay một thứ có màu sắc sặc sỡ, nhưng cụ thể nó sẽ là cái gì thì tôi chưa nảy ra ý tưởng nào hay ho.

Sau khi bị cái nóng luộc chín, chúng tôi nhảy xuống nước làm mát toàn thân, rồi mặc quần áo và bỏ lại Đầm Quả Bầu phía sau. Mặt cả hai đỏ bừng đến phát ghê.

Ngày hôm sau không thấy bóng dáng Yuji ở Đầm Quả Bầu. Cũng chẳng phải hẹn trước nên tôi không bận tâm, về sau hỏi Yuji thì nghe bảo lúc đó cậu ta đang sốt, rên ư ử. “Tớ gặp trận sốt khủng khiếp lắm.”

Cuối cùng ba ngày sau tôi cũng gặp Yuji, trông mặt cậu gầy rộc.

“Tớ không bao giờ dám phơi nắng nữa đâu,” cậu ta kêu ca. “Cậu bảo rám nắng ở chỗ nào? Đúng là chẳng được tác dụng gì cả.”

Sau đó cậu ta nói “Đây,” và đưa cho tôi cái túi ni lông. “Đây là thứ lấp lánh. Quà sinh nhật của Karin.”

Tôi nhìn vào bên trong túi, quả nhiên trong đó đựng đầy những thứ lấp lánh.

“Hầu hết là bi ve. Tớ sưu tầm mãi đấy.”

“Cái này là gì?” Tôi nói rồi nhặt khối đa diện trong suốt nằm lẫn trong các viên bi ve lên xem.

“À, đó là thấu kính ngũ giác.”

“Thấu kính ngũ giác?”

“Ừ, có chiếc máy ảnh vớt ở bãi rác, tớ tháo tung ra xem thì nhặt được cái này. Đẹp đúng không? Tớ mài cũng khá kỹ đấy. Có cả thứ gì trông kỳ kỳ sơn lên đó tớ cũng cạo đi rồi.”

Tôi giờ khối đa diện ra ánh sáng.

“Thấu kính...”

“Hình ngũ giác. Bỏ tớ bảo tớ đấy.”

“Karin chắc sẽ vui lắm.”

“Nhất định là thế.”



“A!”

“Dạ? Gì cơ ạ?”

“Không, không có gì.”

Thế nhưng, không phải là không có gì.

Giờ tôi đã nhận ra. Cái khối đa diện mà Morikawa Suzune đeo trên cổ. Nó là thấu kính ngũ giác. Hôm trước nhìn kỹ nó, điều khiến tôi cảm thấy xao động chính là ký ức của mười lăm năm xa xôi.

Mà không... giờ mà khẳng định như thế vẫn còn sớm. Đúng là một khối đa diện rất giống nhưng cũng có khả năng đó là viên đá quý được cắt theo hình dạng như vậy. Trước hết là bởi, cô gái nào mà nói thấu kính ngũ giác là đồ vật quý giá rồi đem đeo vào cổ thì hẳn là dạng lập dị. Nếu là Karin thì còn có thể, nhưng cô ấy đã tự xưng tên là Morikawa Suzune, và lại mọi người xung quanh cũng nói như vậy. Dù cho có là nghệ danh đi chăng nữa thì với tôi, cô ấy chắc chắn phải xưng tên thật chứ.

Một lần nữa, tôi thử nhớ lại ngày tôi và cô ấy gặp nhau. Suzune có đôi mắt màu sáng. Nhìn vào đôi mắt ấy, tôi cảm giác như đã biết cô. Tôi đã bỏ qua vì cho rằng đó là cảm giác “chưa gặp đã thấy quen”, nhưng có thật là như thế không?

Một khuôn mặt mang lại cảm giác thân quen. Cả kiểu chua ngoa đó nữa. Karin cũng khá chua ngoa. “Thế này đã là đỡ hơn nhiều rồi đây,” Morikawa Suzune đã nói như vậy.

Không, nhưng mà...

“Có chuyện gì thế ạ?” Thấy tôi im ắng, Misaki bèn hỏi.

“À không, không có gì...”

“Rồi sao ạ?” Nàng hỏi. “Có tặng được quà không anh?”

“À, có. Tặng chứ. Ngày hôm sau, bọn anh gọi Karin ra bãi rác.”

Ngày hôm sau chúng tôi gọi Karin ra bãi rác.

Chúng tôi đến trước, sắp xếp hộp quà lên bàn. Chúng tôi bọc bằng giấy gói quà rất đẹp, lại còn thắt cả dây ruy băng.

Lát sau Karin xuất hiện. Vẫn dáng vẻ như mọi ngày. Cô nàng mặc chiếc áo quân đội quá khổ. Nhiệt độ đã lên đến gần ba mươi nhưng cô nàng vẫn tỏ ra vô cùng mát mẻ.

“Chào,” cô nàng nói. “Gì thế, có chuyện gì cơ?”

Lấy câu đó làm tín hiệu, hai chúng tôi bắt đầu hát. Bài hát sinh nhật. Chúng tôi cố gắng hát chứa chan tình cảm, hết như Marilyn Monroe hát *Mr. President*. Yuji hát bằng giọng giả thanh và lo hòa âm, hai chúng tôi còn song ca nhiệt tình kèm thêm màn khoa chân múa tay. Karin cười lăn cười bò trước bài hát sinh nhật lạc nhịp của hai đứa tôi.

Cuối cùng chúng tôi nói “Chúc mừng sinh nhật cậu, Karin” rồi giơ cây pháo hoa giấy giấu sau lưng lên trời, kéo dây ra. Pang! Một âm thanh khô khốc tan vào bầu trời xanh.

“Vui quá! Cảm ơn hai cậu.” Karin nói và đưa hai tay áp vào lồng ngực.

“Bọn tớ có cả quà nữa đây,” Yuji nói và trở cái bọc trên bàn. “Cậu thử mở ra đi.”

Karin vẫn áp tay vào ngực, lần lượt nhìn hai đứa chúng tôi rồi hướng ánh mắt về phía gói quà được cột ruy băng.

“Cho tớ à?”

Dĩ nhiên rồi, chúng tôi gật đầu.

“Từ từ thôi. Từ từ thôi nhé.”

Nghe lời Yuji, Karin cởi dải ruy băng một cách cẩn trọng. Rồi nhẹ nhàng mở cái gói. Thứ hiện ra là một bể cá vàng ngập nước.

Lá xanh rồi hoa màu vàng nổi lên trên mặt nước, trái dưới đáy là mười viên bi ve và viên thủy tinh kính ngũ giác.

“Cái này...”

“Cậu nghĩ là gì?” Tôi hỏi, Yuji bổ sung. “Bọn tớ đang hỏi về những viên thủy tinh trái dưới đáy nhé.”

Karin dùng hai tay nâng bể lên và nhìn xuống đáy.

“Cái này là...” Cô hướng ánh mắt trở lại chúng tôi. “Là viên bi thủy tinh trong nước chanh phải không?”

“Ừ, ừ,” Yuji gật đầu. “Cả thấu kính ngũ giác nữa.”

“Phải, là thấu kính ngũ giác đấy.” Tôi phụ họa.

“Thấu kính ngũ giác?”

“Một bộ phận của máy ảnh.”

“Cái hình có năm cạnh đấy hả?”

“Phải. Đẹp không?”

“Đẹp quá,” cô nàng nói bằng giọng thì thầm. Rồi sau đó, ôm cái bể vào lòng. “Tớ rất thích những thứ đẹp.”

Yuji nhìn tôi với vẻ mặt như muốn nói. “Đấy, thấy chưa?”. Tôi gật đầu kiểu “Ừ, có vẻ thế nhỉ”.

“Loài hoa đó đến ba giờ là héo đấy.” Tôi nhắc. “Cuộc đời của nó chỉ kéo dài trong một ngày thôi.”

“Ồ,” Karin thốt lên rồi nhìn xuống cái bể đang ôm trong lòng. “Thế thì tao sắp phải tạm biệt mày rồi.” Cô nàng bắt chuyện với bông hoa nhỏ nổi trên mặt nước. “Rất vui vì được gặp mày.”

Sau đó Karin khẽ khàng đặt cái bể lên bàn, khoác tay qua vai chúng tôi, kéo đầu hai đứa sát lại.

Mùi hương thật dễ chịu. Mùi hương của cô gái vừa sang tuổi mười bốn.

“Cảm ơn hai cậu.” Cô nàng thì thầm. “Tớ sẽ giữ gìn nó cẩn thận. Suốt

đời.”

Cô nàng ghì mạnh hai cánh tay, má của chúng tôi chạm nhau. Làn da trông như tờ giấy Kent cao cấp, chạm vào quả nhiên có cảm giác như chạm vào tờ giấy Kent cao cấp.

“Giờ,” cô nàng nói rồi thả cánh tay ra.

Yuji chỉnh lại cặp kính bị tuột trở về đúng vị trí, bộ dạng bồn chồn.

“Tớ phải mang cái này về nhà. Làm sao chở về được nhỉ?”

“Không sao đâu. Tớ có xe đạp mà.”

Tôi đã chở bể cá vàng từ nhà đến đây bằng xe đạp. Chiếc xe tôi thừa hưởng từ bố ấy có cấu tạo cục mịch, thực dụng. Sau khi trút bớt quá nửa nước khỏi bể, tôi bọc nó lại trong giấy gói quà rồi đặt lên giỏ xe. Tôi dắt xe, Karin và Yuji theo sau.

Nhà cô nàng nằm trong khu vực những người nhập cư đầu tiên của thị trấn này. Nhập cư nghĩ là di dân từ nơi khác về, còn những người sống ở đây từ ngày xưa được gọi là “dân bản xứ”. Hàng cây mọc đều tăm tắp trên ngọn đồi là một không gian khác lạ trong thị trấn. Quy hoạch tổng thể được trau chuốt, kiểu cách, có chủ ý. Trông nhà nào cũng đơn giản, cấu trúc bình thường nhưng đều toát ra sự tinh tế. Khác hẳn kiểu nhà xây hàng loạt để bán, cái nào cũng giống cái nào, kiểu như nhà tôi.

Chúng tôi leo lên một con dốc thoải thoải. Karin rất cao hứng, cô nàng ngân nga suốt bằng giọng mũi.

“Cảm ơn các cậu.” Đi đến giữa con dốc, Karin dừng lại và nói. “Đến đây là được rồi.”

Cô nàng nhắc cái bọc bể cá vàng từ giỏ xe ra, ôm vào người. “Hôm nay là ngày sinh nhật tuyệt vời nhất của tớ. Nhờ có hai cậu.”

Chúng tôi nhìn nhau, nở nụ cười ngượng ngùng.



“VẬY hẹn gặP lại các cậU nhé.” Karin nói.

“Ừ, chào cậU.”

“VẬY nhé.” Cô nàng gậT đầu, quay lưng về phía chúng tôi rồi bắt đầu bước đi. Tôi và Yuji đứng một lúc nhìn theo bóng Karin xa dần.

Giọng ngân nga của cô nàng vẫn còn vọng lại.

Phải rồi, tôi đã nhớ ra.

Bài hát mà cô nàng ngân nga là bài *Funiculi Funicula*.



Tôi trở về cửa hàng vào lúc mười giờ kém.

Ngoài cửa treo tấm bảng “Đóng cửa”, điện bên trong đã tắt. Tôi bước vào trong, chỉ còn duy nhất ngọn đèn ở quầy tính tiền đang bật, Morikawa Suzune ở đó. Cô đang cầm cốc nước uống gì đó như thuốc, nhưng thoáng thấy bóng tôi, cô vội giấu vào chiếc túi màu trắng trên quầy.

“Anh về rồi đấy à?” Cô chào.

“Tôi về rồi.”

Tôi dùng ngón tay trở cởi cà vạt, đoạn ngồi xuống cầu thang dẫn lên tầng hai.

Tôi đang phân vân không biết có nên hỏi về việc tôi vừa nhìn thấy hay không, tuy nhiên trước khi tôi kịp quyết định thì cô đã mở miệng trước. “Buổi hẹn của anh thế nào?”

“Vui lắm,” tôi trả lời. “Chúng tôi còn uống cả rượu Vintage nữa cơ mà.”

“Ái chà chà,” cô bảo. “Trẻ em mà uống rượu sẽ bị la đấy nhé.”

“Không sao. Vì tất cả mọi người trên thế gian này đều ở tuổi teen mà.”

“À, đúng vậy nhỉ.”

“Anh uống trà không?” Cô hỏi.

“Được đấy. Trà ô long quế hoa nhỉ?”

“YES,” cô nói đoạn với tay tới cái bình đặt trên bàn cà phê phía sau lưng. Vừa rót vào cốc, cô vừa nheo mắt nói, “Thơm quá”

“À nhắc đến mùi thơm mới nhớ.” Tôi lấy từ trong túi áo ra một lọ thủy tinh sẫm màu. “Tinh dầu thiên nhiên Misaki tặng đấy. Bảo là cho Karin.”

“Hả? Vì sao?”

“Hôm trước, lúc quyết định ngày giờ hẹn hò tôi đã nói chuyện với cô ấy. Tôi bảo có một cô nhân viên mới vào, cô ấy thích mùi hoa hồng.”

“Anh đã nói chuyện về tôi ấy hả?”

“Ừ thì... giấu cũng không hay mà.”

Cô cầm cốc trà trên tay rồi tiến về phía tôi. Tôi đưa cho cô lọ tinh dầu đổi lấy trà.

“Thấy cô ấy bảo là hoa hồng Bulgaria.”

Cô vừa ngắm nhìn chăm chú lọ thủy tinh màu xanh cô ban vừa mỉm cười vẻ vui sướng. “Đẹp quá. Những đồ đựng bằng thủy tinh như thế này là những thứ tôi thích.”

“Cô ngửi mùi thử xem.”

Gật đầu bảo ừ, cô mở chiếc nắp màu hồng, đưa lại gần mũi. “Ôi, mùi hương tuyệt quá. Ngọt ngào lắm.” Cô nhắm mắt, đắm chìm trong mùi hương

hoa hồng Bulgaria. Rồi đột ngột mở mắt nhìn tôi. “Vừa nãy anh nói gì cơ?”

“Vừa nãy?”

“Tinh dầu thiên nhiên Misaki tặng đấy... Sau đó là gì?”

Tôi nhìn cô với khuôn mặt như muốn nói à-chuyện-đó-hả, “Tôi bảo là, để cho Karin.”

“Là ai vậy?”

“Là cô. Vừa nãy cô đâu có phủ định phải không nào?”

Cô chăm chú nhìn vào mặt tôi khoảng mười giây. Lúc đầu tôi nở nụ cười gượng gạo, cuối cùng vì xấu hổ, tôi cúi mặt xuống.

“Cuối cùng cậu đã nhận ra.” Cô nói.

Phải, cuối cùng tôi đã nhận ra. Cô nhân viên của cửa hàng tôi là người tôi đã trao nụ hôn đầu.

“Cậu nhận ra khi nào?” Nghe kỹ, đó đúng là giọng của Karin.

“Tớ kể cho Misaki nghe chuyện hồi trung học cơ sở.” Tôi nói. “Lúc đó, câu chuyện chuyển sang món quà tặng cho Karin ngày sinh nhật.”

Cái này nhỉ? Karin nói rồi lấy từ ngực ra viên thấu kính ngũ giác.

“Thì ra đúng là như vậy.”

“Đúng mà. Cả mấy viên bi ve tớ vẫn còn giữ cẩn thận.”

“Rồi tiếp đến là bài hát *Funiculi Funicula*.”

“*Funiculi Funicula* là sao?”

“Là bài hát lúc nào cậu cũng hát đấy. Cậu ngân nga khi tâm trạng tốt.”

“À, cậu bảo thế tớ mới để ý. *Chiếc quần của con ma* phải không?”

“Ừ ừ.”

Cô nàng khoanh tay, khom lưng đoạn tiến sát vào mặt tôi. “Mà, cho dù thế đi nữa thì cậu cũng đúng là một kẻ lạnh lùng.”

“Lạnh lùng gì cơ?”

“Gì cơ à, chẳng phải cậu quên sạch mọi chuyện về tớ sao?”

“Thì tại cậu chẳng nói gì cả.”

“Tại tớ nghĩ không cần phải nói.”

“Cậu lại còn bảo cậu xem thông tin tuyển dụng.”

“À, cái đó thì là thật. Tớ đến thăm thì cậu đang tuyển người. Cả chuyện tớ bỏ nghề người mẫu cũng là thật.”

“Lúc ấy cậu tự nói ra có tốt không.”

“Thì tớ cũng cứng đầu mà. Cậu hoàn toàn chẳng nhớ gì cả. Tớ đã nghĩ thế này thì đi luôn cho rồi.”

“Biết là vậy nhưng mà...” Giọng tôi nhỏ dần. “Cả cách nói chuyện của cậu cũng khác so với hồi trước.”

“Thế thì, tớ phải nói như thế này hả?” Cô nàng thả tay ra đoạn duỗi thẳng lưng. “Ê Satoshi, lâu lắm không gặp cậu. Cậu chẳng thay đổi tí nào cả.”

“Phải. Chính là nó.”

“Hừm,” Karin khịt mũi. “Trông thế này thôi, tớ cũng là tiểu thư đấy chứ.

Sao có thể ăn nói kiêu đàn ông đó được.”

“Chà,” tôi buột miệng buông tiếng thở dài. “Thân thương quá. Một Karin không lẫn vào đâu được.”

Cô chùi bàn tay phải vào áo sơ mi đoạn chìa ra phía tôi. “Lại lần nữa nhé!” Karin nói. “Lâu lắm rồi không gặp cậu.”

Tôi nắm lấy tay Karin. “Lâu quá rồi. Tớ nhớ cậu lắm.”

Karin nhận xét, “Cứ như trở lại điểm xuất phát ấy. Bỏ nghề người mẫu, tớ có nhiều thời gian hơn, hay mình thử quay lại nơi mình đã từ đó ra đi, tớ đã nghĩ như thế.”

“Cậu tìm chỗ tớ giỏi nhỉ?”

“Cũng khá vất vả. Cậu chuyển nhà những năm lần cơ mà. Cậu còn vay tiền tín dụng đen nữa hả?”

Bắt chước Karin, tôi thử nhướn lông mày bên trái lên. Tỏ vẻ như muốn nói rằng làm-gì-có-chuyện-đó.

“Mà thôi, bỏ qua.” Cô nói. “Cuối cùng tớ cũng tìm được tới nơi, cậu không có ở nhà. Đợi dài cả cổ, rốt cuộc đến lúc gặp cậu cũng chẳng nhớ ra.”

Karin buông tiếng thở dài thườn thượt và nhìn tôi với ánh mắt hăm dọa. Tôi không hề run sợ mà mỉm cười với cô. “Mười lăm năm rồi mà. Con người thay đổi mà ký ức cũng mờ nhạt đi.”

“Tớ thay đổi?” Cô hỏi.

“Có lẽ. Hàm răng cậu đẹp hơn, cậu còn cao hơn nữa chứ.”

Cô vẫn im lặng nhìn chăm chăm vào tôi như ngụ ý “Còn câu gì nữa cơ mà”.

“À, thêm nữa là cậu còn trở thành một thiếu nữ duyên dáng.”

“Cảm ơn.” Cô cúi đầu đầy khách sáo rồi nói với tôi bằng giọng chẳng có vẻ gì là biết ơn.

“Thế là đủ rồi còn gì?” Tôi nói. “Xin lỗi vì tớ đã không thể nhớ được, nhưng nói dối suốt từ đầu tới giờ là cậu đấy nhé.” Và bổ sung, “Lại còn đổi cả tên nữa.”

“Morikawa là họ bên mẹ tớ.” Cô nói. “Còn Suzune là tên chị gái tớ.”

“Chị gái? Karin là con một cơ mà?”

“Tớ có chị. Chị tớ mất hồi tớ lên chín.”

À, vậy hả, tôi lẩm bẩm trong miệng.

“Bố mẹ tớ ly dị, vậy nên tớ xưng họ mẹ. Rồi tớ mượn tên của chị và lấy tên đó làm nghệ danh.”

“Có nhiều chuyện xảy ra quá.”

“Đời là vậy mà.”

“Ừm, biết là thế.”

Karin hỏi tôi có uống thêm trà không, tôi nhờ cô rót thêm một cốc nữa. Cô vừa rót trà vừa nói, “Cậu hoàn toàn chẳng thay đổi gì nhỉ! Nhìn một cái là nhận ra ngay. Hệt như ngày xưa.”

“Tớ đang được khen đấy à?”

“Cậu nghĩ thế hả?”

“Không không.”

“Vậy thì, không phải là thế hay sao?”

Tôi lấy lại tách trà, Karin ngồi xuống bên cạnh tôi. Tôi đưa tách trà vừa nhận lại lên miệng.

“Thế...” tôi hỏi, “thực sự thì dự định của cậu thế nào?”

“Không có gì đặc biệt. Trước hết là gặp cậu, tớ muốn lấy lại những cảm xúc ngày xưa.”

“Thế thì, cậu vẫn ở đây thêm một thời gian nữa chứ?”

“Đúng vậy. Là nhân viên cửa hàng thủy sinh cảm giác khá mới lạ và vui. Tớ định ở đây thêm một thời gian nữa,” cô nàng nói.

“Yuji thì sao?” Tôi hỏi.

Karin khẽ lắc đầu, “Biệt tăm biệt tích. Tớ đã thử tìm nhiều rồi.”

“Muốn gặp cậu ấy thật đấy. Không biết giờ cậu ấy có vẽ tranh nữa không nhỉ?”

“Tớ cũng đã thử tìm theo hướng đó, tìm các họa sĩ chuyên nghiệp hay những người vẽ tranh minh họa. Nhưng không tìm thấy.”

“Hay cậu ấy cũng dùng một cái tên khác giống như Karin?”

“Cũng có thể.”

“Bởi lẽ,” tôi nhận xét. “Tài năng của Yuji nhất định sẽ được mọi người công nhận.”

“Đúng vậy,” Karin gật đầu. “Tớ cũng nghĩ thế.”

Cả hai im lặng một lúc, tôi nghe được cả tiếng ro ro của máy nén khí khi thổi ô xy vào bể thủy sinh. Xung quanh phảng phất thứ mùi như mùi của khu rừng vừa tạnh mưa.

“Này, Satoshi.”

Karin gọi tên tôi. Tôi có cảm giác như chỗ mỏng nhất của lớp da bao bọc trái tim bị rách toác, một thứ gì đó vừa được giải phóng ra.

“Gì vậy?” Giọng tôi run run.

“Gặp được cậu tớ vui lắm. Tớ chỉ muốn nói vậy thôi.”

Tôi không thể đáp lại câu đó. Những lời bọc bạch với người con gái đã đưa tôi qua một ngưỡng khác của cuộc đời mười năm trước đang sống lại bên tai tôi.

*“Em đang đi tìm. Một người con gái duy nhất trong đời.”*

*“Đến bây giờ em vẫn không thể nào quên được người con gái em đã trao nư hôn đầu.”*

Như cảm nhận được vẻ khó xử trong sự im lặng của tôi, Karin hơi ngượng ngừng tiếp lời, “Này, tớ phải nói trước là hành động, lời nói của tớ dễ bị hiểu lầm lắm đấy nhé.”

“Công nhận.” Tôi đáp.

Karin thả lỏng vai như trút được gánh nặng, đoạn nói tiếp, “Tớ chỉ buông



lời chua ngoa với những ai tỏ thực sự thấy thoải mái thôi.”

“Tớ biết rồi. Tớ là người đặc biệt với cậu chứ gì?”

Cô đỏ mặt trước câu nói của tôi.

“Chà, cậu đỏ mặt rồi kìa.”

Nghe tôi trêu, Karin gờ hai tay tỏ ý đầu hàng, “Hóa ra hồi trước cậu tức tớ cũng không phải vô lý quá nhỉ?”

“Cậu hiểu cảm giác rồi hả?”

“Thăm thía luôn.”

Tôi gật đầu bao dung rồi chuyển chủ đề, “Thế rồi sao? Từ đó đến nay cậu sống thế nào?”

Karin nhìn chăm chăm vào ngọn đèn mờ bên quầy, nheo mắt như đang lật lại cuốn nhật ký cũ.

“Lần cuối cùng bọn mình viết thư cho nhau là hồi mười bảy tuổi phải không?”

“Tầm đó. Karin đi Paraguay phải không nhỉ?”

“Ừm,” Karin gật đầu.

“Tớ tới đất nước ấy không lâu sau đó.”

Ở bức thư cuối cô nàng viết rằng. “Vì công việc của bố, nhà tớ phải chuyển đến Nam Mỹ xa xôi.”

“Tớ đã viết địa chỉ mới rõ ràng vậy mà kể từ hồi đó chẳng có lá thư nào tới.”

Đó cũng là điều tôi đã muốn nói bấy lâu nay. “Tớ có gửi mà. Mấy lá liền.”

Mở to mắt như lên án “nói dối”, và rồi cô nàng bật ra, “Nói dối.”

“VẬY NHƯNG TẤT CẢ ĐỀU BỊ GỬI TRẢ LẠI.”

“Kỳ lạ quá. Hay cậu đánh vần sai?”

“Câu đó tớ phải nói mới đúng. Bởi vì tớ đã xem lại thư của Karin để xác nhận mấy lần liền đến nỗi đau cả mắt rồi mà.”

“VẬY THÌ LÀ DO TỚ NHẦM HẢ?”

“Là như vậy đây.”

“Sao lại thế được cơ chứ,” cô nàng thốt lên. “Đúng là ngốc.”

“Ai cơ?”

Karin liếc mắt sang ngang nhìn tôi, “Tớ chứ còn ai.”

“Phải đấy.”

“Chà,” cô thở dài thườn thượt. “Ghét thật đấy. Tớ đã nghĩ ngợi suốt. Tớ sợ là tớ đã viết gì làm cậu tổn thương.”

“VẬY NÊN TỚ ĐÃ GIẬN VÀ KHÔNG VIẾT THƯ LẠI?”

“Phải. Và rồi cả những bức thư sau đó tớ gửi cũng bị trả lại.”

“Cậu đã chuyển nhà. Cả tớ cũng lại chuyển. Rồi sau việc chuyển qua địa chỉ mới gặp trục trặc, khá nhiều thư đã bị thất lạc.” Tôi nói.

“Nhầm cả hai phía nhỉ?”

“Ừ. Cứ như Romeo và Juliet ấy nhỉ?”

“Cậu bảo ai với ai cơ?”

“À không,” tôi lấp liếm. “Không có gì.”

“Vào đại học thì tớ trở về bên này.” Karin có vẻ vẫn đang tức giận với bản thân mình ở tuổi mười bảy.

“Cậu bảo cậu học khoa học tự nhiên nhỉ?”

“Phải. Chuyên ngành cơ khí. Bố tớ là kỹ sư nên tớ bị ảnh hưởng.”

“Thế tại sao lại làm người mẫu?”

“Bị phát hiện khi đang đi học. Chuyện rất thường xuyên xảy ra,” Karin nở nụ cười lạnh lùng. “Lúc đầu tớ chỉ định kiếm chút tiền tiêu vặt, lúc nhận ra thì nó đã thành nghề chính mất rồi.”

“Tớ không biết. Không ngờ Karin trở thành người mẫu nổi tiếng.”

“Tớ đã âm thầm hy vọng,” cô tựa trán vào đầu gối, ngược từ dưới lên nhìn tôi. Mái tóc dài tuôn chảy qua gò má trông hết sức gợi cảm. “Là Satoshi nhận ra mình.”

“Không.” Tôi bảo, mắt nhìn Karin không rời. Ký ức khi hôn cô trở về trong tôi.

“Không?” Cô hỏi.

“À, chuyện đó... Xin lỗi, tớ đã không nhận ra cậu. Mặc dù chắc chắn hình ảnh Karin lúc làm người mẫu đã đập vào mắt tớ. Tóc cậu còn dài ra nữa,” tôi bổ sung nhằm biện hộ.

“Cậu đừng quên mình chỉ vì mấy chi tiết đó chứ.” Giọng nói không một chút ngua ngoa. “Nếu là tớ thì tớ nhận ra được ngay. Dù da cậu có chuyển sang màu cà phê và tóc cậu uốn xoắn đầy nam tính.”

“VẬY HẦU NHƯ LÀ THÀNH MỘT NGƯỜI KHÁC RỒI.”

“ĐÚNG ĐÂY. KỂ CẢ CẬU CÓ THÀNH NGƯỜI KHÁC ĐI CHĂNG NỮA THÌ TỚ CHẮC CHẮN VẪN NHẬN RA. KHÔNG NHƯ CẬU.” DÙ NÓI VẬY NHƯNG GIỌNG CÔ VẪN DỊU DÀNG. “MÀ THÔI,” CÔ NÓI RỒI ĐỨNG THẲNG NGƯỜI DẬY, VÉN MÁI TÓC LÊN CAO. “SATOSHI THÌ SAO? CẬU SỐNG THẾ NÀO?”

“THEO KIỂU CỦA TỚ,” TÔI TRẢ LỜI. “ĐƠN SƠ, GIẢN DỊ, THEO KIỂU CỦA TỚ.”

“NHƯNG ƯỚC MƠ CỦA CẬU ĐÃ THÀNH HIỆN THỰC.”

“THEO MỘT NGHĨA NÀO ĐÓ. NẾU NHƯ CẬU GỌI CUỘC SỐNG MÀ THÁNG NÀO DẠ DÀY CŨNG CUỘN ĐAU VÌ SẮP ĐẾN HẠN TRẢ NỢ LÀ ƯỚC MƠ.”

Cô cười khúc khích, “NHƯNG TRÔNG CẬU HẠNH PHÚC VỚI Đám THỦY SINH XUNG QUANH MÀ.”

“MAY MÀ TỚ HẠ THẤP MỤC TIÊU ĐÂY. NẾU TỚ MÀ ƯỚC MƠ CHO ĐẾN NĂM BA MƯƠI TUỔI SẼ CÓ VỢ VÀ HAI CON, THÊM VÀO ĐÓ LÀ MỘT NGÔI NHÀ RIÊNG 2LDK<sup>[5]</sup> THÌ CÓ LẼ BÂY GIỜ TỚ ĐANG PHẢI KHÓC THÉT VÌ KHÁC XA VỚI THỰC TẠI RỒI.”

*[5] Living + Dining + Kitchen.*

“NHƯNG CẬU ĐÃ CÓ NGƯỜI YÊU. CHẮC CHẮN TRONG TƯƠNG LAI KHÔNG XA, CUỘC SỐNG CỦA CẬU SẼ CÓ VỢ VÀ HAI CON VUI VẪY XUNG QUANH.”

TÔI NGHIÊNG ĐẦU KIỂU CHẴNG-BIỆT-THẾ-NÀO. Ở THỜI KHẮC HIỆN TẠI, TÔI MUỐN TẠM DỪNG CHỦ ĐỀ NÀY. MONG MUỐN CỦA TÔI VÔ CÙNG TẦM THƯỜNG, CHO DÙ VẬY TÔI VẪN CẢM NHẬN ĐƯỢC CÁI GỌI LÀ Ý THỨC TỘI LỖI ĐỐI VỚI MISAKI. TÔI KHÔNG HỢP VỚI THỨ TÌNH YÊU PHỨC TẠP, NÓI ĐÚNG HƠN LÀ TÔI KHÔNG THỂ.

“GIẤC MƠ CỦA KARIN THÌ SAO?” TÔI THẬN TRỌNG CHÍNH HƯỚNG CUỘC HỘI THOẠI.

“CẬU KHÔNG NHỚ SAO?”

“NHỚ GÌ CƠ?”

“Giấc mơ của tớ.”

“Tớ vẫn nhớ mà.” Tôi đáp. “Những đó chỉ là chuyện trẻ con thôi.”

“Bây giờ vẫn thế.” Cô nhìn chăm chú vào mặt tôi, lặp lại. “Bây giờ vẫn giống như thế. Trước mắt, một nửa ước mơ đã được thực hiện.”

“Ngoài ra còn Yuji?”

“Phải.”

Hốt nhiên chúng tôi nhận ra bản thân chúng tôi không hoàn thiện. Khi ở một mình không nhận thấy, nhưng khi có hai người, chúng tôi có thể cảm nhận được rằng ba người không ở cạnh nhau là điều vô cùng bất thường. Khoảng trống bên phía Karin khiến tôi không thể không để ý.

“Từ dạo đó cậu có liên lạc được với Yuji không?”

Cô khẽ lắc đầu, “Suốt từ dạo đó. Tớ viết kể cho cậu rồi đúng không? Rằng bố Yuji đổ bệnh.”

“Ừ, tớ nhớ. Rồi sau đó cả hai đều biến mất khỏi thị trấn.”

“Phải. Đó là lần cuối cùng. Yuji có nói rằng sẽ đến nhà của một người họ hàng nhưng không cho biết là ở đâu.”

“Chắc cậu ấy định liên lạc lại sau khi ổn định chỗ ở?”

“Có thể. Nhưng lúc đó thì tớ cũng đã sang nửa kia bán cầu rồi.”

“Cứ thế, chúng mình mỗi đứa một nơi.”

“Ừ. Và khi nhận ra thì đã sắp sang tuổi ba mươi.”

“Khủng khiếp quá nhỉ?”

“Công nhận.”

“Cái tạp dề đó,” im lặng một lát cô tiếp. “Đúng là một kiệt tác. Cả cái tên cửa hàng nữa.”

“Tớ vui lắm,” Karin thêm vào như đang độc thoại.

“Từ hồi đó nó thế nào?”

Nghe tôi hỏi, Karin cười buồn. “Không tốt lắm. Nó ngày một yếu hơn.”

“Nó cũng già rồi mà.”

Ừ, cô gật đầu, đoạn như đột nhiên nhớ ra điều gì cô bảo.

“Cả con Trash cũng biến mất cùng hai người đó.”

“Trên chiếc xe đẩy hàng?”

“Ừ, có lẽ là thế.”

Trong đầu tôi hiện lên hình ảnh Yuji đi trên con đường quê trải đầy sỏi đá giữa cánh đồng lúa vàng. Cậu vừa đi vừa đẩy chiếc xe chở hàng phát ra tiếng kêu ken két hướng về phía hoàng hôn đỏ sẫm. Trên xe là con Trash già nua. Nó gác chân lên thanh chắn xa, ngắm nhìn thế giới đang nhuộm đỏ với vẻ đầy hứng thú, mắt ngược nhìn Yuji, hỏi “Huýt?”. Nghe Yuji trả lời “Đúng vậy”, nó lại an tâm đưa ánh mắt trở về phía chân trời đang dần tối.

Hai chân sau của nó bị gãy, không bao giờ có thể cử động lại như hồi trước được nữa.



Những tiếng va chạm lặp đi lặp lại mấy lần. Nói một cách khác, đó là một bi kịch được tiên liệu rõ ràng.

Người đầu tiên nhận ra là Karin, “Tiếng của con Trash...”

Chúng tôi đang ở “phòng khách” như mọi khi. Cô nàng ngược mắt lên khỏi cuốn sách đang đọc dở đoạn làm một động tác như đang tìm kiếm một mùi gì đó hơn là âm thanh, “Con Trash đang sửa.”

“Làm sao mà cậu nghe thấy được. Con Trash chắc chắn đang ở bãi rác mới cùng với Yuji mà.”

“Thì ở đấy đấy! Nó đang gọi!”

Bãi rác mới ở cách đây hẵn nửa cây số. Nếu nghe được thì có lẽ đó phải là thứ âm thanh chỉ nắm bắt được bằng một giác quan nào khác ngoài tai. Karin bật dậy, hất tung chiếc áo quân đội và chạy vùng đi.

“Ấy, đợi đã!”

Thấy tôi chạy theo, Karin hét lên, “Nhanh lên Satoshi!”

Tôi tiếp nhận hiệu lệnh đó theo một cách gần như là phản xạ. Như đã nói từ trước, tôi vốn là vận động viên chạy cự ly ngắn xuất sắc. Nhưng gia tốc lúc đó không phải là khả năng vốn có của tôi. Chỉ Karin mới khiến tôi trở nên đặc biệt. Tôi chạy nhanh như gió. Giọng thúc giục của Karin báo hiệu có chuyện chẳng lành xảy ra. Tiếng trống ngực đập vội càng giục giã tôi hơn nữa.

Tôi nghĩ tôi chạy không mất quá tám mươi giây. Dám chắc thời gian đó là kỷ lục. Tuy nhiên, tôi vẫn đến muộn.

Yuji ôm bụng nằm gục trên nền đất. Bên cạnh đó là Thị Xay hằm hằm đứng chống nạnh. Con Trash đang nhắm vào cổ họng Thị Xay ở vị trí cách hai người khoảng ba mét.

“Yuji!” Tôi hét lên nhưng cậu không hề cử động.

Nhận ra tôi, Thị Xay bèn quay sang. Lợi dụng sơ hở của hấn, con Trash lao lên, toàn bộ đều xảy ra cùng một lúc.

Thịt Xay phản ứng mau lẹ một cách đáng ngạc nhiên so với thân hình đồ sộ. Mà không, điều này có lẽ nên được xem xét một cách tương đối, đơn giản là hành động của con Trash chậm chạp hơn hẳn ta. Con Trash cũng đã già, hơn nữa có lẽ nó không quen với hoạt động tấn công.

Cánh tay to lớn của Thịt Xay vung ra (một cú vung tay thiếu sự sắc bén, phù hợp với cầu thủ bắt bóng số 8), bằng một cú đánh trúng phóc, hất đám bay con Trash lên không trung. Con vật văng đi một khoảng xa không thể tưởng tượng nổi, đập vào thân cây thông đỏ rồi rơi bịch xuống nền đất. Nó cất tiếng “Huýt!” đầy ngạc nhiên về cú bay của mình, rồi cứ thế nằm yên.

Đối với Thịt Xay, đó có lẽ là cú đánh đỉnh nhất trong cuộc đời hắn. Hắn ta nhìn trân trân vào cánh tay mình với vẻ mặt như không thể nào tin nổi.

Tôi ứa nước mắt. Thật lòng mà nói, lý do lớn nhất là do tôi quá sợ hãi. Từ trước đến nay tôi chưa từng tận mắt chứng kiến pha bạo lực nào như thế. Mặc dù tôi biết con người sử dụng bạo lực như khi mục sở thị thì cảnh tượng đó quá tàn bạo. Nó chứa đựng sự độc địa làm đau lòng ngực và ác ý lộ liễu làm mềm nhũn trái tim.

Lý do khiến tôi khóc còn bao gồm cả sự tức giận. Cả khi tức giận thì con người ta cũng chảy nước mắt. Chỉ có điều tôi là kẻ không có duyên với sự kích động. Giả sử vì tức giận quá, không kiềm chế được bản thân mà lao ra thì có lẽ mọi chuyện đã đơn giản hơn nhiều.

Việc dấn thân vào một cuộc chiến ta không có cơ may thắng, nếu không phải là hành động tự hủy hoại bản thân thì cần phải có một năng lượng khá khá. Tôi có nỗi sợ hãi bản năng đối với sự đau đớn, thậm chí cả nỗi “sợ chết” tuy nhỏ nhưng cũng nhen nhóm trong đầu.

Mặc dầu vậy, việc tôi đi về phía Thịt Xay là vì tôi muốn chứng minh cho bản thân mình thấy chứ không phải bấy kỳ ai khác. Rằng tôi là kẻ có thể trở nên dũng cảm vì bạn bè.

Trước hết tôi chỉ còn cách làm hấn mất tập trung. Đó là lợi thế duy nhất tôi có được. Vì vậy, tôi do dự trong khoảng thời gian tối thiểu rồi đột ngột lao vào. Người ngoài nhìn vào có lẽ cho rằng đó là hành động vì tức giận. Nhanh đến mức như vậy.



So với con Trash thì tôi khỏe hơn nhiều, hơn nữa cả tốc độ tôi cũng khá vượt trội. Tuy nhiên chẳng có gì khác nhau trong việc cả hai đều không quen với chuyện ẩu đả. Nếu tôi hạ thấp trọng tâm hơn nữa thì chắc chắn cú đánh sẽ có tác dụng hơn nhiều, chỉ có điều lúc nghĩ ra được thì đã quá muộn. Kể ra nếu xét về ba mươi kilogram chênh lệch trọng lượng cơ thể thì cú đập cao của tôi cũng không phải dạng vừa. Đang cảm giác như có thứ gì mềm mềm hơi thối bao bọc xung quanh thì tôi cảm nhận được thân hình đông cứng của Thịt Xay, và bị đẩy ngược trở lại như vừa chạm phải bộ phận giảm xóc, nhưng không đau như tôi tưởng.

Tôi giật lui về sau khoảng ba bước rồi cứ thế ngã đập mông xuống đất. Thân hình to lớn của Thịt Xay lao đảo nhưng tay thì bám được vào cây thông đỏ, may mắn không ngã.

“Mày...” Thịt Xay nhìn xuống tôi, trong ánh mắt thấp thoáng màu sắc của sự mệt mỏi. Hắn đã chán ngấy rồi. Chán cả bạo lực lẫn việc phải nhìn kẻ bị hắn làm tổn thương. Đối với hắn, tôi chỉ là công việc vớ vẩn buộc phải làm thêm giờ, là thứ đồ ăn bổ sung sau cùng khi đã no xôi chán chè.

Dù vậy Thịt Xay vẫn chỉnh trang lại tư thế đoạn tiến về phía tôi. Dẫu sao thì Thịt Xay cũng là một kẻ trung thực dù không rõ là trung thực về điều gì.

Tôi giật lui dặng trớn khỏi hắn, nhưng ngay lập tức bị đồng rác chặn lối. Thịt Xay vừa thở hồng hộc vừa đuổi đến trước mặt tôi. Trong tình trạng mất lợi thế tấn công bất ngờ này, tôi không còn cơ hội thắng. Ý chí đấu tranh bùng lên một cách miễn cưỡng giờ cũng đã héo hon, khô quắt. Tuy nhiên lòng tự tôn của tôi không cho phép tôi thua trắng trong trận này. Tôi khua khoắng tay ra sau kiếm tìm thứ gì đó có thể dùng làm vũ khí thích hợp. Sờ phải một vật, tôi nhặt đại lên. Thịt Xay tung một cú đá nhắm vào ngực tôi. Tôi lảo sang ngang và may mắn tránh được, đoạn tôi ném thứ tôi cầm trên tay vào hắn.

Đó là đầu một cái vòi sen cũ rách đã đổi màu.

Tôi trở nên rầu rĩ. Cái vòi sen đấy thì là được gì cơ chứ? Điều này có khả năng sẽ trở thành một màn hài hước hữu dụng, tuy nhiên Thịt Xay không hề cười. Tất nhiên tôi cũng không cười. Và rồi mắt tôi lại ngấn lệ.

Thịt Xay từ tốn chỉnh lại góc độ, và đứng vào khoảnh khắc hấn định tung ra cú đá tiếp theo thì Karin xuất hiện đột ngột như ảo ảnh. Cô nàng xen vào giữa hai chúng tôi, đập cán chổi lau nhà vào cái đùi mập mạp của Thịt Xay. Một cú xuất sắc thật sự. Một âm thanh đập dính vang lên, Thịt Xay hét lên ầm ĩ. Hấn co một chân lên, lùi lại phía sau rồi tựa lưng vào thân cây thông đỏ, thở hồng hộc.

“Thịt Xay, mày đã làm gì Yuji?” Tay cầm cán chổi lau nhà, Karin vừa đe dọa vừa nhìn Yuji đang co quắp trên nền đất.

“Có làm gì đâu.” Thịt Xay trả lời với vẻ chán nản. “Chẳng làm gì cả.”

Hấn ta thở mạnh, đứng thẳng người lên, đoạn rời đi như thể mọi việc đã xong xuôi.

“Này!”

Nghe tiếng Karin, hấn quay lưng lại nhìn với ánh mắt như buồn ngủ, “Chỉ là đập đầu vào nhau thôi mà. Cộp một cái thôi.”

Nói xong, hấn xoa xoa cái đùi mập rồi mắt hút trên con đường quanh co. Karin không buồn đuổi theo Thịt Xay, buông cây chổi trên tay rồi chạy lại chỗ Yuji. “Yuji, cậu có sao không?”

Cô đỡ nửa người cậu dậy. Yuji ho dữ dội, “...Không sao. Chủ yếu là... con Trash.”

Trong lúc đó, tôi đang ẵm con Trash lên khỏi bãi cỏ. Từ sâu trong bộ lông xù, con Trash ngược đôi mắt buồn thảm nhìn tôi, cố hỏi mấy lần bằng cái giọng yếu ớt “Huýt?”, tôi trả lời “Không sao đâu”. Thế nhưng tôi nhận ra rằng mọi chuyện không hề ổn. Nó đã đập mạnh nửa thân sau vào thân cây thông đỏ. Chân sau bị bẻ cong thành hình dạng kỳ dị, máu đỏ bê bết trên lưng bộ lông xù.

Tôi đi đến chỗ Yuji, vẫn ẵm con Trash, quỳ gối xuống nền đất, để mặt con Trash ngang tầm với mặt Yuji.

“Trash, mày không sao chứ?” Yuji luôn bàn tay nhỏ nhắn vào dưới cằm Trash. Con chó vẫn hỏi chúng tôi bằng cái giọng như thì thầm, “Huýt huýt?” (Tại sao, tại sao?)

Yuji tiếp tục ho dữ dội, rồi đột ngột nôn thốc nôn tháo. Chất nôn bắn tung tóe vào cánh tay và cả ngực chiếc áo quân đội của Karin. Cô nàng vô cùng lo lắng, xoa nhẹ lưng Yuji. “Cậu có sao không?”

“Hoi,” Yuji gật đầu trong nước mắt. “Tớ bị Thịt Xay thui vào bụng. Từ đó đến giờ... tớ khó chịu. Tớ xin lỗi,” cậu nói. “Tớ làm bẩn cậu rồi.”

“Bẩn đâu mà bẩn, không sao hết.” Quả thật Karin không hề để ý đến điều đó. “Yuji chẳng có gì là bẩn cả. Thứ bẩn thỉu là máu chảy trong người bọn nó.”

Yuji run rẩy như bị ớn lạnh.

“Karin,” cậu cất tiếng gọi.

“Gì cơ?”

“Cậu không được trả thù đâu.”

Mặt Karin méo xệch, “Nó khiến Yuji thế này... hơn nữa... hơn nữa, cả con Trash rồi không biết sẽ ra sao, cậu không thấy à?”

Nhận ra mình vừa được gọi tên, Trash lại cất giọng như tiếng gió thổi xuyên qua ống thủy tinh, “Huýt?”

“Tớ biết mà,” Yuji đáp. “Thế nhưng không được. Tớ chán bạo lực lắm rồi. Tớ không biết nó lại là thứ kinh khủng thế.” Cậu đưa tay lau khóe miệng dính chất nôn, “Tớ không muốn các cậu làm thế. Hãy hiểu cho tớ.”

Karin nhìn tôi như định hỏi điều gì. Tôi im lặng gật đầu thay cho câu trả lời.

“OK, tớ hiểu rồi.” Cô nàng nói. “Bạo lực đến đây là kết thúc.”

Nghe Karin nói vậy, gương mặt Yuji trở nên nhẹ nhõm như trút được gánh nặng.

“Nào,” Karin kiềm chế sự tức giận, hỏi Yuji bằng giọng nhẹ nhàng. “Cậu cử động được không? Trước mắt phải mau chóng đến bệnh viện.”

Yuji chống tay xuống đất định tự mình đứng dậy. Thế nhưng bỗng dưng mặt cậu méo xệch, miệng mở thành hình chữ O đoạn kêu lên không thành tiếng. Thấy vậy Karin bèn gọi, “Satoshi, nhờ cậu được không?”

“Được,” tôi gật đầu. “Vậy còn Trash nhờ cậu nhé.”

“Ừ. Mình tớ không đủ sức.”

Tôi giao con Trash cho Karin đoạn từ từ đưa Yuji lên lưng một cách thận trọng. Sau đó chúng tôi nhẹ nhàng bước đi.

“Xin lỗi cậu,” Yuji nói trên lưng tôi. Thứ mùi hơi hơi kèm vị chua gắt xộc vào khoang mũi tôi.

“Không có gì,” tôi trả lời. “Cậu đừng bận tâm. Mặc dù tớ không biết cậu đang nói về điều gì.”

“Ừ.”

Karin hai tay ôm con Trash đi bên cạnh chúng tôi.

“Chuyện gì xảy ra thế?” Cô nàng hỏi.

“Đúng như Thịt Xay nói mà.” Yuji trả lời Karin bằng giọng yếu ớt. “Đụng vào nhau thôi. Đế giày của Thịt Xay và bụng tớ.”

Chúng tôi không thể cười nổi trước cố gắng pha trò của Yuji.

“Bình thường hẳn đâu có chạy đến chỗ đó.”

Nghe tôi nói vậy, Yuji suy nghĩ một lát rồi trả lời, “Chắc là việc hấn chạy tắt đã bị bại lộ. Vậy nên mới bị phạt chạy đến chỗ xa đó.”

“Cậu không nhận ra à?”

“Tớ cũng không ngờ là hấn lại chạy đến tận chỗ ấy.”

Và lại, một khi Yuji đang quan sát đồng rác mà cậu ta thích thú thì sẽ chẳng nghe thấy gì xung quanh. Giống hệt con thỏ cụp tai.

Đi được một lát, tôi hỏi, “Cậu đau không?”

“Một chút thôi,” Yuji trả lời. “Tớ lo lắng cho con Trash hơn. Có vẻ như xương của nó bị gãy.”

“Không sao đâu. Chắc chắn nó sẽ khỏi.”

Yuji im lặng. Điều cậu cần không phải an ủi mà là sự thực. Tiếp đó, cậu đột nhiên thay đổi tâm trạng rồi bảo tôi, “Satoshi, cậu đừng cảm quá. Cậu oai phong xuất hiện, tớ vui lắm ấy.”

“Cơ mà tớ có làm được việc gì đâu. Chẳng nên làm những việc mình không quen làm nhỉ. Rút cuộc tớ cũng chỉ là giải pháp chữa cháy cho đến khi Karin xuất hiện thôi.”

“Làm gì có chuyện đó chứ.”

Karin xen vào giữa hai chúng tôi, “Satoshi, tớ thay đổi cách nhìn về cậu rồi. Trông cậu thật ngẫu. Nhất là,” cô nàng cười ranh mãnh, “vũ khí trên tay lại là đầu của cái vòi sen.”

“Hả, cái gì?” Yuji hỏi. “Tớ không nhìn thấy.”

“Một loại vũ khí hoàn hảo đấy. Tia sáng... vòi sen.”

Tôi cúi gầm xuống, mặt đỏ bừng, “Chẳng sao. Đằng nào thì tớ cũng chỉ là đội tầu hài mở màn thôi mà.”

“Không, không, cơ mà nhé,” Karin quay lại giọng nói nghiêm túc. “Thực sự là trông cậu ngẫu lắm. Làm tớ nóng hết cả người.”

“Cái đó, ừ thì...”

Tôi nói với giọng hơi hột nhằm giấu vẻ ngượng ngùng, thực sự thì tôi đang rất vui. Tôi vui vì chính Karin chứ không phải ai khác công nhận điều đó.

“Tớ đã bảo không phải nói dối mà. Tin tớ đi.”

“Ừ, tớ tin, cảm ơn cậu.”

“Không có chi.”

Cứ thế chúng tôi tiếp tục trò chuyện với những lời động viên, an ủi lẫn nhau. Thế nhưng... Quả nhiên hiện thực khốc liệt không thể làm gì được.

Vết thương của Yuji không quá nghiêm trọng. Bầm tím và xây xát. Nôn được ra nên cảm giác khó chịu rồi cũng hết.

Phần nhiều tính chất nghiêm trọng nằm ở con Trash. Xương hông của nó bị gãy. Khung xương bẻ theo một hình gấp khúc phức tạp mà trong đó toàn bộ các mảnh đều rạn nứt. Xương chân sau cũng bị gãy, nội tạng bị tổn thương không nhỏ. Thậm chí chúng tôi còn biết thêm rằng con Trash mắc chứng đục thủy tinh thể đang phát triển khá nhanh và bị viêm mủ da toàn thân. Bác sĩ thú ý ở bệnh viện chúng tôi đến nói rằng “Không chữa một chỗ nào”, rồi khịt khịt mũi. “Bệnh lan ra toàn thân không chữa một chỗ nào.”

Con Trash phải cắt lông để điều trị, trông nó như biến thành một sinh vật khác. Bị cởi bỏ lớp áo lông xù, nó thể hiện bộ mặt tởm chướng khác nào một chú hề bị phát hiện ra bộ mặt thật. Chúng tôi cũng có cảm giác như đã trót nhìn thứ gì đó không được phép nhìn, mãi mà không thể nhìn thẳng vào nó.

Nửa thân sau của con Trash phải cố định bằng bột thạch cao, nó bị tiêm nhiều thuốc, toàn thân ngấm thuốc bôi. Được chăm sóc cẩn thận trong viện một thời gian nhưng lúc nào chúng tôi tới thăm, phát ra từ miệng nó chỉ là tiếng thở dài “hu?”, còn tiếng “ýt” đằng sau đó thì chúng tôi không tài nào

nghe được. Nghe nói phí điều trị khá đắt nhưng Karin đã thanh toán trong khi tôi và Yuji không hề biết gì.

Sau khi ra viện, Yuji nhận về nhà nuôi. Nửa thân sau của con Trash không thể cử động được nữa, Yuji đã nhặt chiếc xe đẩy hàng ngoài bãi rác về làm chân mới cho nó. Từ dạo mọc lại lớp lông mới, con Trash ngồi trên chiếc xe đẩy hàng này, quay lại với vành đai xanh và thế giới rác. Nó đã khỏe mạnh trở lại và cả nửa sau của tiếng sủa bị mất cũng đã được khôi phục.

“Huýt?”

Có vẻ như nó vẫn chưa nhận được câu trả lời thì phải.

“Một thế giới tốt đẹp thì không thể có những kẻ lỗ mãng, ích kỉ.” Một hôm, Karin nói với tôi khi chỉ có hai người.

“Ừ,” tôi trả lời. “Vậy nên?”

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trong ống nước đã cạn nước. Một con đường làng chạy cắt ngang qua ống nước, thì thoảng lại có tiếng máy cày chạy trên đầu chúng tôi.

“Có tội thì phải đền. Nếu làm tổn thương người khác, thì chí ít kẻ đó cũng phải chịu đau khổ tương tự. Như thế mới là công bằng phải không?”

Ngay lập tức hiểu ra, tôi trở nên bất an. “Chúng mình hứa với Yuji rồi mà. Cậu nhớ không?”

“Tớ nhớ. Tớ đã bảo thế này, ‘Bạo lực đến đây là kết thúc.’ ”

“Ừ, đúng là như thế.”

“Thế cho nên,” cô nàng nói, ghé sát vào mặt tôi. Nói như thì thâm bên tai. Có thứ gì đó như đang chạy dọc sống lưng tôi. “Tớ không thèm động một ngón tay vào thằng Thệt Xay đâu.”

Đêm hôm đó, tôi chạy xe đạp đến nhà Thịt Xay. Karin nói sẽ làm một mình nhưng tôi không đành lòng để cô nàng một mình giữa đêm tối.

Đó là một đêm trăng sáng. Không khí đêm thu lành lạnh, thích hợp với gò má đang tỏa nhiệt vì cao hứng của tôi. Tôi xuống xe đạp trước một chút rồi từ đó đi bộ. Bên cạnh nhà Thịt Xay là khu đất trống khá rộng mọc đầy lau. Tôi bước chân vào đó, khe khẽ gọi Karin.

“Karin?”

Bụi lau rung lên ở vị trí gần hơn tôi tưởng, cô nàng xuất hiện. Ánh sáng trắng xanh của mặt trăng chiếu vào khiến khuôn mặt Karin lấp lánh, lóng lánh.

“Cậu đến giúp tớ hả?”

Không biết có phải do tưởng tượng hay không mà tôi có cảm giác giọng của cô nàng có vẻ vui. Karin chỉ cười một chút rồi sau đó làm động tác cần môi dưới nhằm kiềm chế cảm xúc.

“Ừ,” tôi trả lời. “Làm sao mà thiếu đội tàu hải mớ màn được.”

Nói rồi tôi nhắm tịt hai mắt. Thực ra tôi định nháy mắt nhưng không thực hiện thành công. “Tớ sợ Karin không phát huy hết khả năng.”

“À, đúng vậy,” cô nàng nói rồi cầm lấy tay tôi. Một bàn tay lạnh. Cô nàng dẫn tôi vào trong đám lau. Ở đó có một khoảng trống vừa đủ cho khoảng hai người. Bao quanh chúng tôi là đám lau cao, ngược mắt nhìn lên, tôi thấy bầu trời sao bị cắt thành hình vây cá.

Chúng tôi ngồi cạnh nhau trên bãi cỏ.

“Rồi sao nữa,” tôi gợi chuyện. “Cậu bảo là sẽ làm cho Thịt Xay phải đau đớn mà không cần động tay phải không?” Tôi chăm chú nhìn vào mặt Karin. “Cậu làm thế nào?”

Karin giơ ngón tay trở lên đoạn lắc lắc như muốn bảo “Chà, cậu hãy nhìn



đi.” Sau đó, lấy hay tay xoa nhẹ lên má, liếm môi, Karin phát ra thành tiếng “gruu” từ cổ họng. Không hiểu sao cô nàng tỏ vẻ không hài lòng, lần này làm động tác như tự siết cổ mình, một lần nữa cô nàng phát ra âm thanh từ cổ họng. “Hút.”

Karin gật gật đầu, di chuyển tay từ cổ họng lên miệng đoạn mở rộng thành hình loa.

“Tớ làm nè,” Karin ám hiệu bằng cách liếc sang tôi đoạn dồn hết lực vào má.

“Huýt?”

Tôi bất ngờ, bỗng nhiên quay lại nhìn phía sau. Biết là không có nhưng tôi không thể không làm vậy. Bởi tiếng kêu đó chính là của con Trash.

“Huýt?” Karin thổi một lần nữa.

Một tiếng ken két vang lên, cửa sổ tầng hai nhà Thị Xay bật mở. Thân hình 80 kilôgam to lớn không lần vào đâu được ở ngay chỗ đó. Hắn ta đảo dác đưa mắt nhìn xung quanh với điệu bộ lo lắng. Chắc chắn hắn không thể nào nhìn thấy bóng dáng chúng tôi trong bóng tối nhưng Karin vẫn ghé sát vào tôi, cố hết sức làm bóng hai đứa nhỏ lại. Đầu Karin nhỏ nhắn đặt dưới cằm tôi. Chắc chắn nghe tiếng trống ngực tôi đập thình thịch nhưng Karin không nói lời nào.

Thị Xay lắng tai nghe ngóng tình hình một lúc nhưng rồi hắn nghiêng đầu, bỏ cuộc và đóng khung cửa sổ nhôm lại.

Karin tựa đầu vào ngực tôi, cô nàng vừa ghé sát gần vừa cười khúc khích. “Cậu nhìn thấy mặt hắn không?”

“Ừ. Tớ có thấy.”

“Thị Xay ấy, hắn cứ ngỡ là con Trash chết rồi.” Cô nàng nói thêm, “Vì tớ đã tung tin giả.”

“Thế tức là Thịt Xay cứ nghĩ rằng hấn nghe thấy tiếng hồn ma?”

“Chính thế.” Cô nàng đứng lên, quay lại nhìn tôi. “Hồn ma này hơi dai dẳng đấy.”

“Ra thế,” tôi thông cảm. “Thịt Xay chắc phải ngót đi chút ít nhỉ?”

Thực tế thì không phải là “chút ít”. Nhìn trừ hao kiểu gì tôi vẫn nghĩ hấn giảm phải trên tám cân. Thế có nghĩa là 10% con người hấn đã biến mất. Karin bảo đó là “tiêu diệt một phần mười.” Mặc dù không thực sự hiểu ý nghĩa, nhưng âm vang của câu nói vẫn khiến chúng tôi vô cùng thỏa mãn.

Hồn ma thật dai dẳng. Suốt ba tháng trời, chúng tôi tiếp tục đến dưới cửa sổ phòng Thịt Xay. Bản serenade của chúng tôi làm thân thể Thịt Xay hao mòn, bắt hấn ta phải chịu giày vò vì ân hận. Để hấn biết rằng bạo lực là phải bị trả giá.

Chúng tôi chỉ đến hằng ngày trong tuần đầu tiên, sau đó là ngẫu nhiên, lúc nào nổi hứng chúng tôi mới ra ngoài.

“Hằng ngày là không cần thiết.” Karin nói. “Bọn mình chỉ cần tác động đoạn đầu và đoạn cuối, đoạn giữa tự Thịt Xay sẽ bổ sung.”

Tự kỉ ám thị. Có khi biểu hiện qua việc nghe thấy những âm thanh không có thực. Dù chỉ là tiếng gió nhưng hấn sẽ nghe thành tiếng sữa của con Trash. Cứ như thế, hấn sợ hãi tiếng động của một hồn ma không tồn tại và dần dà từng chút, từng chút một, đánh mất trọng lượng của chính mình.

Chúng tôi giữ bí mật với Yuji. Tuy không phải bạo lực thật, nhưng dễ dàng hình dung được rằng Yuji sẽ coi hành vi của chúng tôi là không tốt. Cậu ấy không muốn làm ai tổn thương dưới bất kỳ hình thức nào, dù đó là kẻ gây đau đớn cho bản thân cậu.

Yuji không có vẻ gì là nhận ra hoạt động của hai đứa tôi. Cậu cũng không mấy may nghĩ ngờ, thậm chí không nhận ra Thịt Xay bị thu nhỏ kích cỡ. Cứ chiều buông, tôi và Karin lại bỏ “phòng khách” lại sau lưng, tìm đến chỗ hẹn ở cánh đồng lau lúc tối muộn.

Tình hình tiếp diễn hơn ba tháng, một hôm, Karin nói với tôi, “Tôi đã đền xong.” Cô nàng búng ngón trỏ vào má tôi, “Mà không phải động một ngón tay.” Cuối cùng thổi to thêm một lần nữa “Huýt?”

Đó là một thắng lợi nho nhỏ của chúng tôi. Vậy nhưng, kiểu thắng lợi này chẳng đáng tự hào, thậm chí còn khiến tôi có cảm giác chúng tôi là những kẻ bại trận.

“Vì không có nghĩa là,” Karin nói, “con Trash có thể trở về hình dạng như trước.”

“Thế nhưng chắc chắn Thịt Xay sẽ không bao giờ làm con chó xù nào bị thương nữa.”

“Ừ.” Karin nhìn tôi với vẻ mặt mềm yếu, khác hẳn cô nàng lúc bình thường. “Chà, sự thật đó cũng có giá trị an ủi đấy nhỉ?”

Mọi chuyện là như vậy. Thứ chúng tôi thu hoạch được sau ba tháng hoạt động không phải là cờ thắng lợi mà chỉ vồn vẹn niềm an ủi nhỏ nhoi vừa đủ nhét vào túi áo ngực.

Đúng là con Trash không bao giờ có thể quay về hình dáng cũ, nhưng thực tế thì tôi thấy nó cũng chẳng thảm hại hơn trước là bao. Nó đã khá già, đã rơi vào tình trạng không thể tự đi lại được nữa, nên một cỗ máy di động thay cho bốn chân khiến nó thích thú vô cùng.

Hằng ngày tan học, Yuji thường về thẳng nhà, bê con Trash lên xe đẩy hàng rồi mới cùng nó đến “phòng khách”. Con Trash gác hai chân trước lên khung xe, hứng thú quan sát xung quanh bằng đôi mắt mờ đục.

Cũng có lúc cả bọn rời “phòng khách” và đi bộ tới một nơi thật xa. Dẫn đầu là con Trash trên chiếc xe hàng do Yuji đẩy, theo sau là tôi và Karin. Đoàn lữ hành nho nhỏ ấy thường cứ viễn chinh không mục đích, nhưng điểm dừng luôn luôn được xác định sẵn. Tức là nơi có rác hoặc có nước. Hễ nhìn thấy bãi rác thì Yuji sẽ đứng ì ra một lúc, gặp những nơi có nước là đến lượt

tôi không bước đi cho tới khi quan sát xong đám thủy sinh.

Lúc nào cũng vậy, Karin không hề ta thán, mà luôn nhẫn nại ở cạnh chúng tôi. Ngồi xuống bãi cỏ, cô nàng lôi cuốn sách ra khỏi túi áo quân đội, khẽ khàng lật giở từng trang. Còn con Trash, trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng đều không biết chán, ở đâu nó cũng chăm chú nhìn thế giới xung quanh bằng ánh mắt tràn đầy hiếu kỳ. Nó dõi theo con bướm đang lượn lờ trước mũi, chăm chú ngắm đàn kiến bò dưới đất với vẻ nhiệt tình của một học giả, cuối cùng ngoảnh lại, điềm tĩnh cất tiếng hỏi, “Huýt?”



“Huýt?” Karin thối, rồi nhìn tôi với vẻ mặt kiêu “Thấy sao?”

Đó chính xác là tiếng con Trash. Karin vẫn mô phỏng rất đúng điệu.

“Ừ,” tôi bảo. “Là con Trash.”

“Đúng vậy.” Karin nói. “Chuyện đã mười lăm năm rồi.”

Đến bây giờ tôi mới nhận ra, rằng con Trash đã không còn trên cõi đời này nữa. Tôi chưa từng nghĩ về điều đó. Thật khó tin nhưng, tôi có cảm giác như đang nhớ lại một người già tám mươi năm trước giờ đã thành người thiên cổ.

“Nào,” Karin giục. “Ngủ thôi. Từ giờ trở đi sẽ thoải mái thời gian cho cả nui chuyện.”

“Phải đấy,” tôi gật đầu. “Cậu sẽ ở đây một thời gian phải không?”

Karin chớp mi, nhìn tôi với ánh mắt buồn ngủ, “Ừ, tớ nói rồi mà. Yên tâm đi, tớ sẽ không đột nhiên đi sang bên kia bán cầu nữa đâu.”

“Vậy thì đỡ quá. Tớ ghét phải viết thư sai địa chỉ lắm rồi. Chán ngấy việc lạc nhịp nhau rồi.”

Karin suy nghĩ một lúc rồi hỏi, “Giống như Romeo và Juliet?”

Tôi toét miệng cười, áp tay vào tai hỏi vặn lại, “Cậu bảo ai với ai cơ?”

Karin nhìn tôi với vẻ mặt “Ôi ôi ôi”. Nở nụ cười giấu cợt, cô nàng lắc đầu bảo “Không” và thì thầm như đặt nốt mảnh ghép cuối cùng vào trò chơi xếp hình, “Không có gì cả.”

## 7.

Ra là thế, Natsume chỉ nói vậy. Một phản ứng đơn giản đúng phong cách của cậu.

“Em không ngạc nhiên hả?”

Nghe tôi hỏi, cậu thốt lên, “Đâu có, em ngạc nhiên đấy chứ. Hết sức ngạc nhiên.”

À, vậy hả.

Chúng tôi đang chọn lựa thủy sinh vừa được chuyển phát đến nơi. Natsume tiếp tục, “Điều làm em ngạc nhiên nhất là có người bạn thời thơ ấu đẹp như thế mà lúc gặp lại anh lại chẳng nhận ra.”

“Đâu mà. Tại vì... Tại vì mười lăm năm rồi bọn anh không gặp nhau.”

“Kể cả thế thì bình thường vẫn phải nhận ra.”

“Cô ấy cũng nói vậy.”

“Thế tức là ý kiến của số đông nhé.”

“Ừ.”

Chẳng lẽ tôi là một gã đại ngốc thuộc phe thiểu số? Là kẻ nếu ba ngày liên không nhìn vào gương thì sẽ quên luôn cả mặt mình?

Mà thực tế có lẽ thế thật. Là mối tình đầu, là người tôi đã trao nọ hôn đầu,

là người con gái tôi vẫn mãi đi tìm, vậy mà sao tôi lại không nhận ra. Đến giờ tôi vẫn còn nhầm lẫn giữa súp lơ trắng và súp lơ xanh, hay là nào tôi thiếu mất vài con chip cũng nên,

“Dù sao đi chăng nữa,” Natsume thông cảm. “Chắc là do chị Karin đã thay đổi khá nhiều trong mười lăm năm quá.”

Mặc dù phần khởi vì lời an ủi, tôi vẫn cảm thấy mình như cậu học trò không thuộc bảng cửu chương và bị bắt ở lại, trong khi đó các bạn đã thuộc lòng đang chuẩn bị ra về còn thương hại bảo “Cũng tại bảng 7 khó thật mà”, tức là thực tế cũng chẳng có giá trị an ủi cho lắm.

“Ừ thì,” tôi nói. “Anh nghĩ là đã loại bỏ được mái tóc khác thường và chiếc áo quân đội.”

“Vâng.”

“Nhưng hàm răng thì...”

“Cậu bảo hàm răng thì sao?”

Tôi rung mình quay phắt lại. Karin đang đứng đó, ôm chiếc túi của hàng bánh ngọt, “Cậu có gì bất mãn về miệng tớ hả?”

“Đâu có.” Tôi lắc đầu.

“Tuyệt vời. Miệng cậu ấy. Trông như nàng tiên răng. Răng trắng muôn năm!” Dứt lời, cô nhét luôn một miếng Chocolate Danish vào miệng tôi.

“Yum yum...”

“Cậu thật quá đáng.” Karin liếc xéo tôi rồi nói với Natsume. “Thế mà là người chị đã trao nụ hôn đầu đời cơ đấy.”

Tôi nhận thấy các biểu hiện trên gương mặt Natsume biến mất, không còn chút cảm xúc nào nữa. Lần này cậu thực sự bất ngờ.

“Chị đã mất bao nhiêu công sức tìm kiếm rồi đến thăm cậu ấy, vậy mà...” Karin giật phắt mẩu bánh thò ra từ miệng tôi rồi vừa nhai mẩu bánh bằng phần răng cửa vô cùng đều đặn vừa tiếp tục. “Tóc mái chị mới chỉ dài ra một tí mà đã chẳng nhận ra chị là ai.”

“Nào,” cô nàng giơ chiếc túi của cửa hàng bánh ngọt trên tay. “Ăn trưa thôi. Hôm nay cũng có rất nhiều bánh Chocolate Danish ngon.”

Rồi cô nàng bỏ lại chúng tôi và bước nhanh vào cửa hàng. Natsume nhìn tôi với vẻ mặt như muốn hỏi “Thật hả anh?”. Tôi cũng trả lời lại bằng biểu hiện “Thật đấy”. Thực sự thì đối tượng trao nộ hôn đầu với Karin chính là tôi đây.

Natsume lắc đầu tỏ vẻ không thể tin nổi rồi biến vào trong cửa hàng.

Hắn là thế rồi.

Bởi chính tôi đây cũng không thể nào tin nổi.



Sau một thời gian không gặp nhau, tối nay tôi đến khu chung cư thăm bố và ở lại ăn cơm.

Thực đơn vẫn là món “udon đun kỹ” như thường lệ. Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông bố chỉ ăn toàn món này. Có khác chăng là thay đổi các loại rau củ ăn kèm theo mùa. Bữa tối nay có nấm.

Tôi vừa nhét đầy mồm những miếng nấm mềm nhũn vì ninh nhừ vừa nói, “Thế con mới bảo Karin từng là một người vô cùng nổi tiếng.”

“Morikawa Suzune thì ta cũng có biết.” Bố nói. “Hình như con bé đóng quảng cáo nước khoáng thì phải.”

Nói chung là vì nhàn rồi nên bố khá rảnh về các chương trình ti vi.

“Thế nhưng ta cũng chẳng tài nào nhận ra đó lại là Karin.”

Có lẽ trong đầu bố cũng thiếu mất vài con chip quan trọng. Chính vì thế mới là bố con.

“Hửn là,” ông nhìn chăm chú lên không trung như đang lật lại ký ức. “Karin hồi đó cũng đẹp đấy chứ. Mặc dù ăn vận như con trai nhưng cũng không giấu hết được.”

“Karin giấu việc mình là một người đẹp sao?”

“Chứ còn gì nữa?”

“Nhưng sao lại phải thế?”

“Nhiều phiền phức lắm chứ. Sắc đẹp là thứ luôn gây rắc rối cho người ta.”

Hừm.

“Nhân tiện con bé đang ở chỗ anh, hôm nào ta phải đến gặp nó mới được.”

“Vâng, bố đến đi. Karin chắc sẽ vui lắm.”

Hồi xưa hồi xưa, nói là thế nhưng cũng mới chỉ mười lăm năm trước, bố tôi là vận động viên chạy cự ly ngắn giữ tốc độ trội hẳn so với những người cùng lứa tuổi, sức bền đủ chạy 400 mét trong hơn sáu mươi giây, hồi đó tôi cũng chưa vượt qua ông được. Tôi nghĩ nếu ông tham gia đại hội thể thao Masters (*đại hội thể thao những người trung, cao tuổi*) thì chắc cũng đã gạt hái kha khá thành tích. Tuy nhiên mục tiêu của ông chỉ có một, đó là trận đấu giao hữu của câu lạc bộ điền kinh cự sinh viên trường đại học ông từng theo học. Bố có một đối thủ lâu năm, năm nào họ cũng gặp nhau để quyết đấu nghiêm túc một lần. Mục đích ban đầu của trận đấu là để yên tâm về sức khỏe nhằm thắt chặt mối thâm giao. Ấy vậy mà riêng bố tôi và ông đối thủ “Sakuji” đó (tên ông ta viết như thế nào tôi cũng quên mất rồi, chao ôi con chip trong đầu tôi), lại tham gia buổi thi đấu với ý chí quyết thắng sôi sục đến nỗi bạn bè xung quanh phát ngán.

Trận đấu của hai người thường ngang tài ngang sức chẳng khác nào Đẳng



Cộng hòa và Đảng Dân chủ trong cuộc bầu cử tổng thống Mỹ. Thi đấu chỉ như đổ thêm dầu vào lửa, nếu thắng thì sẽ nỗ lực tập luyện để năm sau không thua, nếu thua đương nhiên sẽ dồn lực tập luyện gấp bội để phục thù. “Chắc hẳn lão Sakuji ấy đang...” là câu cửa miệng của bố tôi. Bị ám ảnh bởi ý nghĩ rằng đối thủ chắc chắn đang tích cực tập luyện nặng hơn mình, ông thậm chí còn không dám nghỉ giữa chừng.

Từ dạo hơn mười tuổi, cứ mỗi cuối tuần tôi lại bị bắt tập luyện cùng bố. Chúng tôi đến sân vận động của một trường học gần nhà và tôi phải chạy nghiêm túc. Đầu tiên tôi một mình chạy trước, sau đó khoảng mười giây bố tôi bắt đầu xuất phát. Tôi là con mồi đáng thương, là đối thủ giả tưởng bị thù hằn.

Tôi phải chạy hai vòng đường chạy 200 mét, nhưng kiểu gì cũng bị bố tôi bắt kịp ở đoạn cua của vòng thứ hai. Nỗi sợ hãi khi cảm thấy sắp có người tới từ phía sau lưng. Tiếng thở hồng hộc và tiếng đế giày nện xuống đất khô khốc. Thi thoảng, vừa vượt qua được tôi, bố bèn rặn ra từng tiếng như rên rỉ, “Lão Sakuji!”

Tôi không thể chấp nhận nổi việc luyện tập này. Vừa mệt nhọc, vừa lo sợ, nhất là lại tốn thời gian. Thà ra hồ nước ngắm cá, ngắm thủy sinh còn vui hơn phải đóng giả ông bác kia để bị chửi.

Tuy vậy, nhờ tập nữa tập mãi, chẳng bao lâu năng lực chạy của tôi bắt đầu tiến bộ. Đó là thời điểm tôi bắt đầu cao hơn, đám lông tơ bắt đầu lờ mờ xuất hiện ở chỗ mà từ trước đến nay vốn nhẵn bóng. Thời gian chạy 400 mét được rút ngắn lại.

Cũng có lúc tôi chạy về đến đích mà không bị bố vượt qua. Bố tôi vừa vất óc tính toán vừa rút ngắn khoảng cách xuất phát. Tuy nhiên, được một thời gian tôi lại tiếp tục chạy thoát được. Và rồi bố tôi lại vất óc suy nghĩ. Con mồi đã không còn đáng thương như trước và cũng không đến mức đàn độn như trước. Cứ như vậy, việc luyện tập bỗng chốc hóa vui vẻ.

Vào cấp hai, nhà tôi chuyển đến thị trấn có nước và rừng cây mà tôi đã kể trên, bãi tập lần này là bờ sông. Chạy 200 mét lên phía thượng nguồn, băng qua cầu và chạy tiếp 200 mét quay về phía hạ nguồn. Mặc dù có một nhược điểm là sẽ phải giảm tốc ở đoạn cầu, nhưng ở đây thì muốn luyện tập lúc nào

cũng được. Còn ở sân vận động trường thì kể cả cuối tuần cũng có các câu lạc bộ thể thao ở đâu đó đến lấy chỗ nên khó mà tự do luyện tập.

Khi tôi mười bốn tuổi, thời gian chênh lệch xuất phát rút xuống chỉ còn hai giây. Biết chúng tôi tập chạy ở bờ sông, Karin và Yuji đều cùng tham gia. Karin đứng ở điểm xuất phát, Yuji thì đứng trên cầu, mỗi đứa cầm trên tay một chiếc đồng hồ bấm giờ và đọc thời gian cho hai bố con tôi.

Bố tôi là anh hùng của Karin.

“Bác giỏi quá,” mắt Karin sáng lấp lánh. “Bác chạy còn nhanh hơn cả Satoshi nữa.”

Câu nói khiến cả hai bố con tôi cực kỳ phồng mũi. Bởi lẽ phần “hơn cả Satoshi nữa” bao hàm ý nghĩa rằng bản thân tôi cũng là vận động viên tương đối xuất sắc, bố tôi chạy nhanh hơn có nghĩa là ông còn là tuyển thủ trên cả mức “tương đối”.

Kết thúc buổi luyện tập, bao giờ bố cũng dẫn cả ba đứa chúng tôi vào quán giải khát và đãi kem hoa quả. Ăn kem tươi sau khi chạy thật là ngon hết sảy!

Thói quen này được duy trì cho đến khi chúng tôi rời khỏi thị trấn.

“Lão Sakuji ấy,” bố nói. “Nghe bảo sắp có cháu rồi đấy.”

Cuộc chạy đua 400 mét thường niên đã chấm dứt được khoảng năm năm, vì ông Sakuji bị thương ở đầu gối, vậy nhưng cho đến giờ cả hai vẫn còn tranh đấu ở vòng đua cuộc đời. Trong trận này bố tôi chạy chậm hơn khoảng hai vòng. Vì nói gì đến chết, ngay cả cháu còn chưa có triển vọng ấy chứ. Bản thân việc kết hôn muộn của bố đã là sự mở đầu của cú vấp, chuỗi liên hoàn ấy được di truyền sang thằng con trai là tôi. Đường như có cả gen “chậm phát triển” thì phải.

“Mừng cho bác ấy,” tôi nói. Ngoài câu đó ra còn câu nào khác bây giờ? Tôi đành giả vờ như không nhận ra ý nghĩa mà bố đang ám chỉ. Tôi không thể nói ra nên cả chuyện chương trình môi giới hôn nhân lẫn Misaki tôi đều không báo cáo lại.

“Mà thôi được rồi.” Bố tôi đã gần tám mươi tuổi, mái tóc trắng dày vẫn được chải hất lên trên. “Anh cũng gần ba mươi tuổi rồi.”

“Thế thì sao ạ?”

“Thế thì sao hả?”

“Vâng, thế thì sao ạ?”

“Thế thì cũng đến lúc rồi còn gì.”

“À,” tôi chỉ gật đầu lia lịa. “À, giờ thì con hiểu rồi, xin lỗi bố, con chậm hiểu quá.” Tại sao con cái thường không thể thành thật trước mặt cha mẹ được nhỉ? “Thì cũng đến lúc rồi, Con sẽ suy nghĩ.”

Nhân đây, bố khoác lên mình vẻ điềm nhiên rồi hỏi tôi. “Sao giờ Karin lại cắt công tới đây?”

“Trở về điểm xuất phát.” Để ông không kỳ vọng vô ích, tôi giải thích rõ hơn. “Nghe cô ấy bảo việc đến gặp con nằm trong chuỗi sự kiện quay trở về nơi cô ấy đã từ đó ra đi.”

“Thế nghĩa là?”

“Thế nghĩa là?”

“Ý ta là, điều đó thì có ý nghĩa gì?”

“Chẳng có ý nghĩa gì cả. Đúng như từ ngữ thôi ạ. Đi tìm lại kỷ niệm, hồi tưởng, chỉ vậy thôi.”

“Ra thế,” bố nói, sau đó không bao giờ dă động đến chủ đề này nữa.

Thực tế thì bố mẹ tôi quen biết nhau từ nhỏ. Tuy vậy, khác với chuyện của bọn tôi, bố mẹ cách nhau những bảy tuổi nên không sớm ý thức được họ sẽ thành đối tượng yêu đương. Mọi chuyện bắt đầu khi cả hai đều đã trưởng thành. Thỉnh thoảng bố lại kể về tình sử của hai người cho tôi nghe. Đó là

nguồn gốc dẫn đến “tôi”, và cũng là một chương mở đầu của câu chuyện giản dị.

“Hồi ấy có một cuộc chiến tranh lớn,” bố tôi nói. “Khi ta nhận ra thì lúa thanh xuân bảy giờ đã trẻ hơn ta rất nhiều. Vừa tốt nghiệp đại học ta đã phải nhập ngũ và bị gửi ra chiến trường. Chúng ta phải cố gắng hết sức để sống. Chúng ta ở đây là ta, mẹ ta (tức là bà nội của anh) cùng với ba người em trai và hai người em gái. Cha ta (tức ông nội của anh) trong một cuộc không kích vào thời điểm mà ngay ngày hôm sau chiến tranh sẽ kết thúc đã không may giẫm phải đinh khi đang ôm con gái út chạy trốn, bị uồn ván rồi qua đời. Một người thiếu may mắn. Trong khi đó dưới bầu trời phương Nam, ta đang ôm cái bụng đói meo và chỉ nghĩ làm sao để lấp đầy nó. Rồi chiến tranh cũng kết thúc, ta trở về nhà, cả gia đình còn đói hơn cả ta đang há miệng chờ đợi ở đó. Để lấp đầy những cái bụng rỗng của cả nhà, ta phải làm việc cật lực. Trải qua nhiều công việc, đến năm gần ba mươi tuổi nhờ sự giới thiệu của một người họ hàng ta được vào làm tại một công ty thương mại, và nơi đó trở thành chỗ làm suốt đời của ta. Bảy giờ chủ hai và cô em gái lớn cũng đã bắt đầu đi làm, mặc dầu vậy với trách nhiệm trưởng nam ta vẫn chưa thể rảnh rang được.”

“Vẫn còn ba người nữa ạ”

“Ta cũng đã nghĩ vậy. Rốt cuộc thì khi cô em gái út (là cô em gái mà bố ta đã ôm theo khi giẫm phải đinh, là cô Naoko mà anh cũng biết đấy) tốt nghiệp cấp ba vào làm việc cho phòng kế toán của công ty may mặc, lúc đó ta cũng đã ba mươi lăm tuổi, vẫn còn độc thân. Ta chẳng mấy khi hẹn hò với phụ nữ, mà xem chừng như tương lai ta cũng chẳng có lấy một mối duyên. Các em ta lập gia đình rồi sinh con cái. Ta thật lòng vui mừng chào đón những thành viên nhỏ bé, những sinh linh mới của gia đình. Ta là người đặt tên cho cháu trai, cháu gái, trở thành người giám hộ, thậm chí thành cả ông già Noel. Tuy chúng không phải là con ta nhưng một phần tư dòng máu của chúng giống ta. Dấu vết đó có thể thấy ở mọi nơi. Chẳng hạn như chỗ tóc gáy cuộn tròn, ở cặp lông mày thẳng tắp một đường hay ở trái tim rắn rỏi. Nói tóm lại là chúng vô cùng dễ thương. Chẳng mấy chốc ta cũng có suy nghĩ thế này, ‘Mình muốn có một gia đình. Muốn cưới vợ và ôm con của chính mình trên tay.’ Dù đã quá lứa, ta vẫn nói với mẹ mình, ‘Mẹ à, con muốn lấy vợ.’ Nghe vậy, mẹ liền hiểu rằng ta đã có ý trung nhân, bèn hỏi, ‘Nó là đứa thế nào?’ Ta bèn giải thích, ‘Mẹ làm rồi mẹ à. Con muốn nhờ mẹ tìm hộ con.’ Giờ nghĩ lại, ta thấy ta đúng là làm nũng mẹ. Sau bao nhiêu trần trở, cuối cùng mẹ đã nhớ ra một gia đình sống cùng khu phố hồi chiến tranh kết thúc, đến nay vẫn thư đi thư lại

với nhau. Bà nhớ mang máng hình như trong tấm thiệp chúc Tết năm nay có câu, ‘Con bé nhà tôi quá lú lờ thì mất rồi’. Cô gái đó ngoan ngoãn và khiêm tốn lắm. Tên là Yumiko thì phải. Khôn mặt thì cũng bình thường, nhưng con trai mình đâu dám đòi hỏi gì. Mặc dù chênh lệch nhau đến bảy tuổi, nhưng chính mình cũng kém chồng đến sáu tuổi. Không biết mẹ có nghĩ như vậy không, chỉ biết mẹ sắp xếp cho ta đi xem mặt, rồi ta và mẹ anh gặp lại nhau sau mười lăm năm. Và đó là một tình yêu sét đánh. Cuộc hội ngộ định mệnh. Ta đâu ngờ cô gái bé nhỏ năm nào nay đã thành một thiếu nữ quyến rũ thế này. Điều gì đã gắn kết một chàng trai và một cô gái, đến bây giờ vẫn còn là một ẩn số. Dù sao thì cùng là những kẻ muộn màng giản dị, chúng ta đã nhìn thấy điều gì đó sáng lấp lánh trong nhau, rồi đi đến một cuộc sống chung. Rồi xa gia đình, mẹ anh đến nhà ta cùng một hòm đồ nhỏ. Hồi ấy trong nhà này vẫn còn mẹ ta và em trai, em gái sinh sống nên gia đình khá đông người. Mẹ anh không khỏe mạnh nên được gia đình ta nâng niu, coi như con gái rước hơn là một cô con dâu. Mặc dù ngủ chung một phòng nhưng ta không biết làm sao để chui vào trong chăn của vợ. Cưới nhau hơn ba tuần mới có được đêm tân hôn...”

Chuyện bí mật thể này mà bố tôi lúc nào cũng kể tuôn tuột cho con trai không hề giấu giếm.

“Ngay việc hôn thôi mà ta cũng cần lòng dũng cảm. Làm mấy lần mà ta vẫn chưa quen, lần tới làm lại quay trở về lúc ban đầu, len lén dòm vào mặt vợ. Rồi cũng đến lúc mẹ anh mang thai đứa con đầu lòng, không biết có phải do người yếu sẵn hay không mà thai nhi bị chết lưu lúc hơn bảy tháng. Thai hỏng cũng gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người mẹ, sau lần đó bà ấy nằm liệt giường đến gần nửa năm. Thấy vậy, ta từ bỏ chuyện con cái. Sức khỏe của bà ấy quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Bởi lẽ nếu cần con cái để kế thừa dòng máu thì ta còn khối cháu trai, cháu gái. Thế này chẳng quá đủ hay sao. Chỉ cần cùng người vợ thương yêu nắm tay nhau chung sống là tốt lắm rồi. Ta đã quyết định như vậy. Bà ấy vốn không thuộc kiểu phụ nữ nói ra miệng ý kiến của mình nên chỉ im lặng nghe theo lời ta. Vậy nhưng, mười năm sau chính bà ấy là người tỏ rõ quyết tâm rồi sinh hạ anh. Trước đó một năm bà nội anh qua đời, mẹ anh đau buồn còn hơn cả mất mẹ ruột của mình. Ta cũng là trưởng nam được chiều chuộng nên nỗi đau buồn đó không dễ gì vượt qua. Mẹ anh đã trở thành nguồn an ủi của ta. Về phía bà ấy cũng giống như vậy. Bây giờ tất cả các em ta cũng đã có gia đình riêng nên trong nhà chỉ còn lại hai người chúng ta. Nói chung cứ ở cùng nhau là chúng ta lại gần gũi thể xác để tìm niềm an ủi. Dụng cụ tránh thai hồi đó cũng không đáng tin cậy

như bây giờ. Chỉ một tích tắc bất cẩn, anh đã có mặt trên thế gian này. Nhanh đến chóng mặt. Ta đã phản đối. Lẽ dĩ nhiên là vì nghĩ cho sức khỏe của vợ. Mẹ anh đã ngoài bốn mươi tuổi. Thế nhưng bà ấy không chịu nhường. ‘Giờ là lúc em khỏe hơn bao giờ hết. Em có thể sinh được. Đứa trẻ này chính là hiện thân của mẹ anh.’ Bà ấy đã nói vậy để thuyết phục ta. Ta lo lắng vô cùng, nhưng cuối cùng cũng bị thuyết phục. Hồi đó anh mới chỉ to bằng quả trứng chim cút và trí não không bằng một con rận, tuy vậy ta đã bắt đầu yêu anh. Vì lẽ đó mà ta cũng chẳng thể phản đối đến cùng. Rồi sau ca sinh khó, anh đã chào đời. Là đứa cháu thứ 11 của người mẹ quá cố của ta. Từ lúc đó trở đi, thời gian trôi nhanh hơn bao giờ hết. Hễ cứ nghĩ đến quãng thời gian còn lại của cuộc đời ta lại có cảm giác dù thế nào thì cũng không đủ thời gian để nuôi nấng một sinh linh nhỏ bé thành người trưởng thành. Hai chúng ta đã nỗ lực nuôi nấng anh. ‘Ông bố trẻ’ năm mươi tuổi và ‘bà mẹ trẻ’ bốn mươi ba tuổi. Chúng ta đã tiếp tục phấn đấu để hòa nhập với những ông bố bà mẹ mà tuổi đời chỉ bằng một nửa chúng ta. Tuy vậy mọi sự đều vui vẻ. Cùng bà ấy đi bách hóa mua quần áo lót cho anh, đi siêu thị mua sữa bột, rồi đẩy xe nôi đi dạo trong công viên, tất cả đều vui không sao tả nổi. Nhìn thấy bà ấy làm mẹ cũng là niềm vui của ta. Hình ảnh bà ấy khi cho anh bú sữa trông đẹp như một thiên thần. Bà ấy đẹp vô cùng. Chẳng mấy chốc mà anh lớn, bắt đầu đi học. Hai chúng ta tham gia hầu hết các sự kiện của trường học trong thời gian và sức khỏe cho phép. Biết là anh không thích nhưng duy chỉ có điều đó là đặc quyền của cha mẹ. Chúng ta không thể nhượng bộ được. Chúng ta còn cùng nhau đi dự lễ khai giảng cấp ba của anh. Hồi đó sao mà khí thế bừng bừng...”

Hồi ấy bố tôi đã sáu mươi lăm tuổi nhưng ngồi hàng ghế phụ huynh, lưng ông vẫn thẳng hơn tất cả mọi người.

“Hai chúng ta đã lén nắm tay nhau. Bảo nhau rằng, chúng mình đã chèo lái thật tuyệt vời, vui quá. Hai năm sau đó bà ấy lìa xa cõi đời này. Dầu sao thì cũng không có gì phải nuối tiếc. Kết hôn khi đã cứng tuổi, hơn nữa hồi đó mẹ anh cũng yếu, ta có cảm giác không thể lơ là bà ấy đến một giây. Thế mà hai chúng ta cũng đã ở bên nhau được hai mươi bảy năm cơ đấy. Ta thấy ta là một kẻ may mắn. Vì ta có thể sống chừng ấy năm bên người ta yêu thương. Lời trăng trối cuối cùng của bà ấy là, ‘Anh ơi, nhìn kia...’ Chắc là bà ấy nhìn thấy gì đó và muốn chỉ cho ta xem. Ta mong đợi lắm. Có lẽ nó phải đẹp lắm. Những lúc đi dạo, bà ấy thường nói thế và trở cho ta xem. Chẳng hạn bông hoa me đất nở ven đường, hay mảnh trăng lưỡi liềm hiện lên giữa bầu trời đêm. Lúc nào ta phải hỏi xem bây giờ bà ấy đã nhìn thấy gì mới được...”

Có lẽ hôm nay cũng thế, trước khi chìm vào giấc ngủ bố tôi sẽ bắt chuyện với mẹ. Rằng, em thế nào?

Tôi trở về cửa hàng, Karin vẫn đang tiếp tục thao tác lập trình trên quầy tính tiền. Thấy tôi, cô ngược mắt lên hỏi, “Bố cậu thế nào?”

“Ừ, ông nhớ lại hồi xưa. Ông bảo sẽ đến gặp cậu đấy.”

“Vui quá, bố cậu đẹp trai thật.”

“Thật vậy hả? Chỉ có Karin nói vậy thôi đó.”

Cô dừng tay trên bàn phím, nhìn tôi bằng ánh mắt bà chị, y như hồi xưa.

“Gì thế?”

Nghe tôi hỏi vậy, cô chậm rãi lắc đầu, “Cậu đúng là một chàng trai yêu mẹ chính thống và cổ điển.”

“Này này gì đấy hả? Hoàn toàn không phải thế.”

“Đấy,” cô chĩa ngón tay vào tôi. “Kiểu chối đây đây đó cũng là phản ứng điển hình của một chàng trai yêu mẹ chính thống và cổ điển đấy nhé.” Cô vừa cười khúc khích vừa nói tiếp, “Những chàng trai yêu mẹ phiên bản mới còn phức tạp hơn nhiều.”

Tôi hạ cánh tay đang giơ lên ngang chừng một cách vô nghĩa rồi thả lỏng vai, “Tớ biết rồi. Mà thế thì sao?”

“Thế nên lúc nào cậu cũng xem bố là đối thủ.”

“À, Freud hả?” Điều này thì đến tôi cũng biết. “Có thể lắm, nên tới giờ tớ vẫn chưa thể thành thật trước mặt bố tớ được.”

“Thấy chưa?!” Karin gấp màn hình tinh thể lỏng của chiếc máy tính xách tay lại, rồi vừa rót trà thảo mộc ra cốc vừa hỏi. “Mẹ cậu đã qua đời rồi nhỉ? Có phải sau bức thư cuối cùng của bọn mình không?”

“Phải. Sau chừng ba tháng. Trước đó sức khỏe của mẹ tớ không tốt.”

Karin rời quầy tính tiền và đưa cho tôi cốc trà. Tôi ngửi và nhận ra mùi hương lạ.

“Hỗn hợp hồng trà và thảo mộc. Tớ mua ở cửa hàng bánh ngọt.”

“Tên là gì?”

“117.”

“Hà?”

“117 mà. Các sản phẩm mới toàn bộ đều có tên bằng số.”

“Hừm.”

Trong một lúc, hai chúng tôi đứng cạnh nhau như thế, lặng yêu thương thức món “117”. Thế không có nghĩa là nó có vị của đồng hồ đâu nhé (Mặc dù tôi cũng chẳng biết đồng hồ có vị thế nào).

Thở hắt một tiếng “Hà”, Karin khẽ nói, “Mẹ cậu là một người hiền lành.”

“Ừ. Karin mới gặp khoảng ba lần thôi nhỉ?”

“Đúng. Tớ cũng mới đến nhà Satoshi chừng ấy lần.”

“Yuji hay đến lắm.”

“Thì bởi cậu ấy mê mẩn mẹ cậu mà.”

“Ừ, đúng rồi.”

Yuji quán quýt mẹ tôi vô cùng. Mẹ tôi phải đáng tuổi bà Yuji, nhưng cậu ta yêu quý mẹ không sao kể xiết. Mẹ tôi cũng rất cưng Yuji, dành cho cậu tình



thương sâu đậm. Bà chỉnh lại cổ áo, lấy lược chải mái tóc đen nhánh rồi bù, hay thấm nước miếng vào khăn tay rồi lau vết bẩn trên má cho cậu. Chúng tôi ngồi cạnh nhau bên bàn như hai anh em và ăn món khoai tây hấp ngọt mẹ tôi làm. Thi thoảng, kể cả khi tôi không ở nhà, Yuji vẫn một mình đến thăm, hai người ngồi trên sofa trong phòng khách, cùng xem chương trình tán gẫu trên tivi.

“Mẹ tớ vẫn nhớ cậu ấy lắm. Đến phút lâm chung bà vẫn bảo muốn gặp.”

“Yuji...” Karin ôm cốc trà bằng hai tay, vừa ghé mặt vào đó vừa nói. “Không biết giờ cậu ấy đã gặp được mẹ chưa?”

“Chắc chắn là rồi. Tớ nghĩ cậu ấy đã gặp được rồi.”

“Ừ. Đúng vậy nhỉ.” Karin khẽ gật đầu. “Không hiểu sao mọi chuyện cứ như mơ.”

Cô mở chiếc giường gấp rồi ngồi khoanh chân, mắt nhìn mơ màng lên phía đầu mũi.

“Mơ?” Tôi ngồi ở bậc cầu thang như thường lệ, lặng ngắm Karin.

“Phải, mơ. Toàn là ảo mộng. Thực sự thì họ có ở đó không nhỉ?”

“Họ?”

“Karin, Satoshi và Yuji năm mười bốn tuổi, rồi con Trash, bố mẹ cậu, bố của Yuji... À, ngoài ra còn cả Thịt Xay béo ú và đồng bọn của hắn nữa.”

“Chắc chắn có hết mà.”

“Ừ, phải nhỉ. Cơ mà.” Karin nhìn xuống như đang tư lự, cô vén lọn tóc rũ xuống mặt. “Cho dù hồi đó mọi chuyện đều như một giấc mơ hạnh phúc thì cũng không có gì là bất thường cả.”

Tôi im lặng gật đầu. Không phải là khẳng định, mà là dấu hiệu để thúc đẩy câu chuyện tiếp tục.

“Hoặc là, cả giờ phút này nữa. Có lẽ thực sự tớ là bà lão chín mươi tuổi, và lại đang tiếp tục mơ một giấc mơ hạnh phúc.”

“Hoặc là, bọn mình chỉ là những nhân vật trong một giấc mơ chốc lát của một chú bướm đang nghỉ cánh trên một nụ hoa.”

“Trang Tử nhỉ?”

Tôi gật đầu. Lần này là dấu hiệu của sự khẳng định.

“Nếu có thể.” Karin khẽ thì thầm. “Tớ muốn được lặp đi lặp lại mãi mãi cái năm mười bốn tuổi đó.”

“Vậy hả?”

“Ừ. Và ngay đầu đoạn điệp khúc, luôn luôn tồn tại nụ hôn vụng về của chúng mình.”

Nụ hôn vụng về... Mở đầu của mọi mở đầu. Bởi thế nó mới trở thành kỷ niệm khó quên. Dù quên đi nụ hôn thứ ba mươi ba, nhưng làm sao quên được nụ hôn thứ nhất. Ai cũng sẽ mang theo ký ức của nụ hôn đầu tiên rồi cất giấu tới tận cổng thiên đường. Tôi nghĩ chắc chắn là như vậy.

Nói cách khác, đó là sự kiện lớn cuối cùng trước buổi phân ly.



Vừa hết năm, chúng tôi nhận được thông báo. Sếp của bố lại vừa gieo xúc xắc. Lần này là mặt có nhiều nút, cả nhà chúng tôi sẽ phải bay đến một vùng đất cách xa một ngàn hai trăm cây số. Mặc dù đã chuẩn bị tâm lý nhưng cuộc chia tay lần này thật quá khổ sở. Tôi cũng đã suy nghĩ rất nhiều về phương án để được nán lại thị trấn này. Tôi có thể ở đậu nhà Yuji, chỉ cần gửi sinh hoạt phí hằng tháng cho bố cậu ấy, và sống với Yuji như hai anh em. Thế nhưng, phương án đó hiển nhiên là bất khả thi. Tôi không thể xa người mẹ bấy giờ đã thường xuyên phải nằm liệt giường, và lại một kẻ vẫn còn hôi sữa như tôi đây suy cho cùng không thể nào sống xa bố mẹ được.

Trước ngày lên đường, tôi, Karin và Yuji cứ dính chặt lấy nhau như ba chú chó con đã nhận quyết định được nuôi riêng. Từ đầu năm cho tới tháng Ba, thời điểm phải chia xa, hầu như cứ đến giờ tan học là chúng tôi có mặt ở ống nước. Còn không phải ống nước thì sẽ là căn phòng các tông được dựng trong bãi lau. “Phòng khách” ở bãi rác mùa này rất lạnh. Chúng tôi không đến nhà ai cả, ba con người và một con vật đã trải qua những buổi chiều đông quây quần, chống chọi cái lạnh bằng hơi ấm của nhau.

Tôi không nhớ rõ chúng tôi đã nói những chuyện gì. Động lại bên tai tôi chỉ còn toàn tiếng gió. Tiếng xào xạc của lá lúa mì, tiếng lật phật của dây điện, hay tiếng thở dài của người không lồ thổi xuyên qua ống nước nơi chúng tôi đang chụm lưng vào nhau.

Con sông đã giảm mực nước, giờ trông chẳng khác gì một cái ao tù. Đập dẫn nước từ nương ra sông cũng đã đóng kết, khô còn. Những nơi có hơi nước đều đóng băng trên diện rộng, lũ trẻ con đi ủng cao su bắt chước trò trượt băng. Thủy sinh đã biệt dạng, cả rừng cây bao quanh bãi rác cũng rụng hết lá, phô ra dáng vẻ run rẩy.

Đó là khung cảnh mùa đông đầu tiên, cũng là mùa đông cuối cùng của tôi ở thị trấn ấy.

Ngày chia tay đến nhanh đến ngỡ ngàng.

Hôm ấy, tôi một mình rời khỏi thị trấn. Vì tình hình công việc, bố đã lên đường trước tới chỗ thuyền chuyển. Vì chỉ còn một năm nữa là đến tuổi nghỉ hưu lần thứ hai, nên chắc chắn đây sẽ là địa điểm công tác cuối cùng của bố. Tôi và mẹ đi sau. Tuy nhiên, ngay trước hôm khởi hành, mẹ đột nhiên đổ bệnh. Xem chừng bà khó mà chịu đựng nổi chuyến đi dài một ngàn hai trăm cây số, mà ba ngày nữa tôi phải đón kỳ học mới ở trường học sắp tới rồi. Kết quả là, sau khi bàn bạc với bố qua điện thoại, tôi để mẹ ở lại và đến thị trấn mới một mình. Chúng tôi sẽ nhờ một bác gái quen thân chăm sóc mẹ, rồi bố lựa thời gian quay lại đón bà.

Và như thế, trong lúc đứng đợi tàu ở nhà ga, tôi rơi vào tình trạng nước mắt lưng tròng, chỉ chực trào ra. Nỗi buồn thương khi phải xa Karin và Yuji, nỗi bất an khi bỏ lại mẹ ốm yếu, hơn thế còn cả nỗi sợ hãi trước hành trình đơn độc dài một ngàn hai trăm cây số. Những cảm xúc hỗn độn chuyển thành

lệ nóng, rập rình trên hai khóe mắt tôi.

“Hằng ngày tớ sẽ đến thăm mẹ,” Yuji nói, cũng nước mắt nước mũi tèm lem, luôn ngón trở xuống dưới cặp kính to bản để lau đuôi mắt. Con Trash vẫn như thường lệ, gác chân trước lên khung chiếc xe hàng và nhìn quanh sân ga với vẻ hứng thú.

“Ừ, tớ trông cậy vào cậu nhé. Mẹ tớ chắc cũng vui lắm.”

“Cậu cứ để tớ.” Sau đó Yuji thọc tay vào chiếc xe đẩy, lôi ra cái túi giấy của siêu thị gần nhà. “Cậu cầm theo cái này đi nhé.”

Tôi cầm lấy, nhìn vào bên trong thì thấy một cuộn giấy vẽ cuộn tròn. Tôi lấy ra khỏi túi và mở cuộn giấy ra.

“Ôi, cái này...”

“Là khung cảnh nhìn từ phòng của Satoshi đấy.” Yuji nói. “Lần đầu tiên tớ vẽ một thứ không phải là rác.”

Thế giới được nhìn từ cửa sổ phòng tôi. Dĩ nhiên là nó méo mó và rời rắm vì là thế giới thông qua cặp kính to đùng của Yuji. Mặc dầu vậy, các tiểu tiết được khắc họa tỉ mỉ và đầy chân thực.

Có cây trong vườn, thấp thoáng mái ngói nhà bên cạnh, đối diện là đồng ruộng trải dài. Ruộng lúa được phân thửa bởi mương nước và lối đi nhỏ, bao quanh đó là vành đai xanh, tầng mây lơ lửng trên bầu trời, tất cả mọi thứ đều được khắc họa vào tờ giấy vẽ bằng những đường nét đầy chủ ý và chứa chan tình cảm của Yuji.

“Cảm ơn cậu,” tôi nói. “Tớ sẽ giữ gìn cẩn thận.”

“Tớ đã vẽ khi ở một mình trong phòng Satoshi. Tớ mong cậu sẽ không quên thị trấn này.”

“Làm sao mà tớ quên được chứ.”

“Ừ. Và cả bọn tớ nữa nhé.”

“Nhất định tớ sẽ không bao giờ quên.”

“Huýt?” Con Trash hỏi.

“Đương nhiên rồi,” tôi khẳng định. “Tao cũng sẽ không quên mày đâu.”

Từ đầu tới giờ Karin vẫn giữ bộ mặt không vui, cô nàng đứng cách chúng tôi một đoạn. Bốn mắt chạm nhau, cô nàng hờ hững gật đầu.

“Mong cậu sớm gặp được bạn mới.” Yuji chúc.

Không hiểu tại sao, câu nói đó đã đẩy tôi khỏi giới hạn chịu đựng. Nước mắt tôi trào ra, “Tớ không cần bạn bè gì cả. Vì tớ chỉ có Yuji và Karin là bạn thôi.”

“Cậu không được nói như thế. Cuộc sống mới đang chờ Satoshi mà.”

“Biết là thế...”

Yuji đưa tay nhỏ nhắn tháo cặp kính ra, và tựa trán vào ngực tôi. “Không sao mà. Bọn mình sẽ luôn ở bên nhau.”

Giọng Yuji nghẹn ngào làm trái tim tôi cũng rung rung, “Dù có xa nhau thế nào thì bọn mình vẫn sẽ kết nối với nhau. Lúc nào tớ cũng sẽ nhớ đến cậu.” Yuji lùi lại, ngược lên nhìn tôi bằng cặp mắt to tròn, đen láy, lộ rõ cảm xúc.

“Khoảng cách không phải là vấn đề. Quan trọng là thế.”

Tôi lấy tay áo lau nước mắt, tiện thể lau cả mũi, “Ừm, đúng vậy. Bọn mình luôn ở bên nhau.”

“Ở thị trấn mới chắc là sẽ có sông nước...”

“Cả núi rác nữa.”

“Ừ. Chắc Satoshi sẽ ngắm thủy sinh hằng ngày đấy nhỉ.”

“Ừ, chắc chắn tớ sẽ làm vậy.”

“Có lẽ ở thị trấn đó cũng có một cậu bạn nhỏ thích vẽ tranh như tớ.”

“Ừ.”

“Nếu vậy thì tớ muốn cậu sẽ làm bạn với cậu ấy. Hai người sẽ trở thành bạn tốt.”

“Ừ.”

“Hồi trước tớ chỉ ở một mình suốt,” Yuji bảo. “Gặp Karin và Satoshi tớ mới biết có bạn tuyệt vời như thế nào.”

“Ừ.”

“Vậy nên, tớ muốn cậu chỉ cho người bạn mới ở nơi xa xôi nào đó biết về điều ấy.”

“Tớ hiểu rồi.”

Yuji lấy tay áo thể thao lau đôi mắt ướt, đeo lại kính. Lau hai tay vào hông quần, cậu chìa tay ra cho tôi, “Bắt tay nhé.”

“Ừ.”

Chúng tôi bắt tay nhau. Tay Yuji lúc nào cũng ấm và đập dánh một chút mồ hôi.

Tiếng loa thông báo tàu điện sắp tới. Dù vậy hai chúng tôi cũng không buông tay ra.

“Cậu phải tiếp tục vẽ tranh đấy,” tôi dặn. “Từng ngày, từng ngày một, kể cả những ngày gặp chuyện buồn hay khó khăn.”

“Ừ. Tớ sẽ về. Từng ngày, từng ngày một, kể cả khi đau bụng hay đau đầu. Tớ hứa,” Yuji nói.

Loa thông báo lại vang lên lần nữa. Tôi còn chưa đưa vé vào máy soát. Nghe tiếng loa đã có phần sốt ruột.

“Tớ phải đi rồi.”

“Ừ.”

Rồi chúng tôi buông tay nhau. Nhưng sẽ không sao. Chúng tôi luôn được kết nối với nhau. Khoảng cách sẽ không là vấn đề.

“Tạm biệt cậu, Yuji.”

“Ừ.”

Sau đó tôi cất tiếng với con Trash đang trong chiếc xe đẩy.

“Tạm biệt mày, Trash.”

Con chó nghiêng đầu với bộ dạng thắc mắc. Có vẻ như nó không hiểu rõ tình trạng lúc này cho lắm. Tôi hướng ánh mắt sang phía Karin đang khoanh tay, đứng tựa vào tường nhà ga, “Tạm biệt, Karin.”

“Ừm,” cô nàng lẩm bẩm với vẻ khó chịu. “Có phải sẽ không bao giờ gặp lại đâu chứ.”

Tức là sẽ không nói tạm biệt. Tôi nhấc chiếc túi vải dù to đặt dưới đất lên, “Tớ đi nhé.” Tôi nhìn lại khắp lượt mọi người, gật đầu rồi đi qua cửa soát vé, hướng về phía sân ga. Trước khi biến mất khỏi tầm mắt nhau, tôi quay lưng nhìn lại một lần nữa.

“Huýt?” Con Trash kêu lên như đột nhiên nhớ ra điều gì.

“Satoshi, cậu đi mạnh giỏi nhé!” Yuji nói như hét.

“Các cậu cũng vậy nhé!” Tôi vẫy tay thật mạnh, gửi tín hiệu chia tay cuối cùng đến những người bạn.

Tạm biệt, tớ yêu các cậu lắm.

Rồi tôi lặng lẽ quay về phía trước, tiếp tục bước đi. Nước mắt chực trào nhưng tôi cố gồng cổ họng ngăn chúng tuôn ra.

Con tàu từ từ lăn bánh vào sân ga. Tôi hít hít mũi, khẽ nhắc nhắc chiếc túi trên tay xem thử trọng lượng. Trên sân ga hầu như không một bóng người. Tít trên cao bầu trời mùa xuân, chim sơn ca hót những tiếng véo von thư thả. Tàu điện gần như đã thu mình về ga. Tốc độ sắp xuống bằng không.

Đúng lúc ấy, ở phía cuối tầm nhìn, tôi thấy có màu áo kaki đang chuyển động.

Là Karin. Cô nàng chạy tới với đôi gò má trắng ánh lên mịn màng. Mái tóc màu mật ong rung mạnh theo mỗi bước chân làm lộ vầng trán rộng. Châu mày, hất tung gấu áo khoác, cô nàng dốc sức chạy đến chỗ tôi.

Karin đuổi kịp tôi cùng lúc tàu điện dừng lại và mở cửa. Một vài hành khách xuống ga.

“Satoshi!”, Karin vừa thở hên hên vừa nói. “Cậu có muốn hôn tớ không?”

Tôi kinh ngạc nhìn vào mắt Karin. Cô nàng nhìn lại bằng cặp mắt sáng màu. Ánh nhìn cực kỳ nghiêm túc.

“Tớ muốn,” tôi trả lời ngay tắp lự. Chỉ còn một ít thời gian nữa thôi.

“Cứ để tay như vậy đi!” Cô nàng nói. Vậy là tôi đứng giữ tay đúng vị trí đó.

Cô nàng vòng hai tay qua cổ tôi, kiễng gót chân. Karin cũng cao nhưng vẫn kém tôi khoảng mười xentimét. Tôi đã giơ hai tay lên nửa chừng, sức nhớ ra lời cô nàng, tôi dừng lại.



Karin siết mạnh cánh tay. Vì vừa chạy một quãng dài, cô nàng còn đang thở hổn hển.

Học, học, học.

Karin thở dốc và ghé môi lại. Quỹ đạo có hơi lệch một chút, đầu tiên chạm vào mũi, rồi sau đó môi dưới của cô nàng và môi trên của tôi chạm vào nhau.

Karin nhắm mắt. Hàng lông mi dài, dày, và hơi uốn cong lên đang ghé sát tôi.

Tôi hơi cúi đầu xuống, điều chỉnh vị trí môi. Lần này thì môi cả hai đã vừa vặn khớp vào nhau. Tuy nhiên, Karin không trụ được lâu, cô nàng mở miệng hít không khí vào. Đoạn thở hắt ra. Hơi thở của cô nàng đọng lại trên môi và mũi tôi. Không hiểu sao hơi thở đó có mùi như mùi nước soda. Rồi sau đó chúng tôi lại chạm môi lần nữa. Tôi đưa lưỡi chạm vào bên trong đôi môi khép hờ của Karin, cảm nhận được mùi vị ở phần ướt ướt trong miệng. Cũng có thể đó là mùi vị của ion phân ly từ dụng cụ nẹp răng của cô nàng. Tôi chợt nhớ lại mùi vị của dụng cụ kim loại sáng loáng mà bác sĩ cho vào miệng khi tôi bị cúm.

Bỗng nhiên, chuông báo tàu điện chuẩn bị rời ga vang lên.

Người Karin cứng đờ rồi suýt mất thăng bằng. Tôi vội vã buông chiếc túi toan nắm lấy cánh tay Karin. Chỉ có điều, cơ thể hai đứa quá sát nhau nên tôi không làm sao giơ tay lên cao hẳn, rốt cuộc cái tôi nắm được không phải cánh tay Karin mà là chỗ phồng ở ngực bị lớp áo khoác che phủ.

“Đồ ngốc!” Karin đẩy tôi ra. Tôi lùi một bước, cơ thể hai đứa tách khỏi nhau. Karin vừa thở hổn hển vừa dang rộng hai chân cố định cơ thể.

Tôi nhìn trân trân vào cô nàng trong trạng thái mơ màng. Vô cùng ngạc nhiên. Không ngờ ngực Karin lại đầy đặn thế...

Cô nàng bừng tỉnh trước, bèn lượm chiếc túi rơi dưới sang gạch nhà ga, “Nhanh lên kìa, Satoshi.”

“Ừ.” Tôi đón chiếc túi vào lao nhanh lên tàu.

“Một ngày nào đó,” Karin gọi với theo. “Hẹn cậu vào một ngày nào đó.”

Tiếng chuông đột ngột tắt lịm, nhường chỗ cho sự tĩnh mịch. Và rồi cánh cửa đóng lại kèm theo âm thanh giống như tiếng thở.

“Ngày nào đó là...” Thế nhưng chưa kịp hỏi tiếp, tôi đã bị chia cắt hoàn toàn với Karin bởi lớp kính và kim loại. Đoàn tàu đã bắt đầu chuyển động.

Karin vẫn đứng chôn chân tại chỗ, nhìn tôi với ánh mắt như giận dữ.

“Ngày nào đó là...” tôi thử hỏi một lần nữa. Bóng dáng Karin xa dần từng chút, từng chút một. “Ngày nào đó nghĩa là sao?”

Con tàu dần dần tăng tốc như muốn ném tôi ra khỏi trọng trường của thị trấn này. Karin đã ở xa tới mức không thể nhìn rõ các biểu hiện trên mặt. Phi hành gia bay lên sao Hỏa có lẽ cũng ngắm nhìn trái đất như thế này. Chỉ có chúng tôi mới hiểu được cảm giác đó.

Chẳng mấy chốc con tàu bắt đầu cua mạnh sang trái. Tôi gi sát mặt vào kính cửa sổ, đuôi theo chấm nhỏ màu kaki sắp biến mất khỏi tầm mắt. Nhưng nó thoát tan biến ở phía bên kia của con tàu đang sáng nhấp nháy.

Còn sót lại trong tôi là dư vị của nụ hôn đầu tiên và cảm giác mềm mại của bộ ngực dưới lòng bàn tay.

Tôi ngồi trên cầu thang, nhìn chăm chăm vào bàn tay mình. Phải rồi, nó vừa khít với bàn tay này.

“Bàn tay sao vậy?”

“À không, đâu có gì.”

“He he,” Karin cất giọng sung sướng một cách bí ẩn. “Giờ nó hoành tráng hơn nhiều rồi,”

Là đàn ông mà bị nhìn thấu tâm can như thế thì sẽ ra sao đây.

“Điều đó thật...”

“Mà thôi, chuyện chẳng liên quan gì đến cậu.”

“Ừ, chuyện đâu có liên quan gì đến tớ.”

Cùng cậu nói “Chúc ngủ ngon,” cô nàng đưa tay lên khuy áo sơ mi. Lấy đó làm tín hiệu, tôi đứng dậy lê chân lên phòng mình.

Tôi choàng tỉnh vì nghe thấy một âm thanh nhỏ. Lại có cảm giác mình vừa mơ một giấc mơ nào đó. Một giấc mơ hạnh phúc. Tôi định ngủ tiếp để quay trở về thế giới giấc mơ. Nhưng được một lúc, tôi lại nghe thấy tiếng động từ dưới tầng. Tôi nhìn đồng hồ bên gối. Hơn một giờ sáng. Tôi bèn ra khỏi giường rồi xuống cầu thang với nguyên bộ quần áo ngủ (tức là chiếc áo phong hình con Trash và chiếc quần thể thao 100% cotton). Xuống được nửa đường, tôi nhận ra đèn tầng một vẫn còn sáng. Là bóng đèn phản xạ le lói bên quầy.

“Ồ, cậu sao thế?” Karin đang ngồi trên chiếc ghế đầu bên quầy, mắt hướng về chiếc máy tính xách tay.

“À không, tớ thấy có tiếng động...”

“À, xin lỗi. Tớ đánh thức cậu mất rồi. Tớ đã cố gắng cẩn thận vậy mà...”

“Có gì đâu.” Tôi gãi gãi đầu hỏi cô, “Cậu không ngủ được?”

“Ừ, chắc là vậy.”

Trả lời với nét mặt thoáng chút bồn chồn, Karin rót trà thảo dược vào cốc.

“Cậu uống không?”

“Thôi.”

“Vậy hả?”

Vén tóc rồi đưa cốc trà lên miệng, trông Karin có hơi lo lắng hơn bình

thường. Cô ăn mặc giống hệt tôi, áo phông và quần thể thao. Hình vẽ ở ngực áo là ký hiệu. Ba dấu chấm và ba dấu gạch ngang, tiếp đó lại là ba dấu chấm. Trung tâm các dấu chấm ở hai bên trái phải nằm đúng phần đỉnh của bộ ngực cô.

“Cái đó là gì vậy?” Tôi trở tay hỏi.

“Cái ở trong ấy hả? Hay cái bên ngoài?”

“Có lẽ,” tôi nói, “không phải cái bên trong.”

Cô lắc đầu tỏ vẻ thất vọng. “Toong toong toong, tu tu tu, toong toong toong.” Cô vừa nói vừa làm động tác như đang ấn phím bằng ngón tay trỏ.

“À, tín hiệu Morse phải không nhỉ?”

“Phải. SOS. Save our soul.”

“SOS vốn có ý nghĩa như vậy hả?”

“Chà, theo tớ hiểu là mãi sau này họ mới gán cho nó ý nghĩa đó.”

“Đó là tiếng lòng của Karin?” Tôi hỏi vu vơ.

“Nếu thế thì cậu sẽ cứu tớ hả?” Karin vừa nói vừa nhìn vào tôi với ánh mắt thách thức.

“Dĩ nhiên là thế,” tôi trả lời ngay tắp lự.

Trong một thoáng, gương mặt Karin trở nên ngạc nhiên, rồi ngay lập tức trở lại bình thường. Cô khẽ lắc đầu, “Cậu hứa đại như thế là không được đâu.”

“Hứa đại?”

Karin nghiêng đầu như muốn nói không-phải-sao, “Một người đàn ông

bình thường sẽ không thể cứu rỗi tâm hồn của hai người phụ nữ.”

Ra thế, là chuyện đó hả, “Nhưng tớ là bạn thân của cậu mà.”

“Đúng vậy. Nhưng con người không thể mãi mãi tuổi mười bốn được đâu.”

“Nghĩa là?”

“Chà, tự cậu thử suy nghĩ đi,” cô bỏ mặc tôi. “Cho dù tớ có là con tàu Titanic đang bị chìm thì cậu cũng sẽ ở trên đại dương xa xôi không thể nào với tới được.”

“Kể cả ở gần như thế này?”

“Ừ, kể cả ở gần như thế này.” Cô nhìn tôi đang trầm tư suy nghĩ đoạn cười khúc khích. “Không có gì đâu. Cậu đừng để ý.”

“Cơ mà...”

“Thật mà. Nói đùa mà lúc nào cũng tưởng thật, cậu đúng là công tử khó đỡ.”

“Đừng quên là tớ lớn tuổi hơn cậu đấy.”

“Chỉ hơn có bốn mươi ba ngày. Mà sống đến ba mươi năm rồi thì cũng nằm trong sai số thôi.”

Hừ.

“Cậu không sao thật chứ?” Tôi hỏi.

“Ừ, không sao mà. Cậu đi ngủ sớm đi, công tử!” Cô nói kèm thêm rồi cười khúc khích.

Tôi im lìm chìa ngón trỏ vào cô kiểu “Cậu nhớ đấy” đoạn cứ thế bước lên cầu thang.

Chúng tôi lấy lại được sự thoải mái trong chốc lát bằng màn kịch đùa giỡn.

Thế nhưng quay trở về phòng, tôi chẳng thể nào thoải mái được. Tôi lo lắng cho Karin.

Cô ấy không ngủ được. Sự thực về những chú lùn đóng giày có lẽ cũng chính là cô. Những viên thuốc Karin lén uống liệu có liên quan đến trạng thái mất ngủ này không?

Đột nhiên tôi nhớ ra câu chuyện đồn đại về Karin tôi nghe từ hồi nhỏ. Rằng Karin lúc nào cũng mơ màng trong lớp học. Có cậu bạn cùng lớp còn nói rằng nhìn thấy cô đi ra từ bệnh viện.

Karin có bí mật gì đó. Ôm một nỗi đau và cần sự trợ giúp.

Save our soul.

Có thể tôi là con tàu Carpathia<sup>[1]</sup> trên đại dương xa xôi theo lời Karin nói, nhưng cho dù vậy tôi không thể không lao tới. Nếu cô ấy phải ôm nỗi đau nào đó, tôi muốn cứu cô ấy thoát ra. Thế nhưng không còn ở tuổi mười bốn, chúng tôi không được phép hành động bộc phát theo thôi thúc của trái tim. Nghĩ đến đây tôi có cảm giác như đang bơi dưới đáy biển sâu trong tình trạng bị trôi cả chân lẫn tay.

*[1] Con tàu đầu tiên đến cứu hộ tàu Titanic sau thảm họa.*

## 8.

Ngay ngày hôm sau, bố tôi đã đến thăm cửa hàng. Về khoản này thì ông nhanh chân hết như chàng trai mười bảy tuổi.

Bố đến đúng giờ ăn trưa nên tôi nhờ Natsume trông cửa hàng rồi cùng bố và Karin đi ăn món nem cuốn ở quán Việt Nam dưới chân dốc. Karin khen bố chẳng thay đổi chút nào, còn bố lại nhận xét con thay đổi nhiều quá. Karin, như mọi lần, lại phản biện rằng chỉ có tóc mái thay đổi thôi.

Tôi toan hỏi, vậy thì cái gáy thon thả luôn ánh lên sáng bóng biến đâu mất rồi, thế nhưng chưa kịp mở lời thì tôi đã mất hứng. Một loại phản ứng tự vệ.

Những kỷ niệm bị lãng quên suốt bao nhiêu năm nay bỗng chốc trở về dồn dập nhờ phản ứng hóa học khi ba người gặp nhau ở một chỗ. Đó là những câu chuyện mới mười lăm năm trước, không phải “ngày xưa” xa xôi tới mức giật mình.

Là câu chuyện vào buổi chạng vạng của một mùa hè, trên bầu trời nhuộm màu xanh cô ban, một ngôi sao băng lướt theo hình vòng cung từ chân trời bên này sang chân trời bên kia. Sau này nghĩ lại đó có khả năng là vệ tinh nhân tạo nhưng lúc ấy chúng tôi cầu nguyện thật lực. Tôi đã quên bém tôi ước điều gì.

Bố nói, “Đương nhiên ta cầu nguyện hạnh phúc cho các con rồi.”

Karin bảo vẫn nhớ nhưng sẽ không nói ra, “Điều ước của cô bé mười bốn tuổi là bí mật đầu bảng A mà.”

Hoặc là câu chuyện vào một buổi chiều mùa đông, chúng tôi nhặt được một quả bóng bay kèm theo một bức thư. Bức thư viết thế này, “Anh vẫn bình an. Em đừng lo lắng.”

Karin cười khẩy còn Yuji thì vô cùng phấn khích, “Ai đó bị giam đã thả nó ra.”

“Đây là trò đùa của đám học sinh cấp hai đằng kia ấy mà.” Karin làu bàu. “Sao trong phòng giam lại may mắn có bóng bay được? Mà nếu như thế thì văn phong thật kỳ quặc. Đến tên còn không có cơ mà.”

“Nếu vậy thì chắc là từ một hòn đảo không người ở đâu đó.”

“Này, đảo không người nào mà lại có khí heli được hả?”

Những câu chuyện cũ của ba chúng tôi kể mãi không cạn. Từ câu chuyện



mụn trứng cá của Karin đến chuyện có con dơi bay tít mù vào một buổi chiều tối, một trò chơi liên tưởng ở phạm vi rộng, không đầu không cuối.

Nghĩ đến Natsume, ba chúng tôi quyết định không con cả con kê nữa mà trở về cửa hàng.

“Lần tới lại kể tiếp nhé,” bố nói rồi quay về khu chung cư.

Vừa nhìn theo bóng bố, tôi vừa nói với Karin đang đứng bên cạnh, “Nhân tiện cho tớ hỏi, bí mật đầu bảng A ấy...”

“Gì cơ?”

“Đến lúc cậu công khai rồi còn gì? Có cả cái gọi là luật công khai thông tin đấy.”

“Cậu đùa đấy hả.” cô nàng phản đối. “Trong đầu tớ là một chính quyền độc tài. Mà nền tảng của nó là chủ nghĩa bảo mật đấy nhé.”

Ra là thế.

Tuần này về cơ bản cũng trôi qua giống tuần trước.

Cậu Okuda của trường dự bị đại học quả nhiên vẫn đến đúng giờ như thường lệ và ra về mà chẳng mua gì. Vẫn đề ý đến cô nhân viên mập hơn, có khuôn ngực nhỏ hơn Morikawa Suzune một chút, và ở đây cậu ta bị mất bình tĩnh hơn một chút. Ông giáo sư đại học, vì tìm được học trò mới, đã phá vỡ chu kỳ mỗi tuần một lần bằng cách cứ ba ngày ông ta lại tới một lần. Karin bỗng chốc biến thành chuyên gia về tiêu thảo.

Mỗi ngày của chúng tôi là uống loại trà 117 hay 177 gì đó, đóng gói thủy sinh, ăn bánh Chocolate Danish, sau đó lại tiếp tục đóng gói thủy sinh.

Từ đêm hôm nọ, tôi bắt đầu đề ý và cố gắng theo dõi động tĩnh ở dưới

tầng.

Đến giữa đêm tôi len lén xuống lưng chừng cầu thang, căng mắt, lắng tai nghe ngóng. Đêm nào quây cũng bật đèn. Tôi nghe được tiếng va chạm giữa cốc và bình trà hoặc tiếng gõ bàn phím thất thường của Karin. Có lúc tôi cũng nhìn thấy bóng cô di chuyển phía bên trong quây. Karin không ngủ. Hoặc là chỉ ngủ chốc lát. Tôi không biết cô có ngủ lúc mờ sáng hay không. Đây liệu có thể gọi là chứng mất ngủ không? Nếu như vậy thì cũng có khả năng loại thuốc kia là thuốc ngủ.

Việc tôi lo lắng cho Karin không thể nào lại là hành động phản bội Misaki. Vì ít ra nhìn từ bên ngoài, tôi chỉ là một người bạn tốt lo lắng cho cô bạn thân từ thuở nhỏ. Nếu như có vấn đề gì, thì có lẽ là vấn đề nằm sẵn trong tâm hồn thôi. Nếu cảm thấy tôi bệnh hoạn thì chính hành vi đó đã là bệnh hoạn rồi.

Tôi thử hỏi chính mình. Như thế này vẫn OK?

Nhưng tôi cũng đã bắt đầu phân vân. Hơn nữa chỉ có thể tìm được câu trả lời lập lờ và thiếu sức sống.

Ừ, chắc là OK. Tuy nhiên, sẽ không có giấy bảo đảm.

Buổi hẹn hò cuối tuần, tôi đến đón Misaki ở cửa hàng hương liệu. Công việc của nàng đột nhiên thay đổi, đến trưa mới được phép ra ngoài.

Cửa hàng hương liệu nằm ở tầng trệt chung cư trong một khu dân cư yên ắng và sang trọng. Đây là lần đầu tiên tôi đến thăm chỗ này. Cửa hàng bài trí khá khiêm nhường, nên nếu không để ý sẽ đi vụt qua mất. Có khi những cửa hàng bán đồ bất hợp pháp còn trang hoàng bắt mắt hơn cửa hàng này. Tấm biển viết tên cửa hàng chỉ to bằng khoảng tám thiệp.

*Aromahouse euphoria.*

Bên trong cửa hàng cũng vô cùng chật hẹp. Nó chỉ rộng bằng phòng chứa đồ của một gia đình. Trên một mặt tường bày các lọ nhỏ đựng tinh dầu thiên nhiên. Ở trong cùng là quây tính tiền bé xíu. Misaki ngồi ở đó. Tôi có cảm giác mình đã hiểu vì sao nàng nhỏ người.

“Mời anh vào,” Misaki nói. “Còn ba mươi phút nữa xong việc nên anh cứ ngồi ở ghế đợi em nhé.”

Tôi y lời ngồi xuống chiếc ghế gỗ cao. Thấy tôi nhìn xung quanh cửa hàng. Misaki nói với giọng điệu như phân trần. “Hẹp lắm phải không anh. Nhưng em nghe nói tính đến tiền thuê thì chừng này cũng phải cố gắng hết sức rồi đây.”

“Ừ, cái đó anh hiểu. Không phải cứ rộng rãi đã là tốt đâu. Vả lại...” tôi dang hai tay. “Hàng hóa phong phú quá cả mức đầy đủ còn gì. Hương thơm tuyệt vời!”

“Có 100 loại tất cả. Chủ cửa hàng là cô em trực tiếp sang châu Âu mua đấy ạ.”

“Ồ, cả Misaki cũng đi cùng hả?”

“Chỉ một lần thôi ạ.” Nàng nói. “Em đi một vòng Anh, Pháp rồi sau đó là Đông Âu.”

“Tuyệt thật đấy.”

“Anh Toyama thì sao?” Nàng hỏi. “Anh đã ra nước ngoài lần nào chưa ạ?”

Tôi lắc đầu, “Anh cực ghét máy bay. Anh không thể nào tin được là cái khối sắt ấy lại có thể bay được trên trời. Thà nói là chim cánh cụt bay trên trời thì anh còn tin hơn.”

Misaki cười khúc khích, đặt đầu chiếc bút bi đang cầm trên tay lên mũi, nàng suy nghĩ một lát rồi hỏi, “Thế nhưng nếu phải ra nước ngoài bằng mọi giá thì anh sẽ làm thế nào? Đi nghỉ tuần trăng mật chẳng hạn,” nàng nhanh miệng nói thêm.

Giả vờ không để ý đến phần cuối, tôi vui vẻ trả lời, “Ừ nhỉ, chắc lúc đó anh sẽ nhờ họ ướp lạnh rồi chuyển sang bên kia.”

Misaki cười thành tiếng rồi bình luận, “Đó là một ý kiến hay đấy.”

Một sự vui vẻ giả tạo bắt đầu dâng lên đầu đó. Chiều hướng này không tốt cho lắm. Cả hai bên dường như đều trở thành những diễn viên tồi khi đóng vai của chính mình. Việc thể hiện lúc nào cũng vụng về như thế này.

“À,” Misaki nói như vừa nhớ ra điều gì. “Morikawa Suzune đúng là chị Karin phải không ạ?”

Thực sự thì ngay từ đầu chắc hẳn đã muốn hỏi điều này. Biết là vậy nhưng tôi cũng không khơi mào.

“Đúng vậy,” tôi gật đầu.

Nàng thể hiện khuôn mặt lúng túng. Theo một nghĩa nào đó nàng hết sức thành thật, “Vậy tại sao lúc này đột nhiên chị Karin...”

“Thấy cô ấy bảo rằng bỏ việc và muốn tìm lại nơi mình đã lớn lên.”

“Có chuyện gì xảy ra vậy nhỉ?”

“Chuyện gì, tức là sao?”

“Bởi vì chị ấy đã bỏ việc rồi phải không ạ? Việc đến thăm lại bạn cũ để nhìn lại cuộc đời mình ấy...” Misaki nhìn chăm chăm vào không trung, suy nghĩ một lát đoạn tiếp tục. “Có điều gì bất thường ở đây không nhỉ? Bởi nghề diễn viên của chị ấy đang hết sức tốt đẹp, tương lại chỉ mới bắt đầu.”

“Ừ, đúng vậy.”

Tôi không kể chuyện Karin mất ngủ. Vì chuyện này tôi biết được nhờ một cách không được “đẹp” cho lắm, lại là vấn đề hết sức cá nhân, và trên cả, tôi nghĩ đó là chuyện không thích hợp để kể ra ở đây.

“Chị Karin,” Misaki nói. “Chị ấy định giữ im lặng về việc của mình với anh Toyama mãi mãi hay sao?”

“Hình như không phải như vậy. Vì cô ấy bảo anh không nhận ra nên cô ấy bực mình.”

“À, vậy ạ...” Rồi nàng lại đắm chiêu suy nghĩ.

Tôi hiểu rõ sự lúng túng của Misaki. Bây giờ tôi cũng hơi hồi hận vì đã thật thà kể chuyện. Rất khó để cân nhắc xem nên kể đến đâu, và nên giữ bí mật chỗ nào. Tôi không những không phải nhà hoạch định chính sách, mà còn thuộc về nhóm đầu óc chậm chạp bị phe phái này kia giật dây một cách trắng trợn. Vì vậy mà liên quan đến những việc tương tự, tôi vẫn mãi lóng ngóng và yếu đuối như đứa trẻ chập chững biết đi. Thực sự thì đáng lẽ ra tôi cũng không nên kể cả việc cửa hàng mình có nhân viên mới. Vậy nhưng Karin lại nói thích hương hoa hồng nên nhân một lúc muốn lấp khoảng lặng trên điện thoại với Misaki, tôi đã lỡ miệng buột ra điều đó. Về sau không còn cách nào giấu được. Khi đưa tinh dầu hoa hồng cho tôi để “gửi cho cô nhân viên mới”, Misaki có hỏi “À mà tên cô ấy là gì nhỉ?” tôi thành thật khai báo là Morikawa Suzune. Nghe vậy nàng ngạc nhiên “Cô Morikawa Suzune ấy ạ!?” Nhân cơn cao hứng, tôi đáp với vẻ tự hào, “Phải phải, cô Morikawa Suzune đang làm việc ở cửa hàng anh.” Mặc dù có giấu việc Karin ngủ lại chỗ tôi, nhưng sau này kể chuyện ngày xưa cho Misaki nghe, tôi cứ hay ám chỉ Suzune tương đương với Karin, rồi lại hưng phấn thao thao bất tuyệt không từ chuyện gì.

Đêm ấy, khi lên giường ngủ, tôi nhận ra ứng xử của mình không ổn. Có lẽ trong não tôi, thay vì tín hiệu điện não thì lại có những người tí hon chơi trò “truyền tin”. Nếu bảo “Tôi đang đói bụng” thì cảm giác đói có lẽ là của ngày hôm qua. Tôi thật phục tôi quá đi.

Không biết Misaki nghĩ thế nào nhỉ?

Theo quan điểm của nàng, tôi đã trở thành “bạn trai”. Đó là chàng trai hơn nàng ba tuổi, quen biết qua chương trình môi giới hôn nhân. Không hiểu được lọc ra bởi hệ thống tìm kiếm nào, tuy nhiên trong bốn mươi lăm ngàn thành viên thì chàng trai này là cái tên được máy tính lựa chọn và giới thiệu cho nàng.

Đến lần hẹn hò thứ hai, thay vì nhìn vào mặt nhau, họ chỉ nhìn chăm chú vào vân gỗ trên mặt bàn cửa hàng. Nhưng lần hẹn hò thứ ba, khi chàng trai bắt đầu kể về kỷ niệm với những người bạn cũ thì khoảng cách giữa hai người

nhANH chóng đưOC rút ngắn. Có lẽ cuối cùng tình yêu cũng đã bắt đầu... À không, đó là điều tôi nghĩ. Tuy vậy tôi muốn cho rằng đó cũng là ý nghĩ của nàng.

Nhưng, từ đoạn này thì tình hình có chút kỳ quặc.

Ở cửa hàng thủy sinh mà chàng trai đang kinh doanh, có một cô nhân viên mới đưOC tuyển vào làm. Khi nghe hỏi tên, chàng trai trả lời là “Morikawa Suzune”. Cô Morikawa Suzune đó ư? Cô diễn viên xuất hiện trong quảng cáo nước khoáng và máy tính xách tay đó ư? Đã vậy, ở gần cuối buổi hẹn hò, chàng trai lại đột nhiên phấn chấn thao thao bất tuyệt. Rằng thì là chính cô diễn viên đó, cô Morikawa Suzune nhân viên của chàng, thực ra là người bạn thân cũ trong những câu chuyện kỷ niệm. Hình như chàng trai đã nhận ra và vô cùng phấn chấn, thậm chí sung sướng.

Rồi đến ngày hôm nay.

Nét mặt Misaki khi thu mình trên quầy tính tiền, vừa gõ đầu bút bi vào mũi vừa suy nghĩ, trông thật nặng nề. Ngẫm ra thì cảm xúc đó có thể dễ dàng đoán đưOC. Giả sử đột nhiên có một người con trai là bạn thân từ nhỏ xuất hiện bên nàng, hơn nữa năng lực của người đó lại thuộc hàng AAA chẳng hạn thì tôi cũng chẳng thể yên lòng. Chính bởi có suy nghĩ rằng mình thường vô duyên với những cuộc gặp gỡ định mệnh nên cả hai chúng tôi mới ủy thác cho máy tính lựa chọn đối tượng. Và rồi coi đối tượng mà vị thần nhị phân xe duyên chính là người bạn đời trong tương lai, chúng tôi nghiêm túc phát triển mối quan hệ đó. Chúng tôi mới chỉ bắt đầu.

“Anh này,” ngẩng mặt lên, Misaki nói. “Hôm nay, lát nữa, em muốn đến cửa hàng anh.”

“Cửa hàng anh?”

“Dạ,” nàng gật đầu. Sau đó quay đi, nhìn chăm chú vào lọ tinh dầu sẫm màu trên tủ kê sát tường. “Bởi vì anh đã đến thăm cửa hàng em thế này, nên em cũng muốn đến xem thử cửa hàng anh.”

Ra vậy. Thế nhưng cả hai chúng tôi đều biết đó không phải là lý do. Mặc dù biết nhưng sẽ không đề cập.

Tôi hơi ngạc nhiên. Vì Misaki lại có thể hành động như thế. Nói sao nhỉ, tôi tưởng nàng thuộc típ người khiêm nhường, bị động. Mà cũng có thể bản chất của nàng là như vậy. Thế nhưng nàng của hôm nay đã tỏ ra can đảm. Và nó làm nàng hấp dẫn hơn một bậc. Tôi đã muốn thích nàng hơn nữa. Đến mức tôi sẵn sàng nghĩ rằng chính nàng là người con gái duy nhất mà tôi đã kiếm tìm bấy lâu nay. Tôi có thể là kẻ chậm chạp hết thuốc chữa và lãng mạn (mà không, chính vì ngay từ đầu đã là kẻ lãng mạn hết thuốc chữa nên tôi mới trở nên chậm chạp) nhưng mơ mộng là quyền tự do của tôi và nỗ lực để thực hiện giấc mơ đó đương nhiên cũng là quyền tự do của tôi. Mặc kệ những kẻ phi lãng mạn và thực dụng thích nói gì thì nói.

Dù được xe duyên do sự lựa chọn của hệ thống tìm kiếm khô khan vô vị, tôi vẫn muốn nghĩ rằng cuộc gặp gỡ giữa tôi với Misaki là định mệnh. Hai tiếng “định mệnh” mang lại cảm giác tồn tại của một thế lực to lớn vượt qua cả ý chí con người, nhưng với hai chúng tôi, điều đó chỉ đơn giản là một bảng mạch được tạo tác ngẫu nhiên bởi những con chip silicon.

Và như thế, tôi muốn thành thật với người con gái mà định mệnh mang đến, tôi cảm nhận được cái gọi là trách nhiệm. Rằng chính tôi chứ không phải ai khác được chọn để làm người đồng hành với nàng. Thế nên tôi không được làm cho nàng bối rối. Mà thôi, dù nàng đã khá dao động rồi, nhưng vì đây là một kiểu tai nạn nên cứ xem như là tôi lực bất tòng tâm. Dẫu sao thì tôi...

“Cửa hàng này ạ?”

Trong lúc tôi đang mải mê suy nghĩ thì chúng tôi đã về tới nhà. Cứ như mở tiếp đoạn băng dừng hình.

“Đúng rồi, đây là cửa hàng Trash của anh.”

“Thật tuyệt vời và dễ thương.”

“Vui quá. Lần đầu tiên anh được nghe câu này.”

“Thế ạ?”

“Ừ. ‘Hơi chật nhỉ’ mới là câu anh thường được nghe.”

“Nếu so với cửa hàng em thì vẫn hơn.”

“Ừ, đúng là thế thật.”

Tôi đưa mắt hỏi Misaki, “Em vào chứ?”. Nàng khẽ gật đầu và cũng trả lời bằng mắt, “Nhờ anh hướng dẫn”. Trong một tích tắc, giữa chúng tôi có một tiếng nói chung lời mờ. Có lẽ bởi vì cả hai đều đang cảm thấy bất an về tiền triển của sự việc.

Tôi mở cửa, né sang ngang nhường đường cho Misaki. Nàng khe khẽ, thận trọng bước vào trong cửa hàng. Tôi theo sau, vừa bước vào nàng đã dừng chân trước bể thủy tinh trưng bày 180 xentimet, lấy hai tay bưng miệng, “Đây là thủy sinh anh nói đây ư?”

“Phải,” tôi gật đầu.

“Khác hẳn với tưởng tượng của em. Không ngờ lại đẹp đến nhường này...”

“Mọi người đều nói vậy. Phải nhìn mới biết được.”

“Đúng đấy ạ. Không nhìn thì khó mà tưởng tượng ra.”

Đứng yên cạnh bể một lúc, nàng chăm chú ngắm nhìn không gian ngập tràn màu xanh.

“Ánh sáng rung rinh đẹp quá...” Nàng nói như thở dài, “Có nhịp điệu.”

“Đúng rồi, nước sóng sánh theo một nhịp điệu đặc biệt.”

“Vâng, nếu từ đáy hồ nhìn lên mặt nước chắc cũng sẽ có cảm xúc như thế này nhỉ?”

“Ừ, chắc là thế. Vừa nằm trên thảm thủy sinh vừa...”

Nghe thấy tiếng gọi “hú”, tôi nhìn vào phía trong. Karin đang vẫy tay đằng quây tính tiền.



“Tớ định pha trà,” cô nói.

Bỗng dung cảm thấy khó xử, tôi gật đầu mạnh quá mức cần thiết, “À ừ. Nhờ cậu nhé! 177 phải không nhỉ?”

[©DTV](#)

Karin tiến về phía chúng tôi với nụ cười kiêu cách. Cô đánh chính bằng giọng đặc biệt dịu dàng, “Không phải. Hôm trước tớ bảo cậu là 117 cơ mà.”

À, đúng rồi.

“Thế,” Karin hỏi tôi. “Cô đây là ai vậy, ông chủ?”

Cô nàng chưa từng gọi tôi là “ông chủ” đến một lần, vậy mà...

“À, ờ,” tôi chỉnh trang lại tư thế, đoạn đưa tay về phía Misaki. Nàng đã trở nên vô cùng nghiêm nghị.

“Em Shibata Misaki,” tôi giới thiệu. “Còn đây là Karin. Takigawa Karin.”

Vừa nhìn tôi với ánh mắt phản kháng như muốn cảnh cáo “Chỉ gọi mỗi tên là sao”, cô vừa chìa tay về phía Misaki.

“Chào em,” cô nàng nhoẻn miệng cười. “Cảm ơn em về hoa hồng Bulgari.”

“Không, có gì đâu ạ,” Misaki thì thầm trong miệng. Karin nhẹ nhàng bắt tay nàng. Không có câu “Rất vui được quen em, là bạn của Satoshi thì...”

Nhìn hai người đứng cạnh nhau, tôi ngạc nhiên về sự khác biệt giữa vóc dáng, nhất là chiều cao. Misaki chỉ cao đến khoảng miệng Karin. Cả độ lớn của bàn tay cũng khá chênh lệch. Cứ nhìn vẻ mặt lo lắng của Misaki thôi thì chẳng khác nào Karin đang tấn công nàng.

Toàn bộ cơ thể Misaki được tạo nên bởi những đường cong mềm mại.

Trong khi đó, ấn tượng về Karin lại là những góc nhọn. Cảm giác như đây là cuộc ganh tài giữa trường phái Art Nouveau với trường phái Art Deco<sup>[1]</sup>.

*[1] Art Nouveau là trường phái kiến trúc, nghệ thuật, hội họa cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 chú trọng kiểu trang trí họa tiết, cách điệu hóa hay sử dụng các đường cong. Trong khi đó Art Deco (bắt đầu từ những năm 1910 ở Pháp) được biết đến với tính thanh lịch, quyến rũ, công năng và hiện đại.*

“Hai người chờ nhé, tớ sẽ đi pha trà.”

Đăm đăm nhìn theo Karin trở về quầy, Misaki thở hắt ra một tiếng, “Phù. Em bị áp đảo mất rồi. Chị Morikawa Suzune lúc nào cũng thấy trên ti vi giờ lại đứng trước mặt em.”

Tôi không biết Karin trên ti vi nên không hiểu cảm giác này cho lắm.

“Chị ấy đẹp quá. Trông giống như búp bê hơn là người thật.”

“Búp bê này hơi to.”

“Vâng, đúng rồi đấy. Không ngờ chị ấy lại cao như thế. Nhìn trên ti vi không thể biết được nhỉ!”

“Đã vậy, trên quảng cáo cũng chẳng biết được tính cách mạnh mẽ hơn cả con trai đó đâu.”

“Đúng đấy. Vì chị ấy là Karin mà.”

“Chính xác.”

“Này,” Karin gọi chúng tôi từ quầy, “Lại đây này đi. Bên đó không có chỗ để cốc đâu.”

Hai chúng tôi nhìn nhau gật đầu, đoạn di chuyển vào phía trong.

“Ngồi xuống đi.” Karin giục. Hai chiếc ghế đầu đã được đặt sẵn trước quầy.

Tôi và Misaki ngồi xuống, đối diện với Karin qua quầy tính tiền.

“Nào, xin mời.” Karin đưa cốc trà.

“Em cảm ơn,” Misaki nói và đưa cốc trà lên miệng. Nhấp một ngụm, nàng bỗng nhiên ngẩng phắt lên. “Ngon quá!”

“Ngon đúng không?” Karin rướn người lên vẻ vui mừng. “Kết hợp của hồng trà Sri Lanka và tinh dầu tầm xuân đấy.”

“Ngoài ra còn có cả hương hoa dâu bọt thì phải.”

“Vậ à? Em tinh thật đấy!”

“Đâu ạ, là công việc của em thôi mà.”

“Cửa hàng hương liệu đúng không? Một công việc tuyệt vời.”

“Đâu có ạ.”

“Chị cũng ngưỡng mộ lắm.”

“Thật vậy ư?”

“Thật, thật mà. Được sống với những lọ thủy tinh dễ thương, có hương thơm dễ chịu bao quanh là mong ước của chị.”

Hai người có vẻ khá hợp nhau. Chắc vì cùng là con gái nên thành ra thế này. Vui vẻ trò chuyện về tinh dầu thiên nhiên một lúc. Vô cùng tự nhiên. Misaki cũng rất thoải mái. Lẽ nào tôi đã nhầm? Tôi đã lo lắng tiên liệu rằng họ sẽ căng thẳng thăm dò lẫn nhau, sẽ đáp trả lại những lời mỉa mai khi đối phương tận dụng hết mọi thủ đoạn khó nhằn. Nhưng có vẻ như đó chỉ là dự đoán của chúng lo lắng thái quá.

“Chị Karin này, chị ở cạnh anh Toyama suốt hồi cấp hai ạ?” Với vẻ mặt hoàn toàn thoải mái, Misaki hỏi Karin.

“Ừ, đúng vậy.”

“Anh Toyama hỏi đó là người như thế nào ạ?”

“Thế nào à...” Karin nhìn chăm chú vào tôi và bật cười. “Điểm nào cũng giống hết bây giờ. Hoàn toàn chẳng thay đổi gì hết. Đến mức ngạc nhiên.”

“Anh Toyama cũng nói về mình như thế.”

“Cũng tự ý thức về mình đấy chứ. Cậu giỏi quá đi!” Karin đã bộc lộ bản chất qua câu nói này, nhưng có vẻ không tự nhận ra. Cô tiếp tục, “Kiểu tóc cũng như thế này. Mái tóc của cậu ấy kỳ lắm. Các múi tóc bị rẽ ở những điểm rất buồn cười.”

“Chỗ nào buồn cười hả?”

Karin không trả lời mà nhìn vào mặt Misaki đoạn nghiêng đầu kiểu “Nhi?” Misaki phân vân chốc lát, rồi gật đầu, “Dạ, cũng đúng.”

“Thấy chưa!” Karin bảo tôi.

“Tớ biết rồi. Lại ý kiến số đông chứ gì?”

Nhìn hai người cười khúc khích với nhau, tôi bỗng có cảm xúc kỳ lạ. Bởi không khí thân mật lạ lùng ở đây.

“Có gì đó thật lạ lùng.”

Tôi ngẩng phắt lên trước câu nói của Misaki. Một sự trùng hợp nho nhỏ.

“Bởi vì,” nàng tiếp tục. “Lần đầu tiên em thấy anh Toyama nói chuyện thoải mái, tự nhiên thế này. Kiểu nói năng bồ bã, nghe lạ lắm.”

“Vậy hả? Satoshi thuộc típ người phải mất khá nhiều thời gian mới quen thân được, chắc có lẽ bây giờ vẫn đang mon men ở ngưỡng cửa thôi.”

“Hồi cấp hai cũng vậy ư?” Misaki hỏi.

“Ừ, cũng thế. Ấn tượng đầu tiên xấu kinh khủng. Khi đó chị đã nghĩ mình bị ghét lắm.”

“Cậu toàn nói quá.”

“Đâu có nói quá. Cậu chẳng tỏ vẻ mặt ‘Con bé nào thế này’ còn gì.”

“Đâu mà, cái đó...”

“Hồi ấy trông cậu thật u ám.”

“Ừm thì cũng ở mức độ không sáng sủa.”

“Chỉ được cái cao.”

“Thật vậy ạ?”

“Ừ, con trai trong khối cao hơn chị chỉ có cậu ấy và vài người nữa thôi. Trông lại còn yếu đuối, xanh xao,” Karin tiếp tục. “Đã thế lại còn thêm chứng viêm tai giữa.”

“Và thích thủy sinh?” Misaki hỏi.

“Ừ, cứ rảnh rồi lại ngắm nhìn nước. Người không biết nhìn vào sẽ thấy quang cảnh dị thường lắm. Dù là cống nước thải hay bãi nước đọng, nói chung cứ chỗ nào có nước là cậu ấy sẽ dán mắt vào và quan sát chăm chú.” Karin chau mày thở dài, “Chị và Yuji vẫn nói đấy. Rằng Satoshi đúng là kẻ lập dị.”

Bất giác tôi phì cười. Đương nhiên miêu tả có dùng biện pháp cường điệu.

“Riêng hai cậu,” tôi trở tay vào mũi Karin. “Là những người nói ra điều đó mà tởm tuyệt đối không muốn nghe.”

“*Riêng* là sao hả?”

“Ừa, cậu không nhận ra ư?”

“Nhận ra gì cơ?”

“Yuji là kiwi còn cậu là chim cánh cụt ấy.”

“Nghĩa là sao?”

“Không có gì đâu.”

Misaki cười khúc khích, “Em có cảm giác đang gặp hai người của thời cấp hai vậy.”

Trước câu nói đó, phanh bỗng phanh kít lại. Hòa hợp tốc độ với nhau là điều quan trọng, ấy thế mà tôi cứ chạy rầm rầm thế này làm gì cơ chứ. Nhìn sang Karin, cô cũng nở nụ cười gượng gạo, kéo theo cả khuôn miệng cũng thành cứng đờ.

“Lần này,” Misaki bảo. “Chị hãy khen anh Toyama hồi mười bốn tuổi đi ạ.”

Hốt nhiên tim tôi nhói đau. Trước sự chân thành của Misaki. Nàng đang cố làm một người đồng hành tốt. Của kẻ tôi đây. Của kẻ tôi như thế này đây.

“Ừ,” Karin nói. Cô hắng giọng đoạn tiếp tục bằng vẻ mặt kỳ bí. “Đây là lúc để khen Satoshi. Và đó là nhiệm vụ của chị.”

Cô nhìn chăm chăm vào mặt tôi với vẻ nghiêm túc. Cứ như vậy vài giây trôi qua. Rồi lại thêm vài giây nữa.

“E hèm,” cuối cùng cô nàng cũng mở miệng. “Dẫu sao thì cậu ấy cũng là một gã tốt bụng.”

“Cậu không nghĩ ra được gì nữa hả?”

Nghe tôi nói vậy, Karin nhướn chân mày trái lên một cách điệu nghệ, “Đâu có. Khen cũng khó lắm đấy chứ. Cảm thấy cứ...”

“Chị ngưng hay sao?” Misaki hỏi.

Karin nhìn nàng với vẻ mặt ngạc nhiên. Trong một thoáng, chỉ đúng một thoáng, gò má Karin ửng hồng. “Không phải như thế. Chỉ là vấn đề từ ngữ, chị không tìm ra từ ngữ.”

Misaki gật đầu độ lượng. Karin đang bị lấn át bởi một cô gái nhỏ người, kém cô ba tuổi.

“Chị biết rồi.” Karin xòe hai lòng bàn tay về phía chúng tôi. “Chị sẽ nói rành mạch, cụ thể.”

Cô liếm môi trên, đầu tiên là, giơ ngón tay trở lên và nói, “Satoshi năm mười bốn tuổi chạy nhanh kinh khủng.”

“Chạy ạ?”

“Phải, cậu ấy chạy nhanh lắm.”

“Em không biết chuyện đó.”

Karin nhìn sang tôi như muốn hỏi “Cậu vẫn chưa kể sao?”, tôi trả lời bằng mắt “Ừ thì...”

“Chạy nhanh như bay qua cả bờ đê đầy cỏ xanh. Nhón chân vèo vèo trên mặt đất như hòn đá lướt ngang mặt nước.” Karin khẽ lắc đầu và nở nụ cười của một diễn viên. “Bây giờ mà cậu vẫn chạy thì có phải đã cho Misaki thấy được điểm hấp dẫn rồi không.”

“Giờ tớ vẫn chạy đấy chứ.”

Karin nhìn với ánh mắt như muốn bảo “Nói dối”, đoạn thốt ra, “Nói dối. Tớ có thấy cậu luyện tập lần nào đâu.”

“Ừ. Vì giờ đang là mùa nghỉ.” Tôi giải thích. “Đường chạy chính của tớ là ở giải vô địch điền kinh vào mùa thu. Vậy nên phải sau mùa mưa tớ mới chính thức tập luyện.”

Karin á khẩu nhìn tôi.

“Đến xem đi. Được hai người đẹp cổ vũ nhất định tớ sẽ ghi được kỷ lục.”

“Em sẽ đi,” Misaki nói với giọng đầy nhiệt tình.

Karin trả lời với giọng kém nhiệt tình, “Ừ, bọn tớ sẽ cổ vũ. Đeo tất dài trắng và mang theo cục bông cổ động.”

“Xin cảm ơn,” tôi nói kèm theo cúi đầu. “Tớ sẽ vững tâm lắm đây.”

Karin vừa lắc hai cục bông tưởng tượng to cỡ hai quả quýt trên hai vành tay vừa cổ vũ “ya ya ya” không mấy hào hứng. Dường như cảm thấy vô vị, cô đột nhiên lấy lại vẻ mặt nghiêm túc và nhìn đi chỗ khác.

“Chà, nói sao nhi...” Cô tiếp tục với vẻ bình thản, hạ bớt nhiệt tình. “Satoshi hồi đó là một cậu bạn khá tốt.” Ngẩng mặt lên, mỉm cười với Misaki. “Ngoài chạy ra thì hầu hết những điểm còn lại đều dưới trung bình, bao gồm cả điểm không biết xử lý tình huống nữa.”

Bấy giờ, nhận ra cả ba cốc đều đã cạn nước, cô đứng lên và đi lấy bình nước ở phía trong. Quay lưng về phía chúng tôi, Karin tiếp tục, “Điểm tốt của Satoshi là có cái tôi vững chắc. Mặc dù mới mười bốn tuổi.”

Ngồi bên cạnh tôi, Misaki khẽ gật đầu.

“Cậu ấy không hề sợ cô lập. Hoàn toàn không có khái niệm rằng mình phải giống người khác. Chỉ tin vào bản thân và không một chút lung lay.” Karin mang bình trà vừa được rót đầy nước nóng trở lại, vừa rót vào cốc vừa nói, “Chắc là hơi loãng đấy.”

“Và,” cô tiếp tục, “Cứ như vậy, cậu ấy chẳng có gánh nặng nào trên vai. Hoàn toàn tự nhiên, vô tư, thư thái.” Tới đây Karin nhìn xuống, đưa cốc lên



miệng. Cô uống một hớp và thở ra một hơi, “Chà! Chị ghen tị lắm.” Rồi thì thầm như đang độc thoại. “Vì chị không thể nào bắt chước nổi. Hồi đó chị nguy trạng bản thân quá mức cần thiết và rơi vào tình trạng tự kỷ.” Thế nên, cô tiếp tục, “Chị ngưỡng mộ lắm, không sao rồi mất được. Chị muốn được ở cạnh để giống như cậu ấy.”

Nói đến đó, Karin mất hút sau lời lẽ của chính mình. Về mặt cô vô cùng lo lắng như thể không nhận ra rằng mình đang đi lạc.

Một sự im lặng đến ngột ngạt bao trùm.

Vào khoảnh khắc này, đáng lẽ tôi nên nói ra một lời nào đó phù hợp, nhưng dù có mất đến cả trăm năm chắc tôi cũng không tìm ra được nó.

Ngưỡng mộ? Karin ngưỡng mộ tôi đây sao? Thật không thể tin được. Có lẽ đâu thế? Vậy mà tôi đã từng nghĩ chính Karin mới là người đáng để ngưỡng mộ, sống tràn đầy tự tin, là cô bé mười bốn tuổi tuyệt vời nhất.

Nhìn sang bên cạnh, Misaki dường như còn sốc hơn cả tôi.

Cửa hàng này đối với Misaki là một chiến trường giả tưởng. Nàng là nữ binh sĩ giả tưởng vừa tránh những cái bẫy giả tưởng vừa tiến lên phía trước. Mặc dầu vậy nàng vẫn giữ vẻ tôn nghiêm và kiểm soát bản thân chu đáo. Cả những khi chúng tôi đi quá, nàng vẫn (vừa nở nụ cười vừa) chỉnh hướng lại cho chúng tôi.

Thế nhưng bây giờ nàng đã lạc mất đường tiến. Nhìn đâu cũng chẳng thấy đường lui.

Tôi nghĩ Misaki đã cố gắng mỉm cười, cho rằng đó là biểu hiện thích hợp nhất trong tình trạng lúc này. Thế nhưng chẳng khá chút nào. Nụ cười gượng gạo của nàng thấp thoáng đắng cay.

“Dù sao thì, cũng là chuyện của mười lăm năm trước rồi.” Karin hất tóc lên, mỉm cười với Misaki. “Vậy nên em đừng lo lắng.”

Không đến mức thủ đoạn vừa đâm vừa xoa, nhưng lời nói, hành động có

phần hàm chứa mâu thuẫn. Tôi không biết đây có phải ý đồ hay không, nhưng nhìn thế nào cũng không thấy giống Karin.

“Thời gian cứ thế trôi đi. Từng khắc, từng khắc một. Cả chị và Satoshi cũng thế. Mười lăm năm đấy,” Karin lặp lại. “Chắc chắn là tình bạn vẫn kéo dài đến bây giờ nhưng không có gì sâu đậm hơn đâu. Nhỉ?”

Bị yêu cầu sự đồng tình, tôi gật đầu theo phản xạ. Trong hoàn cảnh này tôi cũng không có hứng tự hỏi lòng mình thật cặn kẽ.

“Chị nghĩ cũng chẳng đến mức phải nói thẳng như thế, nhưng tại chị lỡ miệng buột ra những điều không nên nói. Nên chị nói cho trót.” Karin lần lượt nhìn vào mặt từng người chúng tôi, nở nụ cười gượng gạo. Dù vậy, thấy cả hai vẫn không thể thốt được lời nào, Karin tiếp tục. “Vả lại, chẳng lẽ nào thì chị cũng định rời chỗ này đi đến một nơi xa.”

“Hả?” Tôi buột miệng. “Cậu bảo sẽ ở đây một thời gian cơ mà?”

“Ừ. Có phải tớ sẽ đi ngay đâu. Khi nào đến lúc cơ.”

“Một nơi xa, chị định sẽ đi đâu ạ?” Misaki hỏi.

“Lại là phía bên kia bán cầu?” Tôi thấy hơi bất an.

“Làm gì có, tớ chỉ định quay về thị trấn nơi tớ sinh ra và lớn lên.”

“Thị trấn đó hả?”

“Ừ. Chính xác là trở về nơi bắt đầu.”

Câu trả lời làm tôi nhẹ cả người.

“Chính vì thế, Misaki này,” Karin nói vậy rồi quay về Misaki, hơi nhướn người tới trước. “Nhờ em chăm sóc Satoshi nhé.”

Misaki nhìn Karin rồi lại nhìn sang tôi với vẻ mặt bối rối.

“Chị vẫn lo không biết Satoshi có được hạnh phúc không. Nói gì thì nói cũng là bạn cũ.”

“Dạ...”

“Chị đến đây cũng là để xác nhận điều đó. Em cũng thấy là người này còn có đặc điểm là không giỏi làm thân với người khác, phải không? Có lẽ chị hơi tọc mạch... nhưng chị lo cho cậu ấy. Như một người bạn.”

Tôi tiễn Misaki đến ga.

Trên đường đi, hai chúng tôi nói với nhau những câu thoại vô thưởng vô phạt. Về cơ bản cả hai đều chưa quen với cái gọi là “thăng thẩn”. Cách nói chuyện vòng vo tam quốc là ngôn ngữ chung giữa hai chúng tôi. Xem chừng sẽ mất thời gian để có thể trò chuyện về câu chuyện buổi chiều hôm nay.

Tiền nàng ở cửa soát vé, đang định quay về cửa hàng thì tôi đụng ngay Natsume. Cậu ấy mua đồ ở cửa hàng DIY đối diện ga và đang trên đường trở về.

“Cô gái ban nãy là người ở chương trình môi giới hôn nhân mà anh kể phải không?” Natsume hỏi. Cậu đeo ba lô nhỏ trên vai, cưỡi chiếc xe địa hình màu đỏ đậm. Là loại xe khung carbon monocoque của Ý mới mua gần đây. Thực ra thì tôi cũng ngầm thích loại xe này. Thế nhưng phải bán bao nhiêu thủy sinh tôi mới mua được đây? Chỉ nghĩ vậy thôi tôi đã suýt bất tỉnh trong một khắc.

“Ừ, đúng rồi,” tôi trả lời. “Tên là Misaki.”

“Em mới nhìn sau lưng nhưng có vẻ đáng yêu đấy chứ.”

“Em nghĩ vậy hả?”

“Vâng.”

“Cái đó là quan điểm của mọi người nói chung?”

“Hừm,” Natsume suy nghĩ đăm chiêu hiềm thấy. “Thế nào nhỉ. À không...”

“Thôi em không phải băn khoăn đâu.”

“Dạ, biết vậy nhưng mà...”

Hôm nay là ngày mà dường như ai cũng có tâm trạng bất thường.

Nhắc mới nhớ, đêm nay là đêm trăng tròn.

Có thể nhìn thấy vàng trắng màu bạc qua những kẽ lá của hàng cây du. Vàng trắng thật lớn, nếu căng mắt ra dễ chừng nhìn thấy cả quốc kỳ Mỹ phấp phới trên mặt biển không nước.

Karin đi bộ bên cạnh tôi với vẻ hào hứng. Hai chúng tôi đang trên đường trở về từ quán ăn Việt Nam.

“Nem ngon thật đấy.” Cô nàng tám tặc.

“Karin thích món đó hả?”

“Ừ, thích chứ. Không biết còn được ăn bao nhiêu lần nữa nhỉ?”

“Cái đó còn tùy thuộc khi nào Karin đi.”

“À,” cô nói rồi nhìn xuống. “Đúng vậy nhỉ!”

“Cậu đi thật sao?” Tôi hỏi.

“Ừ, thật mà. Đó là điểm cuối cùng của chuyến đi.”

“Chuyến đi quay trở lại nơi xuất phát.”

“Ừ,” Karin gật đầu.

“Nói thật là tớ rất sốc. Vì tớ cứ đinh ninh rằng Karin sẽ ở mãi cửa hàng tớ.”

Karin vui vẻ trả lời, “Mười lăm năm xa nhau còn không sao thì bây giờ cũng không sao đâu.”

“Không sao?”

“Tình bạn của bọn mình.”

À, ừ đúng rồi.

Karin khoác nhẹ tay tôi, bên trái tôi được bao bọc bởi một cảm giác mềm mại.

“Đúng như cậu nói nhỉ.” Karin nhận xét.

“Cái gì đúng cơ?”

“Nhỏ nhắn, nhẹ nhàng, dễ thương.”

“À, Misaki hả?”

“Ngoài ra cũng có điểm mạnh mẽ.”

“Ừ.”

“Tớ yên tâm rồi.”

“VẬY HẢ?”

“Một cô gái cứng cỏi. Tớ còn yếu đuối hơn cô ấy nhiều.”

“Làm gì có chuyện đó nhỉ?”

Karin lắc đầu, vén mái tóc dài, “Mà hôm nay đột ngột quá. Tớ chẳng kịp chuẩn bị tâm lý.”

“Đúng là đột ngột thật.”

“Một cuộc đột kích của đội Swat<sup>[2]</sup>. Nhờ thế mà tớ cũng phải chạy nhào nhào.”

*[2] Viết tắt của “Special weapons and tactics (đội chiến thuật và vũ khí đặc biệt)”.*

“Tức là lúc đó Karin mất bình tĩnh?”

“Ừ, có thể nói là như vậy.”

“Cơ mà tại sao?”

“Chà,” Karin giả vờ không biết. “Nói tóm lại là tớ đã cuống. Thế nên nói những điều có thật và không có thật...”

“Không có thật?”

“Thì cũng không phải là hoàn toàn không có thật, tớ thôi phỏng câu chuyện lên khoảng năm mươi phần trăm.”

“Ra thế,” tôi bảo. “Thế mà tớ nghĩ là ai kia có điểm gì đó quá tuyệt vời.”

Karin khi khi nơi cổ họng về vui sướng. Tôi cảm giác được sức nặng trên cánh tay khi cô rung người.

“Nhận xét chủ quan là thế mà.”

“Cậu bảo cậu ngưỡng mộ tớ lắm.”

“Thì rõ là thế mà.” Cô nói với giọng chắc chắn. “Nếu không phải vậy thì tớ đâu có hôn cậu phải không?”

“Chẳng biết thế nào,” tôi nghiêng đầu. “Có cả kiểu hôn vì thương cảm nữa mà.”

“Cậu nghĩ thế thì tùy cậu thôi.”

“Tớ vẫn chưa quen với suy nghĩ này.”

“Nói thế là có thể làm tổn thương nhiều cô gái đấy, biết không? Xét một mặt nào đó, ngây ngô cũng là một cái tội.”

Hừ!

“Dù sao thì cũng là chuyện của mười lăm năm trước. Là truyện cổ tích của hồi lông còn chưa mọc hết.”

“Ừa, thật vậy hả? Có nghĩa là bọn mình đã trở thành người lớn rồi đấy?” Cô chọc khuỷu tay vào sườn tôi. “Ra thế.”

Tôi vừa cảm nhận hơi ấm của Karin ở sát bên, vừa ngược lên ngắm bầu trời đêm mùa xuân. Vầng trăng tròn vành vạnh hòa với bước chân của chúng tôi và từ từ di chuyển trên ngọn cây. Sực nhớ ra, tôi hỏi, “Sau khi trở về thị trấn thì cậu làm gì? Định đi đâu?”

“Chà,” Karin trả lời hờ hững như thể đang nói chuyện của người khác. “Đi đâu bây giờ nhỉ.”

“Cậu chưa quyết định hay sao?”

“Ừ. Tớ muốn có kỳ nghỉ dài một chút. Sau đó tính tiếp.”

“Không có nghĩa là cậu bị bệnh gì đó phải không?”

Một rung động nhỏ được truyền qua làn da đang chạm vào nhau, “Sao cậu lại nghĩ vậy?” Karin hỏi lại tôi với giọng đều đều. Nhờ vậy tôi đã nhận ra. Quả nhiên là cô ấy đang có vấn đề.

“Vì cậu không ngủ. Mà cậu còn uống thứ gì giống thuốc.” Tôi trả lời thành

thật. Tôi tin đó là cách để tiếp cận với sự thật.

Karin không nói gì. Cô im lặng, vừa đi vừa nhìn chăm chú vào đầu móng tay mình.

Tôi nhận ra mình đã đi một bước không thể quay lại được nữa. Cô ấy biết là tôi đã biết, nên việc còn lại chỉ là mở lần lượt từng con bài đang cầm trên tay.

“Tớ đã để ý tình trạng ở tầng dưới suốt mấy ngày,” tôi nói. “Ngay cả giữa đêm Karin cũng không ngủ phải không? Tớ thử kiểm tra máy tính thì thời gian cập nhật dữ liệu là lúc gần sáng.”

Karin khẽ gật đầu. Kiểu gật đầu giống với hàm ý “tớ vẫn đang nghe” hơn là khẳng định.

“Cậu có điều gì lo lắng nên không ngủ được hay sao?”

Lần này Karin nghiêng đầu. Điều bộ như ngụ ý bản thân mình cũng không hiểu chứ không phải phủ định.

“Rốt cuộc cậu bỏ việc rồi thực hiện chuyến quay trở lại nơi xuất phát là do chuyện đó phải không?”

Karin dừng bước. Cô buông cánh tay ra, dùng hai tay vén tóc đoạn nhìn lên vàng trắng màu bạc.

“Trực giác của cậu vốn rất tồi,” Karin trách. “Sao chỉ mỗi lúc này đầu óc lại nhạy bén vậy nhỉ?” Cô đưa ngón tay xoa viền mắt, rồi nhìn tôi. “Không hẳn là tớ hoàn toàn không ngủ. Tớ đang cố gắng để ngủ từng chút một.” Giọng nói êm ái. “Dù vậy tớ vẫn rất mệt nên phải uống thuốc bổ để duy trì thể lực.”

Trực giác của tôi thông suốt một cách hiếm thấy. Đúng như Karin nói. Hoặc cũng có thể là do tác dụng của trăng tròn. Vậy nên tôi nhận ra ngay. Karin không kể đúng sự thật.



“Công việc làm người mẫu hay diễn viên cũng đã vất vả lắm rồi. Cậu thử nghĩ xem,” Karin nói. “Cậu nghĩ ở đất nước này có bao nhiêu người biết mặt tớ?”

Natsume nói tám mươi phần trăm đàn ông con trai từ mười đến ngoài ba mươi tuổi đều biết. Ngắm thử thì cũng là một con số đáng kể. Hơn nữa, Karin hầu như không quen bọn họ.

“Áp lực ấy kinh khủng lắm chứ. Mọi người đều nói, rằng gần đây có phải Morikawa Suzune hơi béo thì phải? Mười triệu con người để ý tới kết quả của việc trốn tập luyện trong ba ngày của tớ. Tớ mừng rơi nước mắt.”

“Ừ,” tôi gật đầu.

“Đấy, mọi chuyện nói chung đều theo chiều hướng như vậy. Bao nhiêu thứ từ lớn đến nhỏ. Thế nên trái tim mong manh của tớ làm sao chịu được hết đây.”

Ra vậy. Nghe cứ như thật. Đến đây Karin buông tiếng thở dài. Tiếng thở dài đầy chân thực của diễn viên đoạt giải diễn viên phụ xuất sắc. Thế nhưng tôi chỉ muốn tin vào những giọt nước mắt chịu đựng mà cô còn chưa để tôi thấy. Chắc chắn sự chân thực nằm ở đó.

Hừ, tôi gật đầu.

Karin nhìn tôi với vẻ mặt như muốn hỏi “Gì thế?”. Tôi nhìn lại với ánh mắt “Không có gì.”

“Mà thôi, bỏ qua đi.” Tôi bảo.

“Nghĩa là sao?”

“Thì chẳng phải nghĩa là thôi bỏ qua đi hay sao?”

Karin nhìn tôi trân trối. Tôi bình thản đón nhận ánh mắt đó.

“Có điều gì muốn nói cậu cứ nói đi.”

“Không có.” Tôi vui vẻ trả lời. “Bây giờ thì không.”

Hừ, cô khịt mũi rồi lại khoác tay tôi một cách thô bạo. “Về nào.”

“Ừ.”

Karin không muốn nói thì thôi. Thế nhưng tôi không có ý định buông xuôi, và tôi tin rồi sẽ có ngày cô ấy kể ra sự thật.

Vậy nên hôm nay đến đây là kết thúc.

Hôm sau, khi chỉ còn hai chúng tôi ở sân sau, Natsume kể một chuyện đáng ngờ, “Anh này, chuyện về chị Karin ấy.”

Tôi đang bơm hơi vào túi ni lông đựng thủy sinh.

“Ừ, gì thế hả?”

“Chị ấy đang uống thuốc phải không?”

“À, Natsume cũng nhận ra sao?”

“Vâng,” cậu gật đầu. “Về loại thuốc đó...”

Đến đây, cậu làm động tác dè chừng Karin lúc ấy đang ngồi trong quầy. Lặng tai nghe, sau khi chắc chắn cô đang gõ bàn phím, Natsume hạ giọng, “Em nghe một vài thông tin không tốt lắm.”

“Hả?” Tôi nói to, và lập tức lấy tay bịt miệng. Có mùi tanh tanh. “Em có biết là loại thuốc gì không?” Lần này tôi thì thầm.

“Có. Hôm qua em đã nhìn thấy lúc chị Karin đang cầm trên tay, chẳng hiểu sao cảm thấy lo lo, nên tối về đã thử tìm hiểu, em nghĩ có lẽ là một loại thuốc gây hưng phấn.”

“Thuốc gây hưng phấn?”

“Vâng. Hồi đến Bangkok, em được nhân viên bên ấy mời đến một buổi tiệc và đã từng nhìn thấy loại thuốc này. Em không nhớ rõ lắm nhưng sau khi tìm kiếm một lần nữa, thì đúng là nó.”

“Thế nhưng tại sao Karin...”

“À không, loại thuốc ấy vốn được sản xuất để điều trị chứng ngủ rũ. Vậy nên cũng có thể chị Karin dùng thuốc với mục đích ban đầu của nó.”

“Chứng ngủ rũ?”

“Nghĩa là bệnh đột nhiên ngủ thiếp đi ạ.”

“Ngủ...”

Tôi cảm nhận được mối liên quan. Lời đồn đại của người bạn cùng lớp. Rồi một Karin tràn đầy nhuệ khí sau giờ học. Có khả năng loại thuốc đó đã đem lại sinh lực cho cô ấy. Thế nhưng tại sao cả ban đêm cô ấy cũng không ngủ? Chắc chắn ngủ trên giường ban đêm thì chẳng có gì bất tiện cả. Liệu có sự tình gì đặc biệt mà chỉ mình Karin gặp phải?

“Natsume à,” tôi nói.

“Dạ.”

“Chuyện này trước mắt chỉ hai chúng ta biết thôi nhé.”

“Vâng, em cũng định như vậy.”

“Trước sau gì Karin cũng sẽ nói cho anh, vậy nên cho đến lúc đó...”

“Em hiểu rồi.” Natsume đáp và khẽ gật đầu.

Điện thoại đặt trên quầy tính tiền đổ chuông. Người bắt máy là Natsume. Gật đầu một lúc, cậu ngẩng lên gọi tôi, “Anh có điện thoại. Từ bệnh viện thành phố.”

Ngay tức thì gương mặt của bố hiện lên trong đầu tôi. Một nỗi bất an cồn cào nơi ngực. Phản ứng phổ biến của những đứa con có bố mẹ cao tuổi. Tuy vậy tôi vẫn khoác lên vẻ bình tĩnh và nhận ống nghe từ Natsume.

“A lô!” Nghe tiếng tôi, đầu dây bên kia bèn một lần nữa xưng tên bệnh viện và địa chỉ, đoạn hỏi, “Anh Toyama có phải không ạ?”

“Vâng, đúng rồi,”

“Xin lỗi đã làm phiền, nhưng anh có quen người đàn ông nào tên là Igarashi không ạ?”

Biết không phải cú điện liên quan đến bố, tôi thở phào nhẹ nhõm. Sau đó tôi tập trung ý thức vào cái tên Igarashi.

“Là anh Igarashi Yuji ạ.”

“À.”

Chỉ nói mỗi Igarashi nên tôi đã không nhận ra. Phải rồi, Igarashi là họ của Yuji.

“Tôi có quen. Tôi là bạn thân của cậu ấy.”

“Thế thì may quá,” đầu dây bên kia nói. “Thực ra anh Igarashi đang trong bệnh viện của chúng tôi. Hình như anh ấy không có người thân, chúng tôi rất băn khoăn không biết nên liên lạc với ai.”

“Nhập viện?” Một nỗi bất an mới xâm chiếm lồng ngực tôi.

“Dạ đúng vậy.” Ngập ngừng một lát, đối phương nói tiếp bằng giọng công việc. “Xin phép cho tôi được nói thẳng, anh Igarashi hiện đang trong tình

trạng bất tỉnh. Một ngày trước, xe cấp cứu đưa vào, ca phẫu thuật đã thành công nhưng mà...”

Bất tỉnh...

Bỗng nhiên, khung cảnh mười lăm năm trước tái hiện nguyên vẹn trong đầu tôi. Hình ảnh Yuji bị Thịt Xay đá vào bụng và gục xuống đất. Tôi lay gọi thế nào, cậu vẫn không cử động được.

Đầu dây bên kia tiếp tục đọc thoại về tình hình. Bị vây bọc bởi khung cảnh quá khứ, tôi lặp đi lặp lại lời đáp theo phản xạ tự động.

“Chúng tôi có thể phiền anh tới được không ạ?”

Nghe hỏi, tôi bị kéo trở về thực tại, “Dạ?”

“Hoặc là phiền anh liên lạc với gia đình Igarashi, được không ạ? Chúng tôi muốn trao đổi những việc sắp tới nên rất mong anh giúp đỡ.”

Suy nghĩ một lát, tôi trả lời, “Tôi hiểu rồi. Trước tiên tôi sẽ đến bệnh viện đã.” Rồi tôi khẽ khàng đặt ống nghe xuống.

Karin đang chăm chú vào chiếc máy tính xách tay trên quầy, bây giờ ngẩng mặt lên nhìn tôi với vẻ bất an. Natsume ngồi gần đó, cũng im lặng chờ tôi thông báo.

“Tớ phải ra ngoài,” tôi nói. “Yuji đang bất tỉnh trong bệnh viện.”

Dường như đã đoán ra từ trước, Karin không hét lên. Mặt tái xanh, cô nhìn chăm chăm vào tôi và khẽ gật đầu, “Tớ hiểu rồi. Tớ sẽ đi cùng cậu.”

Không biết đã bao nhiêu lần tôi vẽ ra viễn cảnh tái ngộ, nhưng chưa khi nào nghĩ đến chuyện tôi và Karin đang tìm đến bên Yuji đang bất tỉnh. Nếu không phải một kẻ bi quan thì chẳng ai nảy ra ý nghĩ đó bao giờ. Nói gì thì nói, chúng tôi vẫn còn trẻ. Mặc dầu chẳng bao lâu nữa sẽ bước sang tuổi ba mươi, nhưng tôi vẫn tự đặt mình vào nhóm những người ở lứa hai mươi. So

với lớp thanh niên gò má hồng hào thì chúng tôi đã hơi tàn tạ, thế nhưng nếu tin vào số liệu thống kê thì chúng tôi vẫn chưa bước qua sườn dốc bên kia của cuộc đời. Tôi đã tin rằng cái ngày bệnh tật ảnh hưởng đến tính mạng vẫn còn ở xa lắm.

Trong lúc ngồi tàu tới bệnh viện, Karin và tôi hầu như không mở miệng. Cảm xúc đã đặt cả vào Yuji đang nằm liệt giường, nên chúng tôi chỉ còn là những thùng chứa đuối theo các cảm xúc đó. Tôi vẫn chưa thể thích nghi với tình hình. Quá đổi bất ngờ, tôi không thể xác định mình nên nghĩ gì vào lúc này.

Bệnh viện nhỏ hơn nhiều so với hình dung của tôi, trông có vẻ cũ kỹ và rẻ tiền. Một vài vết nứt chạy trên bức tường màu kem, keo tu sửa màu xám được phết đè lên đó.

Sau khi hỏi ở quầy tiếp tân, chúng tôi được chỉ dẫn đến gặp một bác sĩ. Bác sĩ nam tầm ba mươi tuổi, nhìn Karin với vẻ ngạc nhiên. Nhưng sau một cái hắng giọng, anh ta trở về khuôn mặt lạnh tanh của một bác sĩ, và giải thích tình hình với chúng tôi.

Đang trên đường đi bộ, Yuji bị tai biến mạch máu não và được đưa vào bệnh viện này. Phẫu thuật đã thành công nhưng tới giờ bệnh nhân vẫn chưa tỉnh. Tình trạng tới đây có thể diễn biến theo chiều hướng xấu nhất hoặc tốt nhất. Chúng tôi không thể khẳng định chắc chắn. Chúng tôi đang dốc hết sức trong khả năng cho phép, dù vậy tình trạng có thể vượt quá khả năng của chúng tôi. Ngoài ra còn phụ thuộc vào sinh lực của bệnh nhân, vân vân.

Tôi ước hỏi “Chúng tôi gặp cậu ấy được không?” Câu trả lời là không được vào phòng bệnh nhưng có thể nhìn từ bên ngoài. Được dẫn đến phòng bệnh tầng ba, chúng tôi thực hiện cuộc hội ngộ sau mười lăm năm chia cách.

Yuji đang nằm trên giường bệnh hầu như không khác Yuji trong ký ức tôi. Mặc dù bị quần quanh người bởi “món đồ trang sức” kiểu khoa học viễn tưởng được tạo nên từ ống dẫn và dây nhợ nhưng người nằm đó là chính xác là Yuji. Vẫn khuôn mặt ngây thơ đến mức khiến tôi có ảo giác rằng cậu đã đi tắt từ thị trấn quá khứ đến đây bằng một con đường bí mật chỉ mình cậu biết. Kia chính là khuôn mặt cậu khi bỏ kính và dụi mắt hôm nào, chưa hề bị ăn mòn bởi thời gian.

Nếu chỉ nhìn biểu cảm của Yuji, tôi không thể tin rằng cậu đang ở vào tình trạng nguy kịch. Trông cậu cứ như đang ngủ và mơ một giấc mơ hạnh phúc.

“Yuji,” đứng bên cạnh tôi, Karin gọi nhỏ. “Cố lên nào.”

Rồi chắp hai tay đặt lên trán, mắt nhắm nghiền. Cô nàng gửi lời cầu nguyện đến ai vậy nhỉ? Chẳng nào còn nhìn thấy trên thế giới chỉ toàn những điều hạnh phúc (hay bất hạnh) thì rõ ràng chẳng tồn tại vị thần công bằng vô tư. Nhưng nếu là những vị thần bất công, tính khí thất thường thì chắc là có. Tôi sẽ nài nỉ ông ta. Thiên vị hay gì cũng được, hãy đón nhận lời cậu nguyện của Karin.

Karin lặp đi lặp lại “Yuji, Yuji” không biết bao nhiêu lần. Bằng thứ giọng trầm, nhỏ như thì thầm bên tai Yuji.

“Xin hãy xem cái này.” Bác sĩ thì thảo, và đưa ra một tấm bưu thiếp gấp đôi, nhàu nát. “Nó nằm trong túi áo khoác của anh Igarashi.”

Tôi mở ra xem, mặt trước tấm thiệp ghi tên và địa chỉ của tôi. Tôi lật mặt sau. Hàng chữ *Triển lãm Igarashi Yuji* được viết bằng tay, ở phía dưới thêm phần phụ đề “Những kẻ bị bỏ rơi”. Dưới nữa là địa chỉ phòng triển lãm và sơ đồ vẽ tay, cuối cùng là ghi thời gian tổ chức, cách đây đã ba tháng.

Tại sao Yuji không gửi tấm thiệp cho tôi? Hơn nữa, nếu biết địa chỉ của tôi tại sao không liên lạc?

Nhìn lại bìa tấm thiệp một lần nữa, tôi thấy tên Igarashi Yuji và địa chỉ ở phần người gửi.

Bác sĩ nói, “Chúng tôi đã thử tra số điện thoại bằng địa chỉ đó, nhưng hình như anh ấy sống một mình, không thấy ai bắt máy.”

Địa chỉ nằm trong thành phố. Tôi khẽ gọi Karin, “Tớ bảo này.”

Karin nhìn sang tôi, môi vẫn cắn chặt, mắt hoen lệ, đồng tử đỏ hoe lên.

“Bọn mình thử đến căn hộ của Yuji xem sao nhé.” Tôi nói rồi đưa cho Karin tấm bưu thiếp. Cô cầm lấy rồi nhìn chăm chăm vào chữ viết trên tấm thiếp với ánh mắt căng thẳng. Xem xong, cô ngẩng mặt lên, “Yuji vẫn tiếp tục vẽ tranh nhỉ?”

“Ừ. Cậu ấy giữ đúng lời hứa với bọn mình.”

“Đi thôi,” Karin nói. “Đến căn hộ của Yuji.”

Căn hộ nằm cách bệnh viện khoảng ba mươi phút đi đường. Mất khá nhiều thời gian nghe giải thích về thủ tục nhập viện cũng như viện phí nên lúc chúng tôi tới nơi thì mặt trời cũng đã xế bóng.

“Khu nhà này cũ kỹ quá.”

“Yuji sống ở một nơi như thế này sao?”

Số phòng là 202, nên chúng tôi lên cầu thang. Lốp sơn trên tay vịn đã bong tróc, chỗ nào chỗ nấy đều hoen gỉ. Trần nhà bạc màu tới mức không thể nhận ra được màu sơn ban đầu. Có ba phòng ở tầng hai. Nằm chính giữa là phòng số 202. Một chiếc máy giặt cỡ nhỏ đặt cạnh cửa ra vào. Có con mèo nằm trên đó nhưng khi chúng tôi lại gần, nó chạy đi mất. Trên cánh cửa dán một tấm bảng nhỏ mà trắng, ghi chữ “Igarashi”.

“Chỗ này đây. Nơi Yuji sống.”

“Có vẻ đúng rồi.”

Nghe bệnh viện nói hình như Yuji sống một mình, dù vậy chúng tôi vẫn gõ cửa cho chắc.

“Không biết bố Yuji giờ ra sao? Họ không ở cùng nhau ư?” Vừa nghe ngóng động tĩnh bên trong, Karin vừa hỏi. “Cậu từng nói bác ấy đổ bệnh phải không?”

“Ừ, nếu tớ nhớ không nhầm thì là bệnh về mạch máu não.”



“Vậy đây là bệnh di truyền?”

“Chà, không biết nữa.”

Đúng như dự đoán, không có phản ứng từ bên trong. Tôi thử gõ lần nữa, nhưng chỉ là một hành vi vô thức, không hy vọng gì.

“Chà, đến đây thì đúng như dự đoán. Tiếp theo bọn mình làm gì?”

“Không còn cách nào liên lạc được với bố cậu ấy à?”

“Nếu vào được trong phòng chắc cũng tìm ra cách đây.”

“Đúng là chỉ còn nước này nữa thôi.”

Thực tế thì chúng tôi đến đây, chính vì muốn tìm thêm được dù chỉ một người có thể chăm sóc, động viên Yuji. Sống một mình ở nơi cô quạnh thế này e là không thể làm hết tất cả.

“Mình thử hỏi văn phòng bất động sản hoặc chủ nhà xem nhé.” Tôi gợi ý “Chắc chắn một trong hai chỗ đó sẽ giữ chìa khóa.”

“Liệu họ có cho bọn mình mượn không?”

“Cũng tùy hoàn cảnh. Chắc là ổn.”

“Làm sao để tìm họ bây giờ?”

Thường thì những khu nhà kiểu này luôn cần tìm người thuê nhà nên sẽ đặt thông báo ở đâu đó. Bám tay vào tay vịn cầu thang rồi nhìn xuống dưới, tôi thấy một tấm bảng buộc vào hàng rào có vẻ giống thế.

“Chắc họ sẽ viết ở kia.” Dứt lời tôi xuống cầu thang. Karin theo sau. Tới nơi, chúng tôi kiểm tra tấm bảng. “Đúng là cái này. Có cả địa chỉ vào số điện thoại của văn phòng bất động sản.”

“Địa chỉ này là ở trước ga. Cũng không xa quá đâu.”

Hai chúng tôi quay trở lại con đường vừa đi quá. Được khoảng mười mét, chúng tôi đi ngang qua một người phụ nữ. Bước chân cô ta vội vã, mặt cúi gằm, mái tóc dài buộc thành một túm ở đằng sau. Bộ quần áo đang mặc có thể được gọi là trang phục dân tộc, nhìn qua thì cô ta mặc mấy lớp áo với chất liệu tối màu trông cũ kỹ, quanh eo quần một chiếc thắt lưng bằng da. Thấy lạ, tôi ngoảnh lại nhìn thì người phụ nữ đó biến mất ở phía bên kia tường bao của tòa nhà mà chúng tôi vừa đi ra. Tôi nghe tiếng bước chân cộp cộp leo lên cầu thang.

“Karin, người phụ nữ vừa đi qua là người sống trong khu nhà của Yuji đấy.”

“Ừa, vậy hả?”

Karin cũng ngoảnh lại nhìn theo hướng của người phụ nữ, “Hay bọn mình thử hỏi cô ta xem.”

“Ừ, có lẽ phải đấy.”

Chúng tôi rảo chân quay lại tòa nhà, chạy lên cầu thang. Đúng lúc cô ta đang mở khóa cửa phòng mình. Là phòng 203.

“Cho tôi hỏi,” tôi cất tiếng.

Người phụ nữ nhìn chúng tôi. Đôi mắt dài như mắt mèo. “Gì vậy?” Cô ta hỏi với giọng trong trẻo.

“Chúng tôi là bạn của Igarashi Yuji phòng 202.”

Vẻ mặt cô ta bỗng nhiên thay đổi, giọng trở nên cứng nhắc, “Bây giờ anh ấy ở đâu?”

“Cậu ấy đang ở trong viện.”

“Trong viện?”

Tôi gật đầu, “Chúng tôi muốn liên lạc với người nhà cậu ấy. Chị có biết không ạ?”

Người phụ nữ khẽ lắc đầu, “Không có ai đâu. Yuji chỉ có một mình.”

Người phụ nữ xưng tên là Momoka. Nghĩa là “hương đào”. Đáp lại chúng tôi cũng xưng tên. “Tôi biết rất rõ tên của hai người,” cô ta nói. “Chị Karin trông thật giống Morikawa Suzune.”

Dứt lời cô mỉm cười. Nụ cười không sinh lực. Karin chỉ im lặng gật đầu.

Chúng tôi dễ dàng vào được phòng Yuji. Chìa khóa giấu dưới gầm máy giặt.

“Tôi cũng hay tự vào phòng thế này.” Momoka giải thích. “Anh ấy để sẵn cho tôi.”

Căn phòng vô cùng đơn giản. Phòng đơn, có nhà tắm và nhà vệ sinh. Một chiếc giường gấp gọn nhẹ và tủ sách. Một chiếc bàn gỗ cũ kỹ. Trên bàn đặt bút thủy tinh, hộp mực và vài tờ giấy Kent. Vài bộ quần áo được treo trong chiếc tủ tường đã tháo cánh.

Tôi ngồi xuống bên bàn, đối diện Momoka. Karin ngồi bên cạnh.

“Anh chị bảo Yuji đang nhập viện?”

Tôi gật đầu, nói tên bệnh viện cho cô. Rồi thận trọng lựa chọn từ ngữ, tôi mô tả lại tình trạng hiện nay của cậu ấy. Nghe đến từ “bất tỉnh”, trong một khắc cô thoáng rung mình, ngưng thở. Lấy tay che miệng, cô chớp mắt liên tục.

“Tôi đã bảo rồi mà,” cô nói như phun ra từng lời. “Tôi biết nhất định một lúc nào đó anh ấy sẽ bị lao lực.”

“Chúng tôi quen nhau đã được khoảng hai năm.” Momoka bắt đầu câu chuyện. “Anh ấy ở khu nhà này từ lâu lắm rồi thì phải.”

Momoka nhìn xuống bàn, chạm ngón tay vào nắp lọ mực.

“Tôi đang làm ở cửa hàng bán đồ tạp hóa nhập khẩu trong khu nhà ga. Một cửa hàng bán đồ lưu niệm dân tộc của những nước phương Tây như khăn tay thêu hay đồ trang sức. Tôi hai mươi lăm tuổi. Lần đầu tiên gặp Yuji, tôi cứ nghĩ kiểu gì anh ấy cũng kém tuổi mình. Yuji nhỏ nhắn, dễ thương. Thế nhưng tính cách thì ngoan cố, hệt như một ông già.”

Theo như Momoka kể thì Yuji không có việc làm ổn định. Cô nói Yuji làm thêm rất nhiều và trang trải cuộc sống bằng cách đó.

“Lúc nào Yuji cũng bảo nghề nghiệp của anh ấy là vẽ tranh. Thế là, hể rảnh rồi anh ấy đều xoay ra vẽ. Ngày nào cũng vẽ, không thiếu đến một ngày.” Cô ngẩng mặt lên nhìn tôi. “Anh ấy nói rằng đã hứa với bạn. Tôi nghĩ người bạn ấy là anh. Lát nữa tôi sẽ cho anh chị xem. Nhiều kinh khủng. Yuji cất chúng trong tủ tường, toàn tranh về rác. Một người thật kỳ quặc phải không? Sao lại thế? Tôi có hỏi thì anh ấy bảo vì thích rác. Rằng ngay cả bản thân mình cũng chẳng hiểu. Dán mặt vào giấy rồi vẽ liên mấy tiếng đồng hồ. Cuối cùng chuyển sang đau đầu dữ dội, thường xuyên phải uống thuốc. Mà thuốc men vào người nhiều cũng chẳng tốt lành gì.”

Nói đến đây cô ngừng lời, nheo mắt, “VẬY nhưng chưa lần nào bán được tranh cả. Anh ấy đến rất nhiều nơi bán thử nhưng... Về cơ bản Yuji là một người không may mắn. Một người không chuyên như tôi xem cũng thấy anh ấy rất có tài, vậy mà... Tôi cũng thử đặt ở cửa hàng nhưng chẳng có người mua. Vấn đề là tại rác chẳng? Đâu có ai lại thích treo rác lên tường nhà mình, phải không?”

Tôi hỏi Momoka về bố Yuji.

“Tôi có nghe,” cô nói. “Yuji kể là bố mất năm anh ấy mười tám tuổi. Triệu chứng rất giống với tình trạng mà anh chị vừa nói về Yuji. Cha con giống nhau đến cả bệnh tật nhỉ.”

Tôi nhìn sang Karin, cô cũng đang nhìn tôi. Thấy tôi gật đầu, cô lại lắc đầu một cách yếu ớt.

“Từ đó trở đi,” Momoka tiếp tục. “Anh ấy cứ thui thủi một mình. Con chó sống cùng như anh em... hình như tên Trash thì phải? Cũng đã chết cùng thời điểm. Tốt nghiệp cấp ba, Yuji bắt đầu làm việc, chuyển ra khỏi nhà người thân đã chăm nom lúc trước, sau đó thì sống cô đơn. Vẽ tranh mãi cho đến giờ. Những bức tranh tuyệt nhiên không bán được.”

Cô cắn môi, lộ những nếp nhăn trên sống mũi, “Tóm tắt qua như thế chắc anh chị sẽ nghĩ Yuji có một cuộc sống chẳng ra làm sao phải không? Thế nhưng không phải vậy. Anh ấy rạng rỡ lắm. Có ước mơ quả là một điều tuyệt

vời. Nếu có thể, tôi muốn giúp anh ấy tiếp tục giấc mơ suốt cuộc đời này.”

Thấy chúng tôi im lặng, cô rướn người tới trước, tiếp tục. “Đến một ngày, anh ấy hào hứng nói với tôi thế này, ‘Thấy không, quả nhiên ước mơ sẽ thành hiện thực. Em nhìn mà xem’. Thứ anh ấy cầm trên tay là tạp chí thủy sinh. Anh hiểu chứ?”

“Tôi hiểu.”

“Phải, cửa hàng của anh được giới thiệu trên đó. Có một góc giới thiệu cửa hàng thủy sinh mà. Hình như lúc nào Yuji cũng kiểm tra. Tôi nghĩ là anh ấy tin chắc rằng nhất định đến một ngày nào đó anh sẽ mở một cửa hàng của riêng mình. Yuji phấn khích vô cùng. Lần đầu tiên tôi thấy anh ấy phấn khích như thế. Vì thế tôi cũng cùng uống rượu và cầu nguyện. Anh ấy có vẻ hạnh phúc lắm...Này,” cô nói. “Anh đã làm một điều tuyệt vời. Chẳng mấy người có thể làm cho Yuji vui như vậy được.”

Không biết phải nói sao, tôi hơi mỉm cười và khẽ so vai. Một hành động vô nghĩa, nhưng chẳng hiểu sao Momoka lại lý giải được.

“Nhưng tại sao,” tôi thắc mắc. “Tại sao lúc đó Yuji không liên lạc với tôi?”

Momoka gật gù, “Tôi cũng nói vậy. Này, anh thử đi gặp anh ấy xem sao. Nghe vậy Yuji bèn thổ lộ với tôi rằng, có thể sẽ mở một triển lãm cá nhân. Và muốn tạo ra cuộc hội ngộ hoành tráng bằng cách mời anh tới dự.”

Cô nhìn tôi bằng đôi mắt sáng lấp lánh như ngọc trai đen, “Anh có biết ai là người đưa ra ý tưởng ấy không?”

Không đoán được là ai, tôi nhìn sang Karin. Cô nghiêng đầu kiểu “Chà, ai nhỉ?”.

“Làm sao mà biết được phải không? Phải rồi,” Momoka nói với vẻ tức giận. “Chính là mẹ của Yuji đấy.”

“À,” bất giác tôi buột miệng.

“Là người bất vô âm tín từ khi đi khỏi nhà, bỏ rơi anh ấy.” Momoka tỏ thái độ căm ghét ra mặt. “Tôi không biết hai người họ gặp nhau ở đâu, nhưng chẳng biết từ khi nào câu chuyện thành ra như vậy. Nghe bảo tình nhân của bà mẹ thích tranh Yuji lắm, vì thế ông ta đã dàn xếp rất nhiều để trưng bày tranh của anh ấy ở một triển lãm có tiếng và định sẽ bán hàng loạt tranh ở đó.”

“Chuyện hấp dẫn quá nhỉ?”

Nghe tôi nói, Momoka gật đầu với vẻ tức giận. “Yuji sướng phát điên. Anh hiểu cảm giác đó chứ? Được đền đáp là một niềm vui sướng. Cả việc được công nhận cũng vậy. Không phải là mẹ đã bỏ rơi anh ấy. Bà đã dõi theo từng bước và đưa tay ra vào đúng lúc anh cần. Con người ta sống được, quan trọng là phải nghĩ theo hướng như thế, đúng không?”

Thấy tôi gật đầu đồng tình, cô hơi hạ giọng, “Yuji đã hạnh phúc lắm. Tôi vẫn nhớ rõ. Trên cái bàn này, anh ấy viết thư mời triển lãm đang gửi cho anh, miệng cứ liên tục hỏi rằng ‘Viết thế nào nhỉ?’ rồi thì ‘Sau *Triển lãm Igarashi* phải viết những gì nữa?’ ‘Nói thẳng là *rác* thì thô quá phải không?’ Phải mất khá nhiều thời gian mới nghĩ ra được cụm từ ‘Bị bỏ rơi.’ Cả việc chọn chữ ‘kẻ’ hay ‘thứ’ cũng khiến anh ấy phải suy nghĩ rất lung. Tôi im lặng, nhưng trong thâm tâm đã nghĩ chẳng phải đó chính là Yuji hay sao? ‘Kẻ bị bỏ rơi’ ấy! Phải vậy không?”

Hình như Momoka có thói quen kiểm tìm sự đồng tình cho những lời mình nói ra, tuy vậy cũng không hẳn là cô để ý đến phản ứng của đối phương. Trong khi tôi còn đang lóng ngóng tìm câu trả lời thì cô đã nhanh chóng tiếp tục câu chuyện.

“Hình như là vì hạnh phúc quá nên đầu óc anh ấy không được bình thường. Anh ấy đã cầu hôn tôi. Tôi trả lời ‘Được thôi’. Thực sự thì tôi cũng không biết chắc, nhưng thế nào mà chẳng được, phải không? Tôi không muốn dội một gáo nước lạnh vào người đang hạnh phúc. Vả lại đến giờ tôi nghĩ anh ấy cũng quên rồi.” Cô bật cười thành tiếng không có vẻ gì là thích thú. “Một thời gian dài sau đó, tâm trạng anh ấy trở nên kỳ quặc.”

“Kỳ quặc?”

“Phải,” cô gật đầu. “Chuyện triển lãm trôi đi không thực hiện được. Khi tôi

biết thì mọi chuyện đã kết thúc rồi.”

Dứt lời, Momoka ném cái nhìn dữ dội vào các đầu ngón tay mình, “Tôi hỏi tại sao thì anh ấy bảo không rõ lắm. Điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả là anh ấy đã chuyển một số tiền lớn cho người mẹ. Anh nhớ là tôi đã nhắc đến tình nhân của bà ấy chứ? Lão ta nói rằng cần một số tiền gọi là chuẩn bị. Một khoản kha khá. Chính vì thế Yuji phải vay nợ. Vay ở một chỗ đáng ngờ. Anh ấy vốn chẳng hề tích cóp, lại không có nghề nghiệp ổn định nên cũng không thể vay được ngân hàng. Thế là bị họ vét sạch mang đi. Với số tiền đó tôi có thể sống được trong một năm đấy. Thế nên tôi mới bảo, đây là trò lừa đảo. Yuji phủ định. Tôi dai dẳng lặp đi lặp lại rằng ‘Nhất định là lừa đảo.’ Thế mà anh ấy vẫn cứ khẳng khẳng không phải. Tôi thuyết phục đến cả trăm lần. Dai như đĩa. Cuối cùng Yuji đành chào thua, nhưng vẫn bướng bỉnh nói cứ cho là trò lừa đảo đi chẳng nữa thì anh cũng không nề hà, rằng anh làm là vì mẹ, nếu mẹ và người đàn ông kia hạnh phúc nhờ số tiền đó thì cũng chẳng có vấn đề gì. Tôi không thể hiểu được lập luận của Yuji. Chẳng hiểu đang nói gì cả. Yuji bảo rằng con cái thông cảm nên mới trao tiền cho cha mẹ, đây không phải là lừa đảo. Thế nhưng tôi không chấp nhận được. Vì vậy tôi đã định phải tìm cho ra mẹ của Yuji và lấy lại số tiền. Tiếc rằng quá muộn. Cả đôi đã biệt tăm biệt tích.”

Momoka nói dồn dập đến đây rồi ngừng lại chốc lát, nhìn tôi với vẻ mặt “Sao?” Tôi gật đầu ngụ ý, “Ừ, về điểm này thì cô đúng.” Nhìn từ lập trường người ngoài, trong vụ việc này, lòng tốt của Yuji rõ ràng là gót chân Asin. Giống hệt con ngỗng đi lại với mũi tên cắm trên ngực.

“Sau đó thì anh ấy chẳng vẽ bức tranh nào nữa.” Momoka nói bằng giọng trầm悶. “Anh ấy chỉ để giấy như thế này thôi. Có vẻ cũng chẳng dám nghĩ đến việc gặp anh. Vả lại anh ấy cũng bận. Phải cày ngày cày đêm để trả nợ. Tôi đã nhắc nhở suốt, rằng nếu anh cứ sống như thế thì kiểu gì cũng lao lực, vậy mà anh ấy không nghe. Về cơ bản Yuji là một người ngoan cố. Tự hủy hoại bản thân chẳng? Có lẽ anh ấy đã thành ra như thế. Không thấy anh ấy về nhà mấy ngày liền tôi lo lắng. Tôi đã có linh cảm không lành. Tôi đã nghĩ hay anh ấy bị làm sao...”

Cô tỏ ý muốn đến bệnh viện, “Hôm nay tôi được nghỉ làm. Nếu để đến ngày mai tôi lại phải làm đến đêm mới xong.”

Chúng tôi gật đầu rồi đứng dậy.



“À, trước khi đi anh chị xem tranh của anh ấy đã.” Nói đoạn, cô chui vào tủ tường, lôi ra cái thùng các tông to đằng sau mấy bộ quần áo treo. “Đây mới chỉ là một phần thôi. Còn mấy thùng như thế này nữa.”

Vừa mở ra, mùi mực bốc lên nồng nặc. “Những kẻ bị bỏ rơi” được vẽ trên giấy Kent. Dĩ nhiên đây là lần đầu tiên tôi trông thấy lô tranh này, nhưng tất cả đều gợi lên cảm giác thân thương. Hoàn toàn không thay đổi. Cách vẽ giống hệt nhau. Những vật thể giống nhau. Tỉ mỉ, chỉ hơi méo mó. Yuji không thể nào đeo cặp kính giống hệt hồi đó nên phải chăng nguyên nhân của sự méo mó nằm ở chính đôi mắt Yuji. Một chiếc đàn ghi ta bị đứt dây, một chiếc xe máy chỉ còn trơ khung xương, một chiếc máy bay đồ chơi đã gãy cánh. Mặc dầu chẳng có phép ẩn dụ nào trong đó, vậy mà giờ đây, khi đã hiểu được cuộc đời bấy lâu nay của Yuji, tôi không thể không kiếm tìm một từ ngữ kết nối những bức tranh với nhau. Dường như Karin cũng cùng ý nghĩ với tôi, cô ấy nhìn chăm chú vào những bức tranh với vẻ tìm kiếm một điều gì đó.

“Chúng ta đi thôi.”

Nghe Momoka nói, chúng tôi để các bức tranh vào lại hộp các tông.

Bên ngoài mặt trời đã lặn hẳn. Ba chúng tôi cùng lên một chuyến tàu, cùng xuống ở một ga. Từ đó chúng tôi đổi tàu theo các tuyến khác nhau, tôi và Karin đi về cửa hàng, Momoka đến bệnh viện nơi Yuji đang mê man.

“Vậy nhờ cả vào em nhé.” Karin dặn Momoka. Chúng tôi nhờ cô tìm các loại giấy tờ mà bệnh viện yêu cầu. “Ngày mai chúng tôi sẽ lại đến.”

“Vâng,” Momoka gật đầu. “Có anh chị là em yên tâm rồi.”

“Nhất định cậu ấy sẽ tỉnh lại.” Tôi nói. “Chúng ta hãy cố gắng cho đến lúc đó nhé.”

“Dạ.” Rồi Momoka quay lưng đi, biến mất trong dòng người đông nghịt ở sảnh lớn.

“Bố Yuji mất khá lâu rồi nhỉ?” Karin nói, mắt dõi theo những ánh đèn đường vụt qua ô cửa sổ. “Khoảng một năm sau khi đổ bệnh và đi khỏi thị trấn.”

“Ừ. Cuối cùng cũng không khỏi bệnh được...”

Giọng nói của bố Yuji vang bên tai tôi. Lúc nào ông cũng kể chuyện cho chúng tôi nghe bằng giọng điệu nhẹ nhàng, chất giọng trầm mà vang xa. Dù không thể hiểu được một nửa những điều ông nói nhưng nghe chuyện rất vui. Vén mái tóc đen dày, ông nhìn chúng tôi bằng ánh mắt hiền từ nằm sâu trong cặp kính và bắt đầu kể chuyện. Về tên những vì sao, về câu chuyện tình yêu được viết từ nghìn năm trước, về ngôi thành cổ ngủ sâu dưới đáy biển. Bố Yuji là nhà thông thái tinh thông tất cả mọi thứ.

“Không biết bác ấy đã hoàn thành tiểu thuyết chưa nhỉ?”

“Đoạn tiếp của *quá trình nội tâm* ấy hả?”

“Ừ, nó đó. Không biết thế nào nhỉ,” Karin tư lự. “Theo như tớ hiểu thì chưa lần nào khung sườn bản thảo được từ ngữ lấp đầy.”

Điều này có thể gọi là sự trớ trêu? Người cha là một tiểu thuyết gia chẳng viết được chữ nào và người con trai vẽ hàng đồng tranh đủ để bán cân nhưng không sao giành được cái danh “họa sĩ”.

“Không phải là không thể hiểu được tâm trạng của bà mẹ.”

“Mẹ Yuji ư?”

“Ừ.” Karin gật đầu. “Con người ai cũng mưu cầu hạnh phúc.”

“Nhưng nếu mưu cầu trên sự bất hạnh của người khác...”

“Có hạnh phúc nào mà không như vậy?” Karin lẩm bẩm, như tự hỏi chính mình. Tôi không trả lời, chỉ im lặng bắt chước cô ngắm cảnh đêm.

“Bởi vì hạnh phúc quá ít ỏi,” tôi tự nhủ với lòng. Vậy nên mới phải tranh

giành nhau. Nếu Chúa ban phát hạnh phúc hào phóng hơn nữa thì Karin đâu phải thốt ra những lời đó. Hạnh phúc thừa mứa. Hạnh phúc đến nỗi không thể dùng hết. Những kẻ nhìn thấy điều đó trong giấc mơ suy cho cùng cũng chỉ được cho là kẻ lạc quan đáng khen mà thôi.

“Yuji,” đi qua thêm một vài ga, Karin lại lên tiếng, “biết địa chỉ cửa hàng của cậu nhỉ?”

“Ừ. Thế nên mới có tấm thiệp mời.”

“Tấm thiệp không gửi. Trước khi mọi chuyện thành ra thế này. Yuji đã muốn gặp cậu.”

“Rồi thật khách sáo,” tôi phản nản. “Nếu chịu khó nói một tiếng, có phải tớ đã giúp cậu ấy rồi không.”

“Yuji ngoan cố mà. Là kiểu người tự mình ôm nỗi đau.”

“Hình như cậu ấy không biết cậu ở đâu thì phải.”

Tôi nhớ lại lời Momoka lúc nhìn thấy Karin, “Chị Karin giống Morikawa Suzune nhỉ!” Nếu Yuji nhìn thấy Morikawa Suzune trên ti vi và nhận ra đó là Karin thì chắc chắn đã kể cho Momoka nghe.

“Ừ. Không thấy có thiệp mời gửi đến cho tớ.” Rồi cô nhìn vào mắt tôi, làm vẻ mặt trêu đùa. “Tại sao đầu óc những người đàn ông xung quanh tớ lại chán thế nhỉ? Cậu, bố cậu, rồi cả Yuji.”

“Thì bởi Karin trở nên quá xinh đẹp mà.”

Nghe tôi nói, Karin làm bộ mặt khó hiểu. Vẻ mặt phức tạp, đôi mắt giận dữ nhưng cái miệng đang mím chặt lại thoáng mỉm cười.

“Này, tớ lại,” Karin nói. “Tớ lại mắc bẫy cậu rồi phải không?”

“Mắc bẫy? Không hề có chuyện đó. Tớ nghĩ cậu đẹp nên mới nói là đẹp mà.”

Cô hếch cằm lên, hướng ánh nhìn áp đảo sang tôi. Tôi đón nhận với thái độ bình thản.

“Mà thôi, bỏ qua đi,” Karin nói.

“Thế nghĩa là sao?”

“Chẳng phải nghĩa là thôi bỏ qua đi hay sao?”

Ra vậy.

Chúng tôi về đến cửa hàng thì gặp bố đang ở đó.

“Ta định tới ăn tối với các con. Và rồi nghe Natsume kể lại.”

Thấy tôi liếc nhìn vào phía trong cửa hàng tìm Natsume, bố lắc đầu, “Không, thằng bé về rồi. Ta trông cửa hàng nên bảo nó về trước.”

Tôi gật đầu và quay lại nhìn bố, ông hỏi tôi, “Thế nào? Tình trạng của Yuji?”

Tôi kể lại mọi điều tìm hiểu được ở bệnh viện. Nghe xong, bố xoa hai tay vào má, khẽ thở dài.

“Vậy à...” Ông chỉ lâm bầm thế rồi im lặng.

“Con nghĩ quán anh Nguyễn vẫn còn mở cửa, hay là xuống đó ăn nem rán.”

Nghe tôi nói, bố gật đầu, “Ừ được đấy!” Nhìn sang Karin, cô ấy cũng nói, “Ý kiến hay!”

“Vậy đi thôi.” Nói rồi tắt điện trong cửa hàng.

Quán ăn Việt Nam vẫn còn mở cửa. Chúng tôi ngồi vào chỗ quen thuộc, gọi nem, cơm gà và xúp.

“Ngày mai ta đi xem sao.” Đặt thực đơn xuống xong, bố nói vậy.

“Con cũng phải tới nữa.”

“Thế thì được rồi. Ngày kia tới lượt con. Mọi người đều động viên thì thằng bé sẽ tỉnh lại thôi.” Bố nói, cố tình khoác lên mình giọng điệu lạc quan. Nhân cơ hội đó, tôi kể cho ông nghe chuyện về Momoka để không khí thêm vui vẻ.

“Chà, cô gái đó mà ở cạnh Yuji thì tốt quá nhỉ.”

“Cô ấy bảo là cô ấy được Yuji cầu hôn đấy.”

“Kết hôn!” Bố ngạc nhiên tột độ. “Thế thì tuyệt quá. Anh cũng phải cố gắng lên.”

Bố làm khó tôi rồi. Karin cười khúc khích.

“Cái cô Momoka ấy là người thế nào?”

“Một người đẹp bố ạ,” tôi trả lời.

“Lúc nào hỏi về phụ nữ anh cũng trả lời ‘Người đẹp bố ạ’.”

“Thật vậy ạ?” Karin hỏi bố với vẻ hứng thú.

“À, từ ngày xưa đã vậy rồi. Ngay cả hồi đi học, mỗi khi thằng bé chuyển chỗ ngồi ta đều hỏi, ‘Thế tiểu thư lần này ngồi cạnh con là người thế nào?’ Thằng bé luôn đáp...”

“Một người đẹp bố ạ.” Karin bắt chước giọng tôi. Bố tôi vừa gật đầu vừa lúc lắc ngón trỏ.

“Thế nghĩa là dù có được Satoshi khen là người đẹp thì cũng không tưởng bỏ phải không ạ?” Vừa nói, Karin vừa liếc ngang sang tôi. Bố nở nụ cười khẳng định.

“Cho con được giải trình,” tôi mở đầu bài biện hộ. “Con chẳng nói dối bao giờ cả. Mà mắt thẩm mỹ của con cũng chẳng hề méo mó hay vẩn đục. Cô nào con bảo đẹp thì chắc chắn ai nấy đều phải gật gù tán thán.”

“VẬY HẢ?”

“Đúng vậy. Không biết do sự tình cờ nào mà phụ nữ xung quanh con luôn toàn người đẹp. Thế nên con chỉ trả lời thành thật thôi.”

Hừ, tôi thở hắt ra từ mũi rồi tựa lưng vào thành ghế. Nhìn thấy tôi như vậy, bố lăm bắm than thở, “Thằng bé tội nghiệp!”

Thế nghĩa là sao? Thấy hai chúng tôi đều quay lại nhìn, bố lắc đầu vẻ buồn rầu, “Nó cũng có cái lưỡi sành sỏi đấy chứ. Xung quanh lẫn lóc toàn hoa quả thượng hạng. Thế mà không biết đường thưởng thức.”

Nghe vậy, Karin vô cùng phấn khích. Cô nhắc đi nhắc lại “Đúng đấy bác ạ.” Hai người này mà phối hợp với nhau kiểu gì tôi cũng sẽ bị đưa ra làm trò cười. Tôi bèn giả vờ giận sôi, nhưng thực tế không phải như vậy. Tôi không hề khó chịu khi thấy bố và Karin thân thiết. Suy cho cùng thì tôi cũng vẫn đóng vai phù hợp.

Đồ ăn được mang ra. Chúng tôi tập trung ăn một lúc. Di chuyển khá nhiều, vả lại cũng đã muộn nên tôi đói vô cùng.

“Đột nhiên nhớ ra,” bố dừng đĩa bảo. “Hồi đi khỏi thị trấn ấy, chỉ mình mẹ anh nán lại phải không?”

“Dạ, mẹ bị ốm đúng vào lúc sắp đi.”

“Một tuần sau đó ta quay lại đón bà ấy.”

“Đúng vậy.”

“Người đón ta lúc ta mở cửa bước vào nhà chính là Yuji.” Bố giờ miêng nem trên đầu dừa lên không trung, lật lại từng trang ký ức, “Thằng bé hết lòng chăm sóc Miwako. Có khi ngay cả thằng con ruột như anh cũng không sánh được đâu. Thằng bé đó thực sự rất yêu Miwako.”

Chuyện này tôi cũng nghe mẹ kể. Từ khi tôi đi đến khi bố về đón, trong vòng một tuần ngày nào Yuji cũng đến thăm mẹ tôi. Mọi chăm sóc cá nhân đều nhờ bác người quen gần nhà nên Yuji chỉ đến làm bạn trò chuyện cho mẹ khuây khỏa. Cùng mẹ trải qua những khoảng thời gian bình thường, đọc sách cho mẹ nghe, cùng xem chương trình tán gẫu trên ti vi hay cùng ăn khoai tây hấp ngọt.

“Đề ta nhờ bà ấy xem.” Bố nói. “Miwako rất thương Yuji. Nhất định bà ấy sẽ làm gì đó giúp thằng bé.”

“À vâng, đúng rồi đấy.”

Đến bây giờ, rõ ràng tôi vẫn là con trai của bố. Những lời bố nói làm dịu bớt nỗi bất an của tôi. Cảm giác như nhờ có người lớn làm chỗ dựa, gánh nặng trên vai tôi đã nhẹ đi khá nhiều.

“Nào, ăn nhanh lên. Nguyễn đang ngáp ngủ rồi kìa.”

Nói vậy lại nhớ, hồi xưa, lúc ăn kem hoa quả ở quán giải khát bố tôi cũng thường giục kiểu này. Nào, ăn nhanh lên nào. Trời tối dơi bắt đầu bay rồi đấy (loài mà Karin cực ghét). Nhớ lại và nhận ra rằng, có nhiều chuyện hình như chưa hề thay đổi so với hồi đó. Thế nhưng, giờ mẹ tôi đã không còn. Cả bố Yuji. Cả con Trash. Thời gian mười lăm năm thực sự đang trôi qua.

Chúng tôi thay nhau đến thăm Yuji. Mỗi ngày đều có người nói với cậu ấy rằng, “Cố lên nào, hãy mở mắt ra đi!” Momoka cũng tranh thủ giờ nghỉ, đến bệnh viện khoảng hai lần. Nhờ Karin tới thăm mà Yuji trở thành “bệnh nhân đặc biệt” của bệnh viện đó. Không phải đãi ngộ có gì thay đổi. Chỉ là ai cũng để ý đến cậu ấy. Người phụ nữ ngày nào cũng đến thăm Yuji chính là Morikawa Suzune. Nếu vậy thì người đàn ông mà cô ấy thăm là ai? Người yêu à? Thế còn một giai nhân nữa trông như người lai kia là ai? Những lời

thăm thì cứ truyền đi khắp miệng các bệnh nhân rảnh việc.

Cuối cùng cũng có một bệnh nhân hỏi trực tiếp bố tôi, chuyện đến tai chúng tôi. Tôi hỏi “Bố trả lời sao?” thì ông đáp “Ta bảo cậu ấy là một họa sĩ rất nổi tiếng. Nói vậy không sao phải không? Đằng nào thì cũng là sự thật mà.”

Và thế là hai cô gái đẹp đã trở thành người mẫu độc quyền của cậu ấy.

Mỗi lần đến thăm Yuji, tôi lại bắt chuyện với khuôn mặt đang ngủ. Những câu chuyện ngày xưa không đầu không cuối. Chuyện đi bắt cá ở Đầm Quả Bàu, chuyện tấn công, phòng thủ trong trò đánh cờ ở “phòng khách” (lớn lên tôi mới biết rằng chúng tôi đi nước cờ sai bét). Chuyện về mặt trời buổi hoàng hôn, to và đỏ đến khó tin mà ba chúng tôi và một con vật đã từng chiêm ngưỡng. Về trò đấu vật sumo chúng tôi chơi bao nhiêu lần trên nền đất. Dĩ nhiên người khỏe nhất là Karin. Chưa lần nào chúng tôi thắng nổi cô ấy.

Vui quá phải không, Yuji? Bọn mình là bộ ba mạnh nhất.

Này, cậu nhanh mở mắt đi chứ. Bọn mình đã gặp được nhau thế này rồi cơ mà. Hãy vui vẻ như hồi ấy. Karin cũng đang chờ cậu tỉnh lại. Bây giờ cô ấy đẹp vô cùng. Cậu mau mở mắt ra mà ngắm đi. Chắc chắc cậu sẽ ngạc nhiên cho mà xem. Chỉ vì tớ không nhận ra Karin mà bị trách móc đấy.

Cô ấy là người tuyệt vời nhất. Là người bọn mình hằng ngưỡng mộ. Này, ba đứa sẽ lại chụm đầu vào nhau trong ống nước và kể cho nhau nghe ước mơ tương lai nhé.

Thế nhưng Yuji chẳng đáp lại tiếng gọi của tôi. Lòng mày tuyệt nhiên không cử động, cậu cứ lang thang dưới đáy giấc ngủ sâu. Hoàng hôn xuống, tôi lại gửi lời tạm biệt đến khuôn mặt trắng bệch đó, lê bước chân nặng nề ra về, bỏ lại bệnh viện đằng sau.

Hành động ấy lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần, chẳng mấy chốc lại sang tuần tiếp theo.



## 10.

Tôi tỉnh giấc bởi một tiếng động lớn. Là ở tầng dưới. Tôi thử nhìn đồng hồ, đã quá hai giờ sáng. Tôi dụi mắt, xuống giường, xỏ dép và ra khỏi phòng. Tôi đã đi về phía cầu thang và bước xuống cửa hàng. Quả nhiên Karin vẫn đang thức. Thấy tôi, cô ấy làm một động tác vô nghĩa như thể đang chỉnh lại thứ gì đó.

“Tớ xin lỗi. Tớ lỡ tay làm rơi bình nước. Ổn lắm phải không?”

Tôi vừa gãi đầu vừa lắc đầu, “Cậu lại không ngủ.”

Nghe tôi nói vậy, Karin làm bộ mặt như đứa trẻ bị mắng. Nhìn kỹ, mắt cô ngân nước. Tim tôi bỗng nhói đau, “Cậu đang khóc sao?”

Karin mím chặt môi, khẽ lắc đầu. Cô hất tóc rồi đặt tay lên trán, cô nuốt nước mắt vào trong, “Cậu uống trà không?”

“Có, cho tớ một cốc. 117 nhĩ?!”

“203. Tớ đổi loại mới rồi.”

“Ừa, vậy hả?”

Karin kiểm tra bình trà trong tay, xác định nó vẫn ổn, “Không sao. Đồ cũng khá nhiều nhưng chắc còn đủ phần của hai người.”

Karin rót “203” rồi đưa một cốc cho tôi. Chúng tôi ngồi cạnh nhau bên cầu thang hẹp. Cả hai đều im lặng, lặp đi lặp lại động tác đưa cốc lên miệng. Tiếng ục ục của máy bơm đẩy không khí vào bình thủy sinh ngập tràn không gian. Tôi cảm nhận được mùi như mùi hơi nước bốc lên sau mưa, hương thảo được, rồi cả thứ mùi ngọt ngào như sữa tỏa ra từ Karin. Ánh sáng yếu ớt từ quây rơi vào chú chó gầy còm và tiếng kêu “save our soul” trên ngực hai chúng tôi.

“Loại 203 này cũng ngon quá.”

“Ngon đúng không?”

Tới đây hội thoại lại gián đoạn. Tôi quyết định không vội vã mà tiếp tục chờ. Còn khá lâu mới đến sáng. Và lại có quay về giường cũng chưa chắc ngủ được. Một khi đã nhìn thấy đôi mắt mọng nước này.

“Tớ,” lát sau Karin mở miệng, đặt cốc trà đã uống cạn xuống dưới chân. “Sắp đến lúc tớ phải đi.”

Tôi đã linh tính được. Nhưng nghe Karin nói, tôi trở nên mất bình tĩnh. Cảm giác như thế, biết rằng phải làm gì đó nhưng không rõ nên làm gì, cuối cùng chỉ còn nước thốt ra những lời vụng vằng kiểu trẻ con, “Cậu bảo cậu sẽ ở đây một thời gian nữa mà.”

“Ừ. Nhưng tớ thay đổi kế hoạch rồi.”

“Vì sao?”

“Vì hoàn cảnh cá nhân. Tớ viết như vậy vào đơn xin thôi việc được không?”

Tôi hơi sốt ruột vì kiểu đánh trống lảng của Karin. Tôi muốn biết sự thật. Nếu không biết sự thật thì tôi chẳng làm gì được hết.

“Khơi khơi như vậy làm sao tớ cho thôi việc được. Cậu phải nói rõ lý do.”

“Hoàn toàn là lý do cá nhân mà. Cậu hiểu cho tớ.”

“Cả chuyện của Yuji nữa.” Một lời biện hộ có phần hèn nhát, tôi cũng không vừa. “Cậu định bỏ cậu ấy lại mà đi hay sao?”

Karin không trả lời, chỉ nhìn chăm chú vào bề thủy sinh tối om, vẻ tư lự.

“Ít nhất,” tôi tiếp tục. “Phải đợi đến khi Yuji tỉnh lại...”

“Không được,” Karin ngăn tôi nói tiếp. “Vậy thì muộn quá.”

“Muộn?”

Karin im lặng, nắm bàn tay tôi đang đặt trên đầu gối. Cảm giác lạnh lẽo truyền qua. Ngón tay nhỏ nhắn, thon thả. Tôi cảm nhận được nó đang khẽ rung lên.

“Xin cậu đấy.” Karin nói. “Đừng hỏi gì nữa, hãy để tớ đi.”

Nhưng tôi không thể không hỏi. Nỗi bất an trong lòng đang hối thúc tôi, “Vì bệnh phải không?” Giọng điệu giống một lời khẳng định hơn là câu hỏi. “Tớ không chắc lắm. Nhưng cậu đang mắc bệnh gì đó, và đang phải chịu đau đớn, đúng không?”

Karin cúi xuống, khẽ lắc đầu. Cô lẩm bẩm nhưng tôi không nghe được, “Dù ít dù nhiều tớ vẫn muốn giúp cậu. Nếu có điều gì tớ có thể làm vì Karin, tớ muốn cậu cho tớ được làm.” Tôi chỉ nói đến thế, rồi nín thở chờ Karin. Cô hơi ngẩng mặt lên, đặt ánh nhìn vào nơi bàn tay chúng tôi đan nhau.

“Cả hồi đó,” Karin nói như thì thầm. “Satoshi cũng bảo vệ tớ suốt đời phải không...”

“Hồi đó?”

“Những đêm bọn mình đến cánh đồng lau ấy. Lúc nào Satoshi cũng ở bên cạnh bảo vệ tớ.”

“À, hồi đó...”

“Tớ vui, vui lắm. Có thể Satoshi không biết nhưng tớ vui lắm.”

Bây giờ cũng thế, Karin nói rồi ngả đầu vào vai tôi. Mùi sữa ngọt ngào bao bọc tôi như những giọt sương. “Tớ vui lắm. Tớ cảm giác mình được bảo vệ. Bởi vậy, với tớ thế này là đủ lắm rồi.” Karin nói rồi siết mạnh những ngón tay đang nắm tay tôi. “Đúng là tớ đang gặp trục trặc. Nhưng không ai giúp gì được.”

“VẬY...”

“Cậu đừng làm vẻ mặt nghiêm trọng thế. Không phải điều kinh khủng như cậu nghĩ đâu. Tớ chỉ buồn vì phải rời khỏi đây thôi.”

“Nếu vậy...”

Karin lắc đầu, tôi cảm nhận được từ những rung động trên vai.

“Tớ không muốn đi. Nhưng đây chỉ là chuyện sớm muộn thôi, chẳng nào thì tớ cũng sẽ đi.”

“Khi nào?”

“Hệ thống sắp hoàn thiện. Sau khi hoàn thiện. Tức là đêm mai.”

“Sớm quá.”

“Ừ, càng sớm càng tốt mà.”

“Vì sức khỏe của cậu?”

Karin suy nghĩ một lúc rồi trả lời, “Ừ. Và cả vì mọi người nữa.”

Vậy là kết thúc. Không còn lời nào cho tôi. Ít ra là không còn lời nào cho một người đàn ông trưởng thành biết phải trái. Nếu muốn cư xử như trẻ con, vùng vằng, nhất nhất đòi theo ý của mình thì lại là chuyện khác. Tôi sẽ có cả trăm điều muốn nói. Nhưng đó là hành vi thiếu trách nhiệm, thiếu thành thật một cách trầm trọng. Sẽ có người bị tổn thương, kẻ gây ra vết thương rồi cũng sẽ bị tổn thương. Thời trẻ con được phép hành động theo cảm tính đã kết thúc từ ngày xa xưa. Tôi đành không lục vấn gì hết. Cũng chẳng thốt ra những đòi hỏi nhõng nhẽo.

Lát sau, Karin bảo, “Vẫn còn ngủ được chút nữa, chúc cậu ngủ ngon!” Tôi gật đầu, đứng dậy bước lên cầu thang, trở về phòng mình. Không phải để ngủ, mà để khỏi thốt ra điều gì ngớ ngẩn với Karin.

## 11.

Sáng ra, tôi xuống cửa hàng thì đã thấy Karin ngồi trước máy tính.

“Cậu không nên cố quá.”

Nghe tôi nhắc, Karin trả lời với vẻ mặt rạng rỡ, “Không sao đâu. Sắp xong rồi.”

“Ừ, kể cả thế.”

“Này, quên chuyện đó đi, hôm nay cậu sẽ gặp Misaki phải không?”

“Tớ hẹn thế.”

“Gọi cô ấy đến đây đi. Nhắc cả bố cậu rồi cùng đi ăn, nhé?”

Suy cho cùng đây có thể là tiệc chia tay Karin. Cô đã muốn, tôi cũng không ngại gì, “VẬY CŨNG ĐƯỢC.”

“Xong việc này tớ sẽ đến bệnh viện Yuji, đầu giờ chiều quay về. Ăn bữa trưa muộn được không? Lại ăn nem ở hàng anh Nguyễn nhé?”

“Thôi, nếu vậy thì đến chỗ Linus đi. Bữa trưa ở đó nghe bảo được lắm.”

“Ừa, thật hả? Tớ chỉ ăn bánh ngọt nên không biết.”

“Ngon lắm. Tớ sẽ liên lạc với bố.”

“Ừ, vậy nhé. Nhờ cậu đấy.”

Có lẽ Karin dự định sẽ kết thúc ngày hôm nay theo cách này. Vô tình và khô khan đến cực độ. Không biết cô ấy sẽ kéo dài được bao lâu, nhưng tôi cũng quyết định làm theo. Cả chuyện bố gặp Misaki, giờ với tôi cũng chẳng là vấn đề gì to tát. Tôi thấy lòng u ám, tư duy ì trệ chẳng khác nào loài chuột không nghĩ ra cách lấy được miếng phô mai sao cho khỏi dính bẫy. Trong đầu

tôi chỉ canh cánh chuyện hết hôm nay Karin sẽ không còn ở đây nữa.

Natsume tới lúc tôi đang ăn bữa sáng nhẹ. Hôm nay cậu mặc bộ vest màu xám bóng lộn. Cậu chào quen thuộc “Chào buổi sáng”, cậu nhắc chiếc tạp dề treo trên móc cạnh quầy.

“Natsume này,” Karin cất tiếng.

“Dạ, gì hả chị?”

“Còn một chút nữa là hệ thống hoàn thành rồi. Công việc sau này nhờ em nhé.”

Thấy Matsume tỏ rõ hồ nghi, Karin giải thích, “Vì hết hôm nay chị đi khỏi đây rồi.”

“Sao gấp quá vậy ạ?”

“Ừ, tình hình có chút thay đổi. Chị xin lỗi, giá mà chị có thể bảo trì hệ thống sau khi bắt đầu vận hành.”

“Việc đó thì không sao, chỉ có điều chị đi thì buồn lắm.”

“Ừ, chị cũng buồn. Ngày nào cũng được nhìn thấy một chàng trai tốt như em chị rất vui.”

Natsume nở nụ cười lịch lãm, thành thực. Có lẽ cậu đã nghe những câu như thế cả nghìn lần, và mỗi lần như vậy đều lặp đi lặp lại cùng một điệu cười, “Ngày nào cũng được nhìn thấy một người đẹp như chị Karin em rất vui.”

“Cảm ơn em,” Karin mỉm cười. Nụ cười quý phái mà chưa lần nào cô dành cho tôi.

Chẳng mấy chốc đến giờ mở cửa, bắt đầu ngày Chủ nhật như bao ngày khác. Vị khách đầu tiên bước vào y như rằng lại là Okuda. Vừa lén lút để ý Karin vừa ngắm bể thủy sinh. Loanh quanh trong cửa hàng khoảng mười lăm

phút, quả nhiên cậu ta ra về mà chẳng mua gì. Trong khi đó thủy sinh được chuyển phát đến, tôi và Natsume bắt tay vào bóc dỡ, bóc dỡ xong chuyển sang đóng gói. Thời gian trôi nhanh như chớp mắt, chẳng mấy chốc đã đến giờ hẹn hò. Tôi giao cửa hàng lại cho hai người rồi đến điểm hẹn với Misaki.

Misaki ở sảnh lớn quen thuộc của nhà ga quen thuộc. Nàng mặc áo phong in hình kết hợp với quần jeans đen, hình ảnh trước nay chưa từng có.

“Chào anh.” Misaki nói với vẻ hơi ngượng ngùng.

“Chào em,” tôi đáp lại rồi chìa hai tay về phía nàng như muốn hỏi “Trang phục này là sao?”

“À, em muốn thay đổi tâm trạng một chút,” nàng nhìn xuống phía ngực mình. “Trông kỳ lắm ư?”

“Không, rất hợp. Trông em cực kỳ năng động.”

“Vậ ạ? Hình này là hoa linh lan mang lại may mắn đấy ạ.”

“Ồ, đúng là linh lan thật. Dễ thương quá!”

Nàng xấu hổ cười hì hì. Kiểu cười này cũng là lần đầu tiên tôi thấy, cảm giác thật lạ lùng. Chúng tôi đang trò chuyện thoải mái như hai người bạn cũ. Lại một điều lạ lùng nữa.

“Hôm nay đi đâu ạ?” Misaki hỏi. Tôi cố nghĩ xem có gì đó khang khác, rồi nhận ra nàng cắt tóc ngắn hơn một chút.

“Hết hôm nay Karin sẽ nghỉ việc ở cửa hàng, nên anh đang tính cùng nhau đi ăn trưa kết hợp với tiệc chia tay cô ấy.”

“Hả?” Misaki tỏ vẻ ngạc nhiên, rồi hỏi, “Hôm nay ạ?”

“Đúng vậy. Hết hôm nay cô ấy sẽ nghỉ việc.”

“Vì sao lại thế? Chị ấy nói sẽ ở lại thêm một thời gian nữa mà?”

“Anh không biết,” tôi trả lời. “Hôm qua đột nhiên cô ấy báo với anh như vậy. Thế nhưng...”

“Thế nhưng?”

“Anh có cảm giác quyết định này liên quan đến sức khỏe của cô ấy. Chắc hẳn Karin đang gặp vấn đề nào đó.”

“Vậy sao,” Misaki cúi mặt. Nàng mặc chiếc áo không cổ nên lần đầu tiên tôi mới để ý thấy trên gáy nàng có ba nốt ruồi xếp theo chiều dọc. Ba tiếng “toong toong toong” vang lên trong tim tôi. Là chữ “S” trong “SOS”. Hoặc chữ “S” trong Shibata Misaki.

“Rồi sao nữa ạ?” Một lát sau, Misaki ngẩng mặt lên hỏi.

“Rồi sao nữa?”

“Thế thì sao ạ?”

“À, cô ấy không nói, nhưng em nhớ không, cô ấy bảo ‘trở về nơi sinh ra và lớn lên’ phải không?”

“Dạ,” Misaki gật đầu, lại hỏi. “Anh Toyama thì sao?”

“Anh?”

“Vâng. Anh Toyama cứ như vậy mà được sao?”

Tôi bối rối bởi câu hỏi bất ngờ. Misaki không có vẻ gì là chuẩn bị sẵn tinh thần, nàng đang chờ câu trả lời của tôi với vẻ mặt dịu dàng.

“Thế nào nhỉ?” Tôi ngập ngừng. “Vì cô ấy đã quyết định rồi mà.”

Trước câu trả lời của tôi, nàng chỉ thốt lên “hừm”, giọng điệu hệt như một



bé gái cấp một. Nhưng trông tự nhiên, đáng yêu vô cùng.

“Anh này, từ giờ đến bữa trưa vẫn còn thời gian phải không?” Đột nhiên nàng hào hứng hỏi tôi.

“Ừ, kế hoạch ăn trưa khá muộn.”

“Thế thì,” Misaki đan hai tay vào nhau. “Anh đưa em đến công viên lần trước nhé. Em lại muốn đến nữa.”

“Chỗ có hồ nước?”

“Vâng, công viên có con đường nhỏ đầy vỏ cây bách đầy ắp ạ.”

Công viên nằm chính giữa nơi vừa hẹn gặp và nơi tôi sống. Mặc dù khoảng cách từ ga hơi xa nhưng cứ ba mươi phút lại có một tuyến xe buýt chằng ngắn. Rồi từ công viên lại có tuyến xe buýt chạy thẳng đến con phố nhà tôi.

“Vậy bây giờ chị Karin đang trên đường đến bệnh viện ă?”

“Ừ, chắc là cũng vừa đến nơi đấy. Cô ấy rời cửa hàng sau anh một lúc.”

“Nhưng hội ngộ theo hình thức này thì buồn quá phải không?”

Tôi im lặng, gật đầu. Hai chúng tôi đang đi bộ trên con đường nhỏ dọc theo viền ngoài của hồ nước. Con đường ít người, lũ vịt kêu quàng quạc vẻ khoan khoái.

“Cầu cho anh ấy sớm hồi phục,” Misaki nói. “Rồi nhóm ba người hãy hoạt động trở lại. Bộ ba mà em ngưỡng mộ.”

“Em ngưỡng mộ ư? Tập hợp những kẻ lập dị như thế cơ mà?”

“Vâng, rất tuyệt vời.”

Thấy tôi thốt lên “hả”, nàng lại cười hì hì. Có lẽ đây là điệu cười vốn có

của Misaki. Tôi cảm giác cuối cùng cũng đã thấy được gương mặt tự nhiên của nàng.

Chẳng mấy chốc tới con đường dẫn vào khu rừng sâu. Những mảnh vụn dưới chân ngấm hơi ẩm làm mùi càng nồng. Nàng hít hít mũi rồi bảo, “Mùi thơm quá!”

“Cây bách.”

Nghe tôi nói, nàng nhìn lên tôi, làm bộ mặt tươi vui, “Anh vẫn nhớ sao?”

“Ừ, vì cái tên khá ấn tượng.”

“Em cũng vẫn nhớ.” Nàng nói và giơ ngón trỏ lên, “Diệp tài hồng nhé! Rồi thủy khổ mai này, cỏ thìa này.”

“Em giỏi quá, nhớ chừng đấy cơ à?”

Nở nụ cười như lúc trước, nàng thè lưỡi. “Thực ra là về nhà em đã ôn tập lại. Em còn mua cả từ điển thủy sinh qua tranh nữa.”

“Chà...”

Cảm giác nhói đau không rõ nguồn cơn dấy lên trong lồng ngực tôi. Động tác tự nhiên, lời nói của nàng, không hiểu sao tất cả đều làm tim tôi nhói đau.

“Này anh,” nàng nói.

Tôi nhìn với ánh mắt như muốn hỏi “Gì vậy?” Đáp lại là ánh mắt chân thành ngoài mong đợi, “Ý nghĩa của tên cây bách hồi đó em nói anh còn nhớ không?”

“Anh nhớ. Là ‘sống vĩnh hằng’ phải không?”

“Vâng,” nàng gật đầu, nhặt vỏ bách dưới chân đoạn đưa lên mũi. Nàng đưa về phía tôi nên tôi cũng thử ngửi mùi hương.

“Ừ, đúng là mùi dễ chịu quá.”

Nàng lúc lắc vỏ bách đầy ý nghĩa rồi cứ thế cất vào trong túi sau quần jeans, hắng giọng, “Giờ đến lượt em hỏi anh nhé. Anh Toyama có muốn thử sống vĩnh hằng không ạ?”

À, hóa ra thế, tôi cũng đã hỏi nàng câu này. Lúc đó nàng đã trả lời thế nào nhỉ?

“Anh thì...” Đến đây tôi lại trầm tư suy nghĩ, vì tôi cho rằng nên trả lời nghiêm túc. Cuối cùng, im lặng hồi lâu, tôi trả lời, “Anh không nghĩ là anh muốn sống vĩnh hằng. Tim anh sẽ không thể chịu đựng được những thứ như vĩnh hằng, vĩnh viễn hay vô hạn. Vậy nên...”

Lần này đến lượt nàng thận trọng suy nghĩ. Khẽ chau mày, nàng nhìn chăm chăm vào khoảng không âm u trên con đường trước mặt.

“Đúng vậy nhỉ...” Nàng thì thầm, nét mặt còn nghiêm túc hơn cả lúc trước. “Có lẽ đúng như anh Toyama nói. Trái tim em chắc cũng không thể chịu được sự vĩnh viễn. Đây là...”

“Ừ.”

“Đây là câu trả lời của em.”

Bỗng nhiên, lời nói hôm nào của Misaki vang lên trong đầu tôi. “Em sẽ dùng cả cuộc đời để suy nghĩ,” rồi sau đó là “Khi nào em có câu trả lời, anh lại hỏi em nữa nhé?”

Để xác nhận lại, tôi lơ nhìn vào đôi mắt Misaki. Đôi mắt bối rối ấy vội chuyển hướng, hình như ươn ướt.

“Em,” nàng nói. “Có một điều em phải xin lỗi anh Toyama.”

“Ừa, là gì vậy?” Cổ họng khô khốc, tôi chỉ phát ra được những tiếng như thì thầm.

“Em,” nàng nói, rồi lại ngấp ngừng, cúi đầu lộ gáy trắng ngần, cân nhắc tìm từ ngữ. Tôi ngắm nhìn ba nốt ruồi nơi đó. Cứ theo cách này, từ nay trở đi tôi sẽ dần dà biết hết mọi điều về nàng. Điều cười hì hì, những nốt tròn trên gáy. Và...

“Ừm... em,” nàng nói. “Em định sang Pháp cùng cô.”

Giọng nói như đang thở gấp. Đầu đó thoáng nặng nhọc, đau khổ.

“Cửa hàng làm ăn không được thuận lợi cho lắm, nên cô em đã quyết định sang bên kia học hỏi thêm ít nữa và làm lại từ đầu...”

“Chuyện quyết định từ bao giờ vậy?”

“Vài ngày gần đây. À mà không, cô đã nói với em từ lâu...”

Lời nói dối không trơn tru đã bị lộ. Nhưng tôi giả vờ không để ý và khẽ gật đầu.

“Thế nên,” nàng nói. “À ừ, mối quan hệ này...”

Nàng đã nỗ lực đến thế. Đã gắng hết sức để nói ra. Người đặt dấu chấm hết là nàng chứ không phải tôi.

“Ừ,” tôi nói. “Ừ. Tôi chỉ nói được đến thế.”

“Mặc dù thời gian không dài, nhưng cảm ơn anh rất nhiều.” Misaki gần như thì thầm. “Em cực kỳ... cực kỳ vui. Vì chưa bao giờ em hẹn hò với đàn ông theo cách này.”

Hừ!

“Sao nhĩ... suýt nữa thì em đã yêu.” Nàng cười hì hì, hít hít mũi. “Thế nên... cũng may. Giờ thì em vẫn có thể cười và chia tay được thế này. Thực sự là vậy...” Về cuối nàng lẩm bầm, rồi im lặng.

“Anh cũng vui... vui lắm.” Cố gắng cao độ, tôi mới có thể thốt ra được

những lời này.

Chúng tôi cứ im lặng như thế và tiếp tục bước vào khu rừng ngập mùi cây tùng. Đường ra vẫn còn xa. Ánh sáng chiếu xuống mặt đất yếu ớt, không khí ẩm ướt, se lạnh.

Được một lát, nàng dừng bước, mặt vẫn cúi xuống.

“Em xin lỗi,” Misaki nói. “Anh bị tai lại được không?”

“Sao cơ?”

“Em muốn xì mũi. Anh nghe thấy thì em ngại lắm.”

“À, ừ, anh hiểu rồi.”

Tôi lấy hai tay bị tai, nàng quay người lại phía sau. Mặc dù vậy tôi vẫn nghe được tiếng khóc của nàng. Nếu như đây không phải một nơi tối tăm, buồn bã, có lẽ nàng đã bảo tôi hãy để cho nàng ở lại một mình. Nhưng không làm được điều ấy, nàng chỉ có thể gắng hết sức nén tiếng khóc lại.

Lòng tôi đau đớn vô cùng. Ôm nàng vào lòng lúc này có lẽ là hành động tự nhiên nhất... Bởi lẽ chúng tôi đã từng là người yêu của nhau. Mỗi tình của ba chuyến tàu lửa... Mà không, có lẽ còn hơn cả thế. Bởi nàng còn cười hì hì với tôi, và cũng đã biết về ba nốt ruồi xếp dọc trên gáy nàng. Dẫu sao thì chúng tôi cũng đang được gắn kết với ở nhau ở những điểm sâu xa tới mức đó. Vậy nên chắc chắn là tôi đã có thể ôm nàng vào lòng mà thì thầm rằng, “Em là người anh yêu nhất trên đời này.” Nhưng Misaki sẽ thừa biết đó là lời nói dối, tôi cũng nhận ra cảm xúc của mình. Đương nhiên tôi có thể tỏ thái độ không ngại ngần. Trên đời này thiếu gì những cặp đôi mà đối phương là người mình yêu thứ nhì. Lại là diễn đạt mang tính cường điệu.

Rốt cuộc, nguyên nhân khiến chúng tôi không hành xử như thế được chỉ có thể đúc kết lại rằng “Bởi vì đó là chúng tôi.” Bởi vì đó là Misaki. Bởi vì đó là Misaki và tôi. Nếu như Misaki không phải là Misaki, hoặc nếu tôi không phải là tôi, thì dù chúng tôi có là những người yêu nhau thứ nhì đi chăng nữa thì vẫn có thể tiến sát lại gần nhau. Thế nhưng, hẳn là chúng tôi chỉ có thể cư xử như chính chúng tôi. Đó là hiện thực.

Tiếng khóc râm rứt kéo dài một lúc, khi ngưng lại, tôi nghe thấy tiếng xì mũi thật mạnh. Sau đó là tiếng lạch cạch, rồi cuối cùng Misaki quay mặt lại. Đôi mắt ngượng ngùng ngược lên, đã từ xanh lá cây chuyển sang đỏ. Không còn dính lấy một giọt nước mắt. Cả lớp phấn trang điểm cũng chẳng trôi đi chút nào.

“Anh có nghe thấy tiếng gì không?” Misaki hỏi.

“Chẳng nghe thấy gì hết,” tôi trả lời.

“Vậy thì tốt rồi.” Nàng nói, hơi nhấn mạnh trọng âm ở cuối.

“Đi thôi nhỉ? Anh đói bụng rồi.”

“Vâng, đi nhé.”

Sau màn vừa rồi, nàng vẫn sẽ ở bên tôi cho đến hết ngày hôm nay. Dững khí đó làm tôi cảm động vô cùng.

Trước khi đến Forest, chúng tôi ghé qua cửa hàng. Trước cửa treo tấm bảng “Đang chuẩn bị”. Không biết Karin đã quay lại chưa nhỉ? Lý do Misaki đến tận đây cùng tôi chỉ bởi nàng muốn gặp Karin và nói lời chia tay. Tôi vẫn chưa nói với nàng chuyện hôm nay nàng sẽ ăn trưa cùng bố tôi. Bố cũng không biết Misaki sẽ tới. Nói đúng hơn là ông còn chẳng biết đến sự tồn tại của nàng. Tôi chưa gặp cơ hội nào để nói thì mọi sự đã xoay ra thế này. Phải giới thiệu làm sao bây giờ? Trên chuyến xe buýt về đây tôi đã nghĩ ngợi suốt.

“Đây là Shibata Misaki. À ừm, là cô gái mà con hẹn hò đã được hai tháng. Nhưng giờ thì chia tay rồi ạ. Lý do là tại con. Vì trái tim con dao động, nên hai bên quyết định chia tay.”

Đương nhiên tôi không thể nói như vậy được. Hơn nữa ở đây còn có Karin, thậm chí cả Natsume. Kỳ vọng được cách cư xử khéo léo trong tình huống này từ con người ấy... tức là bố tôi, còn khó hơn cả kỳ vọng đứa trẻ biết cư xử lịch sự trên bàn ăn. Tôi không muốn làm Misaki khó xử, thế nhưng tôi cũng chẳng thể nghĩ ra phép màu nào giúp mình vượt qua tình huống này một

cách bình an vô sự.

“Hình như mọi người đều đến quán ăn rồi thì phải.”

“Ừ chắc vậy. Mình cũng đi thôi.”

“Dạ.”

Cứ thế, chúng tôi lại tiếp tục đi bộ, nhưng sao bước chân thấy nặng nề quá.

“Em,” vừa đi cạnh tôi Misaki vừa nói.

“Ừ sao?”

“Em cũng muốn trở thành một người tuyệt vời như chị Karin.”

Tôi lắc đầu quây quây, “Không được. Misaki mà giống Karin là không được đâu. Điểm cuốn hút của Misaki là ở chỗ, Misaki chính là Misaki chứ không phải ai khác.”

Đang nói dở bỗng bốn mắt chạm nhau, nhận ra vẻ ngạc nhiên của nàng, tôi vội ghìm những lời tiếp theo.

“Em giật cả mình.” Misaki cảm thán. “Anh Toyama mà cũng có lúc nói những lời đó.”

“Tức là sao?”

Ngạc nhiên quá đổi, nàng cười khúc khích trước những lời kỳ quặc của tôi. “Bởi anh nói ra từ ‘điểm...cuốn hút’ với một phụ nữ ở ngay trước mặt mình.”

À, hóa ra thế. Điều này thì tôi cũng nghe Karin nói bao lần rồi.

“Ừ, hình như anh có tật nói thẳng tuột những điều mình nghĩ.”

“Nhưng đây là lần đầu tiên em được nghe.”

“Có lẽ anh đã quen với việc ở cạnh Misaki. Khi còn ngại ngùng thì sẽ khó mà lộ thói quen thường ngày được phải không?”

“Chà, thế nào nhỉ?” Misaki lại cười khúc khích. Đùng đưa chiếc túi đính hạt cườm đang cầm trên tay, nàng vừa cười vừa nhìn lên không trung. “Nhưng quả nhiên là em rất ngưỡng mộ chị Karin. Em mà cao và có phong cách như thế thì việc chọn trang phục cũng vui lắm chứ. Vả lại,” nàng ngược nhìn tôi. “Cả đời cứ phải nhìn lên thế này mệt lắm.”

“Ra là thế. Cũng đúng nhỉ.”

“Em chỉ cao hơn mét rưỡi một chút, cao thêm khoảng hai mươi xentimet nữa thì cuộc đời em sẽ thay đổi không chừng.”

“Ừ thì nhìn được xa hơn chắc cũng có cái lợi.”

“Anh Toyama từ hồi bé đã cao vậy sao?”

“Ừ. Cho đến hồi tiểu học thì anh lớn thứ nhì. Lên cấp hai thì anh cũng đứng trong năm người phải xếp cuối hàng. Nhưng đến đấy thì dừng lại, giờ thì cũng không cao lắm.”

“Như vậy cũng đủ để ghen tị rồi,” Misaki nhận xét và nhìn xa xăm.

Tôi nói, “Cậu Natsume đang làm ở cửa hàng anh còn cao hơn anh sáu, bảy xentimet ấy chứ. Ngày nào cũng bị cậu ấy nhìn xuống. Nếu trên đời này ai cũng như cậu ấy thì chắc anh mới phải suy nghĩ.”

Misaki lộ vẻ khác lạ trước lời lẽ của tôi.

“Sao thế?”

“Dạ?” Nhìn thẳng vào mắt tôi, nàng lắc đầu. “Dạ không, đâu có gì.”

“Không có gì?”



“Vâng, chẳng có gì hết.”

“Thế hả?”

Tôi hơi băn khoăn nhưng trí óc không đủ dung lượng để suy nghĩ thêm. Tôi quyết định quên đi và không lưu giữ lại trong đầu.

Chẳng mấy chốc, Forest đã hiện ra trước mắt. Cuối cùng chúng tôi cũng tới nơi. Lối đi từ cổng vào cửa hàng được bao quanh bởi các loại hoa rực rỡ sắc màu.

“Tuyệt quá!” Misaki bị đánh gục ngay từ cái nhìn đầu tiên. Nàng bắt chéo hai tay trước ngực, như muốn nén tiếng tim đập thình thịch. “Nhiều hoa hồng quá. Cả cúc đại và cúc vạn thọ. Rồi diên vĩ nữa này.”

“Em biết rõ nhỉ?”

Dù nghe tiếng tôi hỏi, nàng chỉ trả lời bằng tiếng “Dạ” bằng quơ. Nàng thích hoa lắm thì phải. Lại thêm một cái nhìn khác về nàng mà đến lần hẹn hò thứ năm tôi mới biết được.

“Cây sơn thù du này ra hoa rồi nè.” Nàng vừa đi vừa tươi tỉnh ngược nhìn lên hàng cây trong vườn. “Mùi thơm quá. Thơm đến mức làm em muốn hóa thành chú ong mật đánh giấc ngủ trưa trên cánh hoa.”

Nàng có vẻ hợp với hình ảnh đó. Trong khi Karin thì hợp với ong chúa hơn.

Đám cải xoong ven hồ đã nở những bông hoa trắng nhỏ. Nhận ra chúng, Misaki bèn nhìn sang tôi cười tủm tỉm. Phải, chính là những cây cải xoong.

Kéo chuông cửa, chúng tôi bước vào trong quán. Như thường lệ, Linus lại là người ra đón.

“Chào anh chị. Mọi người đã ở đây rồi ạ.”

“Cả Karin sao?”

“Không ạ, em chưa thấy chị Karin.” Đưa mắt nhìn Misaki, cậu cất tiếng chào. “Rất vui được gặp chị! Anh chị hãy tự nhiên thưởng thức nhé!”

Misaki cúi đầu chào, Linus vừa mỉm cười vừa chỉ tay vào phía trong cửa hàng.

“Mời anh chị ngồi vào bàn phía trong sân như thường lệ.”

Được Linus mời, tôi và Misaki đi hết cửa hàng, ra khoảnh sân ngợp nắng. Sóng gợn trên hồ lấp lánh ánh mặt trời. Tôi đi trước Misaki, dẫn nàng vào chỗ ngồi bên trong. Bố tôi và Natsume đã có mặt. Đúng như Linus nói, Karin vẫn chưa tới. Tôi sắp đến bàn rồi. Phải nói sao bây giờ?

Hai người quay ra nhìn khi nhận ra bóng dáng chúng tôi.

“Ồ, đến rồi hả. Ta vừa làm trước một cốc.”

Trên tay bố là cốc rượu. Có lẽ đã nhận ra Misaki đi sau tôi, bố làm bộ mặt ngạc nhiên kiểu “Ủa”. Natsume ngồi cạnh bố, nhìn về phía chúng tôi với vẻ mặt không biểu cảm. Tôi giữ nguyên khoảng cách và dừng chân, xem xét tình hình Misaki phía sau. Đôi mắt vốn đã to của nàng còn mở to hơn. Rõ ràng là nàng đang vô cùng ngạc nhiên. Có lẽ nàng sốc vì có một ông già trông giống hệt tôi. Tôi nói với nàng hôm nay là buổi tụ tập nhân viên cửa hàng nên cũng có thể nàng ngạc nhiên vì cửa hàng tôi lại có nhân viên già đến thế. Dẫu sao thì tôi cũng lên tiếng giới thiệu với Misaki bây giờ đang nín thở cứng đờ người.

“À ừm..”

“Natsume?”

Lần này đến lượt tôi tròn xoe đôi mắt vốn không được to cho lắm. Hả? Gì cơ?

“Là Natsume phải không?”

Nàng lập lại một cách chính xác. Quả nhiên là nàng vừa mới nói “Natsume.”

“Ừ đúng rồi.” Đồng bộ với biểu hiện của nét mặt, cậu nói bằng giọng không chút cảm xúc, “Shibata phải không?”

Vừa nói cậu vừa nhô lên khỏi ghế. Một hành động làm mất đi sự thanh lịch vốn có của Natsume. Tôi đã nhận ra. Cậu đang cuống lên vì ngạc nhiên, ở mức đỉnh điểm. Nét mặt vô hồn hoàn hảo này đã là bằng chứng rõ ràng.

Cậu đứng dậy, đoạn tiến lên một bước. Từ từ, dè dặt, như đang sợ hãi điều gì. Tôi và bố lần lượt quan sát hết vẻ mặt của Natsume lại sang Misaki. Nàng hơi khom lưng, làm động tác như đang đề phòng.

“Đừng đi.” Natsume bảo. Cảm xúc đã trở lại trong giọng nói ấy. Tiếng gọi có điều gì đó mà chỉ nghe thôi đã cảm thấy tha thiết. Natsume chìa tay ra đoạn tiến thêm một bước nữa.

Đúng lúc ấy, Misaki quay lưng chạy. Bóng dáng nàng mất hút vào trong cửa hàng. Lần này đến lượt Natsume hùng hổ chạy sượt ngang qua tôi lúc đó đang nhìn theo bóng dáng Misaki. Tôi lặng người vì chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì lại thấy bố lao đi với tốc độ chóng mặt. Vì sao đến cả bố tôi cũng chạy? Chuỗi liên hoàn này sẽ dẫn đến kịch bản nào đây?

Dẫu sao thì không có gì nhầm lẫn trong việc Misaki và Natsume quen biết nhau. Hơn nữa, đó có vẻ là một mối quan hệ đặc biệt. Trông như Misaki sợ hãi Natsume. Có chuyện gì xảy ra vậy? Chuyện trong vòng hai tháng nay hay là từ trước. Và bố tôi thì có liên quan gì? Tất cả đều là ẩn số.

Chẳng còn cách nào khác, tôi đành một mình ngồi xuống bàn, chờ một trong số họ quay lại. Có cốc rượu vang đang uống dở nên tôi làm tạm một hớp.

Linus tiến tới hỏi “Có chuyện gì thế ạ?”, tôi chỉ trả lời “Anh cũng muốn biết.”

“Cả ba người đều chạy rất nhanh ra khỏi cửa hàng.” Cậu ta thông báo.

“Vậy hả, thế chắc là không quay lại đâu nhỉ?”

“Có vẻ lắm.”

“Thế bữa ăn thì sao ạ?” Linus hỏi. Tôi bèn trả lời rằng đợi Karin đến thì bắt đầu.

Mười phút sau, Karin đến. Vẫn chưa ai quay lại.

“Có mỗi Satoshi thôi sao?”

“Ừ, chẳng hiểu sao giờ còn mỗi mình tớ.” Tôi kể cho Karin nghe chuyện về chuỗi liên hoàn.

“Oa, vậy sao? Nghe hấp dẫn thế.” Cô nhận xét. “Lúc nào tớ cũng nghĩ Natsume là một anh chàng bí ẩn.”

“Tớ thì chỉ chắc chắn được một điều là cậu ấy được tạo nên từ nguyên liệu và bản thiết kế khác với tớ. Kiểu như khối sắt đúc có trái tim ấy.”

“Cậu ấy có quay lại không nhỉ?”

“Chà, không biết sao nữa. Với dáng điệu hùng hổ đó, có khi chạy tuốt sang phố bên cạnh rồi cũng nên.”

“Vậy thì,” Karin bảo. “Hai đứa mình ăn nhé. Tớ đói lắm rồi.”

“Ừ, ăn đi.”

Chúng tôi bắt đầu bữa trưa muộn. Món ăn đầy rau thơm và dầu ô liu ngon vô cùng. Như mọi lần, Karin vét sạch các đĩa với cảm hứng ăn uống nhiệt tình.

“Yuji thế nào?” Tôi hỏi.

Karin khẽ lắc đầu. “Vẫn vậy. Không có gì biến chuyển. Tớ có gặp

Momoka đẩy. Tớ cũng đã bảo là từ giờ trở đi nhờ cả vào em.”

À, phải rồi. Trong một thoáng, tâm trạng bỗng trở nên nặng nề nhưng tôi cố kiềm nén. Không phải là tôi đã bỏ cuộc. Từ giờ đến hôm sau vẫn còn nhiều thời gian. Chờ đến lúc nghe được sự thật, tôi sẽ tính xem làm gì tiếp theo. Mặc dù kế hoạch có hơi chung chung nhưng dù sao thì cũng khá linh hoạt. Khoác lên vẻ bình thản, tôi nói, “Misaki hy vọng được thấy bộ ba chúng ta hoạt động trở lại. Tớ tán đồng.”

“Ừ, tớ cũng thế,” Karin nói. “Sẽ ổn thôi mà. Nhất định Yuji sẽ tỉnh lại.”

“Ừ, tớ cũng mong thế. Đêm nào tớ cũng cầu nguyện đến mẹ. Nhờ mẹ phù hộ Yuji.”

“Chắc chắn bác sẽ nghe thấy lời cầu nguyện của cậu thôi.”

“Yuji tỉnh lại thì cậu sẽ quay về gặp cậu ấy chứ? Để lập lại nhóm ba người.”

Karin nở nụ cười vô hồn, khẽ gật đầu. Lời hứa mập mờ bởi một động tác mập mờ.

“Tớ và Yuji sẽ đợi cậu.”

“Ừ,” Karin nói rồi nhìn lảng đi chỗ khác, dời mắt ra ven hồ. “Hoa xương bồ đẹp quá!”

Một cách đánh trống lảng lộ liễu, nhưng tôi quyết định không truy cứu sâu hơn.

“Nhảm rồi. Đó là hoa đỗ nhuộc.”

Nghe tôi nói, cô trả lời không mấy biểu cảm, “Ừa, vậy ư?”

Đúng lúc đó, bố tôi quay lại. Tóc tai ông rũ rượi, hơi thở đứt quãng.

“Bố!” tôi đứng phắt dậy. Bố đưa tay ra ngăn, đoạn ngồi phịch xuống chiếc

ghế rồng. “Chuyện thú vị lắm.” Ông nói và toét miệng cười.

“Chuyện gì vậy ạ?”

“Anh giấu ta nhé. Anh đang hẹn hò với cô Shibata đó phải không?”

“Hả? À không, à mà, đúng là thế nhưng...”

Chẳng hiểu sao tôi nhìn sang Karin. Cô nhướn chân mày trái như ngụ ý mình là người ngoài cuộc.

“Mà thôi, bỏ qua đi.” Bố với tay lấy cốc nước của tôi trên bàn, uống một hơi cạn ráo.

“Bố,” tôi hỏi. “Sao bố lại chạy theo hai người đó?”

“À không, ta chỉ tọc mạch thôi mà.”

Ra thế.

Theo bố kể thì sau khi ra khỏi cửa hàng, Natsume đuổi theo Misaki. Thương lượng một hồi, họ đi vào công viên gần đó. Bố bám theo vào công viên, vừa quan sát vừa luồn sau các thân cây, thận trọng tiếp cận sao cho không bị phát hiện, và nghe lén được một phần câu chuyện.

“Bố làm thế...”

“Có gì to tát đâu. Ta không câu nệ, thế nên anh cũng khỏi phải bận tâm.”

Lý sự thật kỳ quặc, nhưng tôi cũng im lặng chờ nghe tiếp câu chuyện.

Bố nấp chỗ cầu trượt hình con voi ở ngay sau ghế đá. Tôi không ngờ một người đã tám mươi tuổi lại còn làm thế, nhưng bản thân ông nghĩ mình mãi mãi tuổi mười bảy nên tôi cũng đành chịu thôi.

“Nghe tiếp diễn biến đi, bắt ngờ lắm!”

Bất giác cả tôi và Karin đều nhồm người lên. “Thế nào ạ?”

Bố hồi tưởng cuộc hội thoại của hai người bằng một trí nhớ không thể tin là đã ở độ tuổi tám mươi (và cũng không thể tin là lại của bố tôi). Tái hiện lại thì nó thế này.

Natsu (*tức Natsume*): Tớ ngạc nhiên lắm! Không thể ngờ gặp lại cậu trong hoàn cảnh này!

Mi (*tức Misaki*): Ừm, tớ cũng thế.

Natsu: Cậu đâu cần phải chạy trốn.

Mi: Vì...

Natsu: Mặc dù tớ cũng hiểu là cậu khó xử.

Mi: Ừm.

Natsu: Nhưng người bị đá là tớ cơ mà. Những ba lần liền.

“Hả, tức là sao ạ?”

“Không thể nào, Natsume bị Misaki đá sao?!?”

“Lại còn ba lần!”

“Thôi, cứ bình tĩnh. Chuyện vẫn còn dài.”

Mi: Tớ xin lỗi.

Natsu: Không, cậu đâu cần xin lỗi. Cậu chỉ hành động theo suy nghĩ thôi mà. Nhưng có một điều tớ muốn hỏi.

Mi: Ừm.

Natsu: Shibata ghét tớ hay sao?

Mi: ...

Natsu: Từ bấy đến nay đã chín năm trôi qua. Cậu nói ra sự thật cũng không sao mà.

Mi: ...

Natsu: Nếu cậu không muốn thì thôi, không cần phải nói đâu. Chỉ có điều...

Mi: Tớ đã thích cậu. Tớ không ghét cậu.

Karin (có lẽ là vô thức) nắm chặt lấy tay tôi trên bàn. Bó vẫn tiếp tục.

Natsu: À, vậy thì tốt rồi. Tớ cứ nghĩ là tớ đã hiểu lầm tai hại. Tớ cứ nghĩ đã đọc sai hết cử chỉ và ánh mắt của Shibata.

Mi: Lộ liễu đến vậy sao?

Natsu: Không, không phải thế. Chỉ là những tín hiệu rất nhỏ thôi. Nhưng tớ không thể bỏ qua tín hiệu từ người con gái mình thích được.

Mi: Nhưng tại sao lại là tớ...

Natsu: Hỏi câu giống hết hỏi ấy, nhưng tại sao cậu lại nghĩ vậy?

Mi: Bởi vì tớ chẳng nổi bật, cũng không có ưu điểm gì, vóc người lại thấp bé, hoàn toàn không xứng với Natsume chút nào...

Natsu: Tớ nghĩ tình cảm yêu đương thì chẳng liên quan đến lỗi suy nghĩ



mang hơi hướng chủ nghĩa thực tế đó. Nói thế nào nhỉ? Về cơ bản thì chắc hẳn tình yêu là điều không hợp lý.

“Cho ta hỏi chủ nghĩa thực tế là cái gì vậy?”

Karin trả lời, “Có lẽ là chủ nghĩa chỉ coi trọng thực tế chăng?”

Ra vậy.

Mi: Vả lại, bạn gái xinh đẹp, quyến rũ luôn miệng nói thích Natsume.

Natsu: Nhưng người tớ thích thì chỉ có Shibata thôi. Tớ đã nói rõ rồi mà.

Mi: Ủ, tớ nhớ.

Natsu: Vậy thì...

Mi: Vì tớ nghĩ cảm xúc của cậu chỉ là nhất thời. Tớ đã cho rằng cậu tỏ tình chỉ vì tính khí thất thường, rồi một lúc nào đó, một người quyến rũ hơn tớ nhiều thì sẽ đến thổ lộ và cậu sẽ nói lời chia tay với tớ.

Natsu: Nhưng tình cảm của Shibata thế nào?

Mi: Tớ... đã quen với việc kìm nén cảm xúc của mình rồi. Thậm chí rất giỏi kìm nén. Vậy nên nếu phải bị tổn thương, cay đắng thì ngay từ đầu...”

Natsu: Trời ạ...

“Đến đây, Natsume im lặng. Im lặng khá lâu. À, bác cảm ơn.” Bỏ làm một hơi cạo sạch cốc nước Linus vừa mang đến. “Mãi ba phút sau mới mở miệng nói tiếp.”

Natsu: Tuần trước tớ đã thấy Shibata. Mặc dù chỉ nhìn sau lưng. Lúc nghe

anh Tomaya bảo tên là “Misaki” tớ đã lấy làm lạ lắm. Bây giờ tớ tự hỏi, lẽ nào là ngẫu nhiên. Dù cảm thấy bóng dáng Shibata quen thuộc đến lạ lùng, nhưng tớ cứ chắc mẫm làm gì có chuyện đó.

Mi: Ừ.

Natsu: Chương trình môi giới hôn nhân, có nghĩa là cậu sẽ kết hôn với anh ấy?

Mi: Tớ nghĩ là không.

Karin khẽ thốt lên “Hả?” rồi nhìn tôi với vẻ mặt lo lắng. Chắc cô nàng nghĩ rằng giờ tôi mới biết ý của Misaki. Tôi nhìn vào mắt Karin, gật đầu kiểu “Đúng là vậy đấy, tớ cũng biết rồi.” Bố không thềm đề ý đến chúng tôi mà tiếp tục câu chuyện.

Natsu: Vì chị Karin hay sao? Hôm trước cậu gặp chị ấy phải không?

Mi: Không phải. Tớ, sẽ sang Pháp.

Natsu: Sang Pháp?

Mi: Để học về thảo mộc cùng cô tớ. Chuyện này đã bàn đến nhiều rồi, cuối cùng thì tớ cũng quyết tâm đi.

Natsu: Anh Toyama có biết không?

Mi: Tớ nói rồi. Tớ thật có lỗi vì làm theo ý mình.

Natsu: Vậy sao...

Mi: Natsume thì sao?

Natsu: Tớ?

Mi: Vì sao Natsume lại làm việc ở cửa hàng anh Toyama? Tớ nghe bạn bè bảo cậu làm việc cho một công ty có vốn đầu tư nước ngoài và bay khắp thế giới mà.

Natsu: Vì chị gái tớ đã bảo tớ làm thế. Trong những lá thư của chị ấy.

Mi: Chị gái cậu?

Natsu: Phải. Khi tớ mười bảy tuổi thì chị ấy đã ra khỏi nhà. Từ bấy trở đi tớ chưa gặp lại lần nào. Hình như chị ấy đang đi du lịch vòng quanh thế giới thì phải.

Mi: Gần mười năm lận?

Natsu: Ừ, cũng phải chừng ấy. Dù vậy, hằng năm cứ đến sinh nhật tớ thì chị ấy lại gửi thư. Mỗi lần là một quốc gia khác nhau. Ai Cập, Brunei hoặc Haiti gì đó.

Mi: Chị gái cậu thương em trai nhỉ?

Natsu: Có lẽ vậy. Hơn nữa những lời khuyên của chị cực kỳ chính xác. Từ thi đại học đến đi làm, tớ đều tuân theo chỉ dẫn của chị trong thư và mọi việc suôn sẻ cả.

Mi: Giống lời tiên tri ấy ư?

Natsu: Nói sau nhĩ? Ít nhất thì thư từ trước kia đều ở mức khuyên răn đầy thực tế và hiệu quả.

Mi: Lần này thì sao?

Natsu: Hơi kỳ lạ. Trong thư của chị ấy có đoạn thế này, “Nếu như đến giờ em vẫn ôm ấp những tình cảm không thể dứt bỏ hết được, thì hãy thử thay đổi chỗ làm việc xem sao. Chắc chắn những rung động của nước sẽ dẫn người em yêu quay về.”

Mi: Chuyện này...

Natsu: Tình cờ đúng lúc đó, trên bàn có cuốn tạp chí thủy sinh tố thường mua theo sở thích, cửa hàng “Trash” được giới thiệu ở ngay trang tố đang đề mở. Lý do là như vậy.

Mi: Người cậu yêu...

“Chà, ta chỉ nghe được tới đây. Đang cảnh hay nhưng ta không còn cách nào khác. Lúc ấy bọn trẻ con bu quanh với ánh mắt ngạc nhiên nên ta không thể tiếp tục ngồi im được nữa. Mặc dù trông có vẻ là một lão già vô hại nhưng mà...”

“Thế?” Bố nhìn tôi. “Cảm xúc của anh thế nào? Ta thì thấy hơi phức tạp. Trong khi ta còn chưa được giới thiệu thì đã biết con trai mình thất tình rồi. Một cô gái tuyệt vời đấy chứ? Phí phạm quá đi.”

“Vâng, đúng rồi đấy ạ. Một cô gái rất tuyệt vời.”

“Đã thế Karin cũng bảo hôm nay sẽ đi, cứ thế này thì chẳng phải ta vĩnh viễn không đuổi kịp Sakuji ư?”

Hóa ra là như thế. Đúng kiểu bố tôi. Bất giác tôi cười thiếu não. Cũng có

thể đó là lời nói đùa vì lo lắng cho tôi thôi.

“Chà, cho ta ăn nào. Ta vội vã chạy như bay về để thuật lại câu chuyện nên bụng đói lắm rồi.” Bố nói và cầm dao đĩa lên tấn công đám thức ăn trước mặt.

“Cậu bị Misaki đá rồi hả?” Karin ghé lại gần tôi, thì thầm hỏi.

“Ừ-m, có vẻ là thế nhỉ?”

“Cô ấy có đi Pháp thật không?”

“À, cái đó chắc không nhầm đâu.”

“Lý do chỉ có vậy thôi sao?”

Hả? Tôi nhìn sang Karin, bốn mắt gặp nhau, cô nàng lại nhìn thấu tim tôi mất rồi. Nét mặt cô nàng ử rử. Dù vậy thì tôi cũng chẳng thể đọc được gì qua đó. Đọc nội tâm là hành vi quá phức tạp đối với tôi.

“Câu chuyện của Natsume hơi kỳ lạ nhỉ?” Karin nói. Lần này có thể gọi là quan điểm khách quan. “Nghĩa là vì theo bức thư mà Natsume gặp lại Misaki, người mà cậu ấy vẫn còn yêu, phải không?”

“Jung gọi điều này là thuyết đồng thanh tương ứng<sup>[1]</sup> đấy nhỉ?”

“Người theo đạo có lẽ sẽ gọi là sự dẫn lối của Chúa.”

*[1] Thuyết Synchronicity của nhà tâm lý học nổi tiếng người Thụy Sĩ Carl Gustav Jung (1875 - 1961).*

“Nếu là ta thì ta sẽ gọi đó là sự ngẫu nhiên được sắp đặt tuyệt vời. Thực tế, những điều như thế làm cho thế giới chuyển động.”

Bố nói và đưa miếng mực rán lên miệng. Đến tuổi này mà hàm răng bố còn chắc khỏe cả, món nào đem lên ông cũng ăn được.

“Cuối cùng thì con cũng hiểu. Tại sao cậu ấy đến ‘Trash’ làm với mức

lương 980 yen mỗi giờ.”

Nghe tôi nói, Karin thở dài thườn thượt. “Cậu ấy lãng mạn quá. Khác hoàn toàn với ai kia quên hẳn mặt tớ ra sao.”

“Không phải là tớ quên. Chỉ là tại cậu khác với ký ức thôi mà.”

“Thế nào cậu cũng nói được.”

“Để ta biện hộ cho thằng con trai ngốc nghếch một điều được không?”

Bố xen vào. Tôi quay phắt sang nhìn ông. Bố định nói gì đây?

“Con nhớ không, có một lần ta lái ô tô đưa các con ra hồ bơi.”

Karin im lặng gật đầu.

“Lúc đó ta chụp khá nhiều ảnh của mấy đứa.”

“Vâng, giờ con vẫn giữ gìn chúng cẩn thận.”

“Trong số đó có một bức con và Shatoshi, hai đứa tạt nước vào nhau ở bãi cạn. Con nhớ không?”

“Đương nhiên là nhớ rồi ạ.”

Tôi ngo ngoạ không yên, bắt đầu cảm thấy không thoải mái. Ra là vậy, bố tôi đang công khai chuyện này.

“Satoshi dán bức ảnh đó trên bàn học mình suốt. Nó ép plastic cẩn thận. Còn có ba tấm chụp với Yuji nữa nhưng cái nó ngắm chăm chú nhất không phải mấy tấm đó.”

Karin liếc tôi. Không nhìn lại, tôi cúi gằm mặt chịu đựng. Chắc mặt tôi đã chuyển màu thành quả hồng chín nhưng chủ nhân của nó giả vờ như không nhận ra.

Quả thực là tôi đã trân trọng tấm ảnh. Giờ nó vẫn còn được dán trong phòng tôi ở chung cư của bố. Là bức ảnh chúng tôi nghịch nước vui vẻ bên bãi cạn của cái hồ nhỏ được bao quanh bởi khu rừng. Dĩ nhiên Karin không mặc áo khoác quân đội. Cô nàng mặc đồ bơi màu xanh nước biển của trường. Chỗ phồng lên ở ngực không quá lộ. Trông bắt mắt hơn cả là chân tay thon thả. Mái tóc ướt nhẹp, bết vào trán. Miệng mở to như đang hét vang, có thể nhìn thấy bộ nẹp răng chắc chắn. Tôi thì phơi cái bụng rắn chắc và cái ngực trắng hếu trơ xương sườn, bên dưới là chiếc quần bơi do trường quy định. Trông vô cùng vui vẻ. Thực tế là vô cùng vui vẻ. Cuộc đời vừa mới bắt đầu, thời gian trước mắt chúng tôi dường như dài vô tận. Tôi đã ước mình mau thành người lớn, bởi tôi thật lòng nghĩ rằng nếu tôi thành người lớn, chắc chắn sẽ có nhiều điều vui hơn bây giờ đang đợi tôi. Cứ mỗi lần nhìn thấy nụ cười vô cùng trong trẻo, hồn nhiên đó, tôi lại muốn bắt chuyện, “Ôi ôi, như thế mà được sao? Mùa xuân năm tới chúng mày đã phải xa nhau rồi đấy.”

Nhưng có lẽ đơn giản chỉ là cái nhìn thiện cận của một kẻ đã thành người lớn như tôi, một kẻ đã chứng kiến tương lai xa xôi và bất hạnh, và tôi ghen tị với họ, những kẻ còn không có ý định nhìn về phía trước.

“Satoshi ngấm đi ngấm lại bức ảnh nên nó chỉ có thể tưởng tượng được rằng con ở ngoài đời sẽ dần dần trưởng thành từ đó. Trong tâm trí của con trai ta thì hình ảnh con dừng lại ở cảnh vừa cười vừa tạt nước bên bãi cạn.”

Karin nhìn tôi với vẻ mặt “Thật vậy hả?”, tôi gật đầu kiểu “Chắc thế”, tim đập liên hồi vì quá mắc cỡ. Sau cha mẹ lại có thể đối xử với con cái thiếu cân nhắc như vậy chứ? Đành rằng bố đã biện hộ cho tôi nhưng kiểu biện hộ này còn làm tôi tổn thất hơn nhiều.

Một lát sau, bố ăn xong bữa trưa, chúng tôi đứng lên rời Forest. Trước khi ra về, Karin tạm biệt Linus bằng cái hôn chạm má.

“Như thế này là bình thường mà. Đẳng nào thì cũng là lần cuối cùng.” Ra khỏi cửa hàng, Karin bảo. “Cậu cũng muốn được hôn hả?”

“Đâu có.”

“Lại đang cần răng chịu đựng chứ gì?”

“Rồi rồi.”

Ở bên cạnh, bố cười khà khà vẻ khoan khoái.

Trở về cửa hàng, tôi thấy có tin nhắn thoại. Tôi mở ra xem thì là tin từ Natsume.

*À ừm, là em Natsume. Xin lỗi chuyện lúc này. Xin lỗi chị Karin. Không được ăn trưa tạm biệt chị thật tiếc quá. Chắc mọi người cũng đoán được, em và Shibata quen biết nhau từ hồi xưa. Bọn em là bạn hồi cấp ba...*

Bíp, tin nhắn kết thúc.

“Sao nhanh thế? Cái gì mà đã rõ ngắn.”

“Suyt,” tôi ngăn Karin. “Vẫn còn cái nữa.”

*À ừm, là em, Natsume. Cô ấy chạy trốn, là em từng tỏ tình với cô ấy ba lần, và cả ba lần, em đều bị cô ấy từ chối. Em nghĩ chắc là vì cô ấy khó xử. Vậy nên em chạy theo để nói chuyện...*

Bíp, chuyển sang tin nhắn tiếp theo.

*À ừm, em, Natsume. Bọn em quyết định dành chút thời gian trao đổi với nhau. Em cũng đã nghe chuyện về anh. Gộp tất cả lại, em định sẽ thử nói chuyện xem sao. Vì vậy anh cho em nghỉ sớm được không? Cho em gửi lời hỏi thăm đến chị Karin...”*

Tin nhắn cuối cùng kết thúc ở đây. Ba người chúng tôi nhìn nhau.

“Natsume có vẻ quyết tâm nhỉ?” Karin nói.

“Một chàng trai trung thực,” bố bày tỏ cảm xúc. “Hai người đó không biết sẽ ra sao đây. Natsume thì đã xác định tình cảm rồi. Còn lại chỉ tùy thuộc vào cô gái kia thôi. Đã chia tay với thằng bé nhà này, không còn trở ngại gì đặc



biệt nữa, phải không? Mọi việc có vẻ suôn sẻ, nhỉ?”

Hai người cùng nhìn tôi, ánh mắt tìm kiếm sự đồng tình, nhưng tôi làm bộ không nhận ra và không trả lời lại. Tuy nhiên, trong lòng tôi nghĩ thế này. Quả thật, chúng tôi là cặp đôi yêu nhau thứ nhì. Chúng tôi đang nghĩ thôi thì cũng được, thế mà chẳng hiểu duyên cớ vì đâu, cả hai đều lần lượt gặp lại người mà mình yêu thương nhất. Đã vậy thì chỉ còn cách tịnh tiến theo những điều trái tim mách bảo. Cố lên nhé, Misaki! Anh cũng sẽ cố.

“Chà,” bố nói. “Ta phải về thôi. Thực ra là gần đây ta bắt đầu học một lớp ghi ta cổ điển. Giờ ta hay phải lui tới trung tâm văn hóa ở khu nhà ga.”

Bố làm động tác lấy tay phải gảy đàn. “Một lúc nào đó ta sẽ chơi cho mấy đứa nghe. Khi chơi giỏi rồi ấy.”

Bố khom người, ngó vào mặt Karin. Karin chỉ im lặng gật đầu. Cô hít mũi thật mạnh, bỗng òa khóc nức nở.

“Ôi ôi, lại làm quá lên rồi. Có phải chia tay suốt đời đâu cơ chứ!”

Bố khẽ xoa đầu Karin bằng bàn tay to bản như ông vẫn làm khi cô còn bé. Lấy cớ đó, Karin ôm bố, gục mặt vào vai ông rồi bắt đầu khóc tu tu.

“Sao nào, sao nào? Nhìn xem, khóc thế này mất hết cả duyên dáng rồi đấy.” Bố vòng tay qua lưng Karin, vỗ vỗ an ủi.

Tôi có cảm giác đây là lần đầu tiên Karin trở nên hoàn toàn không đề phòng. Cô khóc rung rức, hít hít mũi liên tục và nhắc đi nhắc lại “Bố! Bố!” Bố tôi dễ dàng “Con ngoan lắm, thở từ từ cho ta xem nào.” Một lát sau, tiếng thút thít nhỏ dần, cả khoảng cách cũng được nói rộng ra.

“Ổn rồi,” bố bảo. “Chà, ngẩng mặt lên nào.”

Karin vâng lời ngẩng mặt lên, cố tạo nụ cười ngượng ngịu trên khuôn mặt lấm lem nước mắt.

“Rồi rồi, vậy là được rồi. Nào, lau mặt đi nhé.”

Karin lau hai bên má ướt và khoe mắt bằng chiếc khăn tay bố vừa đưa.

“Hứa với ta là rồi sẽ gặp lại nhau nhé.”

“Dạ...” Karin vừa nuốt nước mắt vừa gật đầu liên tục.

“Con trai ta cũng sẽ buồn lắm, thế nên con phải đến gặp đây, nhớ chưa?”

“Dạ.”

“Yuji chắc cũng sắp tỉnh lại. Lúc đó, cả bốn chúng ta lại đi ăn kem hoa quả. Được không hả?”

Nghe đến đây, nước mắt Karin lại trào ra.

“Nào nào, không được khóc nữa. Phải thật vui vẻ khi chia tay chứ.”

“Dạ...”

“Con cũng đâu đi xa quá phải không? Lúc nào chúng ta cũng gặp được nhau. Ta không biết cụ thể có chuyện gì, nhưng con hãy mau chóng giải quyết rồi lại về đây nhé. Chúng ta luôn ở đây. Đây cũng là nhà của con rồi.”

“Nào,” bố nói rồi lôi từ đâu ra gói khăn giấy. “Xì mũi đi.”

Karin ngoan ngoãn xì mũi theo lời ông.

“À, phải rồi,” bố giơ ngón tay trỏ. “Ta bảo con điều này hay lắm.”

Karin vừa đặt chiếc khăn giấy thứ hai lên mũi vừa nhìn bố.

“Trên đời này có một lực rất mạnh mà trong các sách giáo khoa vật lý cũng không có.”

Bố nhìn Karin ngụ ý, “Để ta bảo nhé.” Karin gật đầu.

“Nó còn mạnh hơn nhiều so với các từ trường hay trọng lực. Dù nói gì đi chăng nữa, dù khoảng cách có xa đến nhường nào thì lực ấy cũng không hề yếu đi. Dù con có đi đến bên kia trái đất hay bay đến mặt sau của sao Diêm Vương, hoặc giả sử bị mắc vào đuôi của chòm sao Tiểu Hùng thì lực đó vẫn được truyền đến một cách trọn vẹn. Lực đó thần kỳ lắm đấy.”

Bố im lặng một lát như thể đợi Karin lĩnh hội khái niệm.

“Chà, con hiểu chứ?” Bố nói. “Chúng ta được kéo lại gần nhau bởi lực mạnh mẽ đó. Thế nên dù có xa nhau mười lăm năm thì vẫn có thể gặp lại nhau. Đúng thế phải không?”

“Vâng, đúng thế ạ.”

“Nếu vậy thì chắc chắn chúng ta lại được tái ngộ.”

“Vâng.”

“Thế thì, không cần đến nước mắt nữa nhé.”

“Vâng.”

Karin xì mũi lần cuối cùng đoạn trả lại bố gói khăn giấy, “Cái lực rất mạnh ấy có tên là gì ạ?”

“Chà, gọi nó là gì bây giờ nhỉ? Thôi thì, mỗi người sẽ tự gán cho nó một cái tên thích hợp với mình nhất được không?” Bố đặt tay lên đầu Karin lần nữa, nheo mắt cười. “Chà, đến giờ rồi. Karin đi mạnh khỏe. Rồi lại trở về và nói ‘Con đã về’ nhé!”

Câu nói là nước mắt lại chực trào ra. Nhưng cô thở mạnh một tiếng “phù” như thể gạt đi cơn nghẹn ngào đang trào dâng. Rồi nhoèn miệng, gật đầu trong im lặng.

“Được rồi, con ngoan lắm.” Bố nhìn chằm chằm vào mắt Karin rồi quay

bước, ra khỏi cửa hàng.

Karin chạy theo sau, cả tôi cũng vậy. Bố vừa đi xuống con dốc dẫn đến ga vừa ngược lên bầu trời xuân mờ mờ. Không ngoảnh lại nhưng có lẽ nhận biết chúng tôi đang nhìn, ông ngược lên rồi nói to một mình, “Một thứ lực rất mạnh.” Và trở ngón tay lên vòm trời xanh nước biển nhạt. “Chỉ cần có nó, chúng ta có thể kết nối với bất kỳ ai ở bên kia bầu trời. Hãy nhớ lấy điều đó.”

Ông khẽ lắc lắc ngón tay đang chỉ lên trời, đoạn khoan thai bước xuống dốc, chẳng mấy chốc bóng ông mất hút phía bên kia con đường có hàng cây.

Lúc này tôi mới cảm nhận được rằng, thật là hạnh phúc khi làm con của ai đó. Lẽ dĩ nhiên còn tùy vào các ông bố bà mẹ nhưng ít nhất, tôi cảm thấy hạnh phúc vì được làm con của ông bố này.

Tôi và Karin quay trở về cửa hàng, cô nói “Tớ vẫn còn chút việc phải làm” và lại ngồi xuống trước chiếc máy tính trên quầy. Tôi tiếp tục bắt tay vào đóng gói thủy sinh để chuyển phát như mọi lần. Và như thế, nửa còn lại của ngày hôm nay trôi nhanh như chớp mắt, chẳng mấy chốc đã đến tối.

## 12.

Hai chúng tôi ngồi đối diện nhau qua quầy tính tiền và ăn bánh Chocolate Danish. Ăn bữa tối như vậy quả có chút hơi thiếu thốn nhưng Karin bảo, “Như thế này được rồi.” Đồ uống hình như là “212” thì phải. Nghe bảo đó lại là sản phẩm mới.

“VẬY?” Tôi hỏi. “Mấy giờ cậu đi?”

Cô phe phẩy miếng bánh, “Sau khi tớ ăn xong cái này.”

“VẬY thì sắp còn gì?”

“Ừ, thế nên tớ mới ăn từ từ.” Karin nói. “Luyện tiếc những gì còn sót lại.”

“Bằng mọi giá cậu phải đi trong hôm nay hay sao?”

Thật khó để nói lời này ra mà vẫn có thể giữ được vẻ nghiêm túc. Đương nhiên là tôi không làm được. Nó thành ra giọng điệu của đứa trẻ đang hỏi mẹ khi bị bắt trông nhà.

“Ừ,” cô bảo. “Đúng vậy, đúng như hôm qua tớ nói.”

Cuộc hội thoại gián đoạn chốc lát. Hai chúng tôi chỉ chăm chăm xé bánh Chocolate Danish thành từng mẩu và đưa lên miệng.

Nuốt xong miếng bánh, tôi hỏi Karin, “Khi nào thì cậu đến nữa? Cậu hứa với bố tớ rồi nhỉ?!”

“Tớ không nói là khi nào mà. Một ngày kia.”

“Một ngày kia là ngày nào?”

“Thì tớ không biết ‘ngày nào’ nên mới nói là ‘một ngày kia’ mà.”

À, vậy hả.

“Đừng nói những điều như trẻ con thế. Sắp ba mươi rồi còn gì?!”

“Hình như thế. Tớ cũng không rõ lắm.”

Ài chà chà, cô nhòm vào mặt tôi bằng một phản ứng mạnh mẽ.

“Cậu không nhăn trong dễ thương quá đi. Phải xa tớ, cậu khổ sở thế sao?”

Trong một thoáng tôi bối rối, nhưng quyết định trả lời thành thật. Thời gian còn lại chẳng là bao. Tôi sẽ tung ra con bài mạnh nhất trong bộ bài đang cầm trên tay. Tôi biết, con Át Bích vẫn chẳng nhằm nhò gì nhưng với tôi thế đã là cố hết sức.

“Đương nhiên là vậy mà,” tôi nói, lồng ngực bỗng nóng ran vì lời nói của chính mình.

Karin lộ vẻ dao động trước lời nói thật thà của tôi. Chừng như cô hồi tiếc vì câu hỏi hấp tấp của mình.

“Karin thì sao?”

Cô lúng túng, nhìn tôi với ánh mắt như nài nỉ, như muốn hỏi: Cậu định bắt tớ trả lời điều đó sao? Đúng là như vậy. Tôi đã thay đổi chiến thuật. Sẽ không mềm mỏng hay vòng vo tam quốc nữa. Cách làm cũ là để bản thân không bị tổn thương, nhưng tôi bây giờ cũng chẳng sợ gì tổn thương nữa. Điều làm tôi sợ hơn cả là chẳng hành động gì, cứ khơi khơi để mất Karin, và rồi sẽ rơi tõm vào những tháng ngày ngập trong hối hận và tự dằn vặt.

“Đương nhiên rồi,” cô nói. “Tớ cũng khổ sở lắm chứ. Tồi qua tớ cũng nói với cậu rồi mà.”

Cách nói vừa suy tính vừa thăm dò. Karin chỉ nói ra miệng lời thoại đã được kiểm soát, đặt một khoảng cách nhất định với sự thật.

Rốt cuộc, xem ra tôi chỉ còn cách nói câu quyết định. Mới nghĩ thế, mồ hôi lạnh đã túa ra. Nhưng giờ mà không nói thì chắc chắn tôi sẽ phải hối tiếc. Hiếm có lời nói nào chân thực mà lại khó mở miệng thế này. À mà không, dĩ nhiên là cũng tùy thuộc nhiều vào việc đối tượng lên tiếng là ai. Tôi nhớ nhà văn Nick Hornby, trong tiểu thuyết của mình cũng đã gọi đó là một điều dễ hiểu giống như một hiện tượng sinh lý. Có nhiều người như thế. Và cũng có nhiều người không như vậy. Tôi chắc chắn thế.

©DTV: <http://www.dtv-ebook.com>

“Tớ nói trước cho cậu đỡ hiểu lầm,” tôi rào đón.

“Gì vậy?”

“Có lẽ cậu không nhận ra nhưng mà...”

“Mà gì?”

“Tớ thích cậu!”

Vừa nói xong, mạch tôi bỗng tăng vọt, máu từ huyết quản cuộn cuộn khắp cơ thể với tốc độ chóng mặt. Tôi mất kiểm soát, biến thành con búp bê tự động chỉ biết nói thật. Tôi trở thành kẻ chỉ điểm đi tố giác chính bản thân mình.

“Đó, có nghĩa là không phải tình bạn, mà là tở, một người đàn ông, thích, à không, yêu một người con gái là Karin.”

Không biết có phải vừa xảy ra hiện tượng tâm nhìn bị hạn chế hay không mà tôi không thể nhìn thấy biểu hiện trên mặt Karin. Tôi trở nên lo lắng, nói tiếp. “Tở thích cậu từ lâu lắm rồi. Từ khi tở gặp cậu lần đầu tiên năm mười ba tuổi. Trong mười lăm năm xa nhau này tở cũng chỉ nghĩ suốt về cậu. Thế nên mới gặp lại cậu, tở hạnh phúc vô cùng.”

Tôi chớp mắt nhưng vẫn không thể nắm bắt được cảm xúc Karin. Cô vẫn im lặng.

“Thế nhưng, vì có chuyện với Misaki, tở không thể nói ra được. Xét về mặt đạo đức là không ổn, và cũng thiếu trách nhiệm nữa. Tở đã định sẽ thú nhận thành thật với Misaki. Ngay bây giờ thì có lẽ hơi khó, nhưng tở sẽ lựa thời điểm để nói với cô ấy rằng, quả nhiên là tở không thể tiếp tục mối quan hệ. Như thế sẽ đúng với trình tự hơn phải không? Ngờ đâu kết cục đột nhiên lại thành ra thế này...”

“Kể cả tở có bảo cậu rằng tở sắp đi khỏi đây?”

Nghe giọng Karin, tôi thấy phần nào nhẹ nhõm. Tôi không cảm thấy trong đó sợ cuồng quít hay bối rối. Chỉ đơn thuần là đang muốn biết sự chân thực của tôi.

“Ừ, đúng vậy. Cậu đi khỏi đây. Rồi tở sẽ chia tay Misaki. Tức là tở sẽ quay về là tở của hai tháng trước. Còn lại một mình, tở sẽ tiếp tục nhớ cậu giống như cho đến giờ tở vẫn làm. Tiếp tục chờ cậu quay về.”

“Vô ích thôi,” Karin nói. Ngờ mình nghe nhầm, tôi nhìn Karin nhưng mắt Karin chứng minh câu nói đó. Huyết quản lộn ngược, lần này thì tôi cảm nhận được máu từ đầu bị kéo phụt xuống. Nhưng tôi không thể sợ hãi ở đây được.

“Chờ đợi là quyết định của tớ. Cho tớ được thích cậu.” Lời cuối có hơi run rẩy nhưng tôi không xê dịch ánh mắt.

“Này, tớ xin cậu đấy...” Karin nói. Câu nói khiến tôi đau như bị ai bóp nghẹt trái tim. Cô ấy đang khẩn cầu.

“Cậu ghét tớ sao?” Tôi hỏi hoàn toàn trong vô thức. Đó là câu mà tôi còn ít muốn nói ra miệng hơn cả câu “Tớ yêu cậu.”

“Làm sao mà tớ ghét cậu được?!” Giọng điệu có phần giận dữ, Karin hất tóc lên với vẻ mặt bình tĩnh. “Này, cậu nên học tập Natsume một chút đi. Tớ không nói ra thì cậu cũng phải biết phán đoán chứ? Ít ra cũng phải nói cậu không bỏ qua tín hiệu từ người mình thích chứ.”

“À không, thì dĩ nhiên là thế. Nhưng mà...”

Trời! Karin lên giọng tức giận.

“Tớ thích. Tớ rất thích Satoshi! Như vậy đã được chưa?”

“Được,” tôi trả lời. Karin chịu thua, đứng lặng người. Tôi thì, ngược lại, trở nên bình tĩnh. Tôi cảm thấy cuối cùng mình đã bắt đầu thuyết phục được Karin. Tôi cố gắng kiểm soát trái tim như đang nhào lộn.

“Nếu không thích thì tớ đâu có mất công đi tìm và đến gặp cậu.” Karin nói. “Chắc cũng giống như cảm giác của cậu. Tớ cũng đã yêu. Từ năm mười ba tuổi. Tớ đã giấu nó trong cái áo khoác quân đội quá cỡ.”

“Yêu tớ đây á?”

“Ừ, đúng vậy. Tớ yêu đến mù quáng tên ngốc hỏi câu ‘Yêu tớ đây á?’ Tớ bảo tớ ngưỡng mộ cậu, nhưng không phải vậy. Chỉ nhìn thấy mặt cậu thôi tớ đã hồi hộp như sắp lên cơn đau tim. Nói đúng hơn đó cũng là một kiểu đau tim. Kiểu đau tim không có thuốc chữa.”

Phù, cô thở mạnh, vén tóc mấy lần như để hãm lại cảm xúc đang dâng cao.



“Tớ không nhận ra,” tôi ngập ngừng. “Nó... lại đến mức đó.”

“Như thế tớ lấy làm cảm tạ lắm.” Karin lộ vẻ công kích, xem chừng sẽ không bày tỏ thêm chút tình cảm nào nữa. “Tớ đã quyết tâm che giấu, vậy mà khi cậu không nhận ra tớ, tớ lại thấy tức giận.”

“Phức tạp quá nhỉ?”

“Cũng không phải vậy. Lý do chỉ là tớ sợ và không dám nói thẳng ra. Nếu như Satoshi nói trước, tớ sẽ vẫy đuôi, nhảy cẫng lên như cún con ấy chứ.”

“Nhưng diễn xuất của cậu quá hoàn hảo. Không biết người khác thế nào chứ tớ thì không thể nhận ra được.”

“Tớ hôn cậu rồi còn gì?”

“Trước tớ cũng có nói rồi, rằng tớ cứ nghĩ cậu hôn tớ là vì cậu thương cảm khi biết tình cảm của tớ.”

“Vậy mà tớ đã nghĩ ngợi suốt ba ngày trước đó cơ đấy.”

“Nhưng tớ không biết cậu lại có tình cảm như thế mà.”

“Ừ, phải rồi. Thật là một cặp đôi bất hạnh. Phải mất đến hơn mười lăm năm mới có dũng khí để tỏ tình với nhau.”

Đúng là như vậy. Dù là đường vòng thì cũng có giới hạn của nó. Những tháng ngày đã mất quả thực rất lớn. Thế nhưng tôi sẽ không có ý định đi đường vòng thêm nữa.

“Tớ thấy nhẹ nhõm đi nhiều.” Karin nói. “Nói ra được những điều không dám nói, tâm trạng tớ thoải mái hẳn lên.”

“Tớ cũng vậy.”

“Thực sự tớ định sẽ không nói thẳng ra đâu,” Karin bậm môi. “Kể cả

không có Misaki, tớ cũng định sẽ giữ nguyên tình bạn và rời khỏi đây.”

“Vì có gì...”

“Đằng nào tớ cũng đi, nói ra vậy là vô trách nhiệm chứ sao?” Karin cắt ngang lời tôi. “Tớ đã mãi trân trọng mối tình đầu. Kiểu gì tớ cũng muốn gặp lại người ấy, nên tớ đến đây... Chẳng giống tớ gì cả.”

“Nhưng biết được tình cảm của cậu là tốt rồi. Tớ đã quyết định được là phải làm gì tiếp theo.”

Cô nhìn tôi với ánh mắt lo lắng, “Đó là...”

“Tớ nói rồi mà phải không? Rằng tớ sẽ đợi. Tớ đã hiểu được tình cảm của Karin nên giờ thì không còn băn khoăn gì nữa.”

Karin lắc đầu với vẻ đau khổ. Thế nhưng không có nghĩa là tôi chẳng hề suy nghĩ mà chỉ cư xử như một gã đàn ông hết thuốc chữa. Trước đến giờ đã lặp đi lặp lại như thế. Hôm nay tôi sẽ thẳng tiến từ đây. Vì vậy những lời này là cần thiết.

“Bất kể Karin đang gặp phải vấn đề gì, tớ vẫn sẽ chờ. Cậu cứ từ từ mà chữa cũng không sao. Bố mẹ cậu có ở thị trấn ấy không? Cậu định dưỡng bệnh ở đó hay sao?”

Tôi hỏi bằng giọng điệu nhẹ bồng nhưng thực ra trong thâm tâm, tôi nghĩ vấn đề có thể nghiêm trọng. Chưa biết chừng tôi sẽ phải đợi lâu. Nhưng tôi sẵn sàng.

Karin đưa hai tay ôm mặt, liên tục thở dài. Tôi tuyệt nhiên không vội vã. Tôi lắng nghe âm thanh réo rắt của bọt nước trong bể thủy sinh, thưởng thức mùi nước và ngắm nhìn mái tóc dài của Karin. Mái tóc thật đẹp. Tôi muốn chạm thử. Cả gò má láng mịn lẫn đôi môi đẹp kia.

Đôi môi đó từ từ mở ra.

“Tớ sẽ nói sự thật.” Karin ngẩng mặt lên nhìn tôi. “Nghe xong, cậu sẽ hiểu

gì sao chờ đợi tớ là vô ích.”

### 13.

Karin nhắc cốc trà đã cạn từ tay tôi, đi về phía bình trà bên trong quầy. Cô rót loại trà “212” rồi quay lại.

Tôi nói “Cảm ơn!” rồi đón lấy tách trà, uống một hớp. Mùi thơm của cam quýt lan tỏa trong miệng. Trước khi ăn tối Karin có bảo tôi đây là kết hợp giữa sả và bạc hà. Cô nói loại “213” cũng vừa ra nhưng có vị quế nên không thích. Tôi uống thêm một ngụm “212”, chờ nghe câu chuyện của Karin.

Karin vẫn nhìn về phía quầy tính tiền, khẽ khàng bắt đầu câu chuyện, “Tớ đã nói với cậu là tớ có chị gái rồi phải không?”

“Ừ, tớ có nghe. Cậu bảo chị ấy mất khi cậu lên chín.”

“Ừm, tớ đã nói vậy.” Karin ngừng một hồi rồi tiếp tục. “Nhưng sự thực thì chị ấy vẫn còn sống.”

Tôi có cảm giác câu chuyện sắp trở nên kỳ lạ. Tôi im lặng, đợi cô nói tiếp.

“Chị ấy hơn tớ một tuổi. Giờ là ba mươi.”

“Chị ấy đang làm gì?”

Karin nở nụ cười đầy ẩn ý trước câu hỏi đó. Lẽ nào tôi nói điều gì kỳ quặc? Bất giác tôi thấy nhẹ nhõm hơn trước câu hỏi chệch hướng của mình.

“Này, cậu có nhớ hồi nhỏ không?” Karin hỏi.

“Hồi nhỏ làm sao cơ?”

“Thình thoảng tớ lại bỏ mặc các cậu và hành động một mình còn gì?”

“À, có chuyện đó thật. Tớ hỏi thì cậu không chịu tiết lộ, ‘Con gái phải có

nhiều việc bận rộn’.”

“Phải, liên quan đến chị tớ đây,” cô nói. “Những lúc ấy là tớ đi thăm chị.”

“Chị cậu? Không phải hai chị em sống chung một nhà hay sao?”

Karin lắc đầu, “Không. Chị tớ nằm trong bệnh viện ở thị trấn bên cạnh. Hai chị em tớ rất thân nhau. Chênh lệch một tuổi nhưng giống nhau như sinh đôi.”

“Chị Suzune nhỉ?”

“Ừ, Suzune. Chị em tớ luôn ở bên nhau, luôn suy nghĩ những điều giống nhau, cũng có thể ví hai chị em tớ như cặp song sinh dính liền về mặt tinh thần. Bọn tớ kết nối với nhau ở một nơi nào đó trong trái tim.”

Karin tựa cằm lên tay, nét mặt thư giãn. Cô gạt bỏ diễn xuất thường dùng để che giấu cảm xúc rồi bắt đầu kể thật. “Hai chị em tớ rất hay gặp những giấc mơ.”

“Giấc mơ?”

“Ừ, mơ. Là thế giới bọn tớ đến thăm khi đang ngủ.”

“À, là những giấc mơ đó hả.”

“Và rồi bọn tớ nhận ra một điều kỳ lạ. Hình như là hồi tớ bảy tuổi thì phải.” Cô nheo mắt, nhìn chằm chằm vào cái gì đó qua vai tôi. “Bọn tớ cùng gặp những giấc mơ giống nhau... nói đúng hơn là cả hai cùng bước vào thế giới giấc mơ giống hệt nhau. Luôn ở cùng một chỗ.”

Hừm.

Câu chuyện dần dà rời khỏi cuộc sống đời thường tiến đến một nơi xa hơn. Tôi không thể ngờ rằng Karin lại kể cho tôi nghe câu chuyện như thế. “Trong đầu tớ có một khối u nhỏ. Đó là nguyên nhân của chứng ngủ rũ. Ừm, nhưng mà không sao đâu, bác sĩ nói sẽ chữa khỏi hoàn toàn.” Tôi đã chuẩn bị tinh thần để nghe những chuyện đại loại như vậy. Thế nhưng đến đoạn này thì tôi

chẳng biết nắm bắt nội dung chính ở phần nào.

“Đó là nơi như thế nào?”

Karin khẽ lắc đầu, “Tớ không thể giải thích rõ ràng bằng lời. Sẽ như miêu tả một màu sắc không tồn tại trên đời này. Tuy nhiên tớ chỉ có thể nói được rằng, đó là một nơi khiến tớ cảm thấy vô cùng thân thương, dễ chịu.”

“Thân thương, giống như thị trấn hồi ấy?”

“Đúng vậy,” cô gật đầu. “Là nơi thân thương giống như thị trấn. Có những người thân thương đang đợi bọn tớ.”

“Không phải chủ quan của Karin?”

“Phải. Bởi vì chị tớ cũng gặp những giấc mơ giống nhau vào cùng một đêm. Sau khi tỉnh dậy, bọn tớ còn xác nhận lại những chuyện đã nói với nhau trong giấc mơ.”

Hừm.

“Xem chừng cậu có vẻ không tin?”

Thế nào nhỉ? Nếu là Jung thì có lẽ ông sẽ gọi đây là thuyết đồng thanh tương ứng. Giả sử là bố tôi thì có khi bố lại bảo là sự ngẫu nhiên được sắp đặt tuyệt vời.

“Không sao cả,” Karin nói. “Vì tớ cũng không mong cậu sẽ tin toàn bộ. Một câu chuyện hết sức kỳ lạ phải không? Ngay cả tớ thỉnh thoảng cũng không tin. Có lúc tớ nghĩ rằng, chẳng phải đơn giản chỉ là bọn tớ đang gặp những giấc mơ nhiều chương hồi hay sao.”

“Ừ.”

“Dẫu sao thì có thể chắc chắn một điều rằng, gặp những giấc mơ thế này là điều không bình thường. Có lẽ kết cấu tim của hai chị em tớ khác với những người khác. Hai trái tim bất thường gặp phải những giấc mơ bất thường.

“Nhưng chúng ta thỉnh thoảng cũng có cảm giác đó mà.”

“Cảm giác đó?”

“Cảm giác thân thương giống như mình đã từng đến nhiều lần. Tớ cũng có lúc gặp những giấc mơ như thế.”

Tôi nhớ lại căn phòng từng gặp trong mơ, nơi tôi ở với mẹ.

“Đúng vậy,” Karin gật đầu.

“Ừ, thế không có nghĩa là chỉ bọn mình mới được cấp bằng sáng chế đâu. Ai thì cũng mơ cả mà.”

“Nói tóm lại là những giấc mơ như thế. Cậu kể tiếp đi,” tôi giục Karin.

“... Và cứ như thế, dần dần tớ trở nên sợ hãi.”

“Vì gặp những giấc mơ?”

Karin chậm rãi gật đầu, “Vì suýt bị những giấc mơ đó giam cầm.”

“Bị giam cầm?”

“Ừ, từng chút, từng chút một, thời gian ngủ kéo dài lâu hơn. Tớ vẫn nhớ cảm giác sợ hãi khi tưởng không bao giờ thoát ra được.” Đến đây, Karin dừng lời, nhìn vào đôi mắt tôi. “Vừa nãy Satoshi có hỏi chị Suzune đang làm gì phải không?”

Tôi nhận ra ý nghĩa của nụ cười đầy ẩn ý vừa rồi, “Là sao? Chị cậu bây giờ vẫn...”

“Phải. Chị ấy ngủ suốt từ khi mười tuổi, đã hai mươi năm rồi đấy. Vào một ngày của tuổi lên mười, Suzune đã bước vào một giấc ngủ dài, từ đó trở đi chị luôn phải nằm trên giường bệnh. Hôm đó chỉ có mỗi tớ trở về, bỏ chị lại một mình. Vì tớ sợ. Tớ không muốn phải xa bố mẹ, vả lại tớ cảm giác thế giới ấy

không phải là nơi dành cho tớ.”

Karin nheo mắt, nhìn trân trân vào bề nước ngập ánh điện như thể đang lục tìm quá khứ xa xăm. “Tớ thiết tha cầu nguyện rằng tớ muốn về. Trong giấc mơ, tớ đã nỗ lực mò mẫm để tìm đường về nhà. Mà tớ cảm giác dường như giấc mơ cũng có ý chí. Chúng không muốn để tớ về, tớ cảm nhận được như thế.”

“Thế nhưng Karin đã trở về phải không?”

“Ừ. Khi tớ tỉnh giấc, hóa ra một tuần đã trôi qua kể từ ngày tớ theo vào giấc ngủ. Chẳng hiểu tự bao giờ, tớ đã bị lạc chị tớ. Chị đã không trở về. Chị thích nơi đó lắm. Nơi kỳ lạ tạo cảm giác thân thương, dễ chịu.” Karin khẽ khàng tiếp tục. “Kể từ ấy trở đi, chị tớ ngủ triền miên. Mặc dù tuổi đời dần tăng, nhưng khuôn mặt đang ngủ thì trông vẫn hết như hồi nhỏ. Đã thử rất nhiều cách điều trị mà chị không tỉnh lại. Nhà tớ cũng chuyển nhiều bệnh viện nhưng kết quả đều giống nhau. Suzune vẫn đang ở nơi đó.”

“Karin thì sao? Cậu sẽ còn đến nơi ấy à?”

Karin nhìn tôi với vẻ quyết tâm. Bốn mắt nhìn nhau không chuyển hướng, tôi nhận ra mắt cô đầm lệ.

“Đêm nay,” Karin nói. “Tớ sẽ đi đến nơi ấy. Tớ đã phải trốn tránh suốt. Nó khác với giấc mơ bình thường. Có một lối vào ở dưới đáy của giấc ngủ sâu. Vì thế nếu chỉ chợp mắt thôi, tớ sẽ giữ được khoảng cách với thế giới ấy. Tớ đã phải uống thuốc.”

“Nghĩa là những viên thuốc đó...”

“Ừ. Đó là thuốc để không ngủ. Vì tớ chỉ được phép chợp mắt một lát lúc tảng sáng. Tớ làm như thế suốt hai mươi năm nay rồi.”

Thấy tôi á khẩu, Karin mỉm cười ngụ ý, không có gì to tát cả. “Quen rồi sẽ thấy bình thường thôi. Và lại, tớ nghĩ ý nghĩa giấc ngủ của tớ có lẽ sẽ khác với những người khác. Tóm lại là vì sợ bị những giấc mơ giam giữ nên tớ đã cố gắng để không ngủ lâu. Bản thân tớ cũng hiểu. Rằng, một khi bị giam cầm thì tớ sẽ lại giống như chị Suzune. Bởi thế, tớ luôn ở trong tình trạng căng

thẳng đầu óc.” Karin cười buồn. “Tớ muốn nghĩ rằng mình khác chị, tớ giả làm một người khác hoàn toàn. Tớ cắt tóc ngắn như con trai, mặc quần thay vì mặc váy. Rồi thay đổi cách nói chuyện giống con trai.”

“Thế nên, tạo hình hồi ấy...”

“Ừ, thế nên tớ mới ăn mặc kiểu đó.”

“Sao cậu không kể hết cho bọn tớ?”

Trước câu nói của tôi, Karin lắc đầu quây quây, “Không được. Vì dạo đó tớ thấy căn bệnh này đáng xấu hổ làm sao ấy. Đặc biệt với cậu tớ càng không nói được.”

Tim tôi nhói đau trước câu “Đặc biệt với cậu Đáng lẽ tôi là người phải nhận ra điều đó. Là tôi chứ không phải ai khác. Karin uống cạn tách trà, khẽ thở dài và tiếp tục câu chuyện.

“Uống nhiều sẽ thành ra nhờn thuốc,” Karin nói. “Vậy nên, cứ uống quen là tớ lại phải đổi sang loại khác. Muốn hiệu quả thì chuyển sang loại mạnh hơn loại cũ. Nhưng dù có làm vậy thì rồi cơ địa lại nhờn thuốc. Ngoài ra thuốc còn có tác dụng phụ. Và giờ thì đã đến giới hạn.”

“Giới hạn?”

“Không có loại thuốc tiếp theo. Mà loại thuốc tớ đang uống cũng không còn tác dụng. Giấc ngủ trở nên sâu hơn hẳn. Tớ chỉ chớp mắt khoảng một tiếng nhưng trong lúc đó tớ cứ liên tục tiến đến gần thế giới ấy.”

“Tiến gần nghĩa là sao?”

“Nói sao nhỉ? Sự tồn tại của tớ ở đó hết sức mờ nhạt. Tớ như đang trôi nổi bồng bềnh, ngó xuống nơi ấy.”

“Giống bóng ma hả?”

“Ừ, chính xác. Cái cảm giác ấy. Rồi tớ nhận ra mật độ tăng dần. Tớ mang



một cơ thể có sức nặng, không bị lung lay bởi gió nữa, và tớ đang sắp rơi xuống chỗ ấy.”

“Từ khi nào? Cậu bắt đầu có cảm giác như vậy từ khi nào?”

“Từ khi tớ nhận được giải thưởng phim. Thoạt tiên các dấu hiệu hết sức mờ nhạt.” Đến đây, Karin nghiêng đầu. “Hơn nữa tớ cũng mệt lắm rồi. Tớ bắt đầu muốn ngủ thong thả. Tớ cũng nhận ra là tớ không hợp với nghề người mẫu và diễn viên.”

“Nhưng chẳng phải mọi thứ đang mở ra trước mắt hay sao?”

“Khi nhận ra thời gian còn lại chẳng là bao, tớ đã thay đổi thứ tự ưu tiên. Tớ nghĩ là nếu mưu cầu hạnh phúc, thì tớ nên ở bên cạnh cậu và Yuji hơn là tiếp tục công việc. Tớ đã yêu như thế đó. Vì đối với tớ, tình yêu hồi mười bốn tuổi ấy vẫn là số một.”

Ánh mắt giao nhau, chúng tôi nhìn nhau trong im lặng. Cảm xúc của tôi thật lạ lùng. Tôi chìm vào nỗi buồn, nhưng đồng thời cũng dấy lên trong lòng quyết tâm đầy hào hùng. Ý chí mãnh liệt khi bảo vệ Karin những đêm ở đồng lau lại dội về trong tôi.

“Cậu đến tớ hạnh phúc lắm.” Tôi nói.

“Ừ, gặp được cậu tớ cũng vui lắm. Tớ không biết khi nào ngày đó sẽ đến, dù vậy thì tớ vẫn muốn được ở bên cạnh cậu. Dù cậu và Misaki có đến với nhau thì cũng không sao hết, tớ chỉ muốn ở bên cạnh và nhìn thấy cậu. Nghe có vẻ cao thượng nhỉ?”

“Thật đấy. Không giống Karin chút nào.”

“Nhưng thực sự con người tớ là thế. Cậu đừng bị đánh lừa bởi vẻ bề ngoài chứ.”

“Ừ, phải nhỉ?”

Chúng tôi từng nhìn nhau.

“Hiểu được tình cảm của nhau rồi, bọn mình không có thêm được chút thời gian nào để gặm nhấm niềm hạnh phúc đó à?” Tôi hỏi Karin một lần nữa. Cô vẫn chưa nói lý do của chuyến đó đêm nay.

“Thật tiếc nhưng không thể được.”

“Vì chuyện của Yuji?”

Karin bắt động, nhìn vào mắt tôi, “Sao cậu nghĩ vậy?”

“Chẳng hiểu sao. Tớ chỉ đoán mò thôi.”

“Tớ lộ hết gợi ý ra rồi mà.”

“Có lẽ thế.”

“Ừ, đúng đấy,” Karin gật đầu. “Tớ đi gọi cậu ấy về. Cậu ấy cũng đang bị giam giữ trong giấc mơ. Cậu ấy đang đi lang thang. Cứ thế này cậu ấy sẽ không thể quay về được. Không bao giờ Yuji có thể quay về được nữa.”

## 14.

Bằng cách nào đó tôi đã hiểu được, nơi ấy là nơi như thế nào. Rất nhiều con người, kể chuyện theo rất nhiều kiểu khác nhau về “nơi ấy”.

“Nơi ấy...”

Karin ngẩng mặt lên khi nghe thấy tôi lầm bầm, “Tớ nghĩ đó là một nơi giống như đất nước kỷ niệm trong vở kịch *Con chim xanh*.”

Phải rồi, đó cũng là một cách diễn đạt.

“Nói gì thì nói, nơi ấy cũng thật kỳ lạ.”

“Ừ.”

Thế nhưng biết rằng có một nơi như thế là một điều an ủi hơn bất cứ điều gì.”

“Ừ, đúng thế thật.”

Dường như cơn buồn ngủ kéo đến, Karin khẽ ngáp. Nhận ra ánh nhìn của tôi, cô cười buồn, “Tớ dừng thuốc từ sáng nay. Thế nên, lần này nếu mà ngủ...”

“Không thể tỉnh lại được...”

“Cậu đừng làm bộ mặt rầu rĩ thế chứ. Đây là cách tốt nhất rồi. Đằng nào thì tớ cũng sẽ đến đó. Nếu vậy thì đi sớm hơn một chút thì cũng có khác gì đâu. Và lại tớ nghĩ nếu là bây giờ, chắc chắn tớ sẽ gọi được Yuji quay về. Tớ cảm giác thế.”

Đột nhiên, một ký ức dội về trong tôi như được Chúa dẫn đường.

“Lẽ nào...” Tôi hơi phân chấn trước sự thật. “Hồi nhỏ, lúc Yuji bị chết đuối ở Đầm Quả Bầu, cô bé mà Yuji gặp trong giấc mơ...”

“Có lẽ thế,” Karin nói. “Ký ức không rõ ràng lắm. Hồi đó cả tớ cũng vẫn còn bé. Nhưng Yuji cứ một mực cho rằng đó là tớ.”

“Quả nhiên...”

“Hai chị em tớ bất thường mà. Nếu là tớ thì có thể làm thế thật.” Karin cầm lấy bàn tay tôi đang đặt trên bàn. Tay lạnh ngắt. “Này, cậu thử nghĩ xem, chuyện này có lẽ là kịch bản với cái kết có hậu do ai đó sắp đặt sẵn. Đúng vậy không? Tớ nghĩ không phải ngẫu nhiên mà ba đưa chúng mình lại được tái ngộ vào thời điểm này. Để cứu Yuji, tớ đã đến gặp cậu. Cậu không nghĩ thế ư? Cũng có khi cậu lại là chất xúc tác đấy.”

“*Chất xúc tác?*”

“Ừ, nhờ có cậu, những người xung quanh mới xảy ra phản ứng hóa học.

Natsume và Misaki cũng vậy. Cả hai người đó cũng là nhờ cậu kết hợp đúng không?”

“Quả có thể.”

“Việc bọn mình tái ngộ rất có ý nghĩa. Điều này chẳng phải sự ngẫu nhiên được sắp đặt tuyệt vời mà bố cậu đã nhắc đến sao?”

Dù sao chẳng nữa, để đến được một cái kết có hậu, cần thiết phải có cảnh sum vầy hạnh phúc cuối cùng. Tôi suy nghĩ một lát rồi nói với Karin, “Tớ hiểu rồi.” Và cố gắng nở nụ cười. “Có lẽ đúng như Karin nói. Hai chị em cậu bị kéo xuống một thế giới ở dưới đáy của giấc mơ và được ban cho sức mạnh để gọi mọi người quay về.”

Tôi siết mạnh tay Karin, “Tớ cũng nhờ cậu. Tớ muốn cậu gọi Yuji quay về. Cậu ấy vẫn chưa đạt được hạnh phúc mà đáng ra cậu ấy phải được hưởng ở thế giới này. Chắc chắn Trời Phật sẽ ban phước cho Yuji. Cậu ấy phải sống đến trăm tuổi, phải nhận được lương hưu của hạnh phúc.”

Karin gật đầu. Tôi tiếp ngay, “Karin nhất định phải quay về nhé! Cậu khác chị cậu. Cậu không cần phải ngủ lâu.”

Karin máy môi muốn nói. Tôi vội tiếp lời như để ngăn lại, “Đương nhiên là tớ sẽ chờ. Chỉ cần có người đang chờ thì cậu cũng sẽ có quyết tâm về sớm, phải không?”

Karin cắn chặt môi, lắc đầu thật mạnh. “Không được đâu.” Karin thì thầm về khổ sở. “Cậu đừng chờ tớ. Tớ không muốn cuộc đời cậu trở nên vô ích. Chẳng có gì đảm bảo tớ có thể tỉnh lại. Chỉ mỗi ý chí của tớ thôi thì chẳng làm được gì hết.”

“Kể cả như thế thì đó cũng không phải trò cá cược xui xẻo. Nếu Yuji quay trở về được thì Karin chắc chắn cũng...”

“Bọn tớ khác nhau. Tớ đã bảo rằng chị em tớ được sinh ra với trái tim khác với những người khác mà phải không? Trước khi được sinh ra, chị em tớ đã bị đẩy xuống thế giới ấy bởi một sợi dây vô hình rồi. Thế nên mới giống những hồn ma.”

“Cơ mà, so với hồn ma thì má cậu cũng hồng hào đấy chứ.”

Karin lườm tôi bằng đôi mắt mọng nước, “Cậu đừng đùa giỡn nữa. Vậy nên tớ mới không muốn nói. Nếu tớ cứ để mọi chuyện mập mờ rồi ra đi, chắc chắn cậu sẽ không thể tìm ra cơ sở mà phán đoán, rồi chẳng mấy chốc cậu sẽ phát ngán với việc phải chờ đợi. Nếu như vậy thì tớ đã có thể theo vào giấc ngủ mà chẳng có gì phải băn khoăn...”

Karin mím môi, cúi gằm mặt. Mái tóc dài, rũ qua mặt phản chiếu ánh sáng mềm mại. Bàn tay đang nắm tay tôi của Karin khẽ run lên, tôi thử nhìn, trên mu bàn tay, tĩnh mạch màu hoa phong lữ nổi lên thành hình chữ K.

“Vậy, tớ hứa thế này.” Tôi nói bằng giọng nhẹ nhàng, tràn đầy tự tin. “Tớ sẽ tự đi tìm kiếm hạnh phúc của tớ.”

Karin ngẩng mặt lên. Mắt ướt nhoèn, mệt mỏi. “Thế nghĩa là sao?”

“Đúng theo nghĩa đen. Tớ sẽ cố gắng để được hạnh phúc.”

Karin nhìn chăm chăm vào mặt tôi với ánh mắt ngờ vực. “Cậu thử định nghĩa hạnh phúc của cậu xem nào.”

Tôi suy nghĩ một lát rồi trả lời thế này, “Sống đến đầu bạc răng long với người tớ yêu.”

“Cậu sẽ tìm ai đấy khác ngoài tớ à?” Karin hỏi.

“Ừ. Một người con gái định mệnh dưới bầu trời này. Tớ sẽ nỗ lực,” tôi thề với Karin.

“Thật sao?”

“Thật mà.”

Tôi sẽ nỗ lực. Đó là sự thật. Thế nhưng tôi đã nghĩ rồi. Chắc chắn từ nay trở đi, tôi sẽ chẳng yêu người con gái nào khác ngoài Karin. Vì thế, dù tôi có

độc thân và tiếp tục ở cửa hàng này chờ Karin thì đó cũng chẳng phải lời nói dối. Có lẽ lúc đó tôi sẽ bảo: Tớ cũng đã nỗ lực mà, thế nhưng không được.

©DTV: <http://www.dtv-ebook.com>

Suốt mười lăm năm, tôi chỉ nghĩ đến Karin. Tôi cũng đã thử hẹn hò với người con gái tôi thích thứ nhì, chỉ để thu được một bài học rằng không nên làm điều mình không quen làm. Tôi không hợp với thứ tình yêu phức tạp. Nói đúng hơn là tôi không thể. Mười lăm năm nhanh như chớp mắt. Chắc chắn đến tuổi bốn mươi lăm tôi sẽ hồi tưởng câu chuyện của ngày hôm nay và có cảm giác này. Đến tuổi sáu mươi tôi cũng sẽ nhìn lại bản thân mình ở tuổi bốn mươi lăm và nghĩ giống như thế tiếp. Nếu vậy thì tôi sẽ cố gắng hết sức để bước đi một cách đơn giản. Tôi không có thời gian để dang tay ôm hết cô này tới cô khác. Vấn đề quan trọng là dung lượng. Chỉ riêng Karin tôi đã đủ đầy tay rồi. Đơn giản là thế.

“Gì cơ?” Nhìn vào mặt tôi, Karin hỏi.

“Gì cơ là sao?”

“Vì trông mặt cậu có vẻ vui mừng. Cậu đang lên kế hoạch gì hả?”

“Không không,” tôi lắc đầu. “Tớ thề mà. Tớ sẽ nỗ lực.”

Thấy tôi thề lại lần nữa, cô nhìn tôi chăm chú đoạn đưa ra quyết định sau một hồi suy nghĩ. “Tớ tin cậu. Nói đúng hơn là tớ muốn tin cậu. Tớ không muốn vì việc tớ đến gặp cậu thế này mà làm thay đổi cuộc đời cậu. Không sao nhé? Cậu phải hạnh phúc nghe chưa?”

“Ừ,” tôi gật đầu. Không quên giấu nụ cười tội lỗi.

“Phải rồi,” tôi hỏi Karin. “Hạnh phúc của Karin là gì? Cậu thử định nghĩa đi.”

Karin so vai, trả lời gọn nhẹ, “Giống cậu thôi. Yêu. Và tiếp tục yêu.”

Đây thấy chưa, tôi như mở cờ trong bụng. Nếu vậy thì tôi cũng đã hạnh phúc rồi, và từ nay trở đi tôi vẫn sẽ hạnh phúc. Dù có xa nhau, dù không thể

trò chuyện với nhau thì dưới cùng một bầu trời, người con gái tôi yêu vẫn đang ngủ và mơ giấc mơ về quê cũ. Đã vậy tôi còn biết cô cũng yêu tôi. Đó không phải hạnh phúc thì là gì? Đợi một người đang ngủ tỉnh lại quả là một tình yêu xa cách kỳ lạ, thế nhưng đó cũng là niềm vui. Ở một nghĩa nhất định, chẳng phải có thể nói rằng tình yêu này đơn giản và phù hợp với tôi hay sao? Nếu như đây là điều đã được quyết định từ trước thì tôi sẽ thử bước vào kế hoạch của ai đó trên bầu trời kia. Kiểu như phó mặc thân mình vào dòng chảy, mặt cho người khác chèo lái.

“Cậu lên phòng tứ không?” Tôi hơi căng thẳng, hỏi Karin. “Tớ có thứ muốn cho cậu xem.”

Karin vừa kỳ vọng vừa lo lắng như một cô gái lần đầu tiên nhận lời mời hẹn hò, “Cái gì vậy?”

“Cậu cứ lên rồi biết.”

Karin gật đầu, đứng lên khỏi chiếc ghế đầu. Tôi đi trước, lên cầu thang và mở cánh cửa vào “phòng mình”.

“Xin mời cậu,” tôi nói. “Đây là phòng tứ.”

## 15.

“Phòng cậu chật nhỉ?” Cảm tưởng của Karin khi bước vào phòng tôi. “Thế nhưng trông gọn gàng hơn tớ nghĩ.”

Tôi vừa đá mấy cuốn tập chí thủy sinh dưới chân vào gầm giường vừa nói với Karin. “Vì tớ không đẹp gọn thì cũng chẳng có chỗ mà ngủ.”

“Cái giường dễ thương quá.”

“Ừ, mặc dù thân hình tớ thế này nằm lên giường đơn cũng khá khó chịu đấy.”

Karin ngồi xuống giường một lần nữa rồi nhìn xung quanh phòng, “Nhưng mà trông hay lắm. Cảm giác đây đúng là phòng của con trai.”

“Toàn đồ tạp nham thôi.”

“Bên trong là phòng bếp?”

“Ừ, cả phòng tắm và phòng vệ sinh nữa.”

“Thế này tương đương với phòng 1K ở các căn hộ cho thuê đấy nhỉ?”

“Tớ định lúc nào đó xây thêm phòng nữa. Vẫn còn chỗ trống mà.”

“Ồ, nghe hay đấy. Cậu tiết kiệm tiền rồi làm hả?”

“Ừ. Đúng ra là, khi nào kết hôn...”

“À, vậy hả. Ừ đúng rồi nhỉ, ra là vậy.” Karin làm bộ phủi bụi trên giường một cách vô nghĩa.

“Bỏ qua chuyện đó đi,” tôi nói rồi chỉ tay lên bức tường phía cuối giường. “Cậu nhìn cái này đi.”

“Cái gì thế?”

Karin bò đến phía đuôi giường rồi làm động tác quỳ gối khi gần đến mép. Khi trông thấy thứ tôi muốn cô xem, cô nhìn tôi với vẻ mặt ngạc nhiên, “Cái này...”

“Đúng rồi đấy,” tôi xác nhận. “Là bức tranh Yuji vẽ. Tranh vẽ phong cảnh thị trấn mà cậu ấy tặng tớ hôm chia tay.”

Karin chăm chú ngắm nhìn bức tranh.

“Phong cảnh nhìn từ phòng tớ đấy.”

“Ừ, tớ nhớ. Tớ đã nhìn thấy nó lúc đến phòng cậu.” Karin đưa tay khẽ sờ vào khung tranh. “Nhớ quá...”



“Treo trên tường như thế này có cảm giác như là ở đó có một khung cửa sổ và bọn mình đang ngắm phong cảnh của thị trấn ấy phải không?”

“Đúng rồi đấy. Thời gian và không gian có thay đổi nhưng đây vẫn là khung cảnh của hồi đó.”

“Đồng lúa trải rộng mênh mông, mùa đông thì lạnh oi là lạnh.”

“Thế nên ba đưa trẻ và một con vật lúc nào cũng co ro trong cái ống bê tông cốt thép nhỉ.”

“Hằng ngày mình nói chuyện gì ấy nhỉ?”

“Đủ thứ chuyện trên trời dưới bể. Nhưng vui lắm ấy.”

“Mùa hè thì bọn mình đi lấy thủy sinh nhỉ?”

“Diệp tài hồng...”

“Đúng rồi. Cả cỏ thìa và thủy phi.”

“Bọn mình còn đi bắt đom đóm nữa. Ba đưa nắm tay nhau trong đêm tối...”

“Tớ muốn trở về ngày xưa quá,” Karin nói. “Giờ mà đi xuyên qua bức tranh này rồi quay về thị trấn năm nào thì tuyệt.”

“Tớ cũng rất hay nghĩ vậy. Tớ không hiểu vì sao mình vẫn trẻ thế này mà đã có sở thích hoài cổ.”

“Nhưng ông nhà văn Proust khi bắt đầu viết tiểu thuyết *Đi tìm thời gian đã mất* cũng mới khoảng ba mươi tuổi thôi mà. Đây là bản năng của con người đấy chứ.”

“Lội ngược thời gian? Nghe như bản năng trở về tổ của loài cá hồi ấy nhỉ?”

“Lực hướng tâm sinh ra càng lâu, thì càng đi xa nó càng trở nên mạnh mẽ. Lực này có quan hệ tỉ lệ nghịch với khoảng cách.”

“Thế nghĩa là càng ngày cảm xúc nhớ nhung càng lớn phải không?”

“Phải, sẽ bị hấp dẫn bởi những điều như tình cảm ấm áp của mẹ thuở ấu thơ hay những bài hát mình nghe thời bé.”

“Và rồi chúng ta luôn quay lại với mối tình đầu.”

“Ừ, như hai đứa mình.”

Karin ra khỏi giường, hỏi tôi. “Tớ mượn phòng tắm được không?”

Bị bất ngờ, tôi phải mất một lúc mới trả lời được, “Ừ, được mà.”

“Cậu đừng có kỳ vọng quá mức. Tớ chỉ muốn tắm sạch trước khi chìm vào giấc ngủ mà thôi.”

“À, dĩ nhiên rồi.”

“Dĩ nhiên?”

“Dĩ nhiên là tớ nghĩ như vậy.”

Karin cười khúc khích đoạn lấy tay đẩy ngực tôi, đi vụt ngang qua. Tôi như bị hút kiệt sinh khí, cứ ngồi phịch xuống mép giường. Giọng Karin vọng ra từ phòng tắm. “Trong này cũng sạch đấy chứ.”

Bị câu nói ấy dẫn dụ, tôi đưa mắt nhìn vào phía bên trong bếp thì đúng lúc Karin đang cởi quần jeans. Mắt tôi lỡ bị hút vào bởi vòng ba trông có vẻ nặng hơn tôi tưởng tượng. Nhận ra ánh mắt của tôi, Karin ra chiều hớn hờ, “Không vấn đề gì. Nhìn là tự do mà. Lần cuối cùng cậu được nhìn đấy.”

“À không không,” tôi nói.

“Cái gì mà không không hả?”

Cô đá bay chiếc quần jeans mắc trên đầu ngón chân. Chiếc quần vẽ thành đường vòng cung rồi biến khỏi tầm mắt tôi.

“À không... Tớ đang nghĩ hông của cậu trông chắc nhỉ.”

Karin nói, “95 đây”. Xỏ ngón tay vào bên trong chiếc quần lót trắng, cô quay về phía tôi, “Là số đo vòng hông. Nhỏ hơn Jenifer Lopez khoảng ba xentimét. Ngoài ra còn gì nữa?”

“À không, hết rồi. Thế là đủ rồi.”

“Chà chà, cậu chẳng có ham muốn gì cả.”

Karin bỏ ngón tay ra khỏi quần lót, cứ thế túm lấy gấu áo sơ mi rồi cởi phăng ra, phô bày lỗ rốn nằm theo chiều dọc và chiếc áo lót thiết kế đơn giản. Bào ngực tròn căng rất giống gò má Karin, sáng mịn như tờ giấy Kent. Tôi chợt nhớ lại mùa hè năm mười bốn tuổi, lần đầu tiên nhìn thấy Karin trong bộ áo tắm ở hồ nước nằm giữa khu rừng. Sau mười lăm năm, cô trưởng thành lên khá nhiều. Mà không, diễn tả là “khá” còn quá khiêm tốn. Thân hình mảnh khảnh như búp bê vải của Karin giờ trông giống hệt nữ thần tình yêu sinh ra từ bọt biển.

“Tớ hơi béo lên,” Karin nói.

Thấy cô vòng tay ra sau lưng định cởi áo lót, tôi bèn chuyển ánh mắt nhìn xuống sàn nhà. Karin đã nói “Nhìn là tự do” nên tôi cũng chẳng cần thiết phải làm như vậy, thế nhưng tôi đã đến điểm giới hạn của con người mình. Karin không hề ngại ngùng, tiếp tục nói, “Tại tớ ăn buffet bánh ngọt bốn lần cơ đấy. Ngon quá đi mất. Nếu để đổi với niềm hạnh phúc đó thì hai xentimét vòng eo là quá rẻ.”

“Cậu tăng hai xentimét sao?”

“Ừ. Tớ lỡ vượt qua đầu 6 rồi đấy. Nhưng mà giờ cũng chẳng có ai để ý đến chuyện đó nữa đâu.”

“Không, có tớ vẫn đề ý mà. Mọi thứ của Karin.”

“VẬY HẢ?”

Tôi ngẩng mặt lên, nhìn trân trân vào khoảng không gian mờ hồ giữa tôi và Karin. Tôi lơ mơ nhìn thấy cô đang khom người, cởi chiếc quần lót ra khỏi chân.

“Đúng thế thật.” Tôi nói.

“Đúng thế thật?”

“Đúng là hai xentimét.”

Karin cất giọng hừ hừ như đe dọa, nhưng liền đó lại cười hì hì, “Này, tớ có việc nhờ cậu.”

“Gì thế?”

“Cậu xuống dưới nhà lấy đồ lót cho tớ thay được không? Tớ lỡ quên mất rồi.”

“Ừ, được thôi.”

“Đồ chuẩn bị sẵn cho hôm nay, tớ để trong ngăn nhỏ của túi xách ấy.”

Câu nói kéo tôi trở lại hiện thực. Karin nói như thể đó là bộ váy mặc đi dự tiệc, nhưng ý nghĩa của từ “đồ lót” này thực tế còn nặng nề hơn nhiều.

Tôi đứng dậy và đi về phía cửa thông xuống tầng dưới. Đặt tay lên nắm đấm cửa, đúng lúc sắp đẩy cửa ra, tôi quay người lại, chạm mắt với Karin đang không mặc gì trên người. Cô bắt chéo chân, dựa sát vào bức tường và lấy một tay che ngực. Như biết tôi quay lại, cô nở nụ cười gượng gạo và phe phẩy bàn tay còn lại trước mặt. Tôi vội vã quay người ra trước rồi chạy như bay xuống cầu thang.

Bước vào trong quây, tôi tìm túi xách của Karin. Nó được đẩy vào phía dưới gầm ghế đầu. Karin bảo ở ngăn nhỏ nên tôi mở phéc mơ tuya bên hông và tìm thử. Trong ngăn đầu tiên là con dao vạn năng. Cái này không phải. Tôi mở tiếp phéc mơ tuya bên cạnh, thử cho tay vào trong. Cảm giác có vẻ là sách. Tôi thử lấy xem, thì ra là cuốn *Đậu phộng* bản mới. Tôi liền nhớ ra. Đây là cuốn sách lúc nào cô cũng đọc ở “phòng khách” của bãi rác. Karin nói cô có mấy chục cuốn trong xê ri truyện này. Đây có lẽ là một trong số đó. Nó rất cũ nhưng có thể thấy người dùng giữ nó vô cùng cẩn thận. Cảm giác thân thương, tôi lật từng trang sách, bỗng một thứ gì đó giống thẻ nhỏ rơi ra sàn nhà, có lẽ dùng để đánh dấu trang. Tôi nhặt lên và nhìn vào đó, chỉ tích tắc mọi suy nghĩ chạy loạn lên trong cái đầu vốn đã đàn độn của tôi.

Làm thế nào mà bức ảnh này lại có thể di chuyển từ căn phòng của tôi ở chung cư để vào được cuốn *Đậu phộng*?

Đương nhiên đây là bức ảnh tôi và Karin tạt nước vào nhau bên hồ nước trong rừng mà tôi nhắc đến.

Thế nhưng thử suy nghĩ kỹ, ảnh này không phải chỉ có mỗi một tấm trên đời. Tôi phải mất mấy giây mới nhận ra điều đó, Karin đã rửa thêm một tấm nữa để kẹp vào cuốn sách và luôn mang theo bên người. Đây lại là sự ngẫu nhiên được sắp đặt tuyệt vời. Trong mười lăm năm, (có lẽ) tấm ảnh mà cả hai chúng tôi luôn luôn ngắm nhìn để nhớ về mối tình đầu hoàn toàn giống nhau. Khi nghe bố kể chuyện về tấm ảnh, không biết Karin đã nghĩ như thế nào về một mảnh của cặp song sinh đang cất gọn gàng trong túi xách nhỉ? Nhớ lại đôi môi mím chặt của Karin, có lẽ với cô đó là một sự thật vô cùng ngượng ngùng. Nếu là Karin, có vẻ như cô sẽ bảo “Hắn có vẻ không phải kiểu người như thế”. Tôi cũng nghĩ như vậy nên thấy vô cùng bất ngờ. Không hiểu sao tôi còn ngượng ngùng hơn, mặt nóng bừng. Xem trộm bức ảnh, biết được tình cảm của Karin không hiểu sao còn làm trống ngực tôi đập mạnh hơn cả khi được cô tỏ tình. Karin khi khỏa thân, cả thể xác và tâm hồn ấy đều vô cùng dễ thương và khiến tôi bị kích thích.

Nhận ra đã mất khá nhiều thời gian, tôi vội vã đặt bức ảnh và cuốn sách vào chỗ cũ rồi chuyển sang chiếc phéc mơ tuya cuối cùng. Tôi thử đưa tay vào trong. Cảm giác có gì đó mềm mại. Tôi lấy ra, một chiếc túi bằng ren. Miệng túi được cột lại bằng dây. Nhìn vào bên trong tôi thấy chiếc quần lót đơn giản, không trang trí. Dĩ nhiên nó là hàng mới chưa từng mặc. Nếu không

phải vậy thì Karin đã chẳng nhờ tôi. Karin sẽ mặc chiếc quần lót này và bước vào giấc ngủ dài. Nghĩ vậy, tôi lại thấy mảnh vải trắng mềm mại này thật giống trang phục trong một nghi thức thần thánh, hay bộ váy mặc khi lên thiên đường. Tôi tự ý vẽ ra trong đầu hình ảnh Karin đang ngủ trong chiếc quần lót rồi tự khoe với mình “Xem kìa”. Karin đẹp đến nghẹt thở, nhưng đồng thời hình ảnh đó cũng gợi đến “cái chết” và làm tôi buồn vô hạn. Nói sau bây giờ nhì, nó khiến tôi có cảm giác nặng trĩu, không phải vì Karin mà chính vì cụm từ “xa cách vĩnh viễn”. Tôi nhắm nghiền mắt, cố đuổi theo bóng dáng cô ở phía bên kia khung cảnh tối đen. Nhưng thứ hiện ra là dư ảnh của Karin đang mỉm cười trong phòng tắm. Dưới lỗ rốn dài, đám lông mu tạo thành hình uốn khúc mềm mại trông như thủy sinh dưới đáy con suối.

Trở lại tầng hai rồi cứ thế đi về phía phòng tắm. Karin đang dùng vòi sen phía sau cửa kính mờ.

“Cậu lâu thế. Không biết chỗ hả?” Bóng Karin động đậy, tôi biết cô đang quay về phía tôi.

“À không, không sao. Tớ để ở đây nhé.”

“Cảm ơn cậu. Xin lỗi.”

“À, không có gì.”

“Tớ thì nghĩ là cậu có quá nhiều thông tin ấy chứ.”

“Cậu đừng có mà xem thường tớ.”

Nghe tôi nói, Karin cười vui vẻ. Đúng vậy, hãy giữ trạng thái này đến phút cuối cùng. Tôi vừa nghĩ vừa quay trở về phòng.

Tôi ngồi xuống giường, quần quanh suy nghĩ về thời gian còn lại, về chặng đường dài phía trước và về thế giới giấc mơ kỳ lạ mà Karin kể. Thoạt tiên, câu chuyện xem chừng khó tin, nhưng tôi cũng nhận ra rằng bản thân tôi đang cố tin vào nó. Giả sử nó tồn tại một cách “khách quan” thì quả thật là một điều đáng an ủi. Chắc tôi có thể thở phào nhẹ nhõm hơn bây giờ.

Bỗng nhiên tôi nhìn lên, Karin đang đứng trước mặt tôi. Cô mặc chiếc áo phong hình con Trash bên ngoài đồ lót. Ở giữa hai điểm gồ lên trên ngực, vẻ mặt con Trash trông khá là bối rối.

“Tớ mượn của cậu đấy.” Karin nói. “Tớ thấy có những bốn chiếc áo phong giống nhau được phơi khô.”

“Ừ. Áo ngủ kiêm luôn áo mặc trong phòng của tớ đấy. Có bảy chiếc, thường thì một tuần tớ gom làm hai lần giặt.”

“Nhìn kỹ thì thấy cả số xê ri in dưới con Trash này. Cái này là số 28.”

“Tớ in ba mươi chiếc để phát hôm kỷ niệm khai trương cửa hàng. Còn thừa bảy chiếc, tớ dành cho tớ.”

“Thế tức là chỉ có hai mươi ba cái là có người nhận thôi hả?”

“Hình như thế.”

Karin ngược lên trời, dang rộng hai tay trước ngực như một ảo thuật gia. “Vậy thì, kế hoạch tặng phòng ở của cậu có vẻ vẫn còn xa lắm nhỉ?”

“Chính là như vậy.”

Karin ngồi xuống, cách tôi khoảng năm mươi xăngtimét, lấy hông làm trụ, cô xoay một vòng rồi nằm xuống giường. Thở một tiếng “phù,” cô nói “Để chịu quá.” Tôi quay lại, chiếc áo phong đã lên một đoạn khá rộng, để lộ ra quần lót và phần bụng dưới mềm mại.

“Như thế này cậu có phiền không?” Karin hỏi. “Tớ định khuyến mại cho cậu thêm một ít.”

“À không phiền, tớ cảm thấy cảm xúc dâng trào, kèm thêm cả phát hiện mới lạ là Karin ngày nào đã trở nên như thế này.”

“Cậu có muốn làm tình không?”

Karin hỏi với vẻ mặt nghiêm túc. Thấy tôi ngập ngừng, Karin đón trước, “Tớ muốn làm. Tớ muốn được cậu ôm. Thế nhưng, tớ tuyệt đối không thể để mang thai. Bụng to lên lúc tớ đang ngủ thì phiền lắm.”

“Ừ, đúng rồi.”

“Cậu có biết câu chuyện về cô công chúa Ibara không?” Karin hỏi.

“Không, tớ không biết.”

“Nó nằm trong bộ truyện cổ Grim đấy. Chỉ vì làm bà phù thủy nổi giận, cô công chúa đã bị yểm bùa. Cô bị chiếc thoi quay tơ đâm vào ngón tay và chìm vào giấc ngủ trăm năm.”

“À, là truyện *Công chúa ngủ trong rừng* phải không?”

“Ừ, nhưng đó là bản của Pháp. Bản của Ý còn kinh hơn nhiều.”

“Kinh thế nào?”

“Tới đoạn chìm vào giấc ngủ thì đại khái giống nhau nhưng đến đoạn đó có một nhà vua đến thăm.”

“À.”

“Nhà vua đó ghê gớm lắm nhé. Ông ta đã làm công chúa mang bầu. Và cứ rời xa công chúa thì nhà vua sẽ quên sạch mọi chuyện.”

Ra vậy. Tôi đã hiểu lý do Karin đưa ra câu chuyện.

Dù vậy, hành vi bừa bãi của nhà vua này khác xa quy phạm hành động của tôi, tôi không tin cho lắm. Kể cả đó có là truyện tưởng tượng đi chăng nữa.

Làm cho công chúa đang ngủ mang bầu?

“Và rồi cô công chúa sinh hạ một cặp song sinh trong khi vẫn đang ngủ.”



Hai đứa trẻ bú sữa mẹ và trưởng thành như bình thường.”

“Vậy thì giỏi quá nhỉ?”

“Ừ, bọn trẻ rất tự lập.”

“Giống con của loài nhện.”

Karin hơi nhăn mũi trước câu nói của tôi nhưng ngay lập tức trở về vẻ mặt bình thường. “Đoạn tiếp đó thú vị lắm. Bọn trẻ định tìm bú sữa mẹ nhưng cắn nhầm vào đầu ngón tay của cô công chúa. Và rồi đầu nhọn hay sợi tơ gì đó ở đầu ngón tay tuột ra, cô công chúa đã tỉnh lại. Trải qua rất nhiều chuyện nhưng cuối cùng cô đã hạnh phúc với vị vua nọ.”

“Hạnh phúc?”

“Ừ, có vẻ như thế.”

Hừ, tôi bảo. Vì tôi chẳng thấy có gì là hạnh phúc. Đây chẳng phải chỉ là câu chuyện về một gã đàn ông ích kỷ hay sao? Chẳng lẽ từ “ích kỷ” không tồn tại bên trong gã đàn ông này? Đã vậy, cả cô công chúa mù quáng chấp nhận hành vi của gã đàn ông vớ vẩn này cũng có vấn đề.

“Nếu tớ cũng mang bầu không biết đứa bé có giúp tớ tỉnh lại không nhỉ?” Karin nhìn chăm chú lên trần nhà.

“Sẽ không có chuyện đó đâu. Tớ thì cho rằng chương này chỉ thêm vào chi để cho những gã đàn ông ích kỷ bào chữa cho hành vi của bản thân mình.”

“Là truyện cổ tích mà.”

“Thì biết là thế.”

Thấy tôi tỏ vẻ tức giận. Karin phì cười.

“Satoshi bình thường không chuẩn bị biện pháp tránh thai phải không?”

“Tớ không chuẩn bị.” Tôi nói. “Cũng giống như những người sống trên sa mạc không có ô ăy.”

Karin vẫn nhìn chăm chú lên trần nhà rồi gật đầu.

“Thế thì phải phòng tránh rủi ro thôi.”

“Tớ cũng nghĩ vậy.”

Karin nằm dịch lại một góc, rồi gõ tay vào khoảng trống bên cạnh. Tôi gật đầu kiểu “tớ hiểu rồi”, đoạn nằm xuống bên cạnh Karin.

“Chật quá nhỉ?”

“Ừ. Vì tớ chẳng nghĩ lại có người nằm ngủ bên cạnh tớ.”

“Sinh hoạt tình dục của cậu thế nào?”

“Chẳng khác gì hồi mười bốn tuổi. Hiếm lắm cũng có những buổi hẹn hò như người lớn vì sự cố bất thường nào đó.”

“Giống như mưa trên sa mạc?”

“Ừ, như mưa trên sa mạc.”

“Giá mà tớ đến chỗ cậu sớm hơn nữa nhỉ?”

“Ừ.”

“Ngày nào mưa cũng chẳng ngại đâu.”

“Vậy thì quá tuyệt còn gì.”

“Tớ đã phải cố gắng nhiều lắm.”

Karin đưa hai tay hướng lên trần nhà, lấy lòng bàn tay chắn ánh điện.

“Tớ đã phải cố gắng để không ngoảnh lại phía sau. Nếu không làm vậy tớ cảm giác sẽ bị nuốt chửng ngay lập tức.”

“Trong giấc mơ ấy à.”

“Có lẽ là vậy.”

Tôi bắt chước Karin, lấy hai tay che ánh đèn. Ngón tay út ở bàn tay phải của tôi và ngón cái của bàn tay trái Karin chạm vào nhau, hai chúng tôi ngoắc hai ngón tay đó vô cùng tự nhiên. Nhưng dường như từ sau đó mọi thứ không thể tự nhiên được nữa.

“Tớ hơi lạnh.”

Nói rồi Karin buông tay, ôm lấy ngực. Có lẽ cô đang tạo cơ hội cho tôi. Tôi xoay nghiêng người, quay về phía cô, luồn một tay xuống phía dưới đầu của cô đoạn xích lại gần. Tay còn lại tôi vòng tay ôm chặt eo cô. Karin xoay người, khớp vừa vặn với tôi. Cảm giác dễ chịu vô cùng. Mặt hai chúng tôi cách nhau chưa đến năm xăngtimét.

“Thật là không sao chứ?” Vừa nhìn vào mắt Karin vừa hỏi.

“Không sao mà. Tớ không giống với ông vua ích kỷ như loài chuột kia. Chỉ thế này thôi là đủ rồi.

“Và lại,” tôi nói thêm. “Tớ cũng thích như thế này lắm. Phần khai vị ấy.”

“Không cần đồ ăn chính mà cũng được sao?”

“Ừ thì...”

“Hồi trước tớ đã nghĩ rằng,” Karin bảo. “Cậu đúng là lập dị.”

“Trước tớ cũng có nghe rồi.”

“Chẳng khác gì hậu duệ của loài động vật đang bên bờ vực tuyệt chủng.”

“Tớ cũng luôn nghĩ về Yuji như thế.”

“Ừ, phải rồi.” Karin cười buồn. “Cậu ấy cũng vậy.”

Karin co người, đẩy hông và ngực lại gần tôi hơn nữa. Dường như thấy như thế vẫn là chưa đủ, cô gác chân lên người tôi đoạn vòng hai tay qua lưng

tôi, cô định vùi chặt mình vào trong tôi. Ở phía cổ họng tôi là miệng Karin, tôi nghe thấy tiếng cô từ đó.

“Tớ quen Yuji từ hồi lớp năm.”

“Ừ. Yuji cũng bảo thế.”

Tôi xê dịch bàn tay đang đặt trên lưng Karin rồi luồn tay vào trong quần lót cô. Nó trơn và rất lạnh. Cô tiếp tục nói như không đặc biệt để ý đến điều đó.

“Hồi đó cậu ấy đã bị bắt nạt.”

“Vì thế mà Karin đã nói chuyện với chúng bằng tay chân phải không?”

“Ừ, đúng vậy. Tớ không tha cho ai làm tổn thương Yuji.”

“Ngay từ đầu các cậu đã hợp nhau nhỉ?”

“Ừ. Trông cậu ấy vô cùng trong sáng, tội nghiệp. Không hiểu sao tớ không thể bỏ mặt cậu ấy được.”

“Từ trước tớ đã rất muốn hỏi cậu,” tôi nói. “Karin nghĩ sao về Yuji?”

“Sao tức là sao?”

“Nghĩa là như một người đàn ông ấy.”

À, cô gật đầu. Mái tóc mềm mại của cô đang đưa trên mũi tôi.

“Đúng là bọn tớ gắn kết với nhau rất chặt chẽ, nhưng cảm giác rạo rực nơi vòng eo như thế này thì không có. Có lẽ vì bọn tớ quen nhau lúc còn nhỏ quá. Không có những chuyện kiểu như mắt tớ không thể rời khỏi môi Yuji.”

“Rung động tình yêu là những biểu hiện vật lý như thế sao?”

Thích một người đàn ông là cảm xúc hết sức nguyên sơ. Tin rạo rực, có thứ

gì đó như một sinh vật lạ đâm ra từ lỗ chân lông.”

“Đó là cái gì vậy?”

“Phân tử hữu cơ của tình yêu. Đó là bức thư tình với kích cỡ nano.” Về mặt cô đúng kiểu học sinh khôi tự nhiên. “Chính vì thế, dù cho không được dạy dỗ gì đi chăng nữa, chàng trai và cô gái yêu nhau sẽ hôn nhau, rồi thậm chí là đi đến quan hệ tình dục còn gì?!”

Ra vậy.

“Này,” Karin nói. “Có ai đó ở giữa tớ và cậu đấy.”

Tôi hơi nhích hông, thay đổi vị trí. “Đừng để ý. Hắn đang làm điều hắn thích.”

“Vậy hả?”

“Ừ.”

“Cả ai đó ở trên mông tớ cũng vậy?”

“À, có vẻ như hắn ta đã phản ứng lại với bức thư tình kích cỡ nano thì phải. Cậu cứ để mặc như vậy đi.”

Cô phì cười, tôi có cảm giác nhột nơi cổ họng.

“Nhất định tớ sẽ đưa Yuji trở về.” Nói rồi cô hôn lên cổ tôi. “Cậu cứ giao phó cho tớ. Tớ đã chăm sóc Yuji từ đầu đến giờ mà. Tớ quen rồi.”

“Ừ, tớ tin cậu. Giúp bạn tớ nhé.”

“Tuân lệnh.”

Rồi sau đó, hai chúng tôi trao nhau nụ hôn dài. Sau mười lăm năm, cả hai cũng đã tích lũy được chút kinh nghiệm, đã có thể làm được khá nhiều thứ với

lưỡi và môi. Giờ thì chẳng còn mùi soda lẫn vị của thép chống gỉ. Chỉ còn lại cảm giác mềm mại, ấm nóng. Tôi luồn tay vào mái tóc cô, lần theo hình dáng của khuôn mặt nhỏ nhắn. Tôi cũng rất thích chỗ lông mu phía bên trong quần lót của cô, tận tình khám phá mọi vị trí. Hơi thở cô gấp gáp, mọi kìm nén như được giải thoát bằng hành động. Cô kẹp chặt hai chân vào đùi tôi và lặp đi lặp lại đoạn điệp khúc nhẹ nhàng, chậm rãi. Điều chúng tôi đang làm gần như là làm tình. Không phải là tình dục với ý nghĩa vốn có của nó, chúng tôi chỉ đang thưởng thức sự thăng hoa, cũng có thể gọi là những tình hoa của tình dục.

Lát sau, vị trí của hai chúng tôi thay đổi, cô nằm lên người tôi lúc đó đang ngửa mặt lên trần nhà. Từ xung quanh khuôn mặt trắng của Karin, mái tóc đổ xuống uốn lượn như hình con rồng. Phía đầu của nó chạm vào mặt tôi làm tôi hơi nhột nhột. Tôi luồn tay vào áo phông của cô và sờ thấy chiếc áo lót. Có nghĩa là sự tiến triển này vượt quá dự định của cô chăng? Trong một khắc tôi nghĩ vậy. Thế nhưng ở khắc tiếp theo, tôi đã cởi móc chiếc áo lót trắng thần thánh. Hai bàn tay tôi sung sướng ôm lấy bầu ngực mềm mại vừa được giải thoát. Cô thở gấp gáp.

Lát sau như không thể đỡ nổi sức nặng của mình, cô thả người xuống, đổ ập lên ngực tôi.

Phù, cô thở dài một hơi thật sâu.

“Nếu đi xa hơn nữa,” cô nói như rên rỉ. “Thì sẽ không quay lại được nữa. Đến giới hạn mất rồi.”

OK, tôi gật đầu.

“Kết thúc màn dạo đầu nhé.”

Chúng tôi đã hoàn thành những việc cần làm. Những việc cần làm, có nghĩa là không làm.

Nhưng mà thêm một lần nữa nhé. Karin nói rồi lại hôn vào môi tôi. Cô đặt một tay lên ngực tôi, cong vai và ngửa mặt lên, tay kia cô đưa lên hất tóc.

“Cậu có tin được không?” cô nói.

“Tin gì cơ?”

“Bọn mình làm như thế này.”

“Ừ, cảm giác lạ nhỉ. Karin và Satoshi này.”

“Phải đấy, Satoshi đó lại đang xoa hông Karin này.”

“Cảm giác tuyệt vời thật. Mười lăm năm.”

“Bọn mình phải mất mười lăm năm để đi từ hôn cho đến chuyện này.”

“Ừ. Tiếp theo là...”

Cô khẽ lắc đầu, xuống khỏi người tôi đoạn ngồi ngang bên cạnh. Cô luôn tay ra sau lưng và móc lại áo lót. Sau đó cô lại nằm xuống song song với tôi. Cổ nhích đầu vào vai tôi và đặt môi lên cổ tôi.

“Tớ đã rất muốn thấy cậu chạy một lần nữa.”

“Một lúc nào đó nhé,” tôi bảo. “Ngày đó sẽ đến thôi.”

“Lúc đó hai đứa mình chắc cũng già lắm rồi.”

“Tớ sẽ cố gắng luyện tập cho đến lúc đó. Để cho cậu thấy.”

“Ừ,” cô bảo. Rồi sau đó cô nhắm mắt, ngáp ngủ. “Cho tớ ngủ bên cạnh cậu nhé.”

“Được mà. Cậu cứ như thế này mà từ từ ngủ đi.”

“Cậu phải mặc quần áo cho tớ tử tế đấy.”

“Cậu yên tâm. Cứ để tớ.”



“Đừng nhìn trong lúc tớ đang ngủ. Tớ ngại lắm.”

“Ừ.”

“Đưa tớ đến chỗ mẹ tớ. Tớ đã kể với mẹ rồi.”

“Ừ.”

“Bố tớ phải chăm sóc chị Suzune. Bố bị chị ấy ám ảnh. Bố giam mình để chờ cô công chúa mở mắt, bỏ mặt mẹ con tớ.”

“Cậu đừng trở nên như thế nhé,” Karin thêm.

“Không sao mà. Tớ hứa với cậu rồi phải không? Không sao đâu.”

Karin gật đầu, cảm giác ấy truyền qua cổ tôi, “Tớ yêu cậu.”

Cô nói với giọng mơ màng, “Được như thế này tớ vui lắm. Tớ không nghĩ tớ lại được ngủ theo cách này. Có thể nói ‘Tớ yêu cậu’ thật là hạnh phúc biết bao.”

“Ừ, đúng rồi đấy.”

“Tớ đã định ra đi một mình. Không nói gì cho cậu biết. Tớ đã tự nhủ với mình rằng cậu phải được hạnh phúc bên Misaki.”

“Nếu thế thì tớ sẽ phải hối hận cả đời vì không nói ra tình cảm của mình. Chắc chắn tớ sẽ chẳng biết gì, đến nhà cậu, nhìn thấy cậu đang ngủ và há hốc vì ngạc nhiên.”

“Ừ. Thế thì như thế này hẳn là được rồi phải không?”

“Ừ, tớ nghĩ đây là cách tốt nhất để thỏa mãn hy vọng.”

Karin khẽ thở dài, tỏ vẻ an tâm. Cô nhích vai lên và liên tục ngáp ngủ, “Sau khi Yuji tỉnh lại, mọi việc nhờ cả vào cậu nhé.” Cô nói với giọng nhỏ

hơn nữa.

“Ừ, mọi việc sau đó tớ sẽ lo. Cậu cứ yên tâm.”

“Bọn mình là những người bạn tốt nhất.”

“Ừ.”

“Tớ phải giúp cậu ấy.”

“Ừ.”

“Cô ấy đang lạc mất đường về.”

“Ừ.”

“Ôi, tớ vẫn chưa muốn đi... tớ muốn ở lại bên Satoshi.”

“Không sao đâu. Tớ sẽ mãi ôm cậu thế này.”

“Lúc nào bọn mình lại gặp nhau nhé...” Giọng nói nhỏ tới mức tôi gần như không thể nghe thấy. “Ở cuối chuyến đi dài... lúc nào đó, bọn mình sẽ...”

“Ừ. Tớ mong cậu tỉnh dậy lắm.”

“Ừ... để gặp được cậu... tớ...”

“Ừ.”

“Chắc chắn...”

“Ừ.” Và rồi, cô đột nhiên quay lại giọng nói rõ ràng. “Tớ đi nhé.”

Đó là lời cuối cùng. Môi cô vẫn hể mở nhưng âm thanh tôi nghe được chỉ là tiếng thở khẽ khàng. Trên má cô, một dòng nước mắt đã chảy xuống từ bao giờ và còn hằn lại. Cả trên hàng mi cong vút cũng đọng một vài giọt tròn,

trong suốt. Tôi lấy ngón tay lau đi, “Ngủ ngon nhé.”

Tôi nói rồi hôn lên trán Karin. Cô không nói lời nào. Cô ngủ với khuôn mặt ngây thơ như em bé. Cuối cùng, sau hai mươi năm, cô đã có thể chìm vào giấc ngủ sâu, yên tĩnh. Khuôn mặt mềm mại của cô như được giải thoát. Đúng như đã hứa, tôi vẫn ôm lấy cô đang ngủ, im lặng ngắm nhìn cô.

Ở giữa ngực cô, con Trash nhìn tôi với vẻ mặt bối rối.

## 16.

Tôi giao hết cửa hàng cho Natsume, hằng ngày từ sáng đến tối tôi đều ở bệnh viện chờ Yuji tỉnh lại. Cậu ấy được chuyển sang phòng bệnh khác nhưng phòng bệnh mới cũng là phòng riêng. Đã quá ba ngày kể từ ngày Karin chìm vào giấc ngủ. Đến giờ Yuji vẫn đang bị cuốn chằng chịt bởi ống dẫn và dây nhợ.

Cho đến giờ, hễ nhìn vào khuôn mặt vẫn ngây thơ như ngày nào của Yuji, trong tôi lại gợi lên những kỷ niệm thời niên thiếu. Lúc chúng tôi gặp nhau, Yuji đang nhìn chăm chú vào bãi rác bị vứt sai quy định. Chiếc áo sơ mi chui đầu nhăn nhúm xỏ cùng quần jeans. Mái tóc bù xù. Và cả cặp kính gọng đen giống Costello. Hai chúng tôi nấp phía sau đồng rác chờ bọn Thịt Xay đi qua. Ở đây, lần đầu tiên chúng tôi nói chuyện với nhau và trở thành bạn. Bấy giờ cậu nói với tôi, “Chà, tớ phải đi thôi”. Rồi tôi lại hỏi “Cậu đi đâu?” tôi cứ nghĩ ngợi mãi, rằng không hiểu vì sao tôi lại hỏi câu đó. Một kẻ vốn ghét người khác như tôi tại sao lại quan tâm hành tung của một người mới gặp lần đầu tiên?

Nhưng đến giờ tôi đã phần nào hiểu được. Tôi hỏi Yuji khi ấy là để tôi có thể đến được “đây”. Yuji kéo tôi và Karin lại với nhau, còn lần này tôi kéo Karin và Yuji lại với nhau. Mọi sự đều có ý nghĩa của nó, có lẽ chúng tôi không chia lìa nhau mà đang gắn kết với nhau. Ai cũng sẽ là chất xúc tác của hai người còn lại và cuộc đời này tràn đầy những phản ứng hóa học. Tôi nghĩ đó chính là cuộc sống.

Khi đã đưa Karin về chỗ mẹ cô, tôi đã mượn cuốn *Đậu phộng* trong hành lý của cô. Tôi vừa lật từng trang sách vừa dốc sức cổ vũ cho Charlie Brown,

cầu thủ ném bóng dừng cảm đang vượt qua chặng đường thất bại toàn tập. Thế nên lúc tôi nhận ra thì đã khá muộn.

Tôi ngẩng mặt lên khi nghe có tiếng hỏi, “Satoshi?”

Tôi đặt ghế ngồi quay gần gối Yuji nhưng có lẽ thế vẫn là xa đối với Yuji mắt kém. Đôi mắt to nheo lại, nhìn chăm chăm vào tôi.

“Ừ đúng rồi,” tôi trả lời. “Cuối cùng cậu đã tỉnh lại.”

“Karin đâu?” Yuji hỏi. Cậu lia mắt khắp phòng tìm kiếm. “Karin đã chỉ cho tớ đường về. Tớ gọi cậu ấy cùng về rồi mà...”

“Ừ. Hình như cậu ấy còn ở đó thêm một thời gian thì phải.”

“Vậy sao...”

“Giờ đề tớ đi gọi bác sĩ nhé.”

“Bác sĩ?”

“Ừ. Mà thôi, bây giờ cậu không phải suy nghĩ gì cả. Mọi việc cứ đề cho tớ.” Tôi đứng lên khỏi ghế và đi về phía cửa ra vào.

“Satoshi?” Yuji gọi tôi giọng bất an.

[©DTV](#)

Tôi ngoảnh lại, chìa bàn tay về phía Yuji ra ý bảo “Cậu cứ nằm yên”.

“Ừ tớ hiểu rồi,” Yuji nói nhỏ. Cậu nhìn các loại ống dẫn, dây nhợ quấn quanh người mình với ánh mắt ngạc nhiên. Tôi ra khỏi phòng, đi bộ trên hành lang vắng tanh, đến phòng y tá.

“Karin,” tôi thầm gọi cậu. “Cậu đã làm được rồi. Yuji đã trở về. Cậu làm tốt lắm. Cậu giỏi lắm. Mọi chuyện từ nay cứ giao phó cho tớ. Tớ sẽ kế nhiệm cậu bảo vệ Yuji. Có thể tớ thiếu năng lực nhưng tớ sẽ cố gắng cho cậu xem.

Tớ nghĩ kiểu gì tớ cũng sẽ thực hiện được. Dù gì thì tớ cũng là người yêu của cậu cơ mà. Bọn mình chắc chắn sẽ làm cặp đầu chuyên nghiệp tuyệt vời nhất. Phải vậy không?”

## 17.

“Anh ơi, mấy cây mã đề này phải làm sao ạ?”

“À, cái đó em bó ba cây làm một nhé. Làm xong em mang bách diệp thảo ở sân sau vào cho anh. Anh cần năm cây.”

“Vâng, em hiểu rồi.”

Tội cực kỳ bận rộn.

Ít khi ở cửa hàng vì hết bận đám tang rồi lại đám sang cát nên mấy ngày nay tôi vẫn phải làm việc hầu như không ngủ, không nghỉ để giải quyết xong sổ hàng đặt còn tồn đọng. Hệ thống mà Karin để lại giúp cửa hàng tôi tăng thêm số lượng khách. Ngoài ra, tôi cũng thêm một vài cải tiến trong khả năng vốn có, nhờ sự hỗ trợ của internet, hiện giờ trên bảy mươi phần trăm doanh thu của cửa hàng được đặt hàng qua hệ thống này.

“Anh ơi, thế này được chưa ạ?” Từ sân sau quay ra, Okuda hỏi tôi. Cậu ta vào cửa hàng này làm việc được hơn ba năm. Cứ tưởng cậu ta sẽ tiếp tục thi đại học và trượt đến lần thứ tư, nhưng hình như cũng đã nhận ra giới hạn của bản thân. Cậu ta cũng giống như tôi, có lẽ có chút vấn đề về trí nhớ và nhận thức.

“Đây là mizutoranoo<sup>[1]</sup>. Anh đã bảo là bách diệp thảo cơ mà.”

*[1] Loại thủy sinh gần giống với bách diệp thảo, được phân bố ở vùng Đông Á.*

“Ừa,” Okuda gật đầu. Từ hơi thở phát ra mùi bơ lạc. Chắc chắn cậu ta cậu ta đã ăn đồ béo có vị bơ lạc ở sân sau. Mỗi ngày cậu ta ăn năm cái. Trọng lượng của cậu ta mỗi năm tăng mười phần trăm. “Không phải anh bảo là mizutoranoo ạ?”

“Anh không bảo. Em đổi lại đi.”

“Dạ vâng.” Cậu ta lại lắc lư thân hình to béo rồi biến vào phía trong. Mỗi lần như thế này tôi thấy nhớ Natsume vô cùng. Nếu là cậu ấy thì tuyệt nhiên chẳng có những sai sót như vậy. Làm sao mà cậu ấy nhầm lẫn được chứ. Thế nhưng, dù tôi có nhớ thế nào đi chăng nữa, Natsume cũng chẳng quay trở lại. Tôi lại muốn chị gái cậu viết thêm cho cậu một bức thư nữa. Rằng thì là làm việc ở cửa hàng này sẽ có ý nghĩa nhất cuộc đời rồi. Thế nên... những lời đó cũng không thể gọi Natsume quay lại được nữa.

Giờ cậu ấy đang ở Pháp. Một năm sau cuộc hội nghị định mệnh, Natsume đuổi theo Misaki sang Paris. Thực ra thì cậu ấy muốn đi ngay, nhưng vì tôi rơi vào tình trạng trầm cảm một thời gian, rồi công việc cửa hàng cũng bận rộn nên cậu ấy chẳng nói chẳng rằng, tự hoãn chuyến đi để giúp tôi.

Bây giờ Natsume phát huy tối đa khả năng, mở rộng nhập khẩu và bán dầu Aroma. Lấy tên thương hiệu là một chữ cái La tinh, chữ “S”. Đạo gần đây sản phẩm đó đã xuất hiện nhan nhản ở các cửa hàng hương liệu trong vùng này.

Có lẽ cả cậu ấy cũng nhận ra ba nốt ruồi trên gáy Misaki? Tôi rất hay nghĩ về điều đó. Vì bây giờ khi đã kết hôn, chữ cái đầu tiên trong họ Misaki đã chuyển sang thành chữ “N” nên khả năng đó ít nhiều có thể xảy ra.

Con của hai người đã được ba tuổi. Năm ngoái khi họ đến thăm cửa hàng, tất cả chúng tôi đã cùng tụ họp. Cậu con dễ thương vô cùng, trông rất giống Misaki. Bố tôi có vẻ hơi buồn nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, tôi chỉ còn biết thầm xin lỗi trong lòng.

Thực ra trong vòng năm năm qua, tôi cũng thử hẹn hò với hai người con gái. Vì đã nói với Karin rằng “Tôi sẽ nỗ lực” nên tôi nghiêm túc thực hiện. Thế nhưng quả nhiên là không thể. Người con gái tôi yêu nhất đang chìm vào giấc ngủ ở thế giới xa xôi, người con gái tôi yêu thứ nhì đã kết hôn với nhân viên cũ của cửa hàng tôi và giờ đang ở một đại lục khác. Tôi thuộc típ người luôn bị ảnh hưởng bởi những chuyện đã qua, vì thế mà không thể xóa sạch tất cả để bắt đầu lại từ đầu. Có nghĩa là, người mới bao giờ cũng bắt đầu từ thứ ba. Thế nên hẳn là không thể được. Phụ nữ rất nhạy cảm với điều đó, nên cả hai mối tình, tôi đều bị đá bay ngay từ khi mới hẹn hò.

Phải rồi, tôi quên không nói về một nhân vật quan trọng, đó là Yuji. Cậu đã hoàn toàn khỏe mạnh. Dù mất khá nhiều thời gian nhưng giờ cậu ấy đã trở về như cũ. Điều kỳ diệu là không để lại di chứng nào. Bây giờ cậu ấy vẫn ở khu nhà đó. Người sống ở phòng bên cạnh đã chuyển sang phòng cậu ấy mặc dù chưa đổi sang họ Igaraghi. Nhưng tôi có cảm giác họ sẽ mãi mãi như thế.

“Khi nào mẹ anh mới trả tiền đây?” là câu Momoka rất hay hỏi.

“Một lúc nào đó.” Yuji trả lời.

Biết đâu “một lúc nào đó” sắp xảy ra. Một ngày kia, mẹ Yuji sẽ đột ngột xuất hiện, chìa tay cho cậu ấy và bảo “Đây là tiền mẹ đã mượn của con”. Bà sẽ vừa khóc vừa cầu xin Yuji tha thứ “Mẹ xin lỗi đã để con phải chờ đến bây giờ”. Cũng có thể chuyện đó xảy ra chứ.

Thời vận của Yuji phát lên trông thấy. Khi Yuji bắt đầu vẽ tranh lại, bố tôi gom một vài bức đem đi. Lát sau trở về ông thông báo với chúng tôi rằng “Sổ tranh ấy chắc sẽ bán được đấy”. Hỏi thêm thì ông cho biết, người mà ông đến thăm là một chiến hữu. Ông ta có người quen đang kinh doanh phòng triển lãm nghệ thuật, những bức tranh Yuji vẽ đã được đem ký gửi ở đây.

Nhờ thế tác phẩm của Yuji túc tắc đã có người mua. Đến giờ thì đã có khách hàng trung thành, thậm chí Yuji còn vẽ cả tranh theo đặt hàng nữa. Dĩ nhiên, chúng toàn là những bức tranh về rác.

Từ một năm nay, tôi bắt đầu nuôi chó. Nói thế nhưng thật ra là chó của Yuji. Không được phép nuôi ở chung cư nên Yuji mang đến chỗ tôi. Nghe đâu cậu ấy nhận từ một người làm tình nguyện, con chó này cũng bị phẫu thuật thanh quản giống con Trash. Thật kỳ lạ, nó kêu “Hoáp!” đương nhiên nghe gần giống tiếng gió hơn là tiếng sủa. Yuji bảo rằng cậu nghe thành “Huýt?” nhưng rõ ràng nói vậy là quá bẽ cong sự thật. Momoka thì bảo nghe thành “Đoáp” nhưng tôi thấy cô ấy cũng hơi sáng tạo quá. Hẳn là “Hoáp!” vẫn chính xác nhất.

“Con này cũng lông xù đấy,” Yuji nhận xét. “Tớ định đặt tên nó là Trash.”

Cứ để y như vậy thì chẳng còn gì là đặc sắc, bởi thế nó được đặt là Trash

thế hệ thứ hai. Con Trash đệ nhị này cũng đã có tuổi.

“Khi nó chết, tớ khóc suốt ba ngày liền.” Yuji nói. Về con Trash đệ nhất. Tôi thấy nếu quy đổi ra tuổi người thì nó cũng phải được một trăm tuổi ấy chứ. Nó sống khá thọ.

“Khi bố qua đời, tớ cũng không khóc đến nỗi thế. Lúc sắp trút hơi tàn, con Trash nhìn vào mắt tớ rồi kêu ‘Huýt?’ Cứ như nó đang hỏi ‘Thế thôi nhé, tớ đi được rồi nhé’ ấy. Có lẽ lo lắng khi phải để lại tớ một mình”

“Nếu cậu thấy buồn thế thì cậu đừng nuôi nữa có phải tốt hơn không?”

“Ừ. Cơ mà nhé, buồn cũng là một món quà được ban phát cho con người mà. Có nó thì các mảnh ghép của cuộc đời mới được lấp đầy. Bởi vì nhé, cậu thử nghĩ mà xem,” Yuji nói. “Nếu điều này là không cần thiết thì mình cũng đâu cần phải có cảm xúc đúng không. Nỗi suy sụp khi mất đi người ta yêu thương, cũng giống như sinh vật sống ở trên đời mà phải chịu tật nặng nề. Thậm chí có cả những người chết theo người mình yêu thương”.

“Ừ. Đúng như vậy.”

“Ấy thế nhưng con người ta vẫn được ban cho cảm xúc, đó là bởi chắc hẳn nó có ý nghĩa nào đó”.

“Vậy sao?”

“Tớ nghĩ thế đấy.”

Vội lý do ấy, hiện giờ con Trash đệ nhị đang ở trước cửa hàng nhà tôi. Nó cũng là nỗi buồn được tiên liệu trước. Nhưng Yuji bảo như vậy cũng được. Tôi đã suy nghĩ về điều đó trong đám tang. Rằng, nỗi buồn này chứa đựng ý nghĩa nào không?

Ngoài tám mươi tuổi, bố tôi chẳng hề mắc bệnh tật gì, tôi đã nghĩ chắc hẳn ông sẽ sống đến một trăm tuổi. Thế nhưng vào thời điểm còn cách sinh nhật lần thứ tám mươi lăm khá xa, ông đã trút hơi thở cuối cùng. Địa điểm là sân vận động gần khu chung cư. Bố tôi gục ngã ngay gần đích của đường



chạy 400m. Sau khi mặt trời xuống bóng, tình cờ một người đàn ông dắt chó đi dạo ngang qua phát hiện ra ông. Nhưng bây giờ bố đã chạy đến “thế giới bên kia” với đôi chân thần tốc. Người đàn ông đó chỉ còn thấy cái xác không hồn.

Thật kỳ diệu, đồng hồ đeo tay của bố chuyển sang chế độ bấm giờ, màn hình điện tử hiển thị con số 64:50. Nếu đúng là bố tôi chạy 400m trong khoảng thời gian này thì quả là con người đáng nể. Nó vượt xa kỷ lục thế giới ở độ tuổi ấy. Đây là cũng có thể gọi là thế giới thần linh. Phải chăng bố đã nhìn thấy một hình bóng diệu kỳ lúc cuối đời? Trong lúc đuổi theo đặng túm lấy nó, ông đã chạy 400m với khoảng thời gian kỷ lục để rồi phải đánh đổi linh hồn cho một kỳ tích?

Dù là gì đi chăng nữa, đó quả thật là khoảnh khắc cuối đời đậm chất con người bố. Bố đã kết thúc cuộc đời theo cách riêng của mình. Tôi rất lấy làm tự hào vì điều đó.

Số người phúng viếng nhiều đến kinh ngạc. Bố quảng giao tới mức không thể nào ngờ rằng ông là cha của một kẻ ghét quan hệ xã hội như tôi. Ngoài anh chị em, con cháu, còn có những người quen của ông khi làm việc, những người cùng lớp ghi ta hay những người cùng sống trong chung cư. Bạn thời học sinh cũng đến. Trong đó có cả bác Sakuji mà tôi đã kể. Tên bác ấy phải là Sakuji trong chữ “Tác Nhị” cũng không phải Sakuji trong “Sách Trị” mà là Shouji trong “Chính Trị”. Là Sakuma Shouji. Gọi tắt là Sakuji. Ra là vậy.

Bác Sakuji đến trong tình trạng say rượu, bác hướng về di ảnh bố tôi rồi cố gằn giọng khàn đặc, khuôn mặt đầy nếp nhăn thấm đẫm nước mắt, “Lão ngốc kia. Trận đấu còn chưa phân thắng bại mà. Mẹ nó chứ, lão quay về vạch xuất phát xem nào. Phong độ của ta đang phùng phùng lên đây. Lão đã sợ mà cấp đuôi bỏ chạy rồi chứ gì? Mẹ nó chứ!”

Sau đó bác Sakuji đứng lặng một hồi lâu, lấy khăn tay lau mặt. Tiện thể bác xì mũi rõ to rồi mới cất chiếc khăn tay vào túi quần. Sau khi kính cẩn thấp nhang, bác ra về với dáng vẻ còm cõi, héo hắt. Người vừa mất đi chắc chắn là đối thủ của bác, nhưng trông bóng dáng buồn bã ấy, chẳng khác nào bác vừa mất đi người mà bác yêu quý nhất.

Yuji luôn có mặt bên cạnh tôi.

“Cậu không sao chứ?” Cậu ấy hỏi tôi. “Tớ sẽ không để cậu lại một mình đâu.”

Hễ rảnh rồi tôi lại đến nghĩa trang nơi chôn cất bố. Đó là nghĩa trang thành phố, rất rộng. Mẹ tôi cũng ở đó, thế nhưng sinh thời hiếm khi bố đến. Có lẽ bởi vì nó cách nhà đến một tiếng đi tàu điện, và lý do lớn nhất là bởi ông nghĩ rằng mẹ tôi không ở đó. “Nơi đây giống như nơi kết nối. Nó liên kết ta và bà ấy. Tuy nhiên, chỉ cần nắm được chút bí quyết nhỏ thì không cần đến nơi này chúng ta vẫn có thể kết nối với nhau. Dù có đang ở giữa phố phường đông đúc.”

Tôi vẫn chưa giỏi được như bố nên chỉ còn cách ngồi xe điện một giờ đồng hồ để đến đây. Mặc dù vậy tôi vẫn không cảm nhận được thứ gọi là “kết nối”, luôn cảm thấy mình đang đi một chiều.

Nơi này rất rộng. Tôi nghĩ chắc chắn nó phải rộng hơn thành quốc hiện tại của giáo hoàng La Mã. Bốn phía được bao quanh bởi dãy đồi xanh tươi, toàn cảnh giống như lòng chảo. Mảnh đất bằng phẳng được phân ra thành các khu nhỏ, có hai con đường lớn chạy sang phía Đông và phía Tây. Con đường phía Đông trồng hàng cây chi cừ<sup>[2]</sup>, còn con đường phía Tây là hàng cây anh đào. Nằm ở hướng giao với nó cũng có một vài con đường, cứ đi hết một con đường thì sang một khu khác, với những tên gọi vô cùng đơn giản như “Khu Tây 16”. Tiện đây thì cũng nói luôn là bố mẹ tôi ở “Khu Nam 13”. Có đến hơn mười ngàn bia mộ hình dáng giống hệt nhau nên chỉ còn cách dựa vào tên khu mà tìm. Song lần nào tôi cũng lạc đường. Có thể cảm nhận được hơi hướm của chủ nghĩa bình đẳng trong cách thức loại bỏ triệt để tính chất cá nhân này. Cũng có vẻ như họ bàn bạc với nhau rằng “Thế giới cũ có rất nhiều vấn đề, nhưng sang đến thế giới bên kia thì hãy gạt bỏ địa vị mà thân thiết với nhau.” Tất cả đều khiêm tốn thu mình trong mộ đất hình thang cao khoảng tám mươi xentimét, và đều có vẻ bằng lòng.

*[2] Cây chi cừ*



## 18.

Đó là một ngày cuối thu, hàng cây sồi nhuộm sắc đỏ đậm như màu gạch lên quả đồi bao quanh khu nghĩa trang. Hàng chi cừ và anh đào đã rụng hết lá, con đường lớn không bóng người buồn bã và lạnh lẽo tới mức khó tìm thấy được nơi nào khác giống nơi đây. Ngày thường rất ít người tới nghĩa trang, tôi chỉ bắt gặp lác đác mấy ông già bà lão. Như thường lệ, sau một lúc lạc đường, tôi lần được đến ngôi mộ của bố.

Có một vị khách đã đến trước.

Cô ấy ngồi trên xe lăn.

Ngực tôi nóng bừng, tôi có cảm giác sức nóng ấy đang từ từ rơi xuống bao tử.

Chiếc áo choàng lông trắng và đôi bốt cao cổ màu đen. Mái tóc màu hổ phách thả ngang lưng.

Không thể nhầm được. Mặc dù năm năm nhưng ký ức của tôi vẫn chuẩn xác.

Tôi tiến đến gần, dừng cất tiếng thì nhận ra có điều bất ổn. Chưa kịp xác nhận, cô ấy đã quay lại, mỉm cười nhìn tôi.

Bên trong áo choàng lông, cô mặc áo len cổ lọ cũng màu trắng. Và trên ngực là chiếc dây chuyền. Viên thấu kính ngũ giác. Bảo bối của Karin...

“Chào em,” cô nói. Là giọng của Karin và khuôn mặt của Karin.

“Chị là...”

“Chị là Suzune. Morikawa Suzune.”

Nhìn kỹ, chị Suzune không cao lớn bằng Karin. Có cảm giác đây là Karin thu nhỏ lại một cỡ. Khuôn mặt cũng ngây thơ hơn hẳn Karin.

“Trong lúc chị ngủ, mọi thứ đều phát triển rất chậm. Cả trường thành lẫn lão hóa.” Chị giải thích như vậy. Đúng là trông chị ấy giống sinh viên đại học hai mươi tuổi hơn là một phụ nữ ở tuổi ba mươi sáu. “Em chẳng thay đổi gì nhỉ. Chị xem ảnh của em ở nhà chị.”

“Nhưng em đã ba mươi lăm tuổi rồi. Cứ mãi trẻ con thế thì...”

“Nếu em ở bên kia,” chị nói. *Bên kia* có lẽ ngụ ý *thế giới của giấc mơ*. Nhưng cách nói của chị nghe như đang ám chỉ một thị trấn nhỏ nào đó ở châu Âu. “Thì điều đó cũng không có ý nghĩa lắm đâu.”

“Thật vậy sao?”

“Ừ.”

Tôi cầm lên mộ bó bó hoa long đorm vừa mang đến. Chắp hai tay, tôi thông

báo với bố cuộc gặp gỡ kỳ diệu vừa xảy ra. Sau khi thông báo xong, chúng tôi đi về phía ngôi nhà lớn được xây bằng bê tông ở phía Bắc nghĩa trang.

Tôi vừa đẩy xe lăn vừa hỏi, “Khi nào vậy?”

“Khoảng hai tháng rồi.” Chị trả lời bằng giọng quen thuộc của Karin. Dù biết đó là Suzune, tim tôi vẫn tự ý đập theo nhịp nhanh hơn bình thường.

“Bố của em,” chị nói. “Bố của em đã đưa chị quay về đây.”

“Bố em?”

Suzune khẽ gật đầu. Tắm mình trong ánh nắng mềm mại buổi chiều thu, mái tóc dài của chị ánh lên lấp lánh. Cả gò má của Suzune cũng ánh lên láng mịn như tờ giấy Kent cao cấp.

“Chị gặp bố em trong giấc mơ phải không?”

“Phải. Trong giấc mơ.”

“Karin thì sao ạ?” Tôi hỏi. Ngay từ đầu tôi đã biết câu trả lời, dù vậy tôi không ngăn được mình thốt ra câu hỏi.

“Em chị,” chị nói. “Vẫn đang tiếp tục ngủ.”

Thấy chị nhìn sang với ánh mắt lo lắng, tôi gật đầu. “Em ổn.”

“Có lẽ em chị vẫn đang ở một nơi nào khác. Chuyện Karin cũng ngủ giống như chị, mãi sau khi tỉnh dậy chị mới biết.”

Chị nở nụ cười gượng gạo với vẻ bất an. Đến lúc đó tôi mới nhận ra chị có răng khểnh. Nếu không chính có khi Karin cũng có hàm răng giống thế.

Chúng tôi đến một chỗ giống như cột trụ của ngôi nhà. Năm cây cột trụ đỡ một khối khổng lồ làm từ bê tông. Khối kiến trúc trông như một con thuyền ấy rộng bằng khoảng dãy nhà mới của trường tiểu học của tôi hồi nhỏ.

Chúng tôi tìm chỗ không bị nắng chiếu và ngồi xuống ghế đá đặt ở đó. Suzune bám vào tay tôi, từ từ đứng dậy, rồi ngồi xuống chiếc ghế đá có chỗ ngồi được sơn màu trắng. Tôi cũng ngồi xuống bên cạnh.

“Cơ thể chị vẫn chưa quen,” chị nói. “Hình như chị ngủ hơi nhiều quá.”

“Đúng vậy,” tôi nói. “Giấc ngủ của chị dài quá.”

Chị vừa ngược nhìn khỏi bê tông trên đầu vừa nói. “Cái gì vậy nhỉ? Trông như con thuyền hướng về phía các vì sao ấy.”

“Đúng đấy. Trông giống thật.”

Chị nhìn chăm chăm vào mặt tôi một lát như để thăm dò thái độ, sau đó tiếp tục câu chuyện, “Bố của em đã đến và nói với chị, rằng ‘Đã đến lúc phải về rồi đây’.”

“Nghe giống lời bố mẹ gọi đứa con đang chơi ngoài công viên về nhà lúc chiều tà nhỉ?”

“Đúng vậy. Nhưng thực tế cũng như thế. Vì chị vẫn là đứa trẻ lên mười quên về nhà mà.”

Suzune hướng ánh mắt xa xăm lên bầu trời như đang tiếc nhớ thế giới mà chị đã bỏ lại phía sau.

“Nơi ấy thoải mái lắm. Ở đó chị gặp rất nhiều người, được nghe rất nhiều câu chuyện. Chị lắng nghe và nhớ được lời của họ. Và rồi chị biết được sự hình thành của thế giới.”

“Sự hình thành của thế giới ấy ạ?”

“Ừ.”

Tôi im lặng chờ đợi câu tiếp theo của chị nhưng dường như Suzune không định kể gì nữa. Có vẻ thấy lạnh, chị rút cổ và đưa tay lên má.

“Chờ em một chút nhé.” Nói rồi tôi đứng dậy và chạy đến máy bán hàng tự động ở gần đó. Tôi mua cà phê nóng và xúp ngô rồi quay lại ghé đá, đưa cà phê nóng cho Suzune rồi ngồi xuống bên cạnh chị.

“Xúp ngô?” Chị hỏi.

“Vâng. Em thích cái này lắm. Thế nên em rất thích đến mùa lạnh, vì mùa hè họ không bán loại này.”

“Như trẻ con ấy nhỉ,” Suzune nói. Giọng điệu giống Karin nên trong một phút tôi thấy vui hơn hẳn, nhưng ngay sau đó lại buồn thiu đi.

Suzune ủ lon cà phê trong hai bàn tay và áp nó vào bụng. “Ấm quá,” chị nói, hai gò má lúng lúng như một đứa trẻ. Tôi thấy băn khoăn về sự đa dạng kỳ lạ trong tuổi tác của người phụ nữ này. Rốt cuộc chị bao nhiêu tuổi đây?

Nếu nói về số tuổi từ khi sinh ra, Suzune đã ba mươi sáu tuổi. Còn hình dáng của cô gái trước mặt tôi bây giờ trông như vừa đón sinh nhật tuổi hai mươi. Thế nhưng hồi lên mười, chị chìm vào giấc ngủ và lang thang suốt hai mươi sáu năm trong thế giới của giấc mơ. Có lẽ không tồn tại cái gọi là “tuổi chính xác” ở người phụ nữ này.

Vẫn áp lon cà phê ủ trong hai tay vào bụng, nửa thân trên của Suzune từ từ rung lên. Trên ngực chị, sợi dây thấu kính ngũ giác cũng rung theo cùng một nhịp điệu. Nhận ra ánh mắt của tôi, Suzune nghiêng đầu như muốn hỏi, “Gì thế?” Nếu là Karin, chắc chắn cô sẽ hỏi “Câu nhìn cái gì bên trong? Hay là cái bên ngoài?” Mặc dù giống nhau như chị em sinh đôi, quả nhiên họ vẫn là hai người khác biệt.

“Sợi dây chuyền thấu kính ngũ giác.”

Nghe tôi nói, chị nhìn xuống ngực mình và “à” lên một tiếng, “Vì chị nghe nói Karin lúc nào cũng đeo nó. Chị nghĩ là nếu đeo vào thì em sẽ nhận ra chị.”

“Không có thì em cũng biết mà.”

Lẽ nào Suzune không nhận ra mình có khuôn mặt giống với Karin. Thấy lạ, tôi bất giác bật cười.

“Có gì kỳ quặc sao?” Suzune hỏi.

“Không ạ, không có gì.” Tôi hỏi, và để đánh trống lảng. Tôi giật nắp lon súp ngô. Tiếng động dội lại từ bức tường bê tông to hơn tôi nghĩ. Tôi đưa lon lên miệng, xì xụp uống xúp ngô đã hơi nguội. Suzune thôi nhìn tôi để chuyển ánh mắt sang phía khung cảnh trông giống như một bài tập vẽ phối cảnh.

“Ông già ấy,” lát sau Suzune nói. “Đang bắt chuyện với ngôi mộ.”

Lần theo ánh mắt chị, tôi cũng nhìn thấy ông già, “À, lần nào em cũng gặp ông ấy.”

Đó là một ông già nhỏ người. Lúc nào ông cũng đi xe đạp đến, trải chiếc chiếu rom mang theo xuống trước bia mộ và ngồi rất lâu...

“Chắc là mộ của người vợ.”

“Chắc chắn là thế,” Suzune nhìn chăm chăm vào ông già với ánh mắt êm đềm. “Nếu vậy thì vợ của ông ấy chắc chắn là ở nơi ấy.”

Tôi nhìn vào mặt Suzune. “Nơi ấy là thế giới của giấc mơ?”

“Ừ,” Suzune nói. “Ở đất nước kỷ niệm. Nơi đó, suy cho cùng là nơi đặt những kỷ niệm.”

Suzune nói rồi quay lại nhìn chăm chăm vào tôi.

Thấy tôi chớp mắt tỏ vẻ không hiểu, chị thay đổi cách diễn đạt. “Mọi người đều nói rằng, ‘Người ấy đang sống trong trái tim tôi’ phải không?”

“Vâng, có nói vậy.”

“Đó là bởi vì bằng cách nào đó họ cảm nhận được về thế giới ấy.” Suzune nói và vén mái tóc đang rũ xuống má. “Kỷ niệm, ký ức, những thứ đó vẫn còn



sốt lại rất nhiều phải không?”

“Vâng, vẫn còn lại.”

Trong đầu tôi đột nhiên hiện lên hình ảnh quen thuộc hằng ngày... Bó khom lưng xì xụp bát mì udon.

“Chị nghĩ đó là nơi được tạo ra nhờ những ký ức.”

Một câu chuyện kỳ lạ. Nhưng nó cũng có sức thuyết phục kỳ diệu khiến ta dễ dàng tin tưởng. Là cảm xúc mà nhờ nó ta sẽ không bao giờ quên đi người ta yêu thương. Là trái tim mà ở đó ta mãi trân trọng những kỷ niệm về người đã khuất. Giống như ông già kia, vẫn trò chuyện không ngừng nghỉ với một người chắc chắn là không ở đây... Với tất cả những lý do ấy, tôi cảm giác rằng tôi có thể hiểu được.

“Thế nhưng tại sao lại có thế giới ấy?”

“Chà,” chị nghiêng đầu. “Cái đó thì chị cũng không biết. Nó là một nơi rất giống với giấc mơ, vậy nên rốt cuộc chẳng phải chính trái tim mọi người đã tạo ra nó hay sao?”

Suzune dang hai cánh tay, ngược lên bầu trời và nói, “Ước gì mình được thấy một giấc mơ thế này.” Chị mỉm cười rạng rỡ, “Trong giấc mơ ấy mọi người đều đang kết nối với nhau. Chúng ta, rồi những người trước đây đã từng sống trên con phố này, tất cả. Em không nghĩ đó là một giấc mơ tuyệt đẹp sao?”

Chúng ta không chia lìa mà đang gắn kết với nhau. Ai cũng sẽ là chất xúc tác cho hai người nào đó và cuộc đời này tràn đầy những phản ứng hóa học.

Phải chăng mọi điều là như vậy?

Yêu một ai đó, dù có mất người ấy đi chẳng nữa thì ta cũng sẽ không bao giờ quên được nỗi buồn và hình bóng cũ. Nỗi buồn càng sâu thì các ký ức càng khắc mạnh vào trái tim ta và đọng lại như mới.

Nếu vậy thì ta không thể quên họ. Quên việc họ vẫn hiện diện. Quên việc yêu, được yêu và trao cho nhau nụ cười. Chắc chắn tất cả đều có ý nghĩa.

“Em đã hiểu tại sao chúng ta lại bị cuốn vào kỷ niệm tha thiết đến thế rồi chứ?”

Tôi gật đầu.

Tại sao chúng ta cứ hướng về quá khứ?

Có lần Karin đã bảo tôi rằng, đó là bản năng của con người. Con người là sinh vật không thể không ngoái lại phía sau. Cảm xúc “nhớ nhung” cũng đồng nghĩa với việc kiếm tìm “thời gian” xưa cũ. Yêu mọi khoảnh khắc, quý trọng cuộc đời, những ý nghĩ đó tạo nên “giấc mơ”, và giấc mơ ấy là thế giới mà những người ta yêu đang sống.

“Rất nhiều người đã truyền đạt quan điểm này cho chị. Dĩ nhiên trong đó có cả bố em.” Đến đây Suzune cắn chặt môi dưới. Chiếc răng khểnh trắng trông rất dễ thương. Nhận ra ánh mắt của tôi, ngay lập tức chị giấu hàm răng vào phía trong cặp môi. Và rồi chị ghé mặt lại gần, nói như thì thầm. “Bố em có gửi lời nhắn lại đây.”

“Lời nhắn?”

“Ừ. Chị nghĩ vì bố em đã chân thành nhờ chị chuyển lời này đến em nên chị mới ở đây như thế này. Sức mạnh trong ý nghĩ của bố em đã đánh thức chị dậy.”

Suzune nhìn trần trời vào mắt tôi. Qua ánh mắt mạnh mẽ đó, có vẻ chị định chuyển đến tôi cả những tình cảm không thể diễn đạt thành lời. “Ông bảo rằng ông rất yêu em.”

Hốt nhiên, ông mũi tôi đau nhói. Tôi nghiêng mạnh quai hàm, cố kìm nén cảm xúc đang chuẩn bị trào ra.

“Ta rất lo lắng vì đã để lại con trai ta một mình. Anh em không có, mẹ thì đã mất sớm. Ta cũng đã cố gắng nhưng chỉ dốc sức được đến đây.”

Tôi vẫn cắn răng, gật đầu.

“Ông bảo vì sinh con khi tuổi đã cao nên nâng niu quá cẩn thận, khiến con trai trở thành một người không trông cậy được. Vì lẽ đó mà ông lo lắng khi chẳng chuẩn bị tinh thần mà đột nhiên ra đi thế này.”

“... Bố em bao bọc con cái quá phải không?” Tôi nói như thì thầm bằng cổ họng cứng đờ. “Còn Yuji với Momoka mà. Em đâu có sao...”

“Cha mẹ thường như vậy, phải không?”

“Đúng.”

Suzune nhìn chăm chăm vào tôi với khuôn mặt ngây thơ, nhưng ánh mắt thấp thoáng thứ cảm xúc như người mẹ nhìn con. “Bố mẹ thường hay thiên vị con cái, nhưng quả thật Satoshi là một đứa rất tốt. Bố em nói vậy.”

“Từ xưa đã thế rồi.”

Dù tôi có mang điểm kém về nhà, bố vẫn đón nhận hết như đó là dấu hiệu hứa hẹn thiên tài tiềm ẩn trong tôi.

“Lúc nào bố cũng đánh giá em cao quá mức.”

“Em không thấy hạnh phúc vì có một người cha như vậy sao?”

Có chứ. Chắc chắn rồi. Thế nên tôi là một đứa trẻ hạnh phúc. Dù tôi lập dị, không giỏi giao tiếp xã hội, không có gì đặc biệt gọi là ưu điểm thì tôi vẫn là một kẻ hạnh phúc. Vì bên cạnh tôi có người công nhận một tôi như thế.

Tôi nhớ lại buổi tối cuối cùng ở cùng bố. Đó là ba ngày trước khi bố tôi chạy sang “thế giới bên kia.”

Và quả nhiên là đêm ấy tôi lại cùng bố ăn món mì udon nấu nhừ ở chung cư.

Tôi không nhớ rõ vì sao chúng tôi nói chuyện này, nhưng giờ ngẫm lại, có lẽ bố đã có linh cảm về vận mệnh của mình.

[©DTV](#)

“Ta xin lỗi,” bây giờ bố nói.

“Gì cơ ạ?” Tôi hỏi.

“Về hiện trạng của anh bây giờ. Về hiện trạng một thanh niên tử tế tuổi ngoài ba mươi và người bố ngoài tám mươi gặp mặt nhau vào tối cuối tuần, cùng xì xụp món udon.”

“Có gì đâu ạ,” tôi trả lời. “Con có cơ hội thư giãn, mà mì udon cũng ngon. Như thế này là được rồi đấy chứ ạ.”

Thật ra thì đây cũng chẳng phải là cuộc sống mà tôi mong muốn. Là đứa con trai duy nhất mà tôi chẳng thể thực hiện giấc mơ của bố mẹ. Chưa bao giờ tôi hỏi giấc mơ đó là gì, chỉ chắc chắn một điều rằng, bố mẹ không mong đợi hình ảnh hiện tại của tôi.

Bố nói, “Anh dễ thương lắm, dễ thương không chịu được. Chưa bao giờ ta nghĩ việc có con lại làm ta xáo động nhường này. Vì quá hạnh phúc nên có lẽ ta đã quên mất trình tự đúng của nó. Ta chẳng giơ tay ra đánh, cũng chẳng mắng nhiếc nặng lời. Chắc chắn ta cũng không thể làm được điều đó.” Bố khẽ lắc đầu. “Giờ nghĩ đến tim ta vẫn đau. Hình ảnh anh vừa lắc cái mông phồng lên vì bím vừa chạy quanh phòng. Chuyện như vừa hôm qua. Ta thấy hạnh phúc đến chết đi được. Ta nghĩ thế này chẳng phải mình đã sung sướng quá mức được hưởng rồi hay sao? Một người đàn ông như thế làm sao giáo dục con cái cho được. Tất cả mọi điều anh làm ta đều thấy tuyệt vời. Anh là đứa trẻ đẹp nhất thế giới, là cậu bé thông minh nhất thế giới và có tâm hồn dễ mến nhất thế giới.”

“Thế nhưng,” tôi nói. “Nhờ điều đó mà con mới hạnh phúc. Con biết ơn bố lắm. Con nghĩ nếu con bị nói này nói kia như những nhà khác thì quá khổ.”

“Nhưng chưa biết chừng ta đã bóp chết cái gọi là khả năng của anh.”

Như vậy nghĩa là sao?

“Hồi đó những lời ta nói với anh cũng không nhiều lắm.”

Ừm, đến giờ tôi vẫn còn nhớ. Những lời bố nói là những lời răn dạy vô cùng đơn giản. Dù không ăn được những đồ ngon cũng không sao. Không cần thiết phải ăn vận đắt tiền. Luôn phải sạch sẽ. Hãy làm những việc làm người khác hạnh phúc. Luôn phải nhã nhặn.

Chắc chắn những người lớn hồi xưa đều nói giống hệt nhau. Tôi lớn lên theo cách đó, và giả sử nếu tôi có con hăn là tôi cũng sẽ dạy chúng những lời như vậy.

“Thời đại bây giờ, đặt trong thế giới ích kỷ, những lời đó sai bét phải không? Đôi khi ta cũng băn khoăn. Rằng liệu thế này có được không?”

“Đâu có sai ạ.”

Nhờ nghe theo những lời dạy của bố mà tôi sống một cách an lành. Tôi thấy thoải mái. Ít nhất là cách sống này hợp với tôi. So với những người đàn ông khác thì cuộc sống của tôi quá đơn giản, nhưng đây là phong cách của tôi. Tôi không có duyên với những chuyến du lịch cuối tuần hoành tráng, không sở hữu những thiên tình sử với phụ nữ đẹp, nhưng tôi cũng chẳng thấy ước ao. Vì vậy mà tôi biết ơn bố. Tôi thấy mình may mắn vì được làm con của bố. Chẳng phải lúc nào bố cũng công nhận tôi hay sao? Chẳng phải dù tôi là đứa con chẳng làm được điều gì khiến bố mẹ tự hào thì bố vẫn tiếp tục bảo rằng “Con đã cố gắng đấy, cừ lắm” hay sao? Dù tôi có là đứa con vô tích sự thì bố vẫn ở bên tôi tới tận bây giờ với tình yêu thương vô bờ bến. Chỉ cần như thế là quá đủ. Còn điều gì cần hơn thế nữa?

“Vậy nên,” tôi khẳng định. “Bố không cần phải nghĩ ngợi thế đâu. Như thế này là được rồi. Với con như thế này là rất ổn.”

Thấy tôi buông lời chắc nịch như thế, bố nở nụ cười thấp thoáng chút buồn rồi lặng im ngồi nhìn tôi.

“Hắn là như vậy,” tôi nói. “Vì là con của bố nên em mới hạnh phúc.”

Suzune cười dịu dàng, khẽ gật đầu, “Bố em còn nói thế này nữa.”

“Sao ạ?”

“Nhất định ta sẽ đưa công chúa Ibara trở về.”

Chị ghé sát mặt và nhìn vào mắt tôi. Quả nhiên là đồng tử của chị cũng mang màu như màu lông chim, “Bố em hứa nhất định ông sẽ tìm ra và mang công chúa trở về bên em.”

“Vậy, bố em...”

Suzune gật đầu rồi hỏi “Em có chờ không? Có thể sẽ mất nhiều thời gian lắm đấy.”

“Em sẽ chờ,” tôi trả lời. “Nói sao nhỉ, em rất giỏi đợi chờ. Em đã đợi năm năm, đến giờ cũng không có gì đau khổ cho lắm.”

“Cho dù em sẽ phải đợi tiếp năm năm nữa?”

“Vâng. Không phải em có niềm tin vững chắc nhưng mà... có lẽ... Vả lại, không hẳn là em chờ đợi trong mơ hồ phải không? Bố đã hứa với em rồi mà. Bố là một người biết giữ lời hứa.”

“Cũng phải,” Suzune nhoẻn miệng cười. “Có lẽ trái tim của người cha luôn nghĩ về con sẽ làm được bất cứ điều gì phải không?”

Chúng tôi đi bộ trên con đường lớn có hàng cây anh đào. Không gian tĩnh lặng. Hai chúng tôi hệt như hai người duy nhất trên biển mặt trăng.

“Lời nhắn cuối cùng của bố em là thế này.” Suzune nói. “Ta rất hạnh phúc. Ta có người vợ yêu và con trai, có được niềm hạnh phúc tràn trề. Và rồi ông nói thế này. Ta muốn con nói với con trai ta một câu mà ta không dám nói chỉ vì ăn nói kém cỏi... Ta yêu lắm. Từ trái tim ta yêu anh lắm. Ta yêu lắm...”

Ông nhắc đi nhắc lại ba lần như thế.”

Suzune khẽ khàng khoác cánh tay mình vào tay tôi. Chị giả vờ như không nhận ra những giọt nước mắt của tôi.

“Nếu con gặp con trai ta,” chị nói. “Thì lúc đó... lúc đó hãy cho ta gửi lời hỏi thăm đến nó. Đó là lời nhắn cuối cùng.”

“Vâng,” tôi nói. “Vâng. Con đã nhận được lời nhắn của bố. Cảm ơn bố. Con thực sự cảm ơn. Cảm ơn bố...”

Câu chuyện vẫn còn tiếp diễn. Đây là câu chuyện của tôi và cũng là câu chuyện của những người đã tạo ra phản ứng hóa học mà trong đó tôi là chất xúc tác.

Cho dù tôi có lìa xa thế giới này thì câu chuyện vẫn sẽ không kết thúc. Tất cả sẽ tiếp diễn nhờ mối tương tác với các phản ứng hóa học... yêu thương, ghen tuông và rồi lại yêu thương.



Bốn tháng sau khi Suzune tỉnh lại, cha mẹ chị bắt đầu trở về sống cùng nhau. Họ bảo giờ chẳng cần đăng ký kết hôn nữa nên cả hai vẫn tiếp tục lấy họ khác nhau. Suzune cũng sống cùng bố mẹ khoảng một năm, nhưng chẳng bao lâu sau, như bào tử leo lắt ngoài gió, chị đi đến một đất nước khác.

Trước khi chị đi chúng tôi có hẹn gặp vài lần. Có lần chúng tôi cùng đi ăn buffet bánh ngọt. Giống như Karin, Suzune cũng ăn hết veo mười loại bánh ngọt. Giả sử Linus vẫn còn làm ở quán đó, có lẽ khi nhìn thấy Suzune cậu ấy lại nhớ về chị gái mình. Nhưng Linus đã rời khỏi đây được ba năm rồi. Cậu ra đi đột ngột nên chẳng ai biết cậu đi đâu. Cũng có người bảo rằng cậu đã về nước. Nếu vậy thì có khi cậu đã cắt đứt sự rung động với chị gái mình rồi cũng nên. Tôi chợt nhớ lại câu nói “Xa cách lâu ngày sẽ dập tắt tình yêu” của Mirabeau mà Linus trích dẫn.

Thế nhưng Linus này, tình yêu của anh vẫn chưa có vẻ gì là xa cách cả. Tại sao lại thế nhỉ?

Suzune thường viết thư cho tôi từ nơi chị ở. Khi thì từ Myanmar, khi thì từ Pakistan, tức là cứ mỗi lần thư đến lại có dấu bưu điện khác nhau. Chị trôi dạt về phía Tây theo cơn gió mậu dịch. Bức thư cuối cùng tôi nhận được đến từ Ai Len, tức là chị cũng đi khá xa. Mỗi lần nhận được thư chị tôi lại nhớ đến chị gái của Natsume. Tôi thường nghĩ rằng đến một lúc nào đó hai người lại gặp nhau cũng nên. Trên con phố ở Santiago vùng Nam Mỹ chẳng hạn.

“Gửi Satoshi yêu thương,” chị luôn mở đầu như vậy. Tôi rất xấu hổ nhưng đến giờ thì tôi cũng quen. “Em gái chị đã trở về chưa? Hay em vẫn một mình?” là câu chắc chắn chị sẽ hỏi. Trong những bức thư đầu mùa đông không bao giờ thiếu được câu, “Lại đến mùa xúp ngô rồi nhĩ! Năm nay em đã ăn chưa?”

Hai năm sau khi Suzune rời Nhật, tôi mở rộng tầng hai cửa hàng. Tôi dùng số tiền bán chung cư của bố, nới rộng bếp và làm lại phòng tắm, phòng vệ sinh. Tôi còn dựng thêm một phòng nữa và dọn sang đây ngủ, phòng có kê một chiếc giường rộng, để trống một chỗ bên cạnh dành sẵn cho Karin.

Tôi định dùng phòng cũ làm phòng trẻ sau này nên đã thay giấy dán tường sang màu xanh dương. Hễ rảnh là tôi đến cửa hàng tạp hóa sắm dần đĩa, cốc để Karin có thể sử dụng bất cứ lúc nào.

Một năm sau khi sửa nhà, tôi mua một chiếc bàn cổ để đặt trong bếp. Trước giờ tôi vẫn ngồi ăn bên chiếc bàn gấp tròn nhỏ. Tôi đem bức ảnh bên hồ lấy từ chung cư của bố về, lồng vào khung ảnh thủy tinh và đặt trên chiếc bàn mới.

Trên mặt bàn gỗ sồi đơn sơ già cỗi, tôi và Karin hồi mười bốn tuổi đang cười đùa vui vẻ. Ngày nào tôi cũng bắt chuyện với Karin trong ảnh. Đại khái là những câu chuyện tầm phào thường nhật chẳng đâu vào đâu.

Vừa uống loại trà 313 (kết hợp giữa hồng trà Ceylon, quả tầm xuân và sả) hay loại 421 (kết hợp giữa tinh chất cúc La Mã, oải hương và hoa hồng) và vẫn phòng mang trọn má ăn bánh Chocolate Danish, tôi vừa báo cáo với cô bé mười bốn tuổi cười khoe dụng cụ nẹp răng những chuyện chẳng hạn như “Hôm nay có người khách mua những một trăm cây diệp tài hồng cơ đấy,”



hay “Vợ chồng nhà cá sóc lại vừa sinh con.”

Tôi từng định đến gặp Karin đang ngủ thay vì nhìn ảnh nhưng rồi tôi lại đổi ý. Vì tôi sợ điều kìm nén trong lòng bấy nay sẽ lập tức vỡ òa.

Cửa hàng vẫn thế. Việc kinh doanh của tôi chẳng thể hóa thành thiên đường của sở thích, mặc dầu vậy, dường như vẫn chưa đến ngày tuyệt chủng của những người yêu thích thủy sinh. Nhờ hệ thống bán hàng qua mạng hoạt động khá khăm, tôi cũng rủng rỉnh hơn hồi xưa đôi chút. Tôi dùng một phần số tiền bán chung cư để trả nợ, mỗi khi đến hạn phải trả tiền cuối tháng, bao tử tôi không còn bị đau như trước nữa.

Okuda vào làm thay Natsume được sáu năm thì mất sức lao động nên buộc phải nghỉ việc. Vì ăn quá nhiều đồ béo vị bơ lạc mà cân nặng của cậu ta khi ấy lên đến 120 kilôgam. Trong thời gian nghỉ dưỡng, cậu ta tiếp tục ôn thi và sau năm lần thử sức đã đỗ vào trường đại học mơ ước. Khi tốt nghiệp, Okuda đã ngoài ba mươi tuổi, nhưng về trọng lượng cơ thể, cậu ta đã thành công trong việc giảm xuống dưới mức một trăm cân. Sau lễ tốt nghiệp, chúng tôi có đi ăn cùng nhau, đến lúc đó cậu ta vẫn còn nghiêng đầu thắc mắc, “Chắc là chị nhân viên hồi ấy không phải Morikawa Suzune đâu nhỉ...” Tôi dự định khi Karin trở lại sẽ để hai người đó gặp nhau nhằm gây ngạc nhiên cho Okuda, tuy nhiên trước khi sự thực được công khai thì một thời gian dài đã trôi qua.

Không biết từ khi nào, ông giáo sư trường đại học nghiên cứu về tiêu thảo dài lá hẹp đã không còn đến cửa hàng nữa. Khách hàng quen và nhân viên cũng thay đổi theo thời gian. Tôi có cảm giác như chỉ mình tôi vẫn quanh quẩn một chỗ, đơn thuần lặng ngắm dòng người đi ngang qua. Hằng ngày tôi vẫn đóng gói thủy sinh, buổi trưa ăn pasta hoặc Chocolate Danish và chạy 400 mét ở sân vận động gần nhà vào những buổi chiều rảnh rỗi.

Một hôm, biết bộ phim *Tarantella* ra DVD, tôi quyết định mua về xem.

Đó là một bộ phim rất lạ. Không có cốt truyện đúng nghĩa, chỉ là câu chuyện tình yêu của một đôi trai gái được miêu tả một cách đồng đều. *Tarantella* hình như là một vũ khúc nhịp nhanh, trong đó có cảnh diễn viên

nam chính (anh chàng này cũng xuất thân người mẫu, đáng ghét là hắn ta lại đóng vai người yêu của Karin) đã nói với Karin thế này, “Nếu bị nhện độc cắn, anh sẽ nhảy Tarantella. Đó là cách chữa trị duy nhất.” Hai người yêu nhau quên cả ngủ (đoạn này tôi thấy hơi buồn cười) để trò chuyện thâu đêm suốt sáng. Họ trao nhau những lời nói với giai điệu êm ái như bản nhạc sáu điệu trong vòng tám phút. Cảnh phim có yếu tố gợi dục nhưng được tiết chế tối đa trên phim, không sử dụng những biểu hiện trực diện, chỉ đến mức cử động đầu ngón tay hay kiễng đầu ngón chân, còn lại để người xem tự tưởng tượng. Điều này làm tôi thấy phần nào nhẹ nhõm.

Karin trong phim đẹp đến mức khó tin, chỉ nhìn thấy thôi tôi đã ngập tràn hạnh phúc. Sau một hồi xem đi xem lại, tôi gần như thuộc lòng cả lời thoại. Và thế là có lúc tôi thử hóa thân thành người yêu của cô, đọc lời thoại với màn hình vô tuyến.

“Anh này, anh không thấy thề thốt lời yêu vĩnh cửu là quá dễ dàng hay sao?” Cô nói.

“Sao lại thế?” Tôi gặng hỏi.

“Vì dù nói là vĩnh cửu nhưng cũng chỉ có năm mươi năm thôi mà, phải không?”

“À, đúng là thế.”

“Sự vĩnh cửu dễ dàng quá phải không?”

“Lẽ nào như vậy được?”

“Nếu con người sống ít nhất là một trăm tuổi thì em cũng muốn được nghe những lời thề ấy.”

“Chúng ta nên thề những câu như thế nào đây?”

“Em không cần từ ngữ nào hết,” Karin nói. “Hãy cho em những nụ hôn của năm mươi năm.”

Người hôn cô đương nhiên là người đàn ông trong phim. Nhưng cả tôi cũng phần nào được thưởng thức cảm giác. Nói gì thì nói, tôi cũng là người đầu tiên và người cuối cùng hôn cô.

Công việc của Natsume dần phát triển. Cửa hàng hương liệu do công ty nhập khẩu của cậu trực tiếp quản lý được khai trương trong một bách hóa lớn trên một con phố lớn và làm ăn rất phát đạt. Tên của cửa hàng vẫn là “S”. Cậu bận rộn bay khắp thế giới nhưng thi thoảng vẫn ghé thăm cửa hàng tôi. Có lần tôi vô tình hỏi, “Về tên ‘S’ của công ty Natsume ấy...”

“À, cái tên đó anh thấy lạ phải không?”

“Đúng là lạ. Vậy...”

“Em đặt cái tên đó nhờ gợi ý từ một đặc trưng trên cơ thể Misaki.”

“Quả nhiên là vậy.”

“Quả nhiên?”

“À không, ừm, chữ S trong chữ ‘small’ vì cô ấy nhỏ hả?”

Không hiểu sao tôi thấy khó mà nói ra việc mình để ý những nốt ruồi ở sau gáy Misaki.

“Không phải đâu. Đó là bởi vì ở sau gáy của cô ấy có ba nốt ruồi xếp dọc.”

“Ừ.”

Quả nhiên là như vậy.

“Thế nên em bèn nhớ đến chòm sao Orion với ba ngôi sao nhỏ mà ai cũng biết đấy, chữ S là chữ cái đầu của ‘Sword of Orion’ anh ạ.”

Tôi bảo “à,” rồi thêm “Thế hả?” Ra là vậy. Ra là có ba ngôi sao như thế. Cậu ấy bảo “ai cũng biết đấy” thì chắc nó nổi tiếng lắm.

Tôi nghe văng vẳng giọng Yuji, “Cậu có biết không? Trên đời này những điều chúng ta không biết nhiều gấp một triệu lần những điều chúng ta biết.”

Có vẻ như vậy thật.

Nói tóm lại, ngày tháng của tôi trôi qua như thế. Tôi không quá đau khổ nhưng cũng không hạnh phúc đến mức cười sảng khoái. Nếu đặt những tháng ngày niên thiếu mà ba con người và một con vật trải qua bên nhau ở gần trên cùng, đặt cái ngày mà bố mẹ tôi lìa xa thế giới này ở gần dưới cùng thì tôi luôn ở đâu đó giữa hai khoảng ấy.

Ngày tôi tạm biệt Karin lần thứ hai có chút phức tạp. Niềm vui và nỗi buồn bị nhét chung vào một tổ, mỗi lần nhớ lại đêm hôm ấy, trong tôi chỉ cảm thấy một cơn đau tim dồn dập không rõ hình thù.



Bốn năm sau ngày Karin chìm vào giấc ngủ, Yuji và Momoka sinh em bé. Họ vẫn sống trong phòng 202 ở khu nhà cũ và đều không có ý định chuyển chỗ ở dù sắp sinh con. Sau khi biết tin Momoka mang thai, hai người họ đã đăng ký kết hôn nhưng không làm lễ cưới, bảo là lãng phí tiền bạc. Tại Forest, nhân viên cửa hàng tôi, nhân viên cửa hàng của Momoka và ba người chúng tôi mở một buổi tiệc nhỏ thay cho tiệc cưới. Momoka không còn cha mẹ nên đó cũng là khởi đầu của một “gia đình” mà cô ấy hằng mơ ước.

Cô con gái của họ vô cùng dễ thương, Yuji đặt tên cho cô bé là “Karin”. Momoka cũng nói rằng chẳng nghĩ ra được cái tên nào hay hơn.

“Tớ đã được Karin cứu mạng hai lần. Việc tớ lấy tên cậu ấy đặt cho một sinh linh mới sắp chào đời chẳng phải là điều đương nhiên sao? Với lại,” Yuji nói và nhắm một mắt. “Nếu con gái chúng tớ trở thành một thiếu nữ cao ráo như Karin thì thật là tuyệt.”

Có lẽ xác suất là một phần hai. Momoka khá cao nhưng Yuji thì ngay cả khi trưởng thành, dáng người cậu ấy vẫn ở mức mặc vừa trang phục thiếu niên. Thế nên tâm trạng lo lắng cho tương lai của con gái là điều rất dễ hiểu.

Tôi trở thành cha mẹ thứ ba của bé Karin. Bất cứ thứ gì cô bé thích tôi đều mua tặng nhằm bù đắp khoảng thời gian ít ỏi gặp nhau. Khi cô bé biết đi, tôi dẫn đến Forest chiêu đãi món kem hoa quả đặc biệt. Hình ảnh Karin đưa miếng kem tươi lên miệng với vẻ mặt căng thẳng như đang đối mặt với sứ mệnh trọng đại nhất cuộc đời, là khoảnh khắc khiến tim tôi xao xuyến. Lúc ấy tôi lại nghĩ, có lẽ bố cũng đã ngắm nhìn chúng tôi có cảm xúc như thế này.

Cũng có lúc tôi thấy sự trùng hợp của hai Karin trong lời nói và cử chỉ. Ăn xong kem, tôi luôn hỏi cô bé thế này, “Vị của giấc mơ thế nào?”

Ngay lập tức, giống nhau một cách kỳ lạ, Karin bé nhỏ trả lời với cái miệng còn ngán lưỡi, “Ngọt lắm...”

Thú tiêu khiển này lại bị cả bố lẫn mẹ cô bé chỉ trích.

“Tớ không muốn cho con bé nhớ những thứ xa xỉ,” Yuji phàn nàn.

“Có gì to tát đâu,” tôi phản đối. “Là kem hoa quả thôi mà. Hồi trước bố tớ chẳng chiêu đãi bọn mình suốt còn gì?”

“Cơ mà, hồi đó thì khác.”

“Đúng là thời đại có thay đổi nhưng...”

“Không phải thế,” Yuji bảo. “Kem hoa quả hồi đó chỉ có 370 yen. Còn loại kem mà Satoshi cho Karin ăn bây giờ lên đến 1200 yen đấy. Cứ cho là lạm phát đi chăng nữa thì cũng quá cao cấp.”

Thấy tôi làm bộ mặt đáng thương của một ông bố nuôi bị giạt mất niềm hạnh phúc, cuối cùng Yuji cũng bỏ qua.

“Thôi được rồi,” Yuji dịu lại. “Nhưng từ lần sau cậu chỉ được mua loại kem 500 yen bình thường thôi nhé.”

Dĩ nhiên là tôi lờ đi lời hứa đó. Tôi đúng là một ông bố đại diện điển hình mà.

Yuji trở thành một họa sĩ khá có tiếng. Tuy nhiên, không có nghĩa cuộc sống của cậu lập tức trở nên nhàn hạ. Sau khi sinh Karin, Momoka vẫn tiếp tục là nhân viên ở cửa hàng tạp hóa bán đồ nhập khẩu trong khu nhà ga như trước đây. Vậy nên tôi thường trông Karin, dẫn cô bé tới khu vui chơi giải trí hay công viên. Khu vui chơi giải trí ngày thường vắng bóng người nên hầu như lúc nào chúng tôi cũng một mình một vòng đu quay khổng lồ. Karin thích vòng đu quay lắm. Cô bé vô cùng hiếu kỳ và tham lam muốn biết mọi thứ trên đời.

“Sao lại thế?” là câu cửa miệng của con bé Karin. Hầu như lần nào cũng vậy, lên vòng đu quay là cô bé hỏi, “Sao mọi người bên dưới lại nhỏ thế ạ?”

“Vì bố con mình ở xa nên nhìn thấy bé lại.”

“Sao lại thế?”

“Bởi vì ở xa mà cứ to thế thì phiền lắm phải không?”

“Sao lại thế?”

“Con không thấy là lúc chia tay thì bất tiện lắm sao? Vừa vẫy tay chào vừa đi về phía xa, nếu nó chẳng bao giờ bé lại thì ta đâu có biết khi nào nên dừng vẫy tay, phải không?”

Sao lại thế?

Tình trạng này cứ tiếp diễn mãi. Tôi có niềm tin vững chắc rằng cô bé sẽ trở thành một đứa trẻ thông minh.

Khi con Trash đệ nhị qua đời, Karin vẫn chưa biết nói. Cô bé chỉ ngược lên nhìn chúng tôi và hỏi bằng ánh mắt to tròn, “Sao lại thế?”

Quả nhiên Yuji đã khóc. Cậu bỏ cặp kính ra, vừa vo tròn nắm tay dụi mắt vừa khóc, rồi hỏi như để xác nhận. “Nhưng nỗi buồn này cũng có ý nghĩa mà, phải không?”

“Ừ, chắc chắn là vậy. Nỗi buồn càng sâu thì những ký ức của bọn mình về nó càng mạnh.”

“Tớ không quên nó đâu,” Yuji bảo.

“Tớ cũng không quên. Vì nhớ là điều duy nhất mà những người ở lại có thể làm.”

Lễ khai giảng tiểu học của Karin cũng có mặt tôi. Tôi mặc vest tử tế, ngồi vào hàng ghế phụ huynh và quan sát cô bé đang căng thẳng bước vào nhà thể chất.

Cùng năm ấy, chúng tôi nghe tin mẹ Yuji qua đời vì bệnh. Yuji không nói gì. Dù không để lộ đau buồn, nhưng tôi biết chắc chắn Yuji đã có những nhìn nhận riêng. Không hẳn là tất cả các sợi dây liên kết giữa người và người đều diễn ra suôn sẻ. Chúng ta đang sống giữa rất nhiều phản ứng hóa học và tác dụng tương tác, nhưng những thứ mới được sinh ra từ đó lại mang rất nhiều hình dạng, từ tuyệt vời nhất cho đến xấu xa nhất. Không hẳn tất cả đều kết thúc trong đại đoàn viên. Cũng có rất nhiều kết thúc mà kỳ vọng hóa thành vỡ mộng, chệch hướng và không thể lý giải nổi. Nhưng có lẽ, như vậy mới gọi là hiện thực.

Có lần, tôi hỏi Yuji, “Thực sự thì với Yuji, Karin là một người thế nào?”

Trên bờ hồ trong công viên, Momoka và bé Karin đang cho ngỗng ăn vỏ bánh mì. Yuji tháo cặp kính gọng đen thô kệch và gãi khóe mắt sồn sột, “Tớ thích cậu ấy.”

“Ừ.”

“Tớ đã yêu cậu ấy. Đó là điều cậu muốn hỏi phải không?”

“À, ừ, đúng rồi.”

“Tớ đã yêu cậu ấy suốt. Vì đâu có mấy ai xinh như cậu ấy phải không?”

“Đúng vậy.”

“Tớ đã ngạc nhiên lắm. Rằng sao mình lại có cảm giác này? Tầm tớ vào cấp hai ấy, thế giới đột nhiên thay đổi.”

“Ừ.”

“Nhưng, thế này gọi là tình cảm một phía từ tớ đúng không? Vì tớ nghĩ là nó chỉ khiến Karin thêm phiền phức nên tớ đã im lặng.”

“Nhưng mà...”

“Dù sao Karin cũng vẫn còn là trẻ con. Tớ phát triển sớm hơn cậu ấy. Bởi cũng chẳng còn cách nào khác. Những điều này đều có thời điểm cả đấy.”

“Ừ.”

“Hoặc là, nếu suy nghĩ theo thuyết định mệnh thì có lẽ người dành cho Karin không phải là tớ. Đến lúc Karin quyết định mở cửa sổ, thì xuất hiện ngay trước mặt lại là Satoshi. Cũng có khi dù ta mến thích nhiều thế nào, dù ta có ở gần đến bao nhiêu thì cũng chẳng nên công cán gì cả.”

Tôi nghĩ là tôi đã chờ câu nói này. Đây là cơ hội để tôi có thể đưa ra lời tạ lỗi mà tôi đã không dám nói. Nếu là một gã đàn ông linh hoạt hơn một chút, có lẽ tôi đã làm điều này sớm hơn. Thế nhưng với tôi đây đã là hết mức có thể.

“Yuji...”

Cậu giơ tay như muốn ngăn tôi lại.

“Nếu như cậu cảm thấy dằn vặt vì tớ thì điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả.” Bởi vì, Yuji tiếp tục. “Tình yêu là như vậy đúng không? Chẳng hạn môn chạy 400 mét ấy, nếu luyện tập hằng ngày thì cậu sẽ đạt được mục tiêu; hoặc hoa trồng trong bồn, nếu được tưới nước đầy đủ thì sẽ nở rộ. Nhưng tình yêu lại khác. Vì nó cần tác dụng tương tác, nên chỉ một người cố gắng thôi sẽ chẳng



làm được gì cả. Có lẽ nó phải trải qua một quá trình phức tạp. Tình yêu luôn là một điều vô lý phải chăng là bởi tác dụng tương tác phức tạp ấy?”

Thấy tôi không nói được gì, Yuji toét miệng cười. Khuôn mặt cười không đeo kính của cậu trông rất giống điệu cười của cô con gái nhỏ.

“Bây giờ tớ vẫn thích Karin, nhưng tớ còn thích Momoka nhiều hơn. Đó mới gọi là tình yêu nhỉ? Lúc tớ nhận ra thì bọn tớ đã ở bên nhau rồi. Thậm chí bọn tớ còn có con. Tuyệt vời đấy chứ?”

“Ừ, tuyệt vời lắm.”

“Chà, thế nhưng,” Yuji nói, chiếu mắt kính vào phía ánh nắng. “Đôi khi nỗ lực cũng không phải là tồi.”

“Nếu cậu đang nói về tớ thì sai rồi. Tớ chẳng nỗ lực gì cả. Đây là tính cách ăn vào máu tớ rồi.”

“Ừ,” Yuji gật đầu. “Tớ nghĩ cậu sẽ nói vậy. Đó cũng lại là tình yêu đấy.”

“Phải, đây cũng là tình yêu mà.”



Con phố dần thay đổi hình dáng.

Tòa nhà ga được sửa sang khá nhiều, thay vào đó là một bách hóa nhà ga hoành tráng. Cứ mỗi lần ngắm vẻ ngoài lấp lánh đó, tôi lại thấy tòa nhà ga nhỏ nhắn ngày xưa sao mà lạ lẫm. Chẳng còn cửa soát vé nơi Misaki lỡ ba chuyến tàu điện vì trò chuyện với tôi. Hôm ấy Misaki mặc chiếc váy liền màu kem. Tôi nhớ ra được chi tiết đó nhưng lại quên sạch chúng tôi đã nói với nhau những gì.

Điều tôi nhớ là mắt Misaki mang màu hạt dẻ hay màu be gì đó, nói chung là một màu sáng như thế. Khi đó tôi đã nghĩ là nó giống với màu mắt của Karin. Tôi đã rất vui. Ở bên Misaki tôi thấy vui lắm, bấy giờ tôi đã ước giá như đêm nay kéo dài mãi mãi. Tôi mới hai mươi chín tuổi, thế giới đang lấp

lánh giống như màu mắt của Misaki. Về độ tuổi thì chúng tôi vẫn còn trẻ đến mức vô tư, xét ở nhiều nghĩa, chúng tôi vẫn còn là trẻ con. Thế giới dịu dàng như một chiếc nôi và phương diện tàn khốc, khắc nghiệt thì được che giấu một cách tài tình.

Một đêm đầy phép thuật. Cho đến giờ mỗi khi nghĩ về đêm hôm ấy, tim tôi lại hơi nhói đau.

Phải rồi, tôi quên kể một điều quan trọng.

Tin nhắn Karin để lại. Nó được giấu trong chương trình đề thao tác bán hàng trực tuyến mà tôi đã nhắc đến lúc trước.

Cái này được gọi là trứng phục sinh thì phải. Không phải thứ cầu kỳ bắt mình chạy quanh tìm kiếm, nhưng cũng được đầu tư khá công phu. Đó là một chương trình hẹn giờ, vào đúng buổi trưa ngày sinh nhật tôi, nó đột nhiên hiện lên màn hình máy tính.

Thoạt trông thấy, tôi thực sự bất ngờ. Một kẻ gà mờ máy tính như tôi đã định ninh rằng cái máy bị hỏng.

Thoạt tiên màn hình tối đen lại, âm nhạc nổi lên. Vì quá lo lắng nên tôi không phát hiện ra ngay, sau khi nghe kỹ tôi mới nhận ra nó là bài *Funiculi Funicula*.

Tiếp đó, trong khung cảnh đen ngòm, hình người được vẽ bằng những chấm trắng hiện lên từ phía góc phải màn hình. Người đó vẫy tay hòa theo tiếng nhạc, vừa đi vừa nhún nhảy lên cao. Tiếp theo sau là một người bằng chấm trắng nữa. Sau khi tất cả xuất hiện trên màn hình là ba con người và một con vật.

Ra là vậy. Cuối cùng đến tôi cũng nhận ra. Đây chắc hẳn là trò của Karin.

Ở giữa là (người chấm trắng mà tôi đồ là) tôi, Karin đứng bên trái (tóc dài, mặc áo khoác), bên phải là Yuji (trông nhỏ hơn hẳn và hình như là đeo kính), bên cạnh đó là con Trash (trông giống sinh vật khó định hình ở hành tinh khác). Bỗng, đột ngột, Yuji bắt đầu hát *Happy Birthday* với giọng the thé kỳ

lạ như hít phải khí heli. Bài hát có hòa âm đàn hoàng, Yuji chấm trắng gió hai tay lên cao, gập cong lưng lại và hát nhiệt tình. Karin chấm trắng cầm cục bông trong tay từ bao giờ, cô phát lên và vẫy thật mạnh. Lát sau bài hát kết thúc, tôi nghe thấy tiếng “Happy Birthday, Satoshi!”, pháo giấy nổ giòn giã bắn chi chít màn hình. Con Trash chấm trắng này giờ chỉ cất giọng “Huýt!”

Karin vừa ôm Satoshi vừa nói, lời nói được viết trong khung hiện lên trên đầu cô. “Chúc mừng sinh nhật cậu, Satoshi. Cuối cùng cậu đã ba mươi tuổi rồi nhỉ? Tớ luôn cầu mong hạnh phúc đến với cậu. Hạnh phúc của tớ là thấy cậu và Yuji thực hiện được giấc mơ và sống hạnh phúc. Tớ tặng cậu nụ hôn đông đầy tình bạn để trong năm nay cậu sẽ ngập tràn hạnh phúc nhé. Chiuuuuuuuuuuuuu!!”

Và rồi Karin chấm trắng nhảy chồm lên với một lực mạnh đến mức suýt thì làm gãy xương sườn Satoshi chấm trắng và trao một nụ hôn nóng bỏng.

Lời thoại trên màn hình cuộn tròn, câu cuối cùng hiện lên. “P.S. Cậu phải cảm ơn mẹ cậu đàn ông hoàng đấy nhé. Hôm nay là ngày mẹ cậu đã sinh ra cậu mà. Cậu còn nhớ chứ?”

“Dĩ nhiên rồi,” tôi thì thầm với màn hình. “Tớ vẫn còn nhớ. Cảm ơn cậu, Karin. Lần đầu tiên tớ nhận được món quà sinh nhật tuyệt vời thế này. Dù chỉ là nụ hôn tưởng tượng của cậu nhưng có vẻ như một năm tới đây của tớ sẽ rất hạnh phúc.”

Món quà đó hằng năm đều tới. Do đời máy cũ, tôi đã đổi máy tính dùng cho công việc mấy lần nhưng riêng phần mềm này thì tôi sao chép lại cẩn thận. Động tác và lời nói của các nhân vật mỗi lần đều thay đổi một chút nên tôi luôn mong mỗi đến ngày sinh nhật để xem năm nay sẽ là nhân vật hoạt hình nào. Đến tuổi này rồi mà vẫn còn mong chờ đến ngày sinh nhật, thật là hay ho quá đi!



Hôm nay, sau khi đóng cửa hàng, tôi lại xuống quán anh Nguyễn ăn tối. Ăn đêm thì đúng hơn. Một đêm rất lạnh. Hàng cây ven đường dốc xào xạc theo gió. Nghe cũng hơi giống tiếng sữa của con Trash.

Ngồi bên bàn ăn ở quán anh Nguyễn, tôi viết thư cho chị Suzune.

“Mùa đông Ai Len thế nào hả chị? Chắc là lạnh lắm phải không? Chị không bị cảm cúm đấy chứ?”

Khách chỉ còn mình tôi. Anh Nguyễn kéo tấm bảng “Đóng cửa” xuống, khi quay vào anh đi ngang qua tôi, vừa nhìn xuống tay tôi vừa hỏi, “Thư cho bạn gái ư?”

Tôi ngẩng mặt lên, khẽ lắc đầu, “Không phải đâu.”

Anh lau tay vào tạp dề, nhìn bức thư với ánh mắt như muốn hỏi “Thế cái này là...”

“Chị gái của người yêu em. Chị ấy có khuôn mặt giống với cô ấy, cùng một giọng nói và cùng một điệu cười. Thế nhưng không phải cô ấy.”

“VẬY SAO,” Nguyễn gật đầu. “VÌ ANH NHỚ CÓ LẦN EM NÓI NGƯỜI YÊU EM Ở MỘT NƠI XA.”

“Vâng, đúng là vậy. Cô ấy ở xa lắm. Nhưng lúc nào em cũng nghĩ về cô ấy. Khoảng cách không phải là vấn đề.”

“Anh hiểu rồi,” Nguyễn nói với vẻ mặt rạng rỡ. “Gia đình anh... cả người cha già và anh em trai, tất cả mọi người đều đang sống ở quê hương xa xôi. Thế nhưng lúc nào anh cũng nghĩ về họ. Và chắc chắn họ cũng luôn nghĩ về anh. Vậy nên anh và gia đình luôn gắn kết với nhau.”

Anh khẽ đặt tay lên vai tôi như nói lời động viên, đoạn chậm chậm bước vào bên trong quán. Nhìn theo hút bóng anh, rồi tôi quay trở về với lá thư.

*Mùa đông năm nay không hiểu sao lạnh khác thường. Thế nhưng, hình như năm nào em cũng nghĩ vậy thì phải. Điều này chắc liên quan đến tuổi tác hay sao ấy. Bởi vì hồi nhỏ, vào mùa đông còn ở bên Karin và Yuji, em không cảm thấy lạnh như bây giờ. Năm nay em cũng đã bốn mươi tuổi rồi. Sống một mình ở tuổi này có lẽ là nguyên nhân lớn nhất của mùa đông lạnh.*

Gần đây em cứ hay nghĩ rằng, con người đúng là sinh vật yếu đuối. Nửa đêm đột nhiên tỉnh giấc, dù biết là không có, vậy mà em vẫn cất tiếng gọi Karin bên cạnh. Rằng “Tớ nhớ cậu lắm”. Em muốn tỏ ra mạnh mẽ, nhưng thực sự có những lúc em không thể làm được vì nỗi buồn quá lớn. Con người... hoặc ít nhất là em, không có đủ sức mạnh đến mức cân bằng được với sức mạnh nhìn thấu tương lai xa xôi. Vậy nên em muốn thoát ra những lời yếu đuối. Mỗi khi nghĩ đến sự cô độc đang tiếp diễn phía trước, em lại có cảm giác chẳng khác nào mình vừa nhìn vào một cánh đồng hoang vu bị bóng đêm bao phủ. Ánh sao thì vô cùng yếu ớt, nhỏ nhoi và chẳng thể trở thành chỗ dựa.

Mặc dầu vậy, điều khiến cho em quyết tâm phải làm một điều gì đó để vượt qua có lẽ là câu nói của chị Suzune hồi ấy. “Ước gì mình thấy một giấc mơ thế này.”

Sự thật là việc chúng ta sống tốt và luôn nhớ về những người đã không còn ở bên mình chính là thứ duy trì “giấc mơ” ấy. Điều đó đã vực em dậy. Nếu Karin cũng ở nơi đó thì em sẽ làm mọi thứ nên làm vì cô ấy. Thứ nên làm ở đây chính là “sống”. Mở mắt để ngắm nhìn mọi vật và lắng tai để nghe mọi âm thanh. Em tin nếu làm như vậy em sẽ góp một phần nhỏ vào thế giới ấy và biến nơi ấy thành một nơi có thực.

Chị lại viết thư cho em nữa nhé. Em rất mong thư từ chị Suzune. Và rồi một ngày kia lại gần nhau nhé. Dù không biết “một ngày kia” là “ngày nào”, nhưng hẹn gặp chị vào “một ngày kia”.

Satoshi

Ra khỏi cửa hàng, tôi dựng cổ chiếc áo choàng đang khoác trên người. Tiếng gót giày nện lộp cộp trên con đường nhựa làm âm vang khu dân cư đang ngủ yên. Tôi ngược lên bầu trời, đêm nay nhiều sao hơn tôi nghĩ. Trời đêm không tăm tối mà trông khá nhộn nhịp. Chợt nhớ sắp đến đêm Giáng sinh, tôi nghĩ một hồi xem sẽ tặng gì cho công chúa của chúng tôi. Gần đây cô bé mê mẩn đồ trang sức cho trẻ con. Say mê những thứ lấp lánh. Giả sử tôi và Yuji tặng viên thấu kính ngũ giác thì cô bé sẽ nói gì nhỉ? Cô bé có vui mừng không đây? Hay là...

Phải đến khi tiến lại khá gần cửa hàng, tôi mới nhận ra có bóng người ở đó. Tôi đứng chôn chân, nhìn chăm chăm vào cái bóng.

“Cậu là chủ cửa hàng phải không?” Cái bóng nói.

Giọng nói này... tôi biết.

“Phải.”

Nghe tôi trả lời vậy, cô bé phe phẩy tờ photô A4 trên tay. Nét chữ viết tay hiện dưới ánh sáng đèn đường.

“Tuyển người đồng hành suốt đời. Không phân biệt tuổi tác. Bất cứ ai, chỉ cần yêu thích thủy sinh. Chi tiết liên hệ chủ cửa hàng.”

Sao mà câu kỳ thế này...

Tôi hỏi cô trong khi vẫn còn băn khoăn liệu mình có thể thốt nên lời.

“Cậu đến để xin phỏng vấn?” Quả nhiên giọng tôi hơi run.

“Đúng vậy.”

“Nhưng sao lại đến vào giờ này?”

“Tớ đến từ lâu rồi. Chính cậu là người bắt tớ phải đợi đến giờ này.”

“Vậy sao,” tôi nói. “Nhưng tớ cũng đã đợi cậu lâu lắm rồi.”

“Xin lỗi,” cô nói. “Xin lỗi, tớ đã bắt cậu phải chờ thế này.”

Không, không sao cả. Thực sự là không sao cả.

Tôi từ từ tiến lại gần, rụt rè dang rộng hai cánh tay. Và rồi tôi gọi cô với tâm trạng hết như được trở về thời niên thiếu. “Karin?”

Cô gật đầu hạnh phúc đoạn dò dẫm từng bước về phía tôi, sau đó cô nhào tới ôm lấy tôi. Từ người cô tỏa ra mùi hương ngọt ngào, giọng vui tươi như đang hát, “Tớ đã về! Giờ tớ đã trở về rồi.”

